

Biểu mẫu 18

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2019-2020

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	52	649	13157	151				
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II					x	x	x	x
3	Khối ngành III			3207	67	x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V	23	85	5952	62	x	x	x	x
6	Khối ngành VI					x	x	x	x
7	Khối ngành VII	29	564	3998	22	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	2449	48	266	1255	86.89%
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	662	18	109	376	87.14%
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	1044	16	73	494	78.82%
6	Khối ngành VI					

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
7	Khối ngành VII	743	14	84	385	94.15%

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

Các môn học chung

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Xác suất thống kê (18121)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
2	Lý thuyết tối ưu trong đóng tàu (18123)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
3	Toán cao cấp (18124)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Tự luận
4	Toán cao cấp (18124E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Tự luận
5	Toán cao cấp (18124H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Tự luận
6	Toán chuyên đề (18125)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kinh tế	3	Có	Tự luận
7	Toán chuyên đề (18125H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
8	Toán ứng dụng (18131)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
9	Vật lý 1 (18201)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
10	Vật lý 1 (18201E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
11	Vật lý 2 (18202)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
12	Vật lý 2 (18202H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
13	Vẽ kỹ thuật cơ bản 1 (18302)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
14	Vẽ kỹ thuật cơ bản 1 (18302H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận

15	Hình họa – Vẽ kỹ thuật (18304)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
16	Hình họa – Vẽ kỹ thuật (18304E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
17	Vẽ kỹ thuật cơ khí (18305)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
18	Cơ chất lỏng (18404)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
19	Cơ lý thuyết (18405)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
20	Cơ lý thuyết (18405E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
21	Sức bền vật liệu (18504)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
22	Sức bền vật liệu (18504E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
23	Học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	Có khả năng hiểu những quan điểm cơ bản của CN Mác-Lênin về sự tồn tại, vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy. Vận dụng để xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận của bản thân; nhận diện những biểu hiện duy tâm, siêu hình.	2	Có	Tự luận
24	Học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	Có khả năng hiểu các học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Vận dụng để xây dựng niềm tin vào con đường đi lên CNXH mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Có khả năng hiểu lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về CNXH và con đường đi lên CNXH. Vận dụng để hiểu và tin tưởng vào chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước. Có khả năng nhận diện được những biểu hiện của quan điểm sai trái, thù địch.	3	Có	Tự luận
25	Học phần Nhập môn Lô- gíc học	Sinh viên có kiến thức cơ bản để hiểu biết về tư một cách hệ thống; bước đầu vận dụng sự hiểu biết đó để điều chỉnh và rèn luyện kỹ năng tư duy, hình thành các phẩm chất tư duy hệ thống, đúng đắn, chặt chẽ, tránh được những lỗi lô-gíc.	2	Có	Tự luận
26	Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh	Có khả năng hiểu biết mang tính hệ thống nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam; hiểu được tư tưởng đạo đức, nhân văn và văn hoá Hồ Chí Minh; trên cơ sở đó, góp phần giúp người học vận dụng sáng tạo trong việc giải quyết một số vấn đề thực tiễn và xây dựng nền tảng con người mới.	2	Có	Tự luận
27	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có khả năng hiểu biết các kiến thức cơ bản có hệ thống về sự ra đời của Đảng; đường lối cách mạng của Đảng bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam từ đó ý thức được trách nhiệm công dân của mình đối với công cuộc xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng.	3	Có	Tự luận

28	Tâm lý học đại cương	Trình bày khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành phát triển của tâm lý, ý thức nhằm tạo ra cái nhìn tổng quát về đối tượng và phạm vi của môn học. Bao quát những nội dung cơ bản của tâm lý học: về nhận thức; về nhân cách và sự hình thành nhân cách; về sự sai lệch hành vi cá nhân và hành vi xã hội.	2	Có	Tự luận
29	Xã hội học	- Mục đích: Xác lập thể giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo. - Nội dung học phần: Giúp sinh viên hiểu biết nhất định về những vấn đề cơ bản của xã hội: quan hệ xã hội, mạng lưới xã hội, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội; Các phương pháp, kỹ thuật cơ bản về nghiên cứu, điều tra thu thập thông tin về các vấn đề xã hội nói chung; Nghiên cứu về dư luận xã hội với tư cách là một vấn đề xã hội thuộc về đám đông bằng phương pháp tiếp cận của xã hội học; Nghiên cứu về truyền thông đại chúng - một mô hình thiết lập, duy trì và phát triển các mối quan hệ xã hội trong xã hội hiện đại và ảnh hưởng của thiết chế này đối với sự phát triển của mỗi cá nhân và cả hệ thống xã hội nói chung; Nghiên cứu về tội phạm dưới góc độ xã hội học với tư cách là một hiện tượng xã hội tiêu cực. - Kiến thức của học phần này, làm cơ sở cho sinh viên tiếp cận, nghiên cứu các môn chuyên ngành sau này.	2	Có	Tự luận
30	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về văn hóa Việt Nam. Nhận diện và định nghĩa về văn hóa. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về tiến trình văn hóa Việt Nam; văn hóa nhận thức; văn hóa tổ chức đời sống cá nhân; văn hóa ứng xử với môi trường xã hội. Môn học cũng cung cấp kiến thức nền cho việc tiếp thu và đổi mới khi học các học phần văn hóa Anh - Mỹ, giao thoa văn hóa. Khối kiến thức tự học với thời lượng gấp đôi liên quan đến nội dung bài học trên lớp giúp sinh viên có được hiểu biết tổng thể về văn hóa Việt Nam, từ đó sinh viên biết giữ gìn, bảo vệ và phát huy truyền thống văn hóa của dân tộc và sẽ có những thay đổi về nhận thức, tư tưởng, trở thành một người sống có văn hóa. Có vốn hiểu biết tổng thể về văn hóa Việt, sinh viên sẽ tự tin giới thiệu và quảng bá với bạn bè, du khách quốc tế nền văn hóa đậm đà bản sắc của nước nhà.	2	Có	Tự luận
31	Đại cương văn hóa Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hoá học, đặc trưng bản sắc văn hoá truyền thống Việt Nam, diễn trình văn hóa Việt Nam. Từ đó thấy được những khó khăn và thuận lợi trong việc xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của Việt Nam khi đối mặt với xu hướng toàn cầu hoá.		Có	Tự luận

32	Anh văn cơ bản 1	sinh viên đạt trình độ năng lực A2 theo khung trình độ Châu Âu	3	Có	Thi nói và tự luận
33	Anh văn cơ bản 2	sinh viên đạt trình độ năng lực A2-B1 theo khung trình độ Châu Âu	3	Có	Thi nói và tự luận
34	Anh văn cơ bản 3	sinh viên đạt trình độ năng lực B1 theo khung trình độ Châu Âu	3	Có	Thi nói và tự luận
35	Anh văn 1 CL	sinh viên đạt trình độ năng lực A2 theo khung trình độ Châu Âu	5	Có	Thi nói và tự luận
36	Anh văn 2 CL	sinh viên đạt trình độ năng lực A2-B1 theo khung trình độ Châu Âu	5	Có	Thi nói và tự luận
37	Anh văn 3 CL	sinh viên đạt trình độ năng lực B1 theo khung trình độ Châu Âu	5	Có	Thi nói và tự luận

Chuyên ngành Công nghệ Thông tin

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Toán cao cấp	Học phần Toán cao cấp kỹ thuật bao gồm các kiến thức về giải tích và đại số như: tích phân, vi phân, đạo hàm, ma trận giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kỹ thuật.	4	Học kỳ I	
2	Những NLCB của CN Mác Lênin 1	Bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin: là hệ thống những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy, làm sáng tỏ cách thức, động lực, khuynh hướng của sự vận động, phát triển của tự nhiên và của xã hội loài người.	2	Học kỳ I	
3	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt	2	Học kỳ I	Trắc nghiệm

		chương trình học của mình.			
4	Toán rời rạc	Trình bày những kiến thức cơ bản về: Logic toán học, Lý thuyết tổ hợp, Hệ toán mệnh đề, Phương pháp suy diễn và chứng minh, Đại số Bool.	3	Học kỳ I	Trắc nghiệm
5	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: <i>Phần các kiến thức cơ sở</i> : cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. <i>Phần sử dụng máy tính</i> : cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu.	3	Học kỳ I	
6	Pháp luật đại cương	Môn học Pháp luật đại cương trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật tạo cơ sở nhận thức về mặt phương pháp luận để sinh viên có khả năng tiếp thu và giải quyết được các vấn đề thực tiễn pháp lý khi học các môn học chuyên ngành. Thông qua việc học tập và tìm hiểu pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của sinh viên trong nhà trường và xã hội.	2	Học kỳ I	

8	Những NLCB của CN Mác Lênin 2	Học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Bao quát những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN mà trọng tâm của nó là học thuyết giá trị và học thuyết giá trị thặng dư, đồng thời đưa ra học thuyết kinh tế về CNTB độc quyền và CNTB độc quyền nhà nước.	3	Học kỳ II	
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 7 chương: Chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục đích, yêu cầu môn học.	2	Học kỳ II	
10	Kỹ thuật lập trình C	Những vấn đề cơ bản về lập trình; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C; Cách xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ C;	3	Học kỳ II	Lập trình phòng máy
11	Kiến trúc máy tính & TBNV	Giới thiệu về: Các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính, kiến trúc chung của máy tính điện tử và các thành phần bên trong cũng như chức năng và cấu trúc trong của các thành phần này. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối	3	Học kỳ II	

		các thiết bị này với máy tính điện tử.			
12	Cơ sở dữ liệu	Giới thiệu về cơ sở dữ liệu; Mô hình Thực thể-Liên kết; Mô hình dữ liệu quan hệ; Đại số quan hệ; Giới thiệu về ngôn ngữ truy vấn dữ liệu có cấu trúc SQL; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Giới thiệu về hệ quản trị cơ sở dữ liệu; Tạo và quản lý cơ sở dữ liệu; Tạo và quản lý các bảng; Truy vấn dữ liệu.	3	Học kỳ II	
13	Quản trị doanh nghiệp	Môn quản trị doanh nghiệp giúp sinh viên có thể hiểu khái quát về hoạt động quản lý trong doanh nghiệp, vai trò nhiệm vụ của các vị trí quản lý trong doanh nghiệp, các lĩnh vực quản lý. Đồng thời nghiên cứu sâu hơn một số nghiệp vụ quản lý cơ bản như quản trị chi phí kết quả, quản trị nhân sự.	3	Học kỳ II	
14	Anh văn cơ bản 1	Các cách chào hỏi trong tiếng Anh, cách sử dụng động từ TO BE với các cách diễn đạt khác nhau, tính từ sở hữu; Danh từ đếm được, không đếm được, danh từ số nhiều, giới từ chỉ địa điểm, phương hướng, cách diễn đạt sự tồn tại, diễn đạt sở hữu, cách dùng đại từ bất định;	3	Học kỳ II	
15	Kỹ năng mềm 1	Khái niệm chung, vai trò của giao tiếp, các nguyên tắc giao tiếp có hiệu quả, một số kỹ năng trong giao tiếp; Khái niệm chung, vai trò của thuyết trình, các bước chuẩn bị	2	Học kỳ II	

		trước khi thuyết trình, các phương pháp thuyết trình hiệu quả; Khái niệm chung về làm việc nhóm, vai trò của cá nhân trong nhóm, các kỹ năng khi tham gia làm việc theo nhóm, các bài tập tình huống.			
17	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Những vấn đề cơ bản về thuật toán và cấu trúc dữ liệu; Các cấu trúc dữ liệu cơ bản; Cấu trúc cây; Các thuật toán tìm kiếm và sắp xếp; Các phương pháp thiết kế thuật toán	3	Học kỳ III	Tự luận
18	Nhập môn công nghệ phần mềm	Giới thiệu về công nghệ phần mềm; Các mô hình phát triển phần mềm; Quy trình phát triển phần mềm eXtreme Programming (XP); Lượng giá dự án phần mềm;	2	Học kỳ III	
19	Lập trình hướng đối tượng	Những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++; Cách xây dựng một chương trình dựa hướng đối tượng trên ngôn ngữ C++.	3	Học kỳ III	Tự luận
20	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác.	3	Học kỳ III	
21	Đường lối cách mạng của Đảng	Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); chương III: Đường lối kháng	3	Học kỳ III	

		chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); chương IV: Đường lối công nghiệp hoá; chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; chương VII: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; chương VIII: Đường lối đối ngoại.			
22	Lập trình Python	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python, các phương pháp phát triển ứng dụng với ngôn ngữ lập trình này.	3	Học kỳ III	Lập trình phòng máy
23	Anh văn cơ bản 2	Các cách so sánh hơn và so sánh lớn nhất, từ vựng về nông thôn và thành thị, chỉ đường; Thì hiện tại tiếp diễn, các đại từ sở hữu, câu hỏi với Whose, các từ miêu tả trang phục và tả người, các mẫu trao đổi khi mua sắm; Kế hoạch tương lai với Going to, động từ nguyên thể, các từ nói về thời tiết, các cách gợi ý;	3	Học kỳ III	
24	Đồ họa máy tính	Những vấn đề cơ bản về đồ họa máy tính; Các giải thuật cơ sở trong đồ họa máy tính; Các phép biến hình 2d/3d; Các phép chiếu; Các giải thuật tạo hình ảnh thật	3	Học kỳ III	Trắc nghiệm
25	Phân tích và thiết kế hệ thống	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về phân tích và thiết kế một hệ	3	Học kỳ IV	

		thống thông tin, cách thu thập thông tin, cách phân tích, xác định các chức năng cần thiết của hệ thống, xây dựng và thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ cho hệ thống			
26	An toàn và bảo mật thông tin	Trình bày các kiến thức cơ sở các lĩnh vực riêng trong an toàn bảo mật thông tin như các giải thuật mã hóa đối xứng, mã hóa công khai, mã khối; Các thuật toán tạo hàm băm và chữ ký điện tử; Các giao thức trao đổi khóa; Các giao thức mật mã	3	Học kỳ IV	Trắc nghiệm
27	Java cơ bản	Những vấn đề cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java; Quy trình xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ Java; Các kỹ thuật lập trình hướng đối tượng trong Java: Lớp, phương thức, kế thừa, đa hình, xử lý ngoại lệ; Các kỹ thuật xử lý chuỗi, xử lý file với ngôn ngữ Java.	3	Học kỳ IV	
28	Thực tập CSDL	Giới thiệu Microsoft SQL Server (2016); Cài đặt và cấu hình Microsoft SQL Server; Bảo mật và quản trị người dùng; Tạo và quản lý các thủ tục thường trú; Tạo và quản lý các hàm người dùng định nghĩa; Tạo và quản lý các Trigger; Sao lưu và phục hồi CSDL; SQL Server và nền tảng .NET; Xây dựng các ứng dụng SQL Server;	3	Học kỳ IV	
29	Bảo trì hệ thống	Học phần đề cập tới các vấn đề: Tổng quan và lắp ráp phần cứng;	2	Học kỳ IV	

		Thiết lập thông số kỹ thuật và cài đặt hệ điều hành, phần mềm ứng dụng; Quy trình và triển khai bảo trì hệ thống; Phòng chống Virus và các lỗi thường gặp			
30	Nguyên lý hệ điều hành	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản của một hệ điều hành, các tính chất chung và nguyên tắc xây dựng, các tài nguyên của hệ thống và các phương thức quản lý chúng: quản lý thiết bị, quản lý bộ nhớ và quản lý các tiến trình.	2	Học kỳ IV	
31	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về TMĐT và ảnh hưởng có nó đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với TMĐT; Một số vấn đề khi tham gia TMĐT như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý	3	Học kỳ IV	
32	Anh văn cơ bản 3	Các dạng thức của động từ trong tiếng Anh, các thời tương lai (đơn, gần, hiện tại tiếp diễn diễn tả tương lai), các tính từ diễn tả cảm xúc; Tính từ miêu tả và câu hỏi What.....like?, so sánh của tính từ, từ đồng nghĩa và trái nghĩa;	3	Học kỳ IV	
33	Lập trình Windows	Làm quen với ngôn ngữ lập trình C# và	3	Học kỳ V	Lập trình phòng máy

		nền tảng Microsoft .NET Framework; Xây dựng ứng dụng Windows Forms			
34	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần đề cập tới: Giới thiệu phần mềm mã nguồn mở; Vai trò Linux trong phần mềm mã nguồn mở; Các phần mềm mã nguồn mở thông dụng hiện nay; Phương pháp phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	Học kỳ V	
35	Trí tuệ nhân tạo	Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Tổng quan về hệ chuyên gia; Biểu diễn tri thức và lập luận; Hệ hỗ trợ ra quyết định; Máy học	3	Học kỳ V	Tự luận
36	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần trang bị các kiến thức về: Các vấn đề cơ bản của các bộ – hệ vi xử lý; Tập lệnh, các chế độ địa chỉ, lập trình điều khiển hệ thống; Các thành phần phụ trợ và ghép nối vi xử lý với khối vào ra cơ bản.	3	Học kỳ V	
37	Điện toán đám mây	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng làm việc với môi trường điện toán đám mây. Cài đặt và triển khai các ứng dụng trên môi trường điện toán đám mây	3	Học kỳ V	
38	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows	3	Học kỳ V	

		Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ			
39	Xử lý ảnh	Các phương pháp thu thập, lưu trữ ảnh, các phép biến đổi tăng chất lượng ảnh, biến đổi Fourier hai chiều, khôi phục ảnh (Image Restoration), biến đổi hình thái (Morphological), các phép lọc ảnh tuyến tính và không gian, phép lọc phi tuyến, ảnh nhị phân, phát hiện biên, phân đoạn ảnh là các nội dung chính của môn học	3	Học kỳ VI	
40	Hệ thống nhúng	Học phần đề cập đến: Các vấn đề tổng quan về hệ nhúng; Hệ thống phần cứng; Phần mềm nhúng; Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi xử lý thông dụng	3	Học kỳ VI	
41	Thực tập PT ứng dụng trên nền Web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, ASP và PHP.	4	Học kỳ VI	
42	Lập trình thiết bị di động	Giới thiệu về hệ điều hành Android; phân loại và đặc điểm của các loại ứng dụng trên nền Android; Lập trình giao diện người dùng cấp cao; Đồ họa và Game; Lập trình điều khiển và quản lý các thiết bị (camera,	3	Học kỳ VI	

		sensor, GPS...) của điện thoại; Lập trình tương tác với Google Map và các Goole Services khác.			
43	Biểu diễn DL dạng bản CT và ứng dụng	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; Các kỹ thuật cơ bản áp dụng trong các hệ thống Biểu diễn dữ liệu dạng bản cấu trúc và ứng dụng.	3	Học kỳ VI	
44	Phân tích TKHT hướng đối tượng	Học phần này giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm mới được mô tả, hướng dẫn thực hành thông qua ngôn ngữ chuẩn UML. Các biểu đồ của UML, kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng	3	Học kỳ VI	
45	Lập trình mạng	Học phần đề cập đến các vấn đề: Các khái niệm căn bản về mạng và giao thức mạng; Ngôn ngữ lập trình java; Các luồng vào ra; Lập trình đa tuyến đoạn; Lập trình với các lớp InetAddress, URL và URL Connection; Lập trình socket cho giao thức TCP; Lập trình ứng dụng cho giao thức UDP; Phân tán đối tượng trong java bằng RMI; Xử lý cơ sở dữ liệu trong java; Tuần tự hóa đối tượng và ứng dụng trong lập trình mạng	3	Học kỳ VI	
46	Thị giác máy tính	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu	3	Học kỳ VII	Trắc nghiệm

		lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu			
47	Công nghệ Internet of Things	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; các đặc trưng và sự phát triển của công nghệ IOT. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kiến thức để l	3	Học kỳ VII	
48	Tiếp thị trực tuyến	Học phần đề cập tới: Các kiểu, phương pháp tiếp thị trực tuyến. Kiến thức về các mô hình tiếp thị trực tuyến và kỹ năng xây dựng, triển khai một hoạt động, chương trình tiếp thị trực tuyến	3	Học kỳ VII	
49	Robot và các hệ thống thông minh	Trình bày những kiến thức cơ sở của bài toán thiết kế, phân tích các hệ thống học hỏi, thông minh. Sinh viên cũng được tìm hiểu, tiếp cận với các công cụ để làm việc với các hệ thống robot.	3	Học kỳ VII	
50	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.	3	Học kỳ VII	
51	Dữ liệu lớn	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu.	3	Học kỳ VII	

52	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Học kỳ VII	
53	Thực tập tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Thực tập tốt nghiệp bao gồm: các kiến thức và kỹ năng về doanh nghiệp, công việc liên quan đến công nghệ thông tin nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư công nghệ thông tin trong các lĩnh vực điều hành, quản lý, quản trị, xây dựng sản phẩm công nghệ thông tin. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.	4	Học kỳ VIII	Bảo vệ hoặc thi
54	Đồ án tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Đồ án tốt nghiệp bao gồm: Thực hiện đề tài phân tích hệ thống có sẵn trong các lĩnh vực liên quan đến CNTT, xây dựng, cải tiến, hoặc nghiên cứu lý thuyết mới, nghiên cứu công nghệ mới trong lĩnh vực chuyên môn, do cán bộ hướng dẫn ra đề tài tốt nghiệp và các yêu cầu cụ thể được Bộ môn chuyên môn chấp thuận, thông qua Khoa chuyên môn và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.	6	Học kỳ VIII	Bảo vệ

55	Các hệ cơ sở tri thức	Học phần đề cập tới: Các hệ cơ sở tri thức trong đó đi sâu vào: hệ chuyên gia, hệ hỗ trợ ra quyết định, hệ giải toán, hệ học và các hệ điều khiển mờ.	3	Học kỳ VIII	Tự luận
56	XD và phát triển dự án CNTT	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung về các dự án CNTT; Quy trình phát triển và xây dựng các dự án công nghệ thông tin.	3	Học kỳ VIII	

Chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Cơ sở dữ liệu	Học phần cơ sở dữ liệu giới thiệu tổng quan về cơ sở dữ liệu, các khái niệm cơ bản và mục đích của cơ sở dữ liệu, giới thiệu các hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các định nghĩa, chức năng của hệ quản trị cơ sở dữ liệu, đưa ra các mô hình cơ sở dữ liệu. Cung cấp các khái niệm về người dùng cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ và giao diện ngôn ngữ dữ liệu. Đưa ra các khái niệm về mô hình thực thể liên kết, bao gồm kiểu thực thể, tập các thực thể và các thực thể yếu. Cung cấp kiến thức về mô hình dữ liệu quan hệ trong đó làm rõ vấn đề ràng buộc toàn vẹn trên mô hình quan hệ, đại số quan hệ và truy vấn trên đại số quan hệ.	3	15 tuần HK II	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành Bài thi trắc nghiệm
2.	Nhập môn công nghệ phần mềm	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến các đối tượng chính yếu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm như qui trình phát triển phần mềm, công cụ và môi trường phát triển phần mềm v/v. Môn học giúp sinh viên kiến thức cơ bản về cách xây dựng phần mềm có hệ thống và có phương pháp.	2	15 tuần HK III	Bài kiểm tra trên lớp Bài thi tra trắc nghiệm
3.	Phân tích và thiết kế hệ thống	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến việc phân tích tìm hiểu cũng như thiết kế các hệ thống thông tin. Đồng thời làm quen với các công cụ, phần mềm phục vụ trong lĩnh vực phân tích hệ thống thông tin. Môn học giúp sinh viên tư duy và	3	15 tuần HK IV	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm

		lập luận logic các vấn đề liên quan khi phân tích và triển khai hệ thống. Giúp sinh viên hiểu và nắm được quá trình phân tích thiết kế hệ thống theo hướng cấu trúc; Các kỹ thuật khảo sát thực thể; Xây dựng, tạo lập các mô hình hóa dữ liệu, mô hình hóa hệ thống; Phân tích tính khả thi và đề xuất giải pháp cho hệ thống; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Thiết kế vào/ra hệ thống; Thiết kế giao diện người dùng và ứng dụng vào thực tế			
4.	Thực tập CSDL	Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản trị cơ sở dữ liệu (CSDL) trong Microsoft SQL Server (2005); Giúp sinh viên hiểu các chức năng của Microsoft SQL Server (2005) để xây dựng ứng dụng cơ sở dữ liệu	3	06 HK IV	Bài thi thực hành trên máy tính
5.	Xây dựng và quản lý dự án CNTT	Giới thiệu về quản lý dự án; Các đặc điểm của dự án Công nghệ Thông tin; Quản lý phạm vi dự án; Quản lý thời gian của dự án; Quản lý chi phí của dự án; Quản lý chất lượng của dự án; Quản lý nguồn nhân lực của dự án; Quản lý rủi ro của dự án.	3	15 tuần HK V	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm
6.	Phân tích TKHT hướng đối tượng	Môn học giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm về hướng đối tượng được mô tả thông qua các khái niệm về lớp, đối tượng. Giới thiệu về ngôn ngữ mô hình hóa hướng đối tượng UML, trình bày chi tiết về các biểu đồ của UML, mô tả kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng.	3	15 tuần HK V	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm
7.	Điện toán đám mây	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của lĩnh vực tương tác người máy, các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, các phương pháp đánh giá tính tiện dụng và hiệu quả của một giao diện người dùng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: - Hiểu con người có những yếu tố nào quan trọng khi tương tác với máy tính - Hiểu máy tính có những nhân tố quan trọng nào	3	15 tuần HK V	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm

		- Nắm được các kiểu tương tác phổ biến, nhận thức của người dùng, mô thức cho tính dùng được, phương pháp đánh giá hệ tương tác. - Hiểu các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, biết cách đánh giá tính tiện dụng của một giao diện người dùng. - Có thể thiết kế giao diện hướng người dùng, hướng chức năng.			
8.	Tương tác người máy	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của lĩnh vực tương tác người máy, các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, các phương pháp đánh giá tính tiện dụng và hiệu quả của một giao diện người dùng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: - Hiểu con người có những yếu tố nào quan trọng khi tương tác với máy tính - Hiểu máy tính có những nhân tố quan trọng nào - Nắm được các kiểu tương tác phổ biến, nhận thức của người dùng, mô thức cho tính dùng được, phương pháp đánh giá hệ tương tác. - Hiểu các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, biết cách đánh giá tính tiện dụng của một giao diện người dùng. - Có thể thiết kế giao diện hướng người dùng, hướng chức năng.	3	15 tuần HK V	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành Bài thi trắc nghiệm
9.	Biểu diễn DL bán CT và ứng dụng	Môn học cung cấp những khái niệm tổng quát về dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng của nó trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay. Đặc biệt trong kỹ nguyên phát triển của các hệ thống thông tin, lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn, các mô hình biểu diễn dữ liệu phức hợp, v/v. Giải thích được sự khác biệt giữa dữ liệu cấu trúc và bán cấu trúc. Xác định được mô hình dữ liệu bán cấu trúc thích hợp giải quyết các bài toán lưu trữ mà mô hình dữ liệu quan hệ tỏ ra không phù hợp. Làm chủ được kỹ thuật biểu diễn dữ liệu dựa trên XML, JSON và ứng dụng của chúng. Có kỹ năng xử lý, truy vấn dữ liệu biểu diễn trên XML, JSON và các dạng cơ sở dữ liệu NoSQL. Có kiến thức để so sánh, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của các hệ cơ	3	15 tuần HK VI	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm

		sở liệu ứng dụng XML, JSON trong lưu trữ.			
10.	Lập trình thiết bị di động	Thiết bị di động là phân khúc đã có bước phát triển nhanh chóng trên thị trường. Trong tương lai, thiết bị di động sẽ trở thành phương tiện giao tiếp và làm việc chủ yếu của con người. Và phần cốt lõi để tạo ra sức hấp dẫn từ những chiếc smartphone chính là hệ điều hành và các ứng dụng mà chúng đang chạy. Hệ điều hành Android cung cấp một khuôn khổ ứng dụng phong phú cho phép xây dựng các ứng dụng sáng tạo và trò chơi cho thiết bị di động trong môi trường ngôn ngữ Java	3	15 tuần HK VI	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm
11.	Yêu cầu phần mềm	Môn học giới thiệu về các khái niệm cơ bản yêu cầu phần mềm, xác định vai trò và quy trình yêu cầu phần mềm trong công nghệ phần mềm và trong hệ thống. Các kỹ thuật phân tích yêu cầu phần mềm, lập các mô hình phân tích, mô hình theo hướng đối tượng, phân tích yêu cầu theo hướng dòng dữ liệu. Môn học giới thiệu các phương pháp đặc tả yêu cầu, cách viết yêu cầu và các bước thiết lập ưu tiên, các nguyên lý quản lý yêu cầu phần mềm và các bước phát triển yêu cầu phần mềm.	3	15 tuần HK VI	Bài kiểm tra trên lớp Bài tập nhóm Bài thi trắc nghiệm
12.	Bảo mật cơ sở dữ liệu	Môn học cung cấp: - Các khái niệm cơ bản về bảo mật CSDL. - Các phương pháp bảo mật dữ liệu. - Các khái niệm cơ bản về cách phòng tránh những nguy cơ làm mất an toàn dữ liệu. - Thành thạo trong việc sử dụng các hệ quản trị cơ sở dữ liệu. - Biết cách phòng tránh các nguy cơ làm mất an toàn dữ liệu. - Có thái độ ứng xử đúng trong việc bảo mật cơ sở dữ liệu. - Hình thành thói quen làm việc nhóm khi làm các dự án phần mềm.	3	15 tuần HK VI	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành Bài thi thực hành
13.	Khai phá dữ liệu	học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kho dữ liệu, kỹ thuật tiền xử lý dữ liệu và một số phương pháp giải bài toán khai phá dữ liệu cơ bản. Đồng thời, học phần cũng trình bày các thuật toán khai phá dữ liệu như	3	15 tuần HK VII	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành

		luật kết hợp, phân lớp và phân cụm dữ liệu. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: Có khả năng thu thập, tổng hợp, phân tích và đánh giá dữ liệu. Hiểu được các thuật toán khai phá dữ liệu cơ bản, triển khai cài đặt được các thuật toán này trên các ngôn ngữ lập trình. Sử dụng được các công cụ khai phá dữ liệu để giải quyết các bài toán khai phá dữ liệu trong thực tế.			Bài thi trắc nghiệm
14.	Kiểm thử và đảm bảo CLPM	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức trong việc kiểm thử phần mềm, đánh giá và đảm bảo chất lượng phần mềm trong quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành. Môn học đưa ra các khái niệm cơ bản về yêu cầu chất lượng phần mềm, các sơ đồ, thiết kế các phương pháp kiểm thử, các phương pháp đảm bảo chất lượng phần mềm qua đó sinh viên có thể xét duyệt chỉ tiêu chất lượng phần mềm và xây dựng bộ công cụ kiểm thử phần mềm ở mức đơn giản.	3	15 tuần HK VII	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành Bài thi trắc nghiệm
15.	Dữ liệu lớn	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến: khái niệm dữ liệu lớn; những đòi hỏi và ứng dụng trong thực tế; tổng quan về các kỹ thuật lưu trữ/xử lý dữ liệu; hướng khai thác dữ liệu lớn, v/v. Kết thúc khóa học sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về những vấn đề sau: Khái niệm Dữ liệu lớn và vai trò của nó trong thực tế; Biết về những đặc điểm đặc trưng của dữ liệu lớn, ưu và nhược điểm của nó; Có khái niệm về những đòi hỏi và thách thức trong việc xây dựng các kho dữ liệu lớn; Hiểu về phương pháp thu thập, lưu trữ dữ liệu; Hiểu về cách xử lý dữ liệu lớn hiệu quả; Hiểu về khả năng ứng dụng các kho dữ liệu lớn một cách trực tiếp hoặc thông qua việc phân tích dữ liệu.	3	15 tuần HK VII	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành Bài thi trắc nghiệm
16.	Xây dựng và phát triển dự án CNTT	Môn học cung cấp kiến thức và kỹ năng về: - Lập kế hoạch cho một dự án Công nghệ Thông tin. - Thiết kế cơ sở dữ liệu. - Thiết kế giao diện phần mềm ứng dụng. - Lập trình ứng dụng.	3	10 tuần HK VIII	Bài kiểm tra trên lớp Bài thực hành Bài thi trên máy tính

		- Xây dựng và phát triển báo biểu. - Viết hướng dẫn sử dụng. - Đóng gói sản phẩm.			
17.	Toán cao cấp	Học phần Toán cao cấp kỹ thuật bao gồm các kiến thức về giải tích và đại số như: tích phân, vi phân, đạo hàm, ma trận giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kỹ thuật.	4	Học kỳ I	
18.	Những NLCB của CN Mác Lênin 1	Bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin: là hệ thống những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy, làm sáng tỏ cách thức, động lực, khuynh hướng của sự vận động, phát triển của tự nhiên và của xã hội loài người.	2	Học kỳ I	
19.	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt chương trình học của mình.	2	Học kỳ I	Trắc nghiệm
20.	Toán rời rạc	Trình bày những kiến thức cơ bản về: Logic toán học, Lý thuyết tổ hợp, Hệ toán mệnh đề, Phương pháp suy diễn và chứng minh, Đại số Bool.	3	Học kỳ I	Trắc nghiệm
21.	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: <i>Phần các kiến thức cơ sở</i> : cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. <i>Phần sử dụng máy tính</i> : cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu.	3	Học kỳ I	
22.	Pháp luật đại cương	Môn học Pháp luật đại cương trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật tạo cơ sở nhận thức về mặt phương pháp luận để sinh viên có khả năng tiếp thu và giải quyết được các vấn đề thực tiễn pháp lý khi học các môn học chuyên ngành.	2	Học kỳ I	

		Thông qua việc học tập và tìm hiểu pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của sinh viên trong nhà trường và xã hội.			
23.	Những NLCB của CN Mác Lênin 2	Học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Bao quát những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN mà trọng tâm của nó là học thuyết giá trị và học thuyết giá trị thặng dư, đồng thời đưa ra học thuyết kinh tế về CNTB độc quyền và CNTB độc quyền nhà nước.	3	Học kỳ II	
24.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 7 chương: Chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục đích, yêu cầu môn học.	2	Học kỳ II	
25.	Kỹ thuật lập trình C	Những vấn đề cơ bản về lập trình; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C; Cách xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ C;	3	Học kỳ II	Lập trình phòng máy
26.	Kiến trúc máy tính & TBNV	Giới thiệu về: Các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính, kiến trúc chung của máy tính điện tử và các thành phần bên trong cũng như chức năng và cấu trúc trong của các thành phần này. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối các thiết bị này với máy tính điện tử.	3	Học kỳ II	
27.	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt chương trình học của mình.	2	Học kỳ I	Trắc nghiệm
28.	Quản trị doanh nghiệp	Môn quản trị doanh nghiệp giúp sinh viên có thể hiểu khái quát về hoạt động quản lý trong doanh nghiệp, vai trò nhiệm vụ của các vị trí quản lý trong doanh nghiệp, các lĩnh vực quản lý. Đồng thời nghiên cứu sâu hơn một số nghiệp vụ quản lý cơ bản như quản trị chi phí kết quả, quản trị nhân sự.	3	Học kỳ II	

29.	Anh văn cơ bản 1	Các cách chào hỏi trong tiếng Anh, cách sử dụng động từ TO BE với các cách diễn đạt khác nhau, tính từ sở hữu; Danh từ đếm được, không đếm được, danh từ số nhiều, giới từ chỉ địa điểm, phương hướng, cách diễn đạt sự tồn tại, diễn đạt sở hữu, cách dùng đại từ bất định;	3	Học kỳ II	
30.	Kỹ năng mềm 1	Khái niệm chung, vai trò của giao tiếp, các nguyên tắc giao tiếp có hiệu quả, một số kỹ năng trong giao tiếp; Khái niệm chung, vai trò của thuyết trình, các bước chuẩn bị trước khi thuyết trình, các phương pháp thuyết trình hiệu quả; Khái niệm chung về làm việc nhóm, vai trò của cá nhân trong nhóm, các kỹ năng khi tham gia làm việc theo nhóm, các bài tập tình huống.	2	Học kỳ II	
31.	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Những vấn đề cơ bản về thuật toán và cấu trúc dữ liệu; Các cấu trúc dữ liệu cơ bản; Cấu trúc cây; Các thuật toán tìm kiếm và sắp xếp; Các phương pháp thiết kế thuật toán	3	Học kỳ III	Tự luận
32.	Lập trình hướng đối tượng	Những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++; Cách xây dựng một chương trình dựa hướng đối tượng trên ngôn ngữ C++.	3	Học kỳ III	Tự luận
33.	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác.	3	Học kỳ III	
34.	Đường lối cách mạng của Đảng	Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); chương III: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); chương IV: Đường lối công nghiệp hoá; chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; chương VII: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; chương VIII: Đường lối đối ngoại.	3	Học kỳ III	

35.	Lập trình Python	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python, các phương pháp phát triển ứng dụng với ngôn ngữ lập trình này.	3	Học kỳ III	Lập trình phòng máy
36.	Anh văn cơ bản 2	Các cách so sánh hơn và so sánh lớn nhất, từ vựng về nông thôn và thành thị, chỉ đường; Thì hiện tại tiếp diễn, các đại từ sở hữu, câu hỏi với Whose, các từ miêu tả trang phục và tả người, các mẫu trao đổi khi mua sắm; Kế hoạch tương lai với Going to, động từ nguyên thể, các từ nói về thời tiết, các cách gọi ý;	3	Học kỳ III	
37.	Đồ họa máy tính	Những vấn đề cơ bản về đồ họa máy tính; Các giải thuật cơ sở trong đồ họa máy tính; Các phép biến hình 2d/3d; Các phép chiếu; Các giải thuật tạo hình ảnh thật	3	Học kỳ III	Trắc nghiệm
38.	An toàn và bảo mật thông tin	Trình bày các kiến thức cơ sở các lĩnh vực riêng trong an toàn bảo mật thông tin như các giải thuật mã hóa đối xứng, mã hóa công khai, mã khối; Các thuật toán tạo hàm băm và chữ ký điện tử; Các giao thức trao đổi khóa; Các giao thức mật mã	3	Học kỳ IV	Trắc nghiệm
39.	Java cơ bản	Những vấn đề cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java; Quy trình xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ Java; Các kỹ thuật lập trình hướng đối tượng trong Java: Lớp, phương thức, kế thừa, đa hình, xử lý ngoại lệ; Các kỹ thuật xử lý chuỗi, xử lý file với ngôn ngữ Java.	3	Học kỳ IV	
40.	Bảo trì hệ thống	Học phần đề cập tới các vấn đề: Tổng quan và lắp ráp phần cứng; Thiết lập thông số kỹ thuật và cài đặt hệ điều hành, phần mềm ứng dụng; Quy trình và triển khai bảo trì hệ thống; Phòng chống Virus và các lỗi thường gặp	2	Học kỳ IV	
41.	Nguyên lý hệ điều hành	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản của một hệ điều hành, các tính chất chung và nguyên tắc xây dựng, các tài nguyên của hệ thống và các phương thức quản lý chúng: quản lý thiết bị, quản lý bộ nhớ và quản lý các tiến trình.	2	Học kỳ IV	
42.	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về TMĐT và ảnh hưởng có nó đối với hoạt động kinh doanh của	3	Học kỳ IV	

		doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với TMĐT; Một số vấn đề khi tham gia TMĐT như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý			
43.	Anh văn cơ bản 3	Các dạng thức của động từ trong tiếng Anh, các thời tương lai (đơn, gần, hiện tại tiếp diễn diễn tả tương lai), các tính từ diễn tả cảm xúc; Tính từ miêu tả và câu hỏi What.....like?, so sánh của tính từ, từ đồng nghĩa và trái nghĩa;	3	Học kỳ IV	
44.	Lập trình Windows	Làm quen với ngôn ngữ lập trình C# và nền tảng Microsoft .NET Framework; Xây dựng ứng dụng Windows Forms	3	Học kỳ V	
45.	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần đề cập tới: Giới thiệu phần mềm mã nguồn mở; Vai trò Linux trong phần mềm mã nguồn mở; Các phần mềm mã nguồn mở thông dụng hiện nay; Phương pháp phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	Học kỳ V	
46.	Trí tuệ nhân tạo	Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Tổng quan về hệ chuyên gia; Biểu diễn tri thức và lập luận; Hệ hỗ trợ ra quyết định; Máy học	3	Học kỳ V	
47.	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần trang bị các kiến thức về: Các vấn đề cơ bản của các bộ – hệ vi xử lý; Tập lệnh, các chế độ địa chỉ, lập trình điều khiển hệ thống; Các thành phần phụ trợ và ghép nối vi xử lý với khối vào ra cơ bản.	3	Học kỳ V	
48.	Xử lý ảnh	Các phương pháp thu thập, lưu trữ ảnh, các phép biến đổi tăng chất lượng ảnh, biến đổi Fourier hai chiều, khôi phục ảnh (Image Restoration), biến đổi hình thái (Morphological), các phép lọc ảnh tuyến tính và không gian, phép lọc phi tuyến, ảnh nhị phân, phát hiện biên, phân đoạn ảnh là các nội dung chính của môn học	3	Học kỳ VI	
49.	Hệ thống nhúng	Học phần đề cập đến: Các vấn đề tổng quan về hệ nhúng; Hệ thống phần cứng; Phần mềm nhúng; Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi xử lý thông dụng	3	Học kỳ VI	

50.	Thực tập PT ứng dụng trên nền Web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, ASP và PHP.	4	Học kỳ VI	
51.	Công nghệ Internet of Things	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; các đặc trưng và sự phát triển của công nghệ IOT. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kiến thức để l	3	Học kỳ VII	
52.	Robot và các hệ thống thông minh	Trình bày những kiến thức cơ sở của bài toán thiết kế, phân tích các hệ thống học hỏi, thông minh. Sinh viên cũng được tìm hiểu, tiếp cận với các công cụ để làm việc với các hệ thống robot.	3	Học kỳ VII	
53.	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.	3	Học kỳ VII	
54.	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Học kỳ VII	
55.	Thực tập tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Thực tập tốt nghiệp bao gồm: các kiến thức và kỹ năng về doanh nghiệp, công việc liên quan đến công nghệ thông tin nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư công nghệ thông tin trong các lĩnh vực điều hành, quản lý, quản trị, xây dựng sản phẩm công nghệ thông tin. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.	4	Học kỳ VIII	Bảo vệ hoặc thi
56.	Đồ án tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Đồ án tốt nghiệp bao gồm: Thực hiện đề tài phân tích hệ thống có sẵn trong các lĩnh vực liên quan đến CNTT, xây dựng, cải tiến, hoặc nghiên cứu lý thuyết mới, nghiên cứu công nghệ mới trong lĩnh vực chuyên môn, do cán bộ hướng dẫn ra đề tài tốt nghiệp và các yêu cầu cụ thể được Bộ môn chuyên môn chấp thuận, thông qua Khoa	6	Học kỳ VIII	Bảo vệ

		chuyên môn và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.			
57.	Thị giác máy tính	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Học kỳ VII	Trắc nghiệm
58.	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ	3	Học kỳ V	

Chuyên ngành Kỹ thuật Truyền thông và Mạng máy tính

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giới thiệu ngành	Cung cấp các kiến thức tổng quan về CNTT và các chuyên ngành đào tạo của khoa CNTT để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên; Giới thiệu cho sinh viên một số kiến thức về hệ thống, các kỹ năng cơ bản về làm việc nhóm; hướng dẫn sử dụng MS Office và kỹ năng sử dụng mạng một cách hiệu quả vào công việc.	2	15 tuần	Trắc nghiệm
2	Toán rời rạc	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức: + Logic (logic mệnh đề, logic vị từ, các quy tắc suy diễn, các phương pháp chứng minh) + Lý thuyết tập hợp (phép đếm, quan hệ hai ngôi, quan hệ tương đương) + Lý thuyết đồ thị (biểu diễn đồ thị, duyệt đồ thị, v.v.)	3	15 tuần	Trắc nghiệm
3	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: <i>Phần các kiến thức cơ sở</i> : cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. <i>Phần sử dụng</i>	3	15 tuần	Trắc nghiệm + thực hành

		<i>máy tính</i> : cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu			
4	Kỹ thuật lập trình C	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: ▪ Phương pháp lập trình có cấu trúc, ▪ Cấu trúc chung của chương trình trong ngôn ngữ lập trình C, ▪ Các thành phần cơ bản của ngôn ngữ lập trình C gồm từ khóa, hằng, biến, ▪ Các câu lệnh và các cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh, lặp trong C, ▪ Các kiểu dữ liệu và các cấu trúc dữ liệu trong C, ▪ Hàm trong C, Các thao tác khi soạn thảo, sửa lỗi một chương trình trên ngôn ngữ C	3	15 tuần	Thực hành
5	Kiến trúc máy tính và thiết bị ngoại vi	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính; kiến trúc máy tính: tổ chức của máy tính và kiến trúc tập lệnh cũng như những vấn đề cơ bản trong thiết kế một hệ thống máy tính. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối các thiết bị này với máy tính điện tử.	3	15 tuần	Trắc nghiệm
6	Cơ sở dữ liệu	Học phần cơ sở dữ liệu giới thiệu tổng quan về cơ sở dữ liệu, các khái niệm cơ bản và mục đích của cơ sở dữ liệu, giới thiệu các hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các định nghĩa, chức năng của hệ quản trị cơ sở dữ liệu, đưa ra các mô hình cơ sở dữ liệu. Cung cấp các khái niệm về người dùng cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ và giao diện ngôn ngữ dữ liệu. Đưa ra các khái niệm về mô hình thực thể liên kết, bao gồm kiểu thực thể, tập các thực thể và các thực thể yếu. Cung cấp kiến thức về mô hình dữ liệu quan hệ trong đó làm rõ vấn đề ràng buộc toàn vẹn trên mô hình quan hệ, đại số quan hệ và truy vấn trên đại số quan hệ. Học phần cung cấp kiến thức về các vấn đề: chuẩn hóa cơ sở dữ liệu; tổ chức cơ sở dữ liệu và ngôn ngữ truy vấn dữ liệu.	3	15 tuần	Trắc nghiệm

7	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: ▪ Thuật toán và cấu trúc dữ liệu; ▪ Các cấu trúc dữ liệu cơ bản như danh sách, ngăn xếp, hàng đợi, cây, bảng băm; ▪ Các thuật toán tìm kiếm và sắp xếp từ cơ bản đến nâng cao; ▪ Các chiến lược thiết kế thuật toán và đánh giá ưu nhược điểm của các chiến lược đó	3	15 tuần	Tự luận
8	Nhập môn công nghệ phần mềm	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến các đối tượng chính yếu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm như qui trình phát triển phần mềm, công cụ và môi trường phát triển phần mềm v/v. Môn học giúp sinh viên kiến thức cơ bản về cách xây dựng phần mềm có hệ thống và có phương pháp.	2	15 tuần	Trắc nghiệm
9	Lập trình hướng đối tượng	Học phần này trang bị những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng như: ▪ Đối tượng, lớp, hàm bạn, lớp bạn, thừa kế, ràng buộc, bản mẫu. ▪ Cách xây dựng một chương trình hướng đối tượng trên ngôn ngữ lập trình C++. ▪ Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++ bao gồm các thành phần cơ bản, cấu trúc chung của chương trình, các kiểu dữ liệu cơ bản, các câu lệnh cơ bản, các lớp cơ bản trong C++; v.v.	3	15 tuần	Thực hành
10	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác. Các nội dung chính bao gồm các kiến thức liên quan đến mô hình tham chiếu OSI, mô hình TCP/IP; các vấn đề mở đầu về quản lý và an ninh của mạng máy tính.	3	15 tuần	Trắc nghiệm
11	Kỹ thuật lập trình Python	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: ▪ Phương pháp lập trình có cấu trúc, ▪ Cấu trúc chung của chương trình trong ngôn ngữ lập trình Python,	3	15 tuần	Thực hành

		▪ Các thành phần cơ bản của ngôn ngữ lập trình Python gồm từ khóa, hằng, biến, ▪ Các câu lệnh và các cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh, lặp trong Python, ▪ Các kiểu dữ liệu và các cấu trúc dữ liệu trong Python, ▪ Hàm trong Python ▪ Lập trình hướng đối tượng trong Python ▪ Các thư viện trong Python ▪ Các thao tác khi soạn thảo, sửa lỗi một chương trình trên ngôn ngữ Python.			
12	Đồ họa máy tính	Là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành CNTT, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của đồ họa máy tính để định hướng sinh viên kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và thái độ nghề nghiệp: ▪ Vẽ các đối tượng đồ họa cơ sở, phong chữ, kết cấu hình ảnh ▪ Cắt xén đối tượng, biến đổi Affine trong mặt phẳng và không gian ▪ Màu sắc, tạo nguồn ▪ Mô hình và hiển thị đối tượng thực trong không gian	3	15 tuần	Trắc nghiệm
13	Phân tích và thiết kế hệ thống	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến việc phân tích tìm hiểu cũng như thiết kế các hệ thống thông tin. Đồng thời làm quen với các công cụ, phần mềm phục vụ trong lĩnh vực phân tích hệ thống thông tin. Môn học giúp sinh viên tư duy và lập luận logic các vấn đề liên quan khi phân tích và triển khai hệ thống. Giúp sinh viên hiểu và nắm được quá trình phân tích thiết kế hệ thống theo hướng cấu trúc; Các kỹ thuật khảo sát thực tế; Xây dựng, tạo lập các mô hình hóa dữ liệu, mô hình hóa hệ thống; Phân tích tính khả thi và đề xuất giải pháp cho hệ thống; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Thiết kế vào/ra hệ thống; Thiết kế giao diện người dùng và ứng dụng vào thực tế	3	15 tuần	Trắc nghiệm
14	An toàn và bảo mật thông tin	An toàn và bảo mật thông tin là một học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo của ngành công nghệ thông tin. Học	3	15 tuần	Trắc nghiệm

		phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng cơ sở bao gồm mã hóa khóa đối xứng, mật mã khóa công khai, hàm băm, chữ ký số, các giao thức quản lý khóa và những ứng dụng. Học phần hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề cho sinh viên để xây dựng được những ứng dụng an toàn bảo mật thông tin. Hơn nữa, học phần hướng dẫn cho sinh viên về kỹ năng làm việc nhóm và thái độ nghề nghiệp thông qua làm bài tập thực hành.			
15	Java cơ bản	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java: Từ các khái niệm tới cách sử dụng. Cung cấp các kỹ thuật lập trình và các phương pháp lập trình với ngôn ngữ Java. Bước đầu định hướng trong việc lập trình nâng cao hơn là lập trình mạng và lập trình thiết bị di động.	3	15 tuần	Thực hành
16	Thực tập cơ sở dữ liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản trị cơ sở dữ liệu (CSDL) trong Microsoft SQL Server (2005); Giúp sinh viên hiểu các chức năng của Microsoft SQL Server (2005) để xây dựng ứng dụng cơ sở dữ liệu	3	6 tuần	Thực hành
17	Bảo trì hệ thống	Là học phần trang bị các kiến thức về: Tổng quan về cấu trúc của hệ thống máy tính; Quy trình lắp ráp và thiết lập các thông số cơ bản trên hệ thống máy tính; Thiết lập, phân vùng đĩa cứng và thực hiện cài đặt hệ điều hành, phần mềm ứng dụng, tiện ích thường sử dụng; Thiết lập quy trình và triển khai bảo trì hệ thống, phòng chống Virus và xử lý các lỗi thường gặp. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: ▪ Thành thạo trong việc xác định đặc điểm và thông số của các bộ phận trong máy tính. ▪ Thành thạo việc tháo lắp các thiết bị. ▪ Hiểu và thực hiện tốt việc thiết lập các thông số của hệ thống cũng như của hệ điều hành. ▪ Xác định chính xác và có phương hướng giải quyết các lỗi cơ bản của máy tính. ▪ Có thái độ ứng xử đúng trong vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống máy tính	2	15 tuần	Trắc nghiệm

18	Nguyên lý hệ điều hành	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về Hệ điều hành trên máy tính như: Mô hình tổng quát, Cấu trúc, chức năng, các thành phần cơ bản của hệ điều hành, Các nguyên lý cơ bản trong việc xây dựng hệ điều hành, các vấn đề về quản lý thiết bị, bộ nhớ, bộ vi xử lý, đồng thời cung cấp các kiến thức về điều phối sự hoạt động của máy tính bằng chương trình phần mềm. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: ▪ Thành thạo trong việc quản lý thông tin; các kỹ năng điều khiển hoạt động của hệ thống máy tính. ▪ Hình thành nhận thức về phân tích, sử dụng các hệ thống máy tính.	2	15 tuần	Trắc nghiệm
19	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về thương mại điện tử và ảnh hưởng của nó đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với thương mại điện tử ; Một số vấn đề khi tham gia thương mại điện tử như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý.	3	15 tuần	Tự luận
20	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: ▪ Cấu tạo, nguyên lý của bộ vi xử lý, hệ vi xử lý cùng các vấn đề liên quan. ▪ Cấu trúc, các thành phần, nguyên lý thực thi, tập lệnh của bộ VXL 8086/8088. ▪ Cơ chế phối ghép giữa bộ VXL với các thành phần quan trọng khác trong hệ thống nhằm tạo thành 1 hệ VXL hoàn chỉnh, hoạt động ổn định.	3	15 tuần	Tự luận
21	Trí tuệ nhân tạo	Học phần này trình bày các nội dung sau: Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Các chiến lược tìm kiếm có đối thủ, các kiến thức về logic vị từ cấp 1; Các kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Biểu diễn tri thức và lập luận bằng logic mờ và lập luận xấp xỉ; Máy học.	3	15 tuần	Trắc nghiệm
22	Hệ điều hành mạng	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng để làm việc với các hệ điều hành	3	15 tuần	Trắc nghiệm

		mạng thông dụng. Các nội dung chính bao gồm việc thiết lập cài đặt hệ điều hành cho server cũng như triển khai dịch vụ như Web server, file server, DNS, và một số dịch vụ mạng khác.			
23	Lập trình Windows	Là học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng lập trình với ngôn ngữ C# trên bộ công cụ phát triển tích hợp Visual Studio để xây dựng các ứng dụng trên Windows.	3	15 tuần	Thực hành
24	Truyền dữ liệu	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống truyền dữ liệu bằng máy tính như: Các hệ thống, kỹ thuật truyền tin và các chuẩn giao tiếp cơ bản trong truyền dữ liệu; Các phương pháp mã hóa biến đổi dữ liệu, mã hóa phát hiện và sửa sai và các kỹ thuật được sử dụng phổ biến trong các mạng truyền dữ liệu; Giới thiệu tổng quan về mạng truyền dữ liệu hiện nay	2	15 tuần	Tự luận
25	Lập trình ghép nối ngoại vi	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý hoạt động của hệ thống vào ra, của các thiết bị ngoại vi. Các phương pháp ghép nối, điều khiển truyền thông. Lập trình ghép nối trực tiếp cũng như thông qua các vi điều khiển. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: - Nhận diện các thành phần của một hệ thống có sẵn - Có thể lập trình điều khiển ghép nối giữa máy tính với các thiết bị qua các giao tiếp thông dụng, qua vi điều khiển - Thiết kế, xây dựng hệ thống điều khiển ghép nối truyền thông mức mô phỏng.		15 tuần	Tự luận
26	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: - Tổng quan về phần mềm mã nguồn mở. - Kỹ thuật phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	15 tuần	Trắc nghiệm
27	Mạng không dây và truyền thông di động	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về đặc tính và các thành phần giao tiếp không dây. Mạng cục bộ không dây (WLAN), mạng không dây diện rộng (WWAN) và các thành phần trong hệ thống và vai trò của chúng. Thiết kế và phân tích	3	15 tuần	Tự luận

		hệ thống di động, các nguyên tắc thiết kế cơ bản của các hệ thống di động và tái sử dụng kênh truyền,...Bên cạnh đó, các thuộc tính, đặc điểm của các hệ thống thông tin di động. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: ▪ Nhận diện các thành phần của một hệ thống có sẵn ▪ Có thể đánh giá được hiệu năng của các hệ thống truyền thông không dây, khai thác và sử dụng hiệu quả các hệ thống này, khả năng tiếp cận để phát triển các hệ thống cho các mục đích chuyên dụng. ▪ Có thể thiết kế, xây dựng được một hệ thống truyền thông không dây cho một đơn vị cụ thể.			
28	Tiếp thị trực tuyến	Học phần đề cập tới: Các kiểu, phương pháp tiếp thị trực tuyến. Kiến thức về các mô hình tiếp thị trực tuyến và kỹ năng xây dựng, triển khai một hoạt động, chương trình tiếp thị trực tuyến.	3	15 tuần	Tự luận
29	Xử lý ảnh	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: ▪ Các kiến thức cơ bản về ảnh số, thu nhận và biểu diễn hình ảnh trên máy tính, ▪ Các phương pháp xử lý ảnh dựa trên điểm ảnh, ▪ Các phép lọc ảnh trong miền không gian, ▪ Các phép lọc ảnh trong miền tần số, ▪ Các kỹ thuật khôi phục ảnh, ▪ Các phép xử lý hình thái, ▪ Phân đoạn ảnh.	3	15 tuần	Tự luận
30	Thực tập chuyên ngành Java	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và nâng cao về ngôn ngữ lập trình Java, và cung cấp các kỹ năng thực hành trong lập trình Java. Học phần cũng cung cấp các công cụ lập trình ứng dụng Java và lập trình cơ sở dữ liệu. Ngoài ra, sinh viên còn được bố trí đi thực tế tham quan tại các cơ sở bên ngoài để có được kiến thức thực tế.	4	6 tuần	Thực hành
31	Lập trình mạng	Học phần đề cập đến các vấn đề: Các khái niệm căn bản về mạng và giao thức mạng; Ngôn ngữ lập trình java; Các luồng	3	15 tuần	Tự luận

		vào ra; Lập trình đa tuyến đoạn; Lập trình với các lớp InetAddress, URL và URL Connection; Lập trình socket cho giao thức TCP; Lập trình ứng dụng cho giao thức UDP; Phân tán đối tượng trong java bằng RMI; Xử lý cơ sở dữ liệu.			
32	Lập trình thiết bị di động	Thiết bị di động là phân khúc đã có bước phát triển nhanh chóng trên thị trường. Trong tương lai, thiết bị di động sẽ trở thành phương tiện giao tiếp và làm việc chủ yếu của con người. Và phần cốt lõi để tạo ra sức hấp dẫn từ những chiếc smartphone chính là hệ điều hành và các ứng dụng mà chúng đang chạy. Hệ điều hành Android cung cấp một khuôn khổ ứng dụng phong phú cho phép xây dựng các ứng dụng sáng tạo và trò chơi cho thiết bị di động trong môi trường ngôn ngữ Java.	3	15 tuần	Tự luận
33	Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng	Môn học giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm về hướng đối tượng được mô tả thông qua các khái niệm về lớp, đối tượng. Giới thiệu về ngôn ngữ mô hình hóa hướng đối tượng UML, trình bày chi tiết về các biểu đồ của UML, mô tả kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng.	2	15 tuần	Trắc nghiệm
34	Hệ thống viễn thông	Là học phần trang bị các kiến thức về: Các kỹ thuật cơ bản áp dụng trong các hệ thống viễn thông: Mạng và chuyển mạch; Các hệ thống thông tin thoại cố định, hệ thống vi ba và vệ tinh, Hệ thống thông tin di động, Hệ thống thông tin quang; Báo hiệu trong hệ thống viễn thông; Hệ thống truyền hình và giới thiệu một số hệ thống thông tin thế hệ mới Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	2	15 tuần	Tự luận
35	Biểu diễn dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng	Môn học cung cấp những khái niệm tổng quát về dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng của nó trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay. Đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển của các hệ thống thông tin, lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn, các mô hình biểu diễn dữ liệu phức hợp, v/v. Kết thúc môn học sinh viên có thể:	3	15 tuần	Tự luận

		▪ Giải thích được sự khác biệt giữa dữ liệu cấu trúc và bán cấu trúc. ▪ Xác định được mô hình dữ liệu bán cấu trúc thích hợp giải quyết các bài toán lưu trữ mà mô hình dữ liệu quan hệ tỏ ra không phù hợp. ▪ Làm chủ được kỹ thuật biểu diễn dữ liệu dựa trên XML, JSON và ứng dụng của chúng. ▪ Có kỹ năng xử lý, truy vấn dữ liệu biểu diễn trên XML, JSON và các dạng cơ sở dữ liệu NoSQL. ▪ Có kiến thức để so sánh, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của các hệ cơ sở dữ liệu ứng dụng XML, JSON trong lưu trữ.			
36	Hệ thống nhúng	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về hệ nhúng: kiến trúc hệ, phương pháp tiếp cận khi xây dựng, hệ thống phần cứng, phần mềm nhúng. Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi điều khiển thông dụng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: ▪ Nắm được các thành phần của một hệ thống nhúng, cấu trúc và chức năng của chúng từ đó nhận diện các thành phần của một hệ thống có sẵn. ▪ Thiết kế, xây dựng hệ thống nhúng cho các ứng dụng cụ thể.	3	15 tuần	Tự luận
37	Thiết kế và lập trình Web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, ASP và PHP.	3	15 tuần	Thực hành
38	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ.	3	15 tuần	Thực hành
39	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ	3	15 tuần	Tự luận

		bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.			
40	Dữ liệu lớn	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến: khái niệm dữ liệu lớn; những đòi hỏi và ứng dụng trong thực tế; tổng quan về các kỹ thuật lưu trữ/xử lý dữ liệu; hướng khai thác dữ liệu lớn, v/v. Kết thúc khóa học sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về những vấn đề sau: ▪ Khái niệm Dữ liệu lớn và vai trò của nó trong thực tế; ▪ Biết về những đặc điểm đặc trưng của dữ liệu lớn, ưu và nhược điểm của nó; ▪ Có khái niệm về những đòi hỏi và thách thức trong việc xây dựng các kho dữ liệu lớn; ▪ Hiểu về phương pháp thu thập, lưu trữ dữ liệu; ▪ Hiểu về cách xử lý dữ liệu lớn hiệu quả; ▪ Hiểu về khả năng ứng dụng các kho dữ liệu lớn một cách trực tiếp hoặc thông qua việc phân tích dữ liệu.	3	15 tuần	Tự luận
41	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: ▪ Các kiến thức cơ bản về mạng học sâu (Deep learning models) và ứng dụng. ▪ Mạng nơ ron nhân tạo. ▪ Mạng học sâu. ▪ Các mô hình mạng học sâu. ▪ Các vấn đề cần lưu ý khi xây dựng và triển khai một mô hình mạng học sâu. ▪ Các ứng dụng của kỹ thuật học sâu trong các bài toán nhận dạng hình ảnh và xử lý ngôn ngữ tự nhiên.	3	15 tuần	Tự luận
42	Robot và các hệ thống thông minh	Học phần cung cấp các kiến thức chung về hệ thống thông minh nói chung và robot nói riêng; các kiến thức về hệ robot đơn giản như thị giác và sensor, định vị và dẫn đường... sử dụng các lý thuyết thông minh như logic mờ, kiến thức về xử lý ảnh và tổng hợp sensor; sinh viên có kỹ năng thiết kế và lập trình mô phỏng trên máy tính hệ robot đơn giản.	3	15 tuần	Tự luận
43	Thị giác máy tính	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về:	3	15 tuần	Tự luận

		- Các kiến thức cơ bản về phát hiện và nhận dạng các đối tượng trong ảnh số, các ứng dụng của nhận dạng hình ảnh. - Các phương pháp trích chọn đặc trưng - Các phương pháp phân lớp/nhận dạng đối tượng - Các kỹ thuật học để giảm số chiều. - Các bài toán nhận dạng đối tượng.			
44	Internet of Things	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về IoT: mô hình kiến trúc, các giải pháp và công nghệ cũng như các phương pháp tiếp cận khi xây dựng hệ thống IoT (hạ tầng phần cứng, hạ tầng mạng và phần mềm ứng dụng). Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: - Nắm được các thành phần của một hệ thống IoT, cấu trúc và chức năng của chúng từ đó nhận diện các thành phần của một hệ thống có sẵn. - Thiết kế, xây dựng hệ thống IoT cho các ứng dụng cụ thể.	3	15 tuần	Tự luận

Khoa Công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Các phương pháp số	Sinh viên hiểu về phương pháp PTHH và biết áp dụng để giải quyết các bài toán kỹ thuật	3	15 tuần	Tự luận
2	Công trình bảo vệ bờ và đê chắn sóng	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế ĐCS	4	15 tuần	Tự luận
3	Công trình đường thủy	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế công trình chỉnh trị sông	4	15 tuần	Tự luận
4	Công trình thủy lợi	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế công trình thủy lợi	3	15 tuần	Tự luận
5	Giới thiệu ngành KTXD	Sinh viên hiểu về khái niệm ngành kỹ thuật xây dựng	3	15 tuần	Đánh giá sản phẩm bằng mô hình công trình thực tế
6	Khí tượng, thủy hải văn (K57)	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy văn	3	15 tuần	Tự luận
7	Thủy lực 2	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy lực cống, đập tràn	2	15 tuần	Tự luận

8	Thủy văn cầu đường	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy văn cầu đường	3	15 tuần	Tự luận
9	Âu tàu	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế công trình âu tàu	3	15 tuần	Tự luận
10	Động lực học sông biển	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố động lực học dòng sông, lý thuyết sóng	3	15 tuần	Tự luận
11	Thủy lực	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy lực cơ bản	2	15 tuần	Tự luận
12	Tin học ứng dụng	Sinh viên làm quen với phần mềm SAP2000 và áp dụng tính toán các kết cấu công trình bến, công trình cầu	3	15 tuần	Thực hành trên máy
13	Ứng dụng Mathcad trong kỹ thuật	Sinh viên làm quen với phần mềm Mathcad 2000 và áp dụng tính toán các bài toán cơ bản	2	15 tuần	Thực hành trên máy
14	Khí tượng, thủy hải văn (K58)	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy văn	2	15 tuần	Tự luận
Khóa 58					
15	Địa chất CT	Cung cấp kiến thức cơ bản về nguồn gốc, điều kiện thành tạo, thành phần, tính chất cơ lý, thủy lý của đất đá giúp sinh viên có thể tiếp cận môn học Cơ học đất và nền móng. Giới thiệu quy trình và nội dung khảo sát địa chất công trình phục vụ cho việc khảo sát xây dựng các dạng công trình khác nhau. Giới thiệu với một số phương pháp khảo sát ĐCCT hiện đại	2	15 tuần	Thi trắc nghiệm
16	Vật liệu xây dựng	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các loại VLXD thường dùng trong xây dựng nói chung bao gồm: Tính chất của một số loại VLXD cơ bản như chất kết dính (vô cơ, hữu cơ), kim loại, gạch đá, gỗ... Phương pháp tính toán và kỹ năng thực hành thiết kế thành phần Bê tông xi măng. Phương pháp thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của VLXD như cường độ, độ cọ mòn, độ cứng, độ sụt, mô đun độ lớn...	2	13 tuần	Thi tự luận
17	Kết cấu BTCT 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và nén.	4	15 tuần	Thi tự luận
Khóa 57					
18	Kết cấu gạch đá gỗ	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về vật liệu gạch đá và gỗ, giúp cho sinh	2	15 tuần	Thi tự luận

		viên có thể tính toán, kiểm tra khả năng chịu lực của các kết cấu làm từ gạch đá, gỗ đồng thời tiếp cận các phương pháp cải thiện khả năng chịu lực của các kết cấu gạch đá và gỗ			
19	Kết cấu BTCT 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và nén.	4	15 tuần	Thi tự luận
20	Tin học ứng dụng trong tính toán KC	Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sử dụng thành thạo một số phần mềm tính toán kết cấu như Sap, Etap và Safe.	2	15 tuần	Thi thực hành trên máy
21	Kết cấu thép 1	Trang bị cho học sinh những kiến thức cần thiết về tính chất cơ học của vật liệu thép, các liên kết dùng trong các kết cấu thép làm hệ chịu lực cho công trình, phương pháp tính toán và cấu tạo kết cấu thép; đồng thời trang bị kỹ năng thiết kế các cấu kiện chịu lực cơ bản như: dầm, sàn, cột và dàn thép.	4	15 tuần	Thi tự luận
22	Kỹ thuật thông gió	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ thuật thông gió trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Lựa chọn, tổ chức, tính toán thông gió hợp lý cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp đồng thời hiểu rõ cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách lắp đặt các thiết bị thông gió trong công trình.	2	15 tuần	Thi tự luận
Khóa 56					
23	Kết cấu BTCT 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cho các loại công trình như: nhà bê tông cốt thép toàn khối, nhà công nghiệp lắp ghép, nhà cao tầng và móng nhà bằng bê tông cốt thép.	4	15 tuần	Thi tự luận
24	Kết cấu thép 2	Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sinh viên nắm được đặc điểm, sự làm việc và nguyên lý tính toán của các dạng công trình bằng thép bao gồm: nhà công nghiệp, nhà cao tầng và nhà nhịp lớn. Sinh viên thiết kế được các bộ phận kết cấu của công trình nhà công nghiệp bằng thép.	3	15 tuần	Thi tự luận
25	Kỹ thuật thi công lắp ghép	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ thuật thi công các hạng mục cơ bản như: Các loại dụng cụ và thiết bị cần lắp, cách lắp ghép các kết cấu xây dựng, lắp ghép công trình dân dụng và công nghiệp, lắp ghép cột điện, tháp cao, lắp đặt đường ống nước, công tác xây gạch đá và hoàn thiện.	4	15 tuần	Thi tự luận

26	Cấp thoát nước	Cung cấp cho người học khái niệm và nguyên lý tính toán thiết kế hệ thống cấp nước bên ngoài công trình, hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng trong nhà dân dụng và công nghiệp, hệ thống thoát nước bên ngoài và trong nhà, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp và thoát nước tiểu khu	2	15 tuần	Thi tự luận
27	Thiết kế nhà DD&CN	Trang bị những kiến thức cơ bản về cấu tạo kiến trúc, kết cấu và các giải pháp bố trí mặt bằng tổng thể của các loại công trình DD&CN. Môn học cung cấp nguyên lý thiết kế các loại nhà và công trình đảm bảo độ bền vững và tuổi thọ, bảo đảm tính mỹ thuật, môi sinh, môi trường, và có giá trị sử dụng cao. Yêu cầu sinh viên phải biết các cấu tạo các bộ phận và tính toán được kích thước của chúng cũng như biết thiết kế một công trình cụ thể.	4	15 tuần	Thi tự luận
28	Thực tập công nhân	Giúp SV tìm hiểu và thực hành công việc của người công nhân trong các công tác cốt pha, sắt thép, nề, ... trên công trường xây dựng.	3	6 tuần	Chăm báo cáo
29	Kinh tế XD	Cung cấp cho học sinh những lý luận cơ bản về quản lý kinh tế xây dựng, kiến thức cơ bản về tính toán dự toán các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. - Sinh viên có thể bóc tách, tính toán khối lượng các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp đồng thời hiểu rõ các quy định, thông tư của nhà nước để áp dụng tính toán dự toán công trình.	2	15 tuần	Thi trắc nghiệm
30	Tổ chức thi công XD	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức và quản lý thi công một công trình, một hạng mục công trình như: Lập tiến độ thi công công trình, tính toán, lên kế hoạch chuẩn bị vật tư, máy móc, con người, các công trình tạm, đường giao thông, điện nước phục vụ thi công, lập tổng mặt bằng thi công.	3	15 tuần	Thi tự luận
Khóa 55					
31	Thực tập tốt nghiệp XDD	Giúp SV tìm hiểu một cách hoàn chỉnh về quá trình thiết kế, thi công, điều hành các dự án công trình xây dựng, thu thập các số liệu thực tế cần thiết để hoàn thành có chất lượng đồ án tốt nghiệp. Toàn bộ kết quả thực tập được trình bày trong báo cáo thực tập tốt nghiệp	3	8 tuần	Chăm báo cáo
32	Đồ án tốt nghiệp XDD	Sinh viên vận dụng được kiến thức và kỹ năng trong quá trình thực hiện các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Theo sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về công trình XDDD&CN đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình	6	12 tuần	Bảo vệ đồ án TN

		cụ thể dựa vào số liệu cần thiết đã thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp.			
33	CD Lựa chọn biện pháp TC	Môn học củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (Kỹ thuật thi công cơ bản, Kỹ thuật thi công lắp ghép nhà dân dụng và công nghiệp, Tổ chức quản lý thi công) để đề xuất các phương án thi công cho một công trình cụ thể. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được biện pháp thi công hợp lý cho công trình.	3	11 tuần	Thi tự luận
34	CD Phân tích hiệu quả đầu tư	Củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (kinh tế xây dựng, quản lý dự án đầu tư) để phân tích, đánh giá hiệu quả từ đó lựa chọn các phương khác nhau cho một dự án đầu tư xây dựng. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được phương án đầu tư xây dựng hợp lý.	3	11 tuần	Thi tự luận
35	CD Lựa chọn PÁ kết cấu	Môn học củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (nền móng, kết cấu thép, bê tông cốt thép, thiết kế nhà dân dụng và công nghiệp) để tính toán các phương án kết cấu khác nhau cho một công trình cụ thể. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được phương án kết cấu hợp lý.	3	11 tuần	Thi tự luận
36	An toàn lao động	Trang bị cho những kiến thức cơ bản về an toàn lao động.	2	24/09-06/01/19	Tự luận
37	Cầu bê tông cốt thép 1	Trang bị những kiến thức cơ bản về một số dạng kết cấu cầu BTCT phổ biến hiện nay	4	24/09-06/01/19	Tự luận
38	Cầu thép 1	Trang bị kiến thức cơ bản về tổng quan về các dạng cầu thép trên thế giới; Cấu tạo các bộ phận của kết cấu nhịp cầu dầm thép; Nội dung tính toán kết cấu nhịp cầu dầm thép theo tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN-272-05.	4	24/09-06/01/19	Tự luận
39	Giao thông đô thị và đường phố	Trang bị các kiến thức cơ bản về đường đô thị, cấu tạo cơ bản của đường ô tô đô thị, quy hoạch giao thông vận tải đô thị và các biện pháp phân luồng giao thông.	2	24/09-06/01/19	Tự luận
40	Kinh tế xây dựng đường và vận tải ô tô	Trang bị những kiến thức cơ bản về dự toán công trình và sử dụng phần mềm dự toán – dự thầu G8.	2	24/09-06/01/19	Tự luận
41	Nhập môn cầu	Trang bị các kiến thức về các bộ phận và kích thước cơ bản của cầu; tiêu chuẩn tính toán thiết kế cầu 22TCN272-05.	2	24/09-06/01/19	Tự luận
42	Thiết kế nền mặt đường	Trang bị những kiến thức kết cấu nền đường và mặt đường, kiến thức về vật liệu sử dụng trong kết cấu áo đường, kiến thức thiết kế, kiểm toán KCAD.	4	24/09-06/01/19	Tự luận
43	Vẽ kỹ thuật CD	Trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên tắc trình bày bản vẽ công trình cầu, đường.	2	24/09-06/01/19	Thực hành

44	An toàn lao động	Trang bị cho những kiến thức cơ bản về an toàn lao động.	2	11/02-25/05/19	Tự luận
45	Cầu thép 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu tạo cầu dân thép; Nội dung tính toán thiết kế theo tiêu chuẩn hiện hành (22TCN272 – 05); Những kiến thức cơ bản về tổ chức thi công cầu dân thép.	3	11/02-25/05/19	Tự luận
46	Khai thác và kiểm định cầu	Trang bị hiểu biết và nắm rõ các hư hỏng thường gặp trong khai thác cầu; Nắm được những phương pháp sửa chữa cũng như tăng cường cầu	2	11/02-25/05/19	Tự luận
47	Lựa chọn Phương án cầu đường	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các căn cứ lựa chọn phương án cầu đường; Trình tự thành lập các phương án cầu đường; Các phương pháp so sánh lựa chọn phương án cầu.	3	11/02-27/04/19	Tự luận
48	Mố trụ cầu	Trang bị cho những kiến thức cơ bản về cấu tạo mố trụ cầu, nội dung tính toán thiết kế mố trụ cầu theo tiêu chuẩn hiện hành (22TCN272 – 05).	2	11/02-25/05/19	Tự luận
49	Phân tích HQ trong đầu tư XDCĐ	Cung cấp kiến thức về đầu tư xây dựng cho sinh viên; Phân tích được tính hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông	3	11/02-27/04/19	Tự luận
50	Sửa chữa bảo dưỡng đường	Trang bị chonhững kiến thức cơ bản về công tác quản lý khai thác tuyến đường khi đưa vào sử dụng.	2	11/02-25/05/19	Tự luận
51	Thi công cơ bản ngành cầu đường	Trang bị những kiến thức cơ bản về: Công tác đất trong xây dựng; Các kĩ thuật thi công công tác đất; Các loại máy móc sử dụng trong thi công công tác đất; Công tác ván khuôn, công tác bê tông, công tác cốt thép.	2	11/02-25/05/19	Tự luận
52	Thiết kế hình học đường ô tô	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các cấp đường; Bán kính cong cho phép; Vận tốc xe chạy đối với mỗi loại cấp đường; Thiết kế đường đen, đường đỏ; Cách khảo sát và thiết kế một tuyến đường trên bình đồ hoặc thực địa.	4	11/02-25/05/19	Tự luận
53	Tin học ứng dụng cầu đường	Trang bị những kỹ năng sử dụng phần mềm đang sử dụng hiện nay để tính toán thiết kế cầu đường	2	11/02-06/04/19	Thực hành
54	Tổ chức quản lý thi công đường	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Cách lập các bảng tiến độ thi công cả về nhân công, máy móc, vật liệu và thời gian; Lựa chọn hợp lý về biện pháp tổ chức thi công; Tính toán kho, bãi dự trữ vật tư; Lựa chọn hợp lý về các xí nghiệp phụ và phương pháp vận chuyển.	4	11/02-25/05/19	Tự luận
55	Xây dựng cầu	Trang bị các kiến thức cơ bản về: Trình tự thi công các bộ phận chính của Cầu; Tính toán thiết kế được các công trình phụ tạm phục vụ thi công cầu; Lập được tiến độ thi công hợp lý.	4	11/02-25/05/19	Tự luận
56	XD đường và đánh giá chất lượng	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các biện pháp thi công từng lớp kết	3	11/02-25/05/19	Tự luận

		cầu móng đường và áo đường; Các biện pháp để kiểm tra đánh giá chất lượng đường.			
57	Công trình báo hiệu hàng hải	Trang bị các kiến thức về Công trình báo hiệu hàng hải	3	24/09-06/01/19	Tự luận
58	Công trình biển di động	Trang bị các kiến thức về Công trình biển di động	3	24/09-06/01/19	Tự luận
59	Kỹ thuật ATGT hàng hải	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật ATGT hàng hải	3	24/09-06/01/19	Tự luận
60	Kỹ thuật bảo đảm ATHH	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật bảo đảm ATHH	2	24/09-06/01/19	Tự luận
61	Luồng tàu và Khu nước của cảng	Trang bị các kiến thức về Luồng tàu và Khu nước của cảng	4	24/09-06/01/19	Tự luận
62	Thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải	Trang bị các kiến thức về Thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải	2	24/09-06/01/19	Tự luận
63	Thiết bị báo hiệu hàng hải	Trang bị các kiến thức về Thiết bị báo hiệu hàng hải	2	24/09-23/12/18	Tự luận
64	Tin học ứng dụng BĐA	Trang bị các kiến thức về Tin học ứng dụng BĐA	2	24/09-06/01/19	Tự luận + Thực hành
65	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	24/09-06/01/19	Tự luận
66	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	24/09-06/01/19	Thực hành
67	Vẽ kỹ thuật Autocad	Trang bị các kiến thức về Vẽ kỹ thuật Autocad	2	24/09-28/10/18	Tự luận + Thực hành
68	Cơ sở trắc địa công trình	Trang bị các kiến thức về Cơ sở trắc địa công trình	3	11/02-04/05/19	Tự luận
69	Công trình báo hiệu hàng hải	Trang bị các kiến thức về Công trình báo hiệu hàng hải	3	11/02-25/05/19	Tự luận
70	Địa chất biển	Trang bị các kiến thức về Địa chất biển	2	11/02-11/05/19	Tự luận
71	Địa chất biển (N01.TH1)	Trang bị các kiến thức về Địa chất biển	2	01/04-13/04/19	Tự luận
72	Định vị và đo sâu biển	Trang bị các kiến thức về Định vị và đo sâu biển	2	11/02-11/05/19	Tự luận
73	Định vị và đo sâu biển	Trang bị các kiến thức về Định vị và đo sâu biển	2	01/04-13/04/19	Tự luận
74	Kỹ thuật tính toán bình sai	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật tính toán bình sai	2	11/02-25/05/19	Tự luận
75	Lưới trắc địa và KT tính toán BS	Trang bị các kiến thức về Lưới trắc địa và KT tính toán BS	2	11/02-25/05/19	Tự luận
76	Quản lý dự án	Trang bị các kiến thức về Quản lý dự án	2	11/02-25/05/19	Tự luận
77	Quản lý rủi ro hàng hải	Trang bị các kiến thức về Quản lý rủi ro hàng hải	2	11/02-25/05/19	Tự luận
78	Quản lý và khai thác đường thủy	Trang bị các kiến thức về Quản lý và khai thác đường thủy	3	11/02-25/05/19	Tự luận
79	Thành lập bản đồ biển	Trang bị các kiến thức về Thành lập bản đồ biển	4	11/02-25/05/19	Tự luận
80	Thi công công trình BĐ ATHH	Trang bị các kiến thức về Thi công công trình BĐ ATHH	4	11/02-25/05/19	Tự luận
81	Trắc địa cao cấp	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cao cấp	2	11/02-25/05/19	Tự luận
82	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	11/02-25/05/19	Tự luận
83	Trắc địa công trình biển	Trang bị các kiến thức về Trắc địa công trình biển	3	11/02-25/05/19	Tự luận

84	Trắc địa vệ tinh	Trang bị các kiến thức về Trắc địa vệ tinh	3	11/02-25/05/19	Tự luận
85	Ứng dụng GIS trong KTATHH (N01)	Trang bị các kiến thức về Ứng dụng GIS trong KTATHH	3	11/02-04/05/19	Tự luận + Thực hành
86	Ứng dụng GIS trong KTATHH (N01.TH1)	Trang bị các kiến thức về Ứng dụng GIS trong KTATHH	3	01/04-04/05/19	Tự luận + Thực hành
87	Cơ học kết cấu 1	Cơ học kết cấu 1 là môn học cơ sở ngành kỹ thuật đối với các kỹ sư thuộc các ngành xây dựng cơ bản. Cơ học kết cấu trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giải quyết các bài toán thực tế có liên quan đến các khâu từ thiết kế, thẩm định đến thi công và đề nghị cứu các môn kỹ thuật khác của chuyên ngành. Nội dung môn học giúp cho sinh viên có đủ kiến thức, khả năng phân tích tính chất chịu lực của kết cấu và kỹ năng tính toán kết cấu chịu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như tải trọng, sự thay đổi của nhiệt độ, sự chuyển vị cưỡng bức tại các liên kết tựa và sự chế tạo không chính xác gây ra.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
88	Kết cấu thép	-Môn học trang bị cho SV các kiến thức tổng quan về các loại kết cấu bằng thép được sử dụng trong xây dựng, các đặc tính của thép chịu lực, các loại thép hiện có trên thị trường dùng trong lĩnh vực xây dựng, các phương pháp tính toán cấu kiện thép chịu lực, cách liên kết cấu kiện nhỏ bằng thép để khuyếch đại thành các công trình lớn, tính toán lựa chọn dầm, sàn, cột.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
89	Cơ học đất	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về sự hình thành và các tính chất cơ lý của đất, các tính chất cơ học của đất, ứng suất trong đất, biến dạng của đất và tính toán độ lún của nền móng công trình, lý thuyết về trạng thái ứng suất giới hạn của đất và ứng dụng của nó (sức chịu tải của nền đất), ổn định của mái dốc đất, áp lực đất lên tường chắn đất và một số thí nghiệm đất ở trong phòng. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên thực hiện được một số thí nghiệm đất ở trong phòng và tính toán các chỉ tiêu cơ lý của đất, trạng thái của đất, phân loại đất; xác định được độ lún, sức chịu tải của nền đất dưới móng công trình; kiểm tra ổn định và thiết kế được độ dốc hợp lý của mái dốc đất; xác định được các giá trị áp lực đất tác dụng lên các loại tường chắn đất.	3	13 tuần	Thi hết môn, thi mở sách

90	Nền và Móng	Môn học trang bị cho SV các kiến thức: khái niệm chung về nền và móng, những nguyên tắc chung khi thiết kế nền và móng, móng nông trên nền thiên nhiên, nền nhân tạo, móng cọc, móng mềm, móng dưới máy, móng chịu tải trọng động, móng sâu	3	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
91	Thi công cơ bản	Học phần Thi công cơ bản trang bị các kiến thức về công tác thi công đất, cách tính khối lượng đất, những công tác chuẩn bị và công tác phục vụ ở công trình, kỹ thuật thi công đào đất thủ công, thi công đất bằng cơ giới, thi công đắp đất, thi công cọc và cừ, công tác nổ mìn trong xây dựng. Thi công bê tông cốt thép tại chỗ như công tác ván khuôn, công tác cốt thép, công tác trộn vữa bê tông, công tác vận chuyển vữa bê tông, công tác đổ bê tông, các phương pháp đầm và dưỡng hộ bê tông.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
92	Tổ chức và quản lý thi công	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về công tác tổ chức thi công, lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ ngang, lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ mạng và tổng mặt bằng xây dựng. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên nắm được kiến thức tổng quan về thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công các công trình xây dựng, có thể lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ ngang và tiến độ thi công theo sơ đồ mạng, tổ chức tổng mặt bằng xây dựng, tổ chức vận chuyển, thiết kế và bố trí hệ thống giao thông công trường, thiết kế kho bãi trên công trường, thiết kế và bố trí hệ thống điện - nước cho công trường.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
93	Thi công chuyên môn	Môn học trang bị cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Đặc điểm thi công các công trình thủy công; Đo đạc định vị công trình; Thi công nền lót công trình; Thi công các công trình bằng khối xếp; Công tác cọc; Thi công công trình bến; Thi công triền tàu; Thi công các công trình chỉnh trị sông; Thi công cọc khoan nhồi; Thi công thùng chìm. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có kiến thức tổng quan về các công tác thi công các dạng công trình thủy công, có thể lập các biện pháp kỹ thuật thi công, lựa chọn thiết bị, tính toán bãi đúc tính toán lựa chọn thiết bị thi công cọc và cừ, tính toán thiết kế một số dạng ván khuôn cơ bản, các biện pháp kỹ thuật chủ	4	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách

		yếu khi thi công công trình bến, triển tàu và các công trình chỉnh trị. Sinh viên thực hiện được một đồ án thiết kế tổ chức thi công công trình thủy.			
94	Công trình thủy công trong NMĐT	Môn học hướng dẫn sinh viên thu thập, phân tích các dữ liệu về tự nhiên, về quy hoạch phát triển ngành đóng tàu và các điều kiện liên quan khác có ảnh hưởng tới việc thiết kế, xây dựng và khai thác các công trình thủy công trong các nhà máy đóng tàu cũng như nhà máy sửa chữa tàu thủy; Nội dung tính toán bố trí mặt bằng tổng thể nhà máy nói chung và khu vực các công trình thủy công nói riêng; Nội dung thiết kế và cấu tạo các dạng công trình thủy công chủ yếu và các giải pháp công nghệ vận chuyển tàu nói chung, cũng như nâng – hạ thủy tàu nói riêng trong nhà máy; Tính toán tĩnh học kết cấu một số loại công trình thủy công như: đà tàu, triển tàu, ụ khô ...	4	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
95	Công trình bến	Học phần CTB trang bị những kiến thức: khái niệm chung về công trình bến cảng, những tải trọng tác dụng lên công trình bến và phương pháp tính toán, phương pháp tính toán thiết kế công trình bến tường cọc, bệ cọc cao, trọng lực, bố trí công trình, thiết bị phụ trợ. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được một cách tổng quan về công trình bến cảng, những tải trọng tác dụng lên công trình bến và phương pháp tính toán, phương pháp tính toán thiết kế công trình bến tường cọc, bệ cọc cao, trọng lực, bố trí công trình, thiết bị phụ trợ.	4	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
96	Thực tập công nhân	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm các nội dung công việc cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người công nhân xây dựng trên công trường như các công tác về an toàn lao động, vật liệu, ván khuôn, bê tông, cốt thép... Người học phải thực hiện các công việc như một người công nhân trực tiếp lao động sản xuất trên công trường đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập. Giúp cho sinh viên có thể hiểu rõ hơn các công việc cụ thể để thi công các chi tiết	2	4 tuần	Báo cáo thực tập

		kết cấu, hạng mục công trình trong thực tế. Từ đó có thể vận dụng sáng tạo hơn các kiến thức lý thuyết vào trong thực tế và dần dần hình thành lên các ý thức, kỹ năng làm việc cần thiết của người kỹ sư. Trong quá trình thực tập, sinh viên cần nắm rõ tất cả các nội dung công việc có điều kiện tiếp cận, đồng thời nhận xét đánh giá những mặt được, mặt chưa được trong thực tế công việc tại công trường và rút ra được những kinh nghiệm khi triển khai chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc sau này.			
97	Thực tập tốt nghiệp	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác về lập bản vẽ, thiết lập lưới khống chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép... hoặc tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình... Người học phải thực hiện các công việc như một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập tốt nghiệp. Trong quá trình thực tập, sinh viên cần thu thập và nắm rõ tất cả các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Sinh viên vận dụng các kiến thức chuyên ngành về công trình thủy đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình cụ thể dựa vào số liệu cần thiết thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp.	3	6 tuần	Báo cáo thực tập
98	Cơ học kết cấu 2	Cơ học kết cấu trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giải quyết các bài toán thực tế có liên quan đến các khâu từ thiết kế, thẩm định đến thi công và đề nghị cứu các môn kỹ thuật khác của chuyên ngành. Nội dung môn học giúp cho sinh viên có đủ kiến thức, khả năng phân tích tính chất chịu lực của kết cấu và kỹ năng tính toán kết cấu chịu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như tải trọng, sự thay đổi của nhiệt độ, sự chuyển vị cưỡng bức tại các liên kết tựa và sự chế tạo không chính xác gây ra.	3	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách

99	Công trình biển cố định	Môn học trang bị cho SV các kiến thức về khái niệm chung của công trình biển, những yêu cầu về thiết kế công trình biển cố định, các loại tải trọng tác dụng lên công trình biển, tính toán thiết kế công trình biển cố định trọng lực bê tông và công trình biển cố định bằng thép, các biện pháp chống ăn mòn cho công trình biển và phương pháp tính môi công trình biển. -Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được một cách tổng quan về công trình biển cố định, những yêu cầu về thiết kế công trình biển cố định, các loại tải trọng tác dụng lên công trình biển, tính toán thiết kế công trình biển cố định trọng lực bê tông và công trình biển cố định bằng thép, các biện pháp chống ăn mòn cho công trình biển và phương pháp tính môi công trình biển;	4	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
100	Quy hoạch cảng	Nội dung của học phần bao gồm nghiên cứu tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế; tìm hiểu các nhân tố cơ bản cần xem xét trong công tác thiết kế quy hoạch cảng; quy hoạch và thiết kế các khu nước của cảng; quy hoạch và thiết kế khu đất của cảng; cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa ở cảng; thiết kế quy hoạch một số loại cảng biển chuyên dụng cũng như cảng nội địa. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được các kiến thức tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế, đặc biệt hiểu được hệ thống cảng biển Việt Nam. Từ việc nghiên cứu về các nhân tố chi phối công tác quy hoạch cảng, sinh viên có thể thiết kế quy hoạch một cảng cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của vùng miền và mục đích khai thác cảng.	3	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
101	Đồ án tốt nghiệp	Học phần luận văn tốt nghiệp gồm các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác phân tích lựa chọn phương án kết cấu(hoặc phương án thi công) dựa trên cơ sở các điều kiện về kỹ thuật, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế – xã hội nơi xây dựng, thiết lập lưới khống chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép, tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các	6	12 tuần	Chấm luận văn

		kết cấu công trình, lập bản vẽ, dự toán xây dựng công trình... Sinh viên thực hiện được việc thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế bản vẽ thi công: một công trình thủy công, công trình chỉnh trị, công trình bảo vệ bờ và đê chắn sóng. có thể hiểu được các công việc cụ thể để thi công, thiết kế các hạng mục công trình thủy trong thực tế. Từ đó có thể vận dụng sáng tạo được các kiến thức lý thuyết vào trong thực tế thi công và thiết kế công trình thủy và dần dần hình thành lên các ý thức, kỹ năng làm việc cần thiết của người kỹ sư CTT. Trong quá trình làm luận văn, sinh viên vận dụng được các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Theo sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về công trình thủy đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình cụ thể dựa vào số liệu cần thiết đã thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp. Sinh viên hiểu được các công việc cần thực hiện của một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành luận văn sau khi kết thúc thời gian làm tốt nghiệp. Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Sức bền vật liệu, Cơ học kết cấu, Cơ học đất, Thủy lực, Động lực học sông biển, Công trình bến, Công trình thủy công, công trình đường thủy, công trình bảo vệ bờ và đê chắn sóng, Thi công chuyên môn... để giải quyết các bài toán trong thực tế thiết kế và thi công; hiểu được vai trò của công tác thiết kế và thi công công trình cũng như mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội.			
102	Chuyên đề 1: Phân tích lựa chọn kết cấu công trình	Phân tích lựa chọn kết cấu công trình là một trong ba chuyên đề thay thế cho hình thức đánh giá năng lực sinh viên bằng thực hiện đồ án tốt nghiệp, vì vậy môn học được bố trí vào học kỳ cuối, học kỳ VIII. Học phần phân tích lựa chọn kết cấu công trình bao gồm các nội dung cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số loại công trình thủy; đề xuất và phân tích lựa chọn giải pháp kết cấu “tối ưu”.	3	9 tuần	Thi vấn đáp

		Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có đủ kỹ năng tổng quan về cấu tạo và nguyên lý làm việc của một số loại công trình thủy; căn cứ điều kiện tự nhiên, khả năng trình độ thi công, khai thác sử dụng, nhân lực vật tư, bảo vệ môi trường đề xuất được giải pháp khác nhau để lựa chọn được giải pháp kết cấu “ tối ưu ”.			
103	Chuyên đề 2: Phân tích lựa chọn phương án thi công	Trên cơ sở của một hồ sơ thiết kế công trình đã được phê duyệt, sinh viên có nhiệm vụ: phân tích ảnh hưởng của các điều kiện về kết cấu, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội nơi xây dựng... đến việc tổ chức thi công công trình. Từ đó phân tích lựa chọn được phương án thi công tốt nhất, đảm bảo chất lượng, tiến độ và giá thành công trình. Cụ thể, với tổ chức thi công tổng thể cần đề xuất từ 2 đến 3 phương án thi công, phân tích để lựa chọn phương án tốt nhất và lập được trình tự thi công theo mặt bằng, mặt cắt ngang của phương án chọn. Với mỗi loại công tác thi công(đo, đạc, thi công đất, thi công cọc, thi công bê tông cốt thép...) cần phân tích, lựa chọn phương án thi công tốt nhất, đề xuất, tính toán các nhu cầu về máy móc, vật liệu, nhân lực phục vụ thi công	3	9 tuần	Thi vấn đáp
104	Chuyên đề 3: Phân tích hiệu quả dự án đầu tư xây dựng	Học phần phân tích hiệu quả dự án đầu tư xây dựng bao gồm các nội dung: Một số vấn đề chung về dự án đầu tư; dự án đầu tư xây dựng; phân tích hiệu quả đầu tư; và một số tính toán ứng dụng xác định các chỉ tiêu kinh tế phục vụ cho việc đánh giá hiệu quả đầu tư xây dựng. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có kiến thức về đầu tư xây dựng như các văn bản pháp lý, một số thuật ngữ xây dựng, các loại dự án đầu tư, loại và cấp công trình, nguyên tắc cơ bản trong hoạt động đầu tư, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chủ đầu tư, giám sát đánh giá dự án, các kiểu trong hoạt động đầu tư, chính sách khuyến khích trong hoạt động đầu tư, các hành vi bị nghiêm cấm và một số loại hợp đồng mô hình đầu tư theo hình thức độc lập cộng tác. Có kiến thức chung về dự án đầu tư; lập, thẩm định, phê duyệt dự án và hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án; thực hiện dự án đầu tư xây dựng. Có năng lực xem xét, đánh giá nội dung dự	3	9 tuần	Thi vấn đáp

		án, tính toán dự toán xây dựng, tổng dự toán và tổng mức đầu tư; sử dụng các phương pháp phân tích tài chính, phương pháp phân tích kinh tế - xã hội, tính toán các chỉ tiêu kinh tế v.v... để đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng.			
	Các môn chỉ có từ khóa 54-57				
105	Vẽ kỹ thuật xây dựng CTT	Môn học giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản để thể hiện bản vẽ kỹ thuật, nâng cao nhận thức ngành cho sinh viên. Môn học Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Biểu diễn vật thể; Phương pháp hình chiếu có số và bản vẽ công trình đất; Vẽ kết cấu bê tông cốt thép và một số kết cấu khác.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
106	Kiến trúc công nghiệp	Kiến trúc công nghiệp Công trình thủy là một môn học quan trọng trong những môn học chuyên môn của ngành Xây dựng. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên lý thiết kế kiến trúc đối với các công trình công nghiệp, các cấu tạo cơ bản của công trình công nghiệp. Những kiến thức này hết sức quan trọng và cần thiết đối với sinh viên ngành trong quá trình học tập cũng như khi ra thực tế làm việc. Nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Tổng mặt bằng xí nghiệp công nghiệp - Kiến trúc các công trình công nghiệp - Cấu tạo kiến trúc các công trình công nghiệp	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
107	Luật xây dựng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: các thông tư nghị định của Chính Phủ hiện hành, trang bị tốt kiến thức trước khi ra trường	2	15 tuần	Thi trắc nghiệm
108	Cơ học MTLT	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Các khái niệm cơ bản của Cơ học môi trường liên tục; Lý thuyết về ứng suất; Lý thuyết về biến dạng và chuyển vị; Hệ phương trình cơ bản và các mô hình môi trường liên tục; Lý thuyết đàn hồi tuyến tính tổng quát; Bài toán phẳng của lý thuyết đàn hồi trong hệ tọa độ vuông góc; Cơ học chất lỏng, chất khí.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách

		Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về việc lập và giải một số bài toán thông thường của cơ học môi trường liên tục			
109	Lý thuyết ĐH	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Các khái niệm cơ bản của lý thuyết đàn hồi; Lý thuyết về ứng suất; Lý thuyết về biến dạng và chuyển vị; Hệ phương trình cơ bản của lý thuyết đàn hồi; Lý thuyết đàn hồi tuyến tính tổng quát; Bài toán phẳng của lý thuyết đàn hồi.	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
110	Ổn định - ĐLHCT	Môn học Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Ổn định của các thanh thẳng; Ổn định của vòm; Ổn định của các khung phẳng; Ổn định của dầm liên tục và giàn; Dao động của hệ có một bậc tự do; Dao động của hệ có một số hữu hạn bậc tự do; Dao động của hệ có vô số bậc tự do; Các phương pháp gần đúng trong Động lực học công trình; Dao động của khung và dầm liên tục	2	15 tuần	Thi hết môn, thi mở sách
111	Cơ sở kiến trúc	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về thể hiện bản vẽ kiến trúc bằng các phương pháp thể hiện khác nhau, giúp cho sinh viên có được kỹ năng thể hiện ý tưởng thiết kế bằng bản vẽ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng thể hiện vào trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình thể hiện các đồ án chuyên ngành kiến trúc. Sinh viên có thể vẽ bản vẽ quy ước hình dạng, nét vẽ, ký hiệu, thể hiện bản vẽ kỹ thuật bằng bút chì, thể hiện bản vẽ bằng bút kim, thể hiện bản vẽ bằng màu.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
112	Mỹ thuật 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nhân trắc học, về phương pháp thể hiện bằng chì, bút sắt, mực nho. Cụ thể gồm: vẽ tĩnh vật và đầu tượng bằng chì, vẽ tượng chân dung bằng bút sắt, vẽ tĩnh vật bằng mực nho. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên đạt được kỹ năng vẽ tĩnh vật, tượng bằng chì, bút sắt và mực nho, hình thành nhận thức ban đầu về mỹ thuật. Đồng thời sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng thể hiện vào trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình thể hiện các đồ án chuyên ngành kiến trúc.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ

113	Lịch sử kiến trúc và phong cách nội thất	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về quá trình phát triển của kiến trúc và nội thất, các đặc điểm đặc biệt, chung nhất của từng thể loại công trình trong giai đoạn đó. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có khả năng nhìn nhận tổng thể về quá trình phát triển của kiến trúc và nội thất, có tầm nhận thức mối liên quan giữa kiến trúc, nội thất và xã hội, văn hóa của từng dân tộc, vùng miền, Phân biệt, nhận biết các thể loại kiến trúc, nội thất cổ điển, hiện đại, xu hướng phát triển của kiến trúc và nội thất.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
114	Chuyên đề công trình nhỏ	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về thiết kế các công trình nhỏ, sinh viên tập làm quen với việc tư duy, thể hiện, sáng tác thiết kế các công trình nhỏ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình bảo vệ các đồ án chuyên ngành kiến trúc. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế sơ bộ một công trình kiến trúc quy mô nhỏ.	2	15 tuần	Bảo vệ Chuyên đề
115	Mỹ thuật 2	Cấp cho sinh viên những kiến thức và kĩ năng về vẽ sáng tác, vẽ phong cảnh bằng màu nước, màu bột. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có kĩ năng vẽ tĩnh vật, tượng bằng chì, bút sắt và mực nho, hình thành nhận thức về hội họa nâng cao qua cảm nhận màu sắc. Đồng thời sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng thể hiện vào trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình thể hiện các đồ án chuyên ngành kiến trúc.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
116	Tin học ứng dụng trong thiết kế kiến trúc	Cung cấp cho sinh viên công cụ hỗ trợ đồ họa để sinh viên có thể trình bày bằng đồ họa các môn đồ án kiến trúc, các bài thuyết trình. Ngoài ra còn là công cụ hỗ trợ sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm, triển khai thiết kế hồ sơ kỹ thuật. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nâng cao khả năng tư duy trừu tượng trong thiết kế ý tưởng kiến trúc, có kỹ năng thiết kế đồ họa 2d bằng phần mềm AutoCAD, thiết kế 3D bằng phần mềm Sketchup, có kỹ năng tự học tập, tăng kỹ năng phần mềm hỗ trợ thiết kế.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
117	Lý thuyết sáng tác kiến trúc	Cung cấp Các nguyên lý tổng thể trong sáng tác kiến trúc như điểm, tuyến, diện, khối, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công trình kiến trúc như mỹ quan, kinh tế, tính bền vững để vận dụng vào thiết kế các đồ án môn học. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể hình thành kỹ năng xây dựng ý tưởng, kỹ năng nâng cao khả năng tư duy, áp dụng nguyên lý sáng tác vào thiết kế sáng tác hình khối, không gian.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
118	Nguyên lý kiến trúc cảnh quan	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cảnh quan thông dụng, từ đặc điểm loại hình,	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ

		nguyên tắc và tiêu chuẩn thiết kế cảnh quan, cung cấp các nguyên lý cơ bản về thiết kế kiến trúc cảnh quan, các kỹ năng quản lý, quy hoạch, xây dựng, thiết kế một dự án kiến trúc cảnh quan. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên nhận thức được vai trò và nhiệm vụ của người kiến trúc sư cảnh quan. Sinh viên hình thành ý tưởng, kỹ năng thiết kế công trình kiến trúc cảnh quan.			
119	Bảo tồn di sản kiến trúc	Sinh viên được làm quen với các khái niệm về bảo tồn di sản kiến trúc. Qua đó nhận nhận đúng đắn về giá trị của các công trình kiến trúc cổ, và vai trò quan trọng của việc bảo tồn, trùng tu di tích.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
120	Chuyên đề nhà ở cao tầng	Cung cấp khái niệm về kiến trúc các công trình nhà ở cao tầng, cụ thể là các chung cư, các vấn đề thẩm mỹ và kỹ thuật của loại hình công trình này. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế một đồ án nhà cao tầng hoàn chỉnh.	2	15 tuần	Bảo vệ Chuyên đề
121	Điều khắc và tạo hình kiến trúc	Nghiên cứu về cách tổ hợp các yếu tố hình học cơ bản như điểm, tuyến diện khối để tạo nên tính thẩm mỹ. Qua đó nâng cao nhận thức về cái đẹp và kỹ năng chuyên môn của sinh viên, làm cơ sở để hoàn thành tốt các đồ án kiến trúc cũng như trong công việc sau khi ra trường.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
122	Sinh thái và quy hoạch MTĐT	Giới thiệu về sinh thái và quy hoạch môi trường, phân loại các loại quy hoạch môi trường, chỉ ra mối quan hệ giữa quy hoạch môi trường và quy hoạch đô thị.	3	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
123	Chuyên đề trường học và nội thất công trình giáo dục	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về công trình, nội thất trường học, từ đặc điểm loại hình, lịch sử phát triển, phân loại đến các nguyên tắc và tiêu chuẩn thiết kế từng loại công trình cụ thể. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế một công trình, nội thất trường học.	2	15 tuần	Bảo vệ Chuyên đề
124	Thực tập vẽ ghi	Học phần vẽ ghi giúp cho sinh viên áp dụng các kiến thức đã học của học phần Hình học họa hình, Phương pháp thể hiện kiến trúc, vẽ mỹ thuật... để ghi chép lại hiện trạng của một công trình kiến trúc một cách trung thực, chính xác nhất nhằm phục vụ cho công tác cải tạo, bảo tồn, sửa chữa, trùng tu công trình.	2	15 tuần	Báo cáo thực tập
125	Thực tập thăm quan KT	Cung cấp cho sinh viên kiến thức thực tế về kiến trúc cổ truyền và hiện đại của Việt Nam. Sinh viên sẽ được đi tham quan, nghiên cứu khảo sát tại các địa điểm nổi tiếng về kiến trúc như Huế, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh... Sau quá trình thực tập – thăm quan, sinh viên viết báo cáo thực tập trình bày kết quả đã làm được. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nắm được mối liên hệ chặt chẽ giữa kiến trúc và lịch sử xã hội, đồng thời phân tích được tiến trình phát triển của các trào lưu, phong cách kiến trúc. Qua đó, sinh viên có khả năng nhận biết được các	2	15 tuần	Báo cáo thực tập

		phong cách kiến trúc và là cơ sở hình thành các ý tưởng sáng tác kiến trúc cho các đồ án môn học, đồng thời sinh viên có thể nâng cao năng lực giao tiếp. Hình thành thói quen tìm hiểu thực tế, nghiên cứu về kiến trúc.			
126	Đồ án tổng hợp	Giúp cho sinh viên hệ thống được toàn bộ các kiến thức đã học, nâng cao phương pháp thiết kế, rèn luyện tư duy sáng tác, kỹ năng thể hiện và trình bày đồ án thiết kế kiến trúc	4	15 tuần	Bảo vệ Đồ án
127	Thiết kế nội thất và trang thiết bị công trình	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các phong cách nội thất tiêu biểu trên thế giới, các nguyên lý thiết kế nội thất và đặc điểm các loại trang thiết bị công trình. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có được cái nhìn toàn diện khi đánh giá và lên ý tưởng thiết kế các không gian nội thất của công trình kiến trúc. Nắm vững những đặc trưng của các phong cách nội thất tiêu biểu, bước đầu thiết kế được 1 không gian nội thất dân dụng.	4	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
128	Vật lý kiến trúc	Môn học trang bị những kiến thức về khí hậu, ánh sáng, âm thanh, các yếu tố tạo thành khí hậu cũng như các đại lượng cơ bản của ánh sáng, âm thanh., các bài tập tính toán để đảm bảo tiện nghi sử dụng về ánh sáng, thông gió trong công trình kiến trúc. Ảnh hưởng của các điều kiện khí hậu, ánh sáng, âm thanh tới công trình kiến trúc, và nguyên tắc cơ bản thiết kế công trình phù hợp với các điều kiện của Việt Nam. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong việc tư duy, hình thành kỹ năng suy xét đánh giá tác động môi trường đến công trình kiến trúc và ngược lại, vận dụng kiến thức trong quá trình sáng tác công trình kiến trúc.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
129	Đồ án tốt nghiệp	Thiết kế hoàn chỉnh một đồ án kiến trúc có ý nghĩa thực tiễn và phù hợp với chuyên ngành đào tạo. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	6	15 tuần	Bảo vệ Đồ án tốt nghiệp
130	Thực tập tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thiết kế các công trình kiến trúc dân dụng thực tế. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác gắn với các điều kiện thực tế, có thể thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình dân dụng có ý nghĩa thực tiễn, đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và kỹ thuật. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên	3	15 tuần	Báo cáo thực tập
131	Kiến trúc dân dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nhà ở và công trình dân dụng, từ đặc điểm loại hình, lịch sử phát triển, phân loại đến các nguyên tắc và tiêu chuẩn thiết kế từng loại công trình cụ thể. Qua đó, sinh viên có thể nắm sơ bộ phương pháp thiết kế một công trình dân dụng dạng đơn giản	4	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
132	Kiến trúc bền vững	Cung cấp các khái niệm về phát triển bền vững, kiến trúc bền vững, và các nguyên tắc	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ

		thiết kế kiến trúc bền vững thông qua giải pháp sử dụng vật liệu, năng lượng, không gian. Hình thành nhận thức về kiến trúc bền vững, kiến trúc xanh- Nâng cao nhận thức các kiến thức ngành học cho sinh viên. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nắm bắt, phân tích và có tư duy so sánh, xác định các chức năng quan trọng, thiết yếu của một công trình trong quá trình thiết kế, tích hợp phát triển bền vững, xác định các công nghệ, nguyên lý phù hợp với công trình để tạo ra một thiết kế bền vững, có kỹ năng phân tích, tích hợp công nghệ để hình thành công trình kiến trúc bền vững, và các nguyên tắc thiết kế kiến trúc bền vững thông qua giải pháp sử dụng vật liệu, năng lượng, không gian.			
133	Lịch sử mỹ thuật	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mỹ thuật, các trào lưu, trường phái mỹ thuật thế giới từ cổ điển đến hiện đại. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phân biệt các trào lưu, trường phái mỹ thuật thế giới từ cổ điển đến hiện đại, nắm được cái nhìn tổng quát về mỹ thuật. Hình thành nhận thức ban đầu về cái đẹp.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
134	Vật liệu hoàn thiện nội thất.	Cung cấp kiến thức về cấu tạo, cách phối kết hợp, cách thi công đúng đối với vật liệu sử dụng trong nội thất. Cập nhật những loại vật liệu tiên tiến mới. Qua đó nâng cao khả năng ứng dụng thực tế cho sinh viên.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
135	Chuyên đề 1: Thiết kế KT công trình dân dụng	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình kiến trúc dân dụng thực tế. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác gắn với các điều kiện thực tế, có thể thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình dân dụng có ý nghĩa thực tiễn, đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và kỹ thuật. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	3	15 tuần	Đồ án
136	Chuyên đề 2: Quy hoạch đô thị	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án quy hoạch có ý nghĩa thực tiễn. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	3	15 tuần	Đồ án
137	Chuyên đề 3: Thiết kế công trình công cộng và công nghiệp	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình công cộng hoặc công nghiệp. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	3	15 tuần	Đồ án
138	Chuyên đề 4: Nội thất công trình thương mại và dịch vụ	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án nội thất. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	2	15 tuần	Đồ án
139	Cấu tạo KT và đồ đặc nội thất	Giới thiệu về cấu tạo kiến trúc nói chung và cấu tạo đồ đặc nội thất nói riêng. Qua đó nâng cao khả năng ứng dụng thực tế cho sinh viên.	4	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
140	Giới thiệu ngành KT DD&CN	Trang bị cho sinh viên các nội dung cơ bản của ngành học kiến trúc và nghề kiến trúc, giúp cho sinh viên hiểu được một số kiến thức, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của ngành kiến trúc. Các nội dung cụ thể là :	3	15 tuần	Bài thi cuối kỳ

		-Khái niệm chung về kiến trúc -Kiến trúc công trình dân dụng -Nội thất -Kiến trúc công trình công nghiệp -Quy hoạch đô thị -Kiến trúc sư và hành nghề kiến trúc sư Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể hình dung được công việc và hướng đi của mình			
141	Kết cấu công trình XD DD & CN	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về các loại kết cấu công trình. Tìm hiểu tính chất cơ lý của vật liệu và nguyên lý tính toán, cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Tính toán, thiết kế các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén theo điều kiện cường độ. Tính toán và thiết kế các cấu kiện cơ bản bằng thép theo tiêu chuẩn Việt Nam bao gồm: dầm thép, cột thép. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thực hiện được một bài tập lớn tính toán, thiết kế một phần công trình xây dựng bằng bê tông cốt thép hoặc bằng thép	3	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
142	Hình họa trong kiến trúc nội thất	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về không gian 3 chiều thông qua phương pháp dựng hình chiếu phối cảnh và cách thể hiện bóng đổ trên các công trình. Hình thành nhận thức về phối cảnh công trình và nội thất. Giúp sinh viên có khả năng vẽ được phối cảnh công trình, nội thất, thể hiện được bóng đổ công trình phù hợp với thực tế, các khái niệm về bản vẽ kỹ thuật trong thiết kế. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể Trình bày được các nội dung của thiết kế của công trình kiến trúc và nội thất	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
143	Thiết kế nhanh 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thiết kế trong thời gian ngắn các công trình kiến trúc nhỏ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác nhanh gọn, sắc bén. Đồng thời tăng khả năng chịu đựng áp lực khi phải hoàn thiện công trình trong thời gian ngắn, có thể hoàn thành nhanh các công trình nhỏ mà vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và thể hiện.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
144	Thiết kế nhanh 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thiết kế trong thời gian ngắn các công trình kiến trúc cỡ vừa và có công năng đơn giản. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác nhanh gọn, sắc bén. Đồng thời tăng khả năng chịu đựng áp lực khi phải hoàn thiện công trình trong thời gian ngắn, có thể hoàn thành nhanh các công trình cỡ vừa mà vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và thể hiện.	2	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
145	Quy hoạch 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thiết kế đơn vị ở, các giải pháp quy hoạch. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế được một đơn vị ở.	3	15 tuần	Bài thi cuối kỳ

146	Quy hoạch 2	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về khu đô thị, các giải pháp quy hoạch. Cung cấp các nguyên lý cơ bản về thiết kế đô thị và quy hoạch môi trường đô thị. Trang bị cho sinh viên nội dung, phương pháp và những công cụ để giải quyết những vấn đề môi trường đặt ra trong công tác quy hoạch xây dựng nói chung và đặc biệt là quy hoạch xây dựng đô thị như: Đánh giá tác động môi trường, Lồng ghép môi trường vào quá trình nghiên cứu quy hoạch xây dựng, cũng như những đòi hỏi của quy hoạch môi trường, quy hoạch môi trường đô thị. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nắm được những yếu tố môi trường tác động đến quy hoạch đô thị. Hình thành nhận thức về sinh thái và quy hoạch đô thị. Thiết kế được quy hoạch khu đô thị	4	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
147	Kiến trúc công cộng và nội thất	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về thiết kế nội thất các công trình thương mại và dịch vụ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình bảo vệ các đồ án thiết kế nội thất	4	15 tuần	Bài thi cuối kỳ
148	Kiến trúc công nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản Các khái niệm về kiến trúc các công trình công nghiệp và làm quen với các vấn đề thẩm mỹ và kỹ thuật của công trình công nghiệp. Sau khi học môn Kiến trúc công nghiệp, sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản của kiến trúc công trình công nghiệp, có thể vận dụng để thiết kế sơ bộ tổng mặt bằng nhà máy và kiến trúc nhà xưởng.	3	15 tuần	Bài thi cuối kỳ

Chuyên ngành Điện tử động công nghiệp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kỹ thuật đo lường	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
2	Điều khiển logic và ứng dụng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
3	Kỹ thuật điều khiển thủy khí	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
4	Kỹ thuật điều khiển thủy khí	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ

		thức, kỹ năng cơ sở ngành		HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	bằng hình thức thi tự luận
5	Kỹ thuật vi điều khiển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
6	Điều khiển quá trình	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
7	PLC	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
8	Hệ thống thông tin công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
9	Hệ thống thông tin công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
10	Điều khiển Robot	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
11	Trang bị điện điện tử máy gia công KL	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
12	Tự động hoá quá trình sản xuất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
13	Điện tử tương tự-số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi trắc nghiệm
14	Điều khiển số và ứng dụng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

15	Biến tần công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
16	Hệ thống đo lường thông minh	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
17	Hệ thống điều khiển và giám sát	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
18	Hệ thống tự động hóa trong CN	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
19	Điều khiển các bộ biến đổi công suất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
20	Điện tử công suất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	4	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
21	Điều khiển hệ điện cơ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
22	Cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020 HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
23	Hệ thống cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
25	Mô hình hoá hệ thống	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
26	Điều khiển số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ

		thức, kỹ năng chuyên ngành			bằng hình thức thi tự luận
27	Điều khiển sản xuất tích hợp máy tính	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
28	Xử lý số tín hiệu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
29	BV rơ le & TĐH trong HT cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
30	Thiết kế hệ thống tự động hóa	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
31	ĐK vector máy điện xoay chiều 3 pha	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
32	Thiết kế hệ thống nhúng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
33	Trang bị điện-điện tử máy công nghiệp dùng chung	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	HK2 từ 10/02/2020 đến 24/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
34	Trang bị điện-điện tử	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	5	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
35	Đồ án 1	Áp dụng các kiến thức và kỹ năng tổng hợp của nhóm các học phần cơ sở ngành để thực hiện các nhiệm vụ phân tích và thiết kế được giao.	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 05/01/2020	Đánh giá cuối kỳ bằng hình thức chấm tiểu luận
36	Thực tập chuyên ngành	Nội dung bao gồm: thiết kế mạch phần cứng và lập trình	2	HK Phụ từ 05/8/2019 đến 14/9/2019	Đánh giá cuối kỳ bằng hình thức chấm báo cáo thực tập

		cho vi điều khiển; thiết kế mạch công suất và mạch điều khiển cho một số bộ biến đổi công suất cơ bản.			
37	Thực tập	Các kiến thức về máy điện, khí cụ điện, thiết bị điện - điện tử, đọc các bản vẽ mạch điện và mạch điện tử và ứng dụng các thiết bị này để thực hiện các mạch điện và mạch điện tử thực hiện các chức năng công nghệ cụ thể.	3	HK Phụ từ 05/8/2019 đến 14/9/2019	Đánh giá cuối kỳ bằng hình thức chấm báo cáo thực tập.
38	Thực tập tốt nghiệp	Áp dụng các kiến thức và kỹ năng về nhà máy trong công nghiệp, tại các dây chuyền sản xuất nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế sản xuất, vật tư kỹ thuật, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư điện tự động công nghiệp trong các lĩnh vực điều hành, quản lý kỹ thuật. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.	3	HK Phụ từ 05/8/2019 đến 14/9/2019	Đánh giá cuối kỳ bằng hình thức chấm báo cáo thực tập.

Chuyên ngành Điện tử Viễn thông

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (Học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên (Bài thi cuối kỳ)
1.	Lý thuyết mạch	Các khái niệm về mạch điện	4	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
2.	Cấu kiện điện tử	Các linh kiện điện tử	3	HK1	Tự luận

				từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	
3.	Lý thuyết truyền tin	Các khái niệm về thông tin và truyền tin	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
4.	Kỹ thuật mạch điện tử	Các kỹ thuật về mạch điện tử	4	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
5.	Trường điện từ và truyền sóng	Lý thuyết về sóng điện từ và truyền sóng điện từ	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
6.	Kỹ thuật số	Các khái niệm về phần tử số và mạch số trong điện tử	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
7.	Kỹ thuật đo lường điện tử	Các khái niệm và kỹ thuật đo lường các thông số điện tử	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
8.	Xử lý số tín hiệu	Các kỹ thuật xử lý tín hiệu trong miền tần số	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
9.	Kỹ thuật vi xử lý	Các khái niệm liên quan đến vi xử lý	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
10.	Kỹ thuật thông tin số	Các khái niệm và kỹ thuật xử lý thông tin số	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
11.	Thực tập kỹ thuật điện tử	Các bài thực tập về điện tử	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Viết báo cáo
12.	Kỹ thuật siêu cao tần	Các khái niệm liên quan đến tín hiệu siêu cao tần và kỹ thuật thông tin tần số siêu cao	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
13.	Kỹ thuật anten	Các khái niệm liên quan đến các loại anten được sử dụng trong truyền thông tin	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
14.	Thiết bị thu phát VTĐ	Các kỹ thuật và khái niệm liên quan đến các thiết bị thu phát vô tuyến điện	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
15.	Hệ thống thông tin hàng hải	Các thành phần và khái niệm liên quan trong hệ thống thông tin hàng hải	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
16.	Hệ thống thông tin vệ tinh	Các thành phần và khái niệm liên quan trong hệ thống thông tin vệ tinh	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
17.	Hệ thống dẫn đường hàng hải	Các thành phần và các khái niệm liên	3	HK1	Tự luận

		quan trọng hệ thống dẫn đường hàng hải		từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	
18.	Thực tập chuyên ngành ĐTVT	Thực tập hệ thống GMDSS trong hàng hải	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
19.	Hệ thống thông tin di động	Các thành phần và các khái niệm liên quan đến thông tin di động	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
20.	Kỹ thuật truyền hình	Các thành phần và các khái niệm liên quan của kỹ thuật truyền hình số và truyền hình internet	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Tự luận
21.	Đồ án 1	Các đồ án về kỹ thuật số và xử lý số tín hiệu	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Viết báo cáo
22.	Hệ thống nhúng	Các khái niệm và kỹ thuật về hệ thống nhúng	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Tự luận
23.	Đồ án 2	Các đồ án về vi xử lý và kỹ thuật thông tin số	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Viết báo cáo
24.	Thực tập tốt nghiệp	Các báo cáo về quá trình thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp	4	HK2 từ 10/2/2020 đến 26/5/2020	Viết báo cáo

Chuyên ngành Điện tử động tàu thủy

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giới thiệu ngành	Hiểu được môi trường làm việc, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của ngành kỹ thuật nói chung và chuyên ngành điện tử động tàu thủy nói riêng. Định hướng nghề nghiệp trong tương lai của Sinh viên	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Chăm báo cáo kết hợp đánh giá trên lớp
2	Vật liệu và khí cụ điện	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về lý thuyết của các loại vật liệu điện, các loại khí cụ điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các khí cụ điện. Biết phân biệt cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các khí cụ điện. Biết đo đạc, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng các khí cụ điện.	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Thi viết
3	Máy điện	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về lý thuyết cơ bản các loại máy điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định	4	HK1 từ 23/9/2019	Thi viết

		mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các loại máy điện. Biết phân biệt cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các loại máy điện. Biết đo đặc, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng các loại máy điện.		đến 22/12/2019	
4	Cơ sở truyền động điện	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về kết cấu của hệ truyền động điện; đặc tính cơ của động cơ điện và của các máy sản xuất; các loại hãm điện, các phương pháp khởi động, đảo chiều quay, điều chỉnh tốc độ các động cơ điện; Các phương pháp điều khiển bằng tay cũng như tự động các động cơ điện. Biết tính chọn và kiểm nghiệm các động cơ điện.	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Thi viết
5	Phần tử tự động	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về các phần tử đo và cảm biến tự động, các phần tử thực hiện được ứng dụng rất rộng rãi và phổ biến trên tàu thủy hiện nay. Từ đó làm cơ sở và nền tảng vững cho sinh viên học các môn học chuyên ngành và sau khi tốt nghiệp ra trường.	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
6	Trạm phát điện tàu thủy 1	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về các phương pháp tính toán xây dựng trạm phát điện tàu thủy. Cung cấp những kiến thức về điều chỉnh và ổn định điện áp cho các máy phát điện, những kiến thức về tính toán ngắn mạch trong trạm phát điện tàu thủy, tính toán tổn hao điện áp trên dây dẫn và sự dao động điện áp khi thay đổi tải đột ngột.	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
7	Thực tập	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về an toàn điện, đo lường điện, sử dụng các loại đồng hồ điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các loại máy điện, khí cụ điện. Biết phân biệt và so sánh, đánh giá về cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các loại máy điện, khí cụ điện. Biết đo đặc, đấu nối, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng và biết sửa chữa các loại máy điện, khí cụ điện.	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
8	Trạm phát điện tàu thủy 2	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về công tác song song, phân chia tải khi các máy phát điện công tác song song với nhau, tính toán, lựa chọn các thiết bị trong bảng điện chính tàu thủy, nghiên cứu, phân tích các sơ đồ hệ thống điều khiển trên bảng điện chính. Cấu trúc hệ thống chiếu sáng và các loại nguồn điện khác trên tàu thủy. Từ đó giúp cho sinh viên có kiến thức về vận hành, khai thác, bảo dưỡng và tính toán thiết kế hệ thống điện năng tàu thủy.	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Thi viết

9	Truyền động điện tàu thủy 1	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về về cấu trúc và sơ đồ cấu tạo hệ thống truyền động điện lái tàu thủy, truyền động điện neo, tời quán dây, truyền động điện thiết bị làm hàng tàu thủy; Nguyên lý hoạt động của hệ truyền động điện lái tàu thủy, neo, tời quán dây, thiết bị làm hàng tàu thủy. Đặc điểm kỹ thuật và các chế độ hoạt động của hệ truyền động điện lái tàu thủy, truyền động điện neo, tời quán dây, thiết bị làm hàng.	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Thi viết
10	Hệ thống tự động tàu thủy 1	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về đặc điểm, chức năng nhiệm vụ, cấu trúc, thuật toán nguyên lý điều khiển, các chỉnh định, sửa chữa của các hệ thống tự động điển hình được trang bị phổ biến trên tàu thủy dưới tàu thủy bao gồm: Hệ thống lái tự động tàu thủy (Autopilot), hệ thống đảm bảo an toàn tàu thủy (Ships safe systems), hệ thống điều khiển tự động máy phụ buồng máy, hệ thống điều khiển nồi hơi (Boiler control system), hệ thống phục vụ máy chính	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Thi viết
11	Truyền động điện tàu thủy 2	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về cấu trúc và sơ đồ cấu tạo hệ thống truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt. Nguyên lý hoạt động và điều khiển các hệ truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt. Đặc điểm kỹ thuật, các chế độ hoạt động của hệ truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt tàu thủy. Hướng dẫn thiết kế đồ án môn học theo nội dung được định hướng.	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
12	Trang bị điện và điện tử nhiệt lạnh	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về lý thuyết của các loại vật liệu điện, các loại khí cụ điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các khí cụ điện. Biết phân biệt cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các khí cụ điện. Biết đo đạc, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng các khí cụ điện.	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
13	Đồ án Truyền động điện tàu thủy	Có khả năng phân tích các hệ thống truyền động điện tàu thủy bao gồm : Phân tích nguyên lý cấu trúc của hệ thống, nguyên lý điều khiển, kết nối truyền thông giữa các khối trong hệ thống và các hệ thống với nhau. Có khả năng tổng hợp, thiết kế các hệ thống truyền động điện tàu thủy theo yêu cầu bao gồm: thiết kế hệ động lực, thiết kế thuật toán và mạch điện điều khiển các hệ truyền động điện đáp ứng các yêu cầu cụ thể của bài toán thiết kế. Có khả năng tổ chức các nhóm để	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết

		giải quyết từng phần hoặc toàn bộ một vấn đề kỹ thuật theo định hướng. Có thể trình bày một cách đầy đủ chính xác một vấn đề kỹ thuật (đã được nghiên cứu) bằng văn bản hoặc thuyết trình.			
14	Đồ án Trạm phát điện tàu thủy	Có khả năng đọc thành thạo sơ đồ hệ thống năng lượng trên các tàu biển, giàn khoan, tàu dịch vụ và tàu khách. Sinh viên có khả năng đọc được nguyên tắc hoạt động của các thiết bị trong bảng điện chính, bảng điện sự cố và hệ thống điều khiển DG. Biết các phân tích các hỏng hóc thường gặp và đưa ra các hướng khắc phục các sự cố này. Học phần này giúp sinh viên có thể vận hành tốt hệ thống năng lượng trên tàu theo đúng qui trình, đúng các đặc tính kỹ thuật.	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
15	Hệ thống tự động tàu thủy 2	Có khả năng phân tích các hệ thống truyền động điện tàu thủy bao gồm : Phân tích nguyên lý cấu trúc của hệ thống, nguyên lý điều khiển, kết nối truyền thông giữa các khối trong hệ thống và các hệ thống với nhau. Có khả năng tổng hợp, thiết kế các hệ thống truyền động điện tàu thủy theo yêu cầu bao gồm: thiết kế hệ động lực, thiết kế thuật toán và mạch điện điều khiển các hệ truyền động điện đáp ứng các yêu cầu cụ thể của bài toán thiết kế. Có khả năng tổ chức các nhóm để giải quyết từng phần hoặc toàn bộ một vấn đề kỹ thuật theo định hướng. Có thể trình bày một cách đầy đủ chính xác một vấn đề kỹ thuật (đã được nghiên cứu) bằng văn bản hoặc thuyết trình.	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
16	Khai thác và lắp đặt hệ thống ĐTT	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về quy trình vệ sinh, bảo dưỡng, sơn, tẩy sấy, tháo, lắp các loại máy, điện khí cụ điện. Quy trình kiểm tra, đo đạc, phát hiện hỏng hóc, và sửa chữa các loại máy điện, khí cụ điện. Giới thiệu các loại sơ đồ điện và các phương pháp đọc sơ đồ mạch điện. Vận hành khai thác các hệ thống điện. Độ tin cậy, các yếu tố ảnh hưởng độ tin cậy và các phương pháp nâng cao độ tin cậy. Chẩn đoán kỹ thuật, các phương pháp chẩn đoán truyền thống và chẩn đoán với máy tính số. Công tác nghiệm thu hệ thống điện và công tác nghiệp vụ của điện trưởng và thợ điện. Đăng kiểm và công tác kiểm tra các hệ thống điện tàu thủy. Công nghệ thiết kế và triển khai lắp đặt các hệ thống điện tàu thủy.	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
17	Thiết kế các hệ thống điện tàu thủy	Có khả năng hiểu và áp dụng cả các kiến thức về: Bản vẽ kỹ thuật về điện trên tàu thủy. Tất cả các ký hiệu theo chuẩn IEC và các tiêu	3	HK1 từ 23/9/2019	Thi viết

		chuẩn khác trong thiết kế các hệ thống điện trên tàu thủy. Sử dụng các phần mềm chuyên dụng trong thiết kế như Solidwork, Autocad, Microsoft Visio.		đến 22/12/2019	
18	Thực tập tốt nghiệp	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về An toàn lao động và cơ cấu tổ chức trên tàu thủy: Huấn luyện các chứng chỉ an toàn cần có khi làm việc tại tàu, tổ chức của tàu và quy chế; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra, vận hành, nghiệm thu bảng phân phối điện chính; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra, vận hành, nghiệm thu các tổ hợp Diesel - máy phát điện; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra, vận hành, nghiệm thu trạm phát điện sự cố; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra đưa vào hoạt động, nghiệm thu các hệ thống máy phụ buồng máy; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra đưa vào hoạt động, nghiệm thu các hệ thống máy phụ trên boong.	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
19	Đồ án tốt nghiệp	Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ khâu lựa chọn đồ án cho đến khâu viết và chấm đồ án tốt nghiệp. Hướng dẫn sinh viên chọn và duyệt đề tài tốt nghiệp; Hướng dẫn sinh viên xây dựng và duyệt đề cương sơ bộ; Hướng dẫn và kiểm tra sinh viên thu thập, xử lý tài liệu nghiên cứu; Hướng dẫn triển khai và kiểm tra, sửa chữa nội dung nghiên cứu; Hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, sửa chữa các bản thiết kế.	6	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
20	Tổng hợp cơ sở ngành	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết tổng hợp về cơ sở ngành, cơ sở chuyên ngành vào thực tế sau khi tốt nghiệp	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
21	Truyền động điện TT 4	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết về các hệ thống truyền động điện tàu thủy. Áp dụng vào thực tế sau khi tốt nghiệp		HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
22	Trạm phát điện TT 4	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết về các hệ thống Trạm phát điện tàu thủy. Áp dụng vào thực tế sau khi tốt nghiệp		HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
23	Hệ thống tự động TT 4	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết về các hệ thống tự động điện tàu thủy. Áp dụng vào thực tế sau khi tốt nghiệp		HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết
24	Kiến thức chuyên ngành	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết tổng hợp về chuyên ngành vào thực tế sau khi tốt nghiệp như biết	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	Thi viết

		phân tích, đọc, nghiên cứu, sửa chữa, khai thác các hệ thống, thiết bị điện.			
--	--	--	--	--	--

Chuyên ngành Tự động hóa hệ thống điện

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Bảo vệ hệ thống điện 2	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về bảo vệ hệ thống điện. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
2	Thông tin đo lường trong hệ thống điện 2	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về đo lường, truyền tin. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
3	Điều khiển và vận hành hệ thống điện 2	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về vận hành và điều khiển HTĐ. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
4	Chuyên đề: mạng truyền thông TT	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về mạng. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
5	ĐL và TĐH hệ thống năng lượng	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
6	Đo lường điện	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
7	Kỹ thuật điện	Cung cấp cho người học kiến	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ

		thức và kỹ năng về mạch điện. Đáp ứng các chuyên ngành kỹ thuật		HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	
8	Lưới điện 1	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về lưới điện cao áp, trung áp. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
9	Lý thuyết điều khiển tự động	Đáp ứng các chuyên ngành kỹ thuật điều khiển và TĐH	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020 HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
10	An toàn điện	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về các vấn đề an toàn điện. Đáp ứng các chuyên ngành kỹ thuật điều khiển và TĐH	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020 HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
11	Điều khiển và vận hành hệ thống điện 1	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	4	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
12	Bảo vệ hệ thống điện 1	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
13	Nhà máy điện và trạm biến áp	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về phần điện của một nhà máy điện. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
14	Năng lượng mới và tái tạo	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
15	Hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ

16	PLC và mạng truyền thông CN	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về lập trình điều khiển logic và mạng truyền thông. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	4	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
17	Kỹ thuật điện cao áp	Cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về chống sét và thiết bị cao áp. Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	3	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
18	Ngắn mạch trong hệ thống điện	Đáp ứng chuyên ngành TĐH hệ thống điện	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ
19	Lý thuyết mạch	Đáp ứng các chuyên ngành kỹ thuật điều khiển và TĐH	4	HK2 từ 11/2/2020 đến 26/5/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Thi viết cuối kỳ
20	Cơ cấu chấp hành	Đáp ứng các chuyên ngành kỹ thuật điều khiển và TĐH	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Kiểm tra giữa kỳ. Bài tập lớn. Thi viết cuối kỳ

Chuyên ngành Kết cấu tàu và công trình ngoài khơi:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Bảo dưỡng tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK phụ từ 06/8/2018 đến 15/9/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
2	Kết cấu tàu và CTBĐĐ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	5	HK phụ từ 06/8/2018 đến 15/9/2018 HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
3	Sức bền tàu và CTBĐĐ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến	3	HK phụ từ 06/8/2018 đến 15/9/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

		thức, kỹ năng chuyên ngành		HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	
4	Chấn động và độ ồn tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
5	Cơ kết cấu tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018 HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
6	Công nghệ đóng mới	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
7	Công nghệ đóng tàu và CTBDD1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
8	Công nghệ hàn tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
9	Kết cấu tàu thủy & CTBDD 1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
10	Sức bền – Chấn động	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 09/12/2018	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
11	Công nghệ đóng tàu và CTBDD2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	5	HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
12	Công nghệ sửa chữa tàu và CTBDD	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

13	Kết cấu tàu và CTBĐĐ 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	5	HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
14	Khoa học quản lý đóng tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
15	Thiết kế xưởng và nhà máy ĐT	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 25/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

Chuyên ngành Thiết kế tàu và CTNK; Đóng tàu và CTNK

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Hệ thống tàu thủy	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành những kiến thức đại cương về các hệ thống tàu thủy bao gồm: các hệ thống hầm tàu; các hệ thống phòng, phát hiện và chữa cháy; các hệ thống vệ sinh và chất thải; các hệ thống vi khí hậu nhân tạo và các hệ thống chuyên dụng cho tàu dầu.	2	HK phụ từ 06/08-15/09/18 HK1 từ 24/09-06/01/19	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
2	Bố trí chung và kiến trúc tàu thủy	Trang bị những nguyên tắc cơ bản về BTC và KTTT các loại tàu dân dụng. Trên cơ sở đó, người học sau khi kết thúc học phần có thể tự nghiên cứu áp dụng chúng để lập các phương án BTC và KTTT cho một đối tượng thiết kế cụ thể phù hợp với các yêu cầu của Quy phạm và các CUQT có liên quan và yêu cầu của người sử dụng.	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
3	Công ước Quốc tế trong đóng tàu	Học phần tập trung giới thiệu một số quy định cơ bản của hệ thống các Công ước Quốc tế có liên quan đến việc thiết kế, đóng mới tàu thủy hoạt động trên tuyến Quốc tế, bao gồm: Công ước Quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển (SOLAS 74); Công ước Quốc tế về ngăn ngừa ô nhiễm do tàu gây ra (MARPOL 73/78); Công ước Quốc tế về mạn khô (LOAD LINE 66); Công ước Quốc tế về đo dung tích tàu biển (TONNAGE 69).	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
4	Đại cương về CT ngoài khơi	Học phần tập trung giới thiệu một cách tổng quan về cơ sở và cách phân loại công trình ngoài khơi; về mục đích công dụng và nguyên lý hoạt động, phạm vi hoạt động, điều kiện	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối

		khai thác vận hành của một số loại phương tiện đặc trưng phục vụ thăm dò, khai thác tài nguyên đáy biển và hỗ trợ xây dựng, sửa chữa và duy tu các CTNK.			kỳ bằng hình thức thi tự luận
5	Lý thuyết thiết kế tàu	HP cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản chủ yếu về phương pháp xác định sơ bộ các thông số chủ yếu của tàu; mối quan hệ giữa các thông số chủ yếu của tàu với các tính năng của tàu; các phương pháp xây dựng tuyến hình cho tàu thiết kế.	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
6	Thiết bị đẩy tàu thủy 1	Cung cấp kiến thức tổng quan về nguyên nhân phát sinh và các thành phần lực cản cơ bản của tàu thủy; các phương pháp xác định và giảm lực cản cho tàu; lực cản của tàu trong các điều kiện bơi đặc biệt và lực cản của đội tàu hoạt động trên nguyên lý lực nâng thủy động;	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
7	Thiết bị đẩy tàu thủy 2	Thủy khí động lực học nói chung và thủy khí động lực học tàu thủy nói riêng. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về nguyên lý hoạt động và cấu tạo của một số loại thiết bị đẩy được sử dụng cho tàu thủy;	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ, điểm TKMH và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
8	Tính học tàu thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan cơ bản nhất về các tính năng hàng hải của tàu bao gồm: Tính nổi, Tính ổn định, Tính chống chìm và Hạ thủy tàu. Sau khi học xong học phần Tính học tàu thủy sinh viên có kỹ năng tính toán được các đặc trưng vỏ bao thân tàu, từ đó tính toán kiểm tra được ổn định của tàu nguyên vẹn cũng như tàu bị tai nạn và sử dụng để tính toán hạ thủy tàu.	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ, điểm BTL và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
9	Vẽ tàu	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan cơ bản nhất về hệ thống bản vẽ kỹ thuật tàu thủy và công trình biển di động. Các hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật của bản vẽ đóng tàu và công trình biển di động. Qua đó sinh viên có thể chủ động thiết lập các bản vẽ cơ bản: bản vẽ Tuyến hình, bản vẽ Bố trí chung, bản vẽ Kết cấu cơ bản và MCN, bản vẽ chong chóng, trong quá trình học tập cũng như trong quá trình làm việc sau này.	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ, điểm bài TH và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
10	Chòng chành và tính điều khiển TT	Cung cấp những kiến thức về bản chất của các loại chòng chành của tàu trên nước tĩnh, trên sóng cũng như các biện pháp giảm chòng chành; các kiến thức về tính điều khiển của tàu	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
11	Đặc điểm thiết kế tàu cao tốc	HP cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản nhất về đặc điểm thiết kế (đặc điểm về xác định kích thước, tuyến hình, kiến trúc và bố trí chung) của một số các loại tàu cao tốc	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

		sau đây: Tàu khách; Tàu lướt; Tàu chạy trên hệ cánh ngầm; Tàu chạy trên đệm khí.			
12	Lực cản tàu thủy	Cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về nguyên nhân phát sinh và các thành phần lực cản cơ bản của tàu thủy; các phương pháp xác định và giảm lực cản cho tàu;	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ, điểm bài TH và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
13	Thiết bị tàu thủy 1	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về bố trí thiết bị tàu trên tàu và công trình ngoài khơi; đọc được bản vẽ bố trí thiết bị; hiểu được chức năng, nhiệm vụ của thiết bị trong quá trình khai thác tàu; Tính toán thiết kế được một dạng thiết bị cho tàu hoặc công trình ngoài khơi, nắm bắt được các tài liệu, luật liên quan đến thiết bị tàu để có thể tính chọn và trang bị các thiết bị cho tàu theo luật	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi trắc nghiệm
14	Thiết bị tàu thủy 2	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về bố trí thiết bị tàu trên tàu và công trình ngoài khơi; đọc được bản vẽ bố trí thiết bị; hiểu được chức năng, nhiệm vụ của thiết bị trong quá trình khai thác tàu; Tính toán thiết kế được một dạng thiết bị cho tàu hoặc công trình ngoài khơi, nắm bắt được các tài liệu, luật liên quan đến thiết bị tàu để có thể tính chọn và trang bị các thiết bị cho tàu theo luật	4	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ, điểm TKMH và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
15	Thiết kế tàu và CTBĐĐ	. HP cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản chủ yếu về đặc điểm khai thác, kiểu kiến trúc-bố trí chung và đặc điểm thiết kế các tàu vận tải, tàu kéo, tàu cá, tàu khách, ụ nổi và Công trình biển di động. Phần đồ án môn học của học phần sẽ yêu cầu sinh viên thực hiện tính toán, thiết kế một trong các loại tàu vận tải gồm: tàu kéo, tàu container, tàu dầu, tàu hàng rời và tàu hàng khô	5	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ, điểm TKMH và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

Chuyên ngành Kinh tế biển; Máy khai thác, Điều khiển tàu biển và Máy thủy, Bảo đảm an toàn hàng hải

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kết cấu và lý thuyết tàu	Các tính năng cơ bản của tàu và các hình thức kết cấu của tàu thủy nói chung, giúp cho người học có thể sơ bộ kiểm tra các tính năng này trong quá trình khai thác, cũng như nắm vững các thuật ngữ về các chi tiết kết cấu thân tàu, phục vụ cho quá trình khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng tàu một cách hiệu quả và an toàn	2	HK phụ từ 06/08-15/09/18 HK1 từ 24/09-06/01/19	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
2	Thiết kế tàu	Cung cấp kiến thức đại cương chung nhất về tất cả các loại tàu vận tải. Đồng thời học phần cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc điểm thiết kế của đội tàu vận tải như: đặc điểm về kích thước, hình dáng, bố trí chung – kiến trúc - kết cấu tàu. Qua đó	2	HK phụ từ 06/08-15/09/18 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

		giúp sinh viên có năng lực phân biệt các điểm giống và khác nhau về đặc điểm thiết kế - đặc điểm kiến trúc của các loại tàu vận tải.			
3	Lý thuyết & KCTT	tính năng cơ bản của tàu và các hình thức kết cấu của tàu thủy nói chung, giúp cho người học có thể sơ bộ kiểm tra các tính năng này trong quá trình khai thác, cũng như nắm vững các thuật ngữ về các chi tiết kết cấu thân tàu, phục vụ cho quá trình khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng tàu một cách hiệu quả và an toàn	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
4	Thiết bị đẩy và kết cấu tàu thủy	Cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về nguyên nhân phát sinh và các thành phần lực cản cơ bản của tàu thủy; các phương pháp xác định và giảm lực cản cho tàu; Thêm vào đó nắm vững các thuật ngữ về các chi tiết kết cấu thân tàu, phục vụ cho quá trình khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng tàu một cách hiệu quả và an toàn	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
5	Lý thuyết phao	Tính nổi; Tính ổn định; Ứng dụng thực tế của lý thuyết tính nổi và tính ổn định trong tính toán đặc trưng thủy tĩnh của thân tàu nói chung và của phao nổi nói riêng; Các loại cần câu nổi và công dụng của chúng; Các đặc trưng cơ bản của cần câu nổi; Thiết kế phao; Phương pháp đồ thị để lựa chọn kích thước chủ yếu (KTCY) của cần câu nổi loại nặng	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

Chuyên ngành Điều khiển tàu biển

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Trang thiết bị buồng lái	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
2	Khí tượng - Hải dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
3	La bàn từ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
4	Ổn định tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức, kỹ năng cơ sở ngành			
5	Đại cương hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
6	Quy tắc phòng ngừa đâm va	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
7	PNDV trong Tầm nhìn xa bị hạn chế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
8	Giới thiệu chuyên ngành ĐKTB	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Viết báo cáo thu hoạch
9	Thủy nghiệp - thông hiệu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
10	An toàn lao động HH	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
11	Tự động điều khiển tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
12	Luật giao thông đường thủy nội địa	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
13	Tin học hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thực hành trên máy và vấn đáp
14	Đại cương về tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức, kỹ năng cơ sở ngành			
15	Tự động điều khiển tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
16	Khí tượng - Hải dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
17	Đại cương hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
18	Quy tắc phòng ngừa đâm va	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
19	PNĐV trong Tầm nhìn xa bị hạn chế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận
20	An toàn lao động HH (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
21	Khí tượng - Hải dương (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài trắc nghiệm
22	Ổn định tàu (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
23	Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
24	PNĐV trong Tầm nhìn xa bị hạn chế (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức viết bài tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức, kỹ năng cơ sở ngành			
25	Chất xếp và vận chuyển hàng hóa 2	Thực hiện giải bài toán xác định khối lượng hàng hóa bằng phương pháp giám định món nước; Tính toán ổn định cho tàu chở hàng hạt rời cho các điều kiện của chuyến đi đối với các trạng thái trước khi xuất phát, trong khi hành trình trên biển và khi đến cảng đích; Hướng dẫn áp dụng bộ luật IMDG Code trong việc xếp, quản lý, bảo quản hàng hóa nguy hiểm được đóng gói vận chuyển an toàn bằng đường biển.	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra tự luận và làm bài tập lớn giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
26	Địa văn hàng hải 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thao tác đường đi, dự tính vị trí tàu bằng các phương pháp khác nhau; Hướng dẫn các phương pháp xác định vị trí tàu bằng các mục tiêu địa văn; Đánh giá độ chính xác của vị trí xác định.	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra tự luận giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
27	Điều động tàu 1	Cung cấp các kiến thức về tính năng điều động của tàu thủy; các yếu tố ảnh hưởng đến tính năng điều động của tàu.	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra tự luận hoặc thuyết trình giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
28	Giám định hàng hải	Cung cấp các kiến thức chung về công tác giám định hàng hóa, giám định các hạng mục	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra tự luận giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tàu biển. Hướng dẫn quy trình tiến hành giám định chất lượng hàng hóa, giám định khối lượng và số lượng hàng hóa theo các phương pháp khác nhau.			
29	Lập kế hoạch chuyến đi	Hướng dẫn chi tiết các tài liệu, ấn phẩm hàng hải liên quan, nguyên tắc và phương pháp lập tuyến hàng hải dự tính, tính toán các yếu tố cơ bản, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch chuyến đi, đánh giá tính an toàn và kinh tế của chuyến đi	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019 HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra tự luận giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi viết
30	Máy điện hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức về máy đo sâu, máy đo tốc độ và máy lái tự động trang bị trên tàu biển. Hướng dẫn sử dụng hiệu quả các loại máy đo sâu, máy đo tốc độ và máy lái tự động được chế tạo bởi các hãng khác nhau.	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra tự luận và kiểm tra thực hành trên máy giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp
31	Máy vô tuyến điện hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức về hệ thống định vị vị trí toàn cầu (GPS), hệ thống vi phân DGPS và hệ thống tự động nhận dạng tàu thuyền (AIS). Hướng dẫn sử dụng máy thu GPS và AIS trang bị trên tàu phục vụ công tác dẫn tàu an toàn.	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra tự luận và kiểm tra thực hành trên máy giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Thiên văn hàng hải 2	Cung cấp các kiến thức nền tảng về thiên văn hàng hải; Hướng dẫn cách sử dụng các ấn phẩm, dụng cụ thiết bị thiên văn phục vụ công tác dẫn tàu và xác định vị trí tàu.	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra tự luận giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi vấn đáp
33	Thông tin liên lạc	Cung cấp cơ sở lý thuyết của kỹ thuật thu phát sóng điện từ và truyền tin, chức năng cấu trúc nguyên lý hoạt động của các hệ thống thông tin liên lạc hàng hải và kỹ năng khai thác vận hành các thiết bị thông tin liên lạc vô tuyến điện hàng hải trên tàu biển: các hệ thống thông tin liên lạc mặt đất, các hệ thống thông tin vệ tinh, các hệ thống thông tin an toàn, báo nạn và phục vụ tìm kiếm cứu nạn (hệ thống MF/HF; hệ thống VHF; hệ thống NAVTEX, thiết bị SART, hệ thống FACSIMILE, hệ thống INMARSAT; hệ thống COSPAS-SARSAT, hệ thống LRIT, hệ thống SSAS; hệ thống thông tin an toàn MSI, hệ thống báo nạn và phục vụ tìm kiếm cứu nạn toàn cầu GMDSS)	3	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra tự luận và thực hành trên máy giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi vấn đáp
34	Xử lý các tình huống khẩn cấp trên biển	Hướng dẫn quy trình và thực hiện quy trình chữa cháy trên tàu; cứu	2	HK1 từ 24/9/2018 đến 6/1/2019	Kiểm tra tự luận giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		người rơi xuống nước; từ bỏ tàu; đắm va trên biển; cứu thùng tàu; mắc cạn và các tình huống sự cố khác.			
35	Chất xếp và vận chuyển hàng hóa 1	Cung cấp những kiến thức cơ bản về tính chất, cách phân loại hàng hóa, các yếu tố ảnh hưởng đến hàng hóa trong quá trình vận chuyển và các biện pháp phòng tránh hư hỏng, thiếu hụt hàng hóa; phương pháp vận chuyển một số loại hàng hóa thường gặp trong vận tải biển; giới thiệu chung về các Công ước và Bộ luật quốc tế liên quan đến vận chuyển hàng hóa bằng đường biển. Ngoài ra học phần còn cung cấp kiến thức về cách lập sơ đồ xếp hàng tàu hàng khô và hàng rời và trình tự các bước lập sơ đồ xếp hàng	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
36	Địa văn hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức cơ bản về trái đất, các hệ trắc địa, cách xác định phương hướng trên biển. Hướng dẫn chi tiết các phương pháp và cách thức xác định quãng đường tàu chạy trên biển. Trang bị các kiến thức cơ bản về hải đồ, hướng dẫn cách thao tác, tu chỉnh hải đồ. Giới thiệu	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận hoặc vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và hướng dẫn sử dụng các ấn phẩm hàng hải, hệ thống báo hiệu hàng hải.			
37	Địa văn hàng hải 3	Cung cấp các kiến thức về thủy triều cũng như đặc điểm thủy triều Việt Nam và hướng dẫn chi tiết tính toán thủy triều tại tất cả mọi cảng biển trên thế giới với các điều kiện khác nhau; Cung cấp kiến thức dẫn tàu an toàn trong các khu vực và điều kiện hàng hải khó khăn.	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận hoặc vấn đáp
38	Điều động tàu 2	Hướng dẫn các phương pháp sử dụng neo trong điều động tàu; Các phương pháp điều động tàu cập, rời cầu hoặc phao trong các điều kiện khác nhau; Hướng dẫn các phương pháp điều động tàu cứu người rơi xuống nước.	4	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
39	Máy điện hàng hải 2	Cung cấp các kiến thức và hướng dẫn sử dụng la bàn con quay trang bị trên tàu biển	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận
40	Máy vô tuyến điện hàng hải 2	Cung cấp các kiến thức về Radar. Hướng dẫn chi tiết về khai thác sử dụng radar một cách hiệu quả trong hàng hải	3	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận hoặc vấn đáp
41	Nghiệp vụ khai thác tàu Container	Trang bị kiến thức về container, tàu container, phương thức vận tải container; hướng	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận hoặc vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đẫn các quy trình xếp, dỡ, cố định, chằng buộc và bảo quản container từ cảng xếp đến cảng dỡ hàng			
42	Nghiệp vụ khai thác tàu dầu	Cung cấp kiến thức về dầu mỏ, các sản phẩm của dầu mỏ, tàu dầu; Hướng dẫn phương pháp xác định khối lượng hàng lỏng; trang bị kiến thức về các loại bơm, van, hệ thống đường ống và các hệ thống trang bị trên tàu dầu; Hướng dẫn quy trình xếp, dỡ và bảo quản dầu và sản phẩm của dầu mỏ chuyên chở trên tàu.	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận hoặc vấn đáp
43	Thiên văn hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức cơ sở về thiên văn và áp dụng thiên văn trong hàng hải.	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận hoặc vấn đáp
44	Thu nhận và phân tích thông tin thời tiết trên biển	Trang bị kiến thức về thời tiết, ảnh hưởng thời tiết đến các hoạt động hàng hải. Hướng dẫn cách sử dụng các phương tiện máy móc trên tàu thu các bản tin thời tiết. Hướng dẫn cách phân tích các yếu tố trên các bản tin thời tiết, phục vụ công tác dẫn tàu an toàn và đạt hiệu quả kinh tế.	2	HK2 từ 11/2/2019 đến 26/5/2019	Kiểm tra giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ bằng hình thức thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giới thiệu ngành Luật Hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản về ngành Luật: khái niệm, vai trò, vị trí và năng lực của nghề luật; chương trình đào tạo, mục tiêu và chuẩn đầu ra của chuyên ngành luật.</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 1/12/2019	- Quá trình: kiểm tra tự luận, tiểu luận, thuyết trình - Cuối kỳ: Báo cáo thu hoạch
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị. <i>Sinh viên xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
3	Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về nhà nước và pháp luật, có tư duy khoa học và phương pháp nhận thức khoa học về những vấn đề nhà nước và pháp luật và vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước và pháp luật trong thực tế.</i>	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 15/12/2019	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
4	Lịch sử nhà nước và pháp luật	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học về quá trình hình thành và phát triển của nhà nước, pháp luật Việt Nam.</i>	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 8/12/2019	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài thu hoạch. - Cuối kỳ: thi viết tự luận
5	Logic học	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị. <i>Sinh viên trình bày những kiến thức cơ bản nhất, cần thiết nhất về tư duy nhằm giúp sinh viên dễ học, dễ nhớ và tiện lợi cho sự vận dụng vào phát triển tư duy lô-gic, đổi mới cách nghĩ, sáng tạo phương pháp hành động</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 1/12/2010	- Quá trình: Kiểm tra viết - Cuối kỳ: thi viết tự luận
6	Anh văn cơ bản 1	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được kiến thức về các hiện tượng ngữ pháp cơ bản trong giao tiếp; 7/cũng có kỹ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau.</i>	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Quá trình: điểm chuyên cần, kiểm tra các kỹ năng. Cuối kỳ: thi tự luận tích hợp 3 kỹ năng nghe, đọc, viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Quản trị doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị doanh nghiệp và sự vận dụng trong thực tiễn.</i>	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận, bài tập các nhân - Cuối kỳ: thi viết tự luận
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị <i>Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo.</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
9	Đại cương hàng hải	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên <i>Cung cấp cho sinh viên về những khái niệm cơ bản trong lĩnh vực hàng hải. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức có được để giải quyết các vấn đề xảy ra trong hàng hải; Ứng xử một cách linh hoạt và hỗ trợ hiệu quả cho hàng hải, an toàn cho tàu và đạt hiệu quả kinh tế</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
10	Luật biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Siên viên hiểu được tính chất pháp lý của các vùng biển, khu vực biển Việt Nam cũng như quốc tế, ứng dụng trong công tác khai thác tàu biển quốc tế sau này</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi vấn đáp
11	Luật Hình sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên có được tư duy khoa học, kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức về tội phạm và hình phạt, chế tài, định tội danh cụ thể. Hình thành niềm say mê và ý thức nghề nghiệp của những cán bộ pháp lí.</i>	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: tự luận/vấn đáp/thuyết trình; bài tập thu hoạch. - Cuối kỳ: thi viết tự luận
12	Luật Dân sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên có thể nắm được một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về pháp luật dân sự; hình thành được kỹ năng xử lí được các tình huống thực tiễn có liên quan.</i>	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Anh văn cơ bản 2	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị (tự chọn) <i>Sinh viên củng cố và mở rộng kiến thức ngữ pháp phức tạp hơn trong giao tiếp; kỹ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau..</i>	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Quá trình: điểm chuyên cần, kiểm tra các kỹ năng. Cuối kỳ: thi tự luận tích hợp 3 kỹ năng nghe, đọc, viết
14	Đại cương văn hóa Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về văn hoá học, đặc trưng bản sắc văn hoá truyền thống Việt Nam, diễn trình văn hóa Việt Nam. Từ đó xác định những khó khăn và thuận lợi trong việc xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của Việt Nam khi đối mặt với xu hướng toàn cầu hoá.</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
15	Địa lý vận tải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nhận thức về những ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như vị trí địa lý, các hiện tượng thời tiết khí hậu đối với hoạt động vận tải biển. Trang bị kiến thức cơ bản về mặt địa, có thể tự tìm các tuyến vận tải phổ biến trên thế giới, các kênh đào, eo biển quan trọng</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: điểm chuyên cần, kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận
16	Anh văn chuyên ngành hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên có một số vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành hàng hải, đặc biệt là kiến thức ngôn ngữ về công việc của tàu thuyền tại các cảng biển, và rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành hàng hải, giao tiếp nghe nói bằng tiếng Anh một cách hiệu quả</i>	4	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra nói và viết - Cuối kỳ: thi vấn đáp
17	Luật tài chính và ngân hàng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên hiểu các kiến thức về Ngân sách Nhà nước, pháp luật về các khoản thu và chi của ngân sách nhà nước, pháp luật về tài chính doanh nghiệp và pháp luật về thị trường tài chính</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận
18	Quy tắc phòng ngừa đắm và trên biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.	3	HK1 từ 23/9/2019 đến 22/12/2019	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Sinh viên có cái nhìn tổng quan về kết cấu, nội dung và áp dụng COLREG-72 để điều động tránh va giữa các tàu, đánh giá và phát hiện các vi phạm trong một số tình huống cụ thể, đưa ra các biện pháp điều động thích đáng trong tình huống đó.</i>			
19	Tư pháp quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về xung đột pháp luật và giải quyết xung đột pháp luật trong quan hệ dân sự (theo nghĩa rộng) có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên còn có khả năng giải quyết một số tranh chấp dân sự quốc tế đơn giản</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận
20	Thực tập cơ sở ngành	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	1	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Báo cáo thực tập
21	Pháp luật quốc tế về vận chuyển hàng hóa bằng đường biển.	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên nắm được kiến thức tổng quan về các công ước quốc tế liên quan đến vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, các quy định quy chuẩn cho nhằm giảm thiểu thiệt hại, hư hỏng về hàng hóa trong quá trình vận chuyển hàng hóa trên biển.</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
22	Bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu (P&I)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu những kiến thức về kinh tế vận tải biển, các hình thức nghiệp vụ bảo hiểm dân sự chủ tàu (P&I)</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
23	Pháp luật về hợp đồng – Hợp đồng trong hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu được các kiến thức pháp lý về hợp đồng nói chung và hợp đồng hàng hải nói riêng tạo kỹ năng ký kết, thực hiện và xử lý các tranh chấp phát sinh từ hợp đồng</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
24	Khía cạnh pháp lý trong hoạt động dịch vụ hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu những kiến thức về cơ sở pháp luật đối với các dịch vụ Hàng hải để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
25	Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên nắm được các kiến thức trong lĩnh vực tổn thất trong bảo hiểm hàng hải, xác định nguyên nhân phát sinh, cách phân loại, phạm vi trách nhiệm và công tác bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải như các căn cứ, hồ sơ, thủ tục yêu cầu, giải quyết bồi thường...</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
26	Bảo hiểm tai nạn thuyền viên	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên kiến thức về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghiệp vụ bảo hiểm thuyền viên trên tàu</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
27	Các Bộ luật Quốc tế về hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về pháp luật nói chung và những kiến thức cần thiết của luật Hàng hải nói riêng để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
28	Tranh chấp hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu những kiến thức cơ bản về lĩnh vực tranh chấp hàng hải; những kiến thức, kỹ năng cần thiết liên quan đến giải quyết các tranh chấp hàng hải phát sinh trong quá trình vận hành, quản lý, khai thác tàu. Có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác tại các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng hải sau khi tốt nghiệp</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
29	Kinh tế khai thác thương vụ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	- Quá trình: tiểu luận, thuyết trình nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Sinh viên hiểu nội dung, ý nghĩa của các giấy tờ cũng như một số công việc liên quan đến tàu và hàng tại Cảng, để có thể thực hiện các mệnh lệnh khai thác tàu của chủ tàu/người thuê tàu một cách chính xác, mang lại hiệu quả kinh tế, tránh những sai sót, nhầm lẫn đáng tiếc</i>			- Cuối kỳ: thi viết tự luận
30	Thực tập chuyên ngành	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	2	HK1 từ 23/9/2019 đến 5/1/2020	Báo cáo thực tập
31	Quản lý an toàn và an ninh hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên hiểu những kiến thức pháp lý về quản lý an toàn - an ninh hàng hải, hình thành và phát triển các kỹ năng tìm kiếm, xử lý, đánh giá thông tin, vận dụng các kiến thức pháp lý để giải quyết các tình huống cụ thể phát sinh trong công việc thực tế liên quan đến lĩnh vực quản lý an toàn, an ninh hàng hải.</i>	2	HK2 từ 23/9/2019 đến 1/12/2019	- Quá trình: kiểm tra tự luận/vấn đáp; bài thu hoạch - Cuối kỳ: thi viết tự luận
32	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin II	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị. <i>Sinh viên nắm được cơ sở khoa học, có chọn lọc những kiến thức cơ bản trong học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN và lý luận về CNXH. Từ đó hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
33	Tâm lý học đại cương	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị <i>Sinh viên trình bày khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành phát triển của tâm lý, ý thức nhằm tạo ra cái nhìn tổng quát về đối tượng và phạm vi của môn học. Bao quát những nội dung cơ bản của tâm lý học.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
34	Luật Hiến pháp Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Hiểu những kiến thức liên quan đến những nhóm quan hệ pháp luật cơ bản nhất được điều chỉnh bởi Luật hiến pháp.</i>	4	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài thu hoạch. - Cuối kỳ: thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
35	Luật Hành chính Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hoạt động quản lý hành chính nhà nước.</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết - Cuối kỳ: thi viết tự luận
36	Công pháp quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận cơ bản về hệ thống pháp luật quốc tế; có kỹ năng tự nghiên cứu và giải quyết tình huống cụ thể của luật quốc tế cũng như các vấn đề hội nhập của Việt Nam.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi vấn đáp
37	Tin học văn phòng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về soạn thảo và định dạng văn bản với MS Word 2013, thao tác và xử lý dữ liệu trên bảng tính với MS Excel 2013; từ đó hình thành cho sinh viên các kỹ năng để có thể làm việc trên văn bản và bảng tính.</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: bài tập thực hành - Cuối kỳ: Thi thực hành
38	Đại cương tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được lịch sử của tàu biển, các khái niệm cơ bản về tàu biển, kết cấu và các trang thiết bị trên tàu biển, các công ước, luật của tổ chức hàng hải quy định trực tiếp về khai thác tàu. có kỹ năng đánh giá tổng quan về tàu thủy và các trang thiết bị theo tiêu chuẩn Quốc tế.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận, bài thu hoạch - Cuối kỳ: thi viết tự luận
39	Đường lối cách mạng của Đảng	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị. <i>Cung cấp những kiến thức cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Từ đó tin tưởng và phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng; ý thức được trách nhiệm của mình đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết; bài tập nhóm và thuyết trình - Cuối kỳ: thi viết tự luận
40	Luật Lao động Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (bắt buộc đối với khóa 58,59; tự chọn đối với khóa 56,57)	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: tự luận/vấn đáp/thuyết trình.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Hiểu rõ và áp dụng được các kiến thức pháp lý về pháp luật lao động và vận dụng vào đánh giá những hiện tượng thực tế có liên quan; có thái độ, có ý thức tuân thủ một cách nghiêm túc các quy định pháp luật về lao động cũng như có cách ứng xử đúng đắn khi tham gia vào quan hệ lao động.</i>			- Cuối kỳ: thi viết tự luận
41	Luật Tổ tụng hình sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên có được tư duy khoa học và những kiến thức về tổ tụng hình sự. Trên cơ sở đó, sinh viên có kỹ năng vận dụng các kiến thức để lựa chọn các biện pháp ngăn chặn cho phù hợp và áp dụng trình tự tổ tụng để giải quyết các tình huống cụ thể.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: tự luận/vấn đáp/thuyết trình; bài tập thu hoạch. - Cuối kỳ: thi viết tự luận
42	Luật Tổ tụng dân sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hoạt động giải quyết các vụ việc dân sự.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận
43	Anh văn cơ bản 3	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị (tự chọn) <i>Sinh viên củng cố và mở rộng kiến thức ngữ pháp phức tạp hơn trong giao tiếp; kỹ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau..</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: điểm chuyên cần, kiểm tra các kỹ năng. - Cuối kỳ: thi tự luận tích hợp 3 kỹ năng nghe, đọc, viết
44	Chính sách về biển và đại dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu biết chung, khái quát về chính sách về biển và đại dương, tạo nền tảng kiến thức pháp lý cho việc triển khai các kiến thức chuyên ngành về hàng hải; hiểu được tầm quan trọng của biển, đại dương trong việc phát triển kinh tế đất nước, cũng như chính sách và chiến lược của một số nước trong việc phát triển biển và đại dương.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra trực tiếp từng sinh viên; thuyết trình nhóm; tiểu luận - Cuối kỳ: Thi viết tự luận
45	Kinh tế Cảng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn). <i>Sinh viên hiểu được những vấn đề chung về cảng.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
46	Tập quán thương mại quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn). <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức khái quát nhất về thương mại quốc tế nói chung cũng như tập quán thương mại quốc tế nói riêng</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra trực tiếp từng sinh viên; thuyết trình nhóm; tiểu luận - Cuối kỳ: Thi viết tự luận
47	Xã hội học đại cương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở <i>Kiến thức của học phần này, làm cơ sở cho sinh viên tiếp cận, nghiên cứu các môn chuyên ngành sau này.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
48	Pháp luật về tàu biển và thuyền bộ tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về pháp luật nói chung và những kiến thức cần thiết của luật Hàng hải nói riêng để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
49	Pháp luật quốc tế về an toàn hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về cơ cấu, tổ chức và hoạt động của Tổ chức hàng hải quốc tế, hiểu được các công ước quốc tế về Hàng hải để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước.</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
50	Quản lý rủi ro hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu và áp dụng được các khái niệm về quản lý rủi ro hàng hải, nhận dạng được các trở ngại và tiên đoán được các rủi ro có thể xảy ra, từ đó hạn chế thấp nhất các tai nạn hàng hải, các sự cố có thể xảy ra và biện pháp hạn chế, giảm thiểu thiệt hại do các tai nạn hàng hải gây ra.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: điểm chuyên cần, bài thực hành giải quyết tình huống - Cuối kỳ thi viết tự luận
51	Các sự cố và tai nạn hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu và giải thích được các quy định của pháp luật về các sự cố tai nạn hàng hải. Đồng thời có kỹ năng xử lý và giải quyết được những vụ việc cụ thể.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận; tiểu luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
52	Pháp luật quốc tế về lao động hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được những tiêu chuẩn tối thiểu lao động hàng hải, áp dụng những kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong lao động hàng hải như hợp đồng lao động thuyền viên, giải quyết tranh chấp trong việc thực hiện chế độ lao động thuyền viên...</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: Kiểm tra viết tự luận, bài thu hoạch - Cuối kỳ: thi viết tự luận
53	Bảo hiểm thân tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận
54	Kiểm tra nhà nước cảng biển (PSC)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu về thủ tục kiểm tra của chính quyền cảng đối với tàu biển; Hình thành và phát triển kỹ năng tìm kiếm thông tin, xử lý thông tin và đánh giá thông tin. Đồng thời vận dụng kiến thức vào các tình huống cụ thể</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận, bài tập lớn. - Cuối kỳ: thi viết tự luận
55	Luật Hôn nhân và gia đình	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở. <i>Sinh viên phải hiểu rõ và áp dụng được các kiến thức pháp lý vào đánh giá những hiện tượng thực tế có liên quan; có thái độ, có ý thức tuân thủ một cách nghiêm túc các quy định pháp luật về hôn nhân gia đình cũng như có cách ứng xử đúng đắn khi tham gia vào quan hệ này.</i>		HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
56	Luật Thương mại quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở <i>Sinh viên có thể hình thành được kỹ năng tổng hợp và phân tích từng chế định cụ thể của luật thương mại quốc tế. Đồng thời, người học có được kỹ năng soạn thảo, đàm phán hợp đồng thương mại quốc tế, cân nhắc, lựa chọn sử dụng và áp dụng những điều khoản một cách hợp lý trong giao thương.</i>		HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
57	Giới hạn trách nhiệm dân sự trong hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu biết về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của chủ tàu do lỗi của những người làm thuê cho chủ tàu gây</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận, bài tập lớn - Cuối kỳ: thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>ra trong các vụ tai nạn đắm và tàu biển, tổn thất hàng hóa vận chuyển ; Năm được các mức giới hạn bồi thường của chủ tàu trong các vụ khiếu nại hàng hải. Hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết, tính toán bồi thường thiệt hại trong những tranh chấp hàng hải cụ thể</i>			
58	Tính toán phân bổ tổn thất chung	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về tổn thất trong hàng hải nói chung và tổn thất chung cũng như cách tính toán phân bổ tổn thất chung nói riêng.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: thi viết tự luận
59	Thực tập tốt nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	3	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	Báo cáo thực tập
60	Đồ án Tốt nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên tự nghiên cứu và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	6	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	Đồ án
61	Công tác bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên hệ thống được các tổn thất trong các tai nạn sự cố hàng hải thuộc trách nhiệm của bảo hiểm, đồng thời xây dựng quy trình xử lý và giải quyết bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
62	Bộ Luật Hàng hải Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên phân tích được những kiến thức cơ bản về pháp luật nói chung và những kiến thức cần thiết của luật Hàng hải nói riêng để vận dụng trong trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.</i>	2	HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận
63	Pháp luật kinh doanh thương mại	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở. <i>Sinh viên thành thạo một số kỹ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh.</i>		HK2 từ 10/2/2020 đến 31/5/2020	- Quá trình: kiểm tra viết tự luận - Cuối kỳ: Kiểm tra viết tự luận

Khoa Kinh tế

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giới thiệu ngành	Là học phần mở đầu chương trình đào tạo, giúp sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về ngành để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên; giới thiệu cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của ngành.	2	15 tuần	Báo cáo cuối kỳ
2	Kinh tế vi mô	Trang bị cho sinh viên các nguyên lý kinh tế cơ bản, cách xác định cân bằng thị trường thông qua mô hình Cung – Cầu hàng hóa, các yếu tố xác định mức giá và sản lượng chung của thị trường, độ co giãn, cách lựa chọn kinh tế tối ưu của người tiêu dùng và nhà sản xuất, các cấu trúc thị trường và vai trò của Chính phủ trong nền kinh tế thị trường. Ngoài ra, trong khóa học này còn giúp sinh viên thực hành phân tích hành vi kinh tế của các thành phần trong nền kinh tế, áp dụng các mô hình kinh tế vi mô để giải thích các xu hướng biến động của thị trường hàng hóa, thị trường yếu tố sản xuất, giải thích được sự lựa chọn của người tiêu dùng nhằm tối đa hóa lợi ích trong sự ràng buộc ngân sách, đưa ra được các quyết định sản xuất trong ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp nhằm tối đa hóa lợi nhuận.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra trắc nghiệm và điểm đánh giá phần tự học, thảo luận nhóm - X3: điểm bài tiểu luận - Y: Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
3	Kinh tế vĩ mô	Trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản, một số mô hình kinh tế vĩ mô đơn giản - điểm mấu chốt để hiểu về sự vận động của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các chỉ tiêu cơ bản của hệ thống tài khoản quốc gia, các nhân tố quy định sản lượng, lạm phát và thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cũng như những nguyên lý cơ bản về các chính sách kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, trong khóa học	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận

		này sinh viên còn được trang bị một số kiến thức về công cụ chính sách điều hành kinh tế vĩ mô và dự đoán sự biến động của nền kinh tế.			
4	Nguyên lý thống kê	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về phương pháp điều tra, thu thập thông tin phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ; tổng hợp tài liệu điều tra đồng thời có kỹ năng vận dụng các phương pháp tính toán các chỉ tiêu; tham số đặc trưng; vận dụng hệ thống phương pháp để phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra tự luận - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
5	Kinh tế lượng	Giúp sinh viên có kỹ năng về định lượng, phục vụ cho quá trình nghiên cứu kinh tế ở các bậc học sau và phục cho quá trình làm việc thực tế sau này. Đặc biệt đây là công cụ đắc lực giúp nghiên cứu dự báo các biến kinh tế trong tương lai, từ đó là cơ sở cho các nhà quản lý đưa ra các kế hoạch cũng như các chính sách hoạch định kinh tế.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra tự luận - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
6	Phân tích hoạt động KTN	Trang bị kiến thức cơ bản và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại như: xúc tiến thương mại; ký kết và thực hiện hợp đồng thương mại; giải quyết các tranh chấp thương mại; huy động, quản lý và sử dụng vốn trong kinh doanh thương mại; quản lý và sử dụng lao động; công tác tiền lương; thu gom hàng hóa phục vụ cho xuất khẩu; tổ chức tiêu thụ hàng hóa nhập khẩu; các điều kiện đảm bảo cho sự phát triển bền vững và hiệu quả của doanh nghiệp thương mại.	4	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra tự luận - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
7	Kinh tế công cộng	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về vị trí, vai trò của	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

		chính phủ song song với các lý thuyết về phân phối nguồn lực một cách hiệu quả. Học phần nghiên cứu các dạng thất bại thị trường và tác động của các chính sách của chính phủ trong việc đưa nền kinh tế về trạng thái như mong muốn.			$X = X_2$ - X_2 : điểm bài kiểm tra trắc nghiệm - Y : Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
8	Kinh tế phát triển	Cung cấp cho học viên nền tảng kiến thức về những vấn đề liên quan đến kinh tế phát triển bao gồm: đặc trưng của các nước đang phát triển, các phương pháp đánh giá sự phát triển kinh tế ở mỗi quốc gia cả về mặt lượng cũng như mặt chất, các nguồn lực của quá trình phát triển kinh tế và vai trò của các nguồn lực đó đối với sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia. Bên cạnh đó học viên cũng được tiếp cận với những học thuyết, mô hình kinh tế được sử dụng để lý giải sự biến động của hệ thống kinh tế của mỗi quốc gia như là sự tăng trưởng kinh tế hay sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X_2 : điểm bài kiểm tra trắc nghiệm - X_3 : điểm thuyết trình - Y : Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
9	Phân tích hoạt động kinh tế VTB	Học phần Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp vận tải biển giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải biển	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X_2 : điểm bài kiểm tra tự luận - X_3 : điểm bài tập nhóm - Y : Thi kết thúc học phần, tự luận
10	Phân tích hoạt động kinh tế QKT	Học phần Phân tích hoạt động kinh tế trong ngành kế toán giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X_2 : điểm bài kiểm tra tự luận - X_3 : điểm bài tập nhóm - Y : Thi kết thúc học phần, tự luận

11	Phân tích hoạt động kinh tế LQC	Học phần Phân tích hoạt động kinh tế giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên lý, nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động SXKD của các doanh nghiệp logistics và các hoạt động logistics trong doanh nghiệp sản xuất và thương mại.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra tự luận - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
12	Phân tích hoạt động kinh tế QKD	Học phần Phân tích hoạt động kinh tế trong ngành kế toán giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra tự luận - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
13	Phân tích hoạt động kinh tế VTTND	Học phần Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp vận tải biển giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải thủy	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = (X_2 + X_3)/2$ - X2: điểm bài kiểm tra tự luận - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
14	Địa lý vận tải thủy nội địa		3	Có	Thi viết
15	Kinh tế vận chuyển đường thủy nội địa		2	Có	Thi viết

16	Tổ chức lao động tiền lương		4	Có	Thi viết
17	Toán kinh tế trong vận tải		3	Có	Thi viết
18	Bảo hiểm trong vận tải thủy nội địa		2	Có	Thi viết
19	Pháp luật vận tải thủy nội địa		3	Có	Thi viết
20	Giao nhận trong vận tải		2	Có	Thi viết
21	Quản lý & Khai thác đội tàu thủy nội địa		5	Có	Thi viết
22	Khoa học quản lý		2	Có	Thi viết
23	Kinh doanh vận tải thủy nội địa		2	Có	Thi viết
24	Kinh doanh cảng thủy nội địa		2	Có	Thi viết
25	Địa lý vận tải biển	Giúp người học nhận thức về những ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như vị trí địa lý, các hiện tượng thời tiết khí hậu đối với hoạt động vận tải biển. Trang bị kiến thức cơ bản về mặt địa lý cho sinh viên, có thể tự tìm các tuyến vận tải phổ biến trên thế giới, các kênh đào, eo biển quan trọng.	2	Có	Thi viết
26	Kinh tế vận tải biển	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức cơ bản về pháp luật vận tải biển của Việt nam và những quy định theo các điều ước quốc tế. Hoàn thiện khả năng tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu, phân tích và xử lý tình huống trong thực tiễn có thể gặp phải.	3	Có	Thi viết
27	Kinh tế cảng	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ khai thác tàu vận tải biển theo các hình thức tổ chức vận chuyển. Trang bị cho sinh viên ngành kinh tế vận tải biển những kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển, hợp đồng cho thuê tàu, kỹ năng soạn thảo và phát hành chứng từ vận chuyển, kỹ năng tổ chức chuyển đi và đánh giá chuyển đi của tàu.	2	Có	Thi viết
28	Luật vận tải biển	Giới thiệu cho sinh viên về vai trò, chức năng của cảng biển, các trang thiết bị tại cảng. Hiểu được những vấn đề chung về cảng. Thị trường phục vụ của cảng. Hoạt động của cảng và quản lý cảng. Tài sản cố định trong quá trình sản xuất ở cảng. Tổ chức sản xuất kỹ thuật ở cảng. Chi phí sản xuất phục vụ ở cảng. Hiệu quả kinh tế của hoạt động sản xuất phục vụ ở cảng.	3	Có	Thi viết

29	Bảo hiểm hàng hải	Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về Kinh tế vận chuyển bằng đường biển và ảnh hưởng của các yếu tố tới công tác kinh doanh khai thác đội tàu vận tải biển. Cung cấp sinh viên kiến thức về đặc điểm ngành, tổng quan về kinh tế vận tải biển, thị trường vận tải, cung cầu vận chuyển, chi phí vận tải biển, giá cước vận tải đường biển, các chỉ tiêu kinh tế - khai thác và hiệu quả trong vận tải biển cũng như các kiến thức tổng quát có liên quan.	2	Có	Thi viết
30	Quản lý và Khai thác cảng	Các chủ tàu biển luôn luôn bị các rủi ro rình rập tới các con tàu của mình, họ phải đối mặt với các nguy cơ thiệt hại tài sản, ô nhiễm môi trường do thiên tai và chính bản thân con người gây ra từ các con tàu của họ trong quá trình khai thác để tìm kiếm lợi nhuận. Để hạn chế các rủi ro và duy trì một con tàu luôn trong tình trạng sẵn sàng khai thác tạo ra nguồn thu nhập cho chủ tàu thì con tàu đó cần phải được quản lý tốt về mọi mặt. Quản lý tàu bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau: quản lý kỹ thuật, quản lý thuyền viên, tài chính, bảo hiểm, thương mại, cung ứng, trong mỗi liên hệ mật thiết với nhau.	5	Có	Thi viết
31	Quản lý tàu	Cung cấp kiến thức khái quát về bảo hiểm nói chung và các kiến thức chuyên ngành về bảo hiểm hàng hải. Kỹ năng đàm phán, ký kết hợp đồng bảo hiểm hàng hải: Bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển, Bảo hiểm thân tàu và Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ tàu. Kỹ năng giải quyết khiếu nại khi đối tượng bảo hiểm bị tổn thất.	2	Có	Thi viết
32	Khai thác tàu	Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về Đại lý tàu biển và giao nhận hàng hóa tại cảng biển và các khung pháp lý chi phối tới hoạt động đại lý tàu biển và giao nhận ở Việt Nam. Trang bị kiến thức cơ bản và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về hoạt động môi giới trong lĩnh vực hàng hải. Người học được cung cấp các kiến thức cần thiết để hoàn thiện kỹ năng nhằm thực hiện tốt công việc của người đại lý. Nâng cao khả năng làm việc và thảo luận nhóm, rèn luyện khả năng tư duy, giải quyết tình huống.	5	Có	Thi viết
33	Đại lý giao nhận	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến: Những nguyên lý cơ bản trong công tác sản xuất ở cảng; Cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa đến cảng; Cân đối khả năng thông qua của các khâu; Cân đối nhân lực trong các khâu xếp dỡ ở cảng; Tính toán đầu tư, chi phí cho các hoạt động sản xuất ở cảng và tiến hành tổ chức sản xuất ở cảng	2	Có	Thi viết

34	Kinh doanh cảng biển	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến: Những nguyên lý cơ bản trong công tác sản xuất ở cảng; Cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa đến cảng; Cân đối khả năng thông qua của các khâu; Cân đối nhân lực trong các khâu xếp dỡ ở cảng; Tính toán đầu tư, chi phí cho các hoạt động sản xuất ở cảng và tiến hành tổ chức sản xuất ở cảng.	2	Có	Thi viết
35	Kinh doanh vận tải biển	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ khai thác tàu vận tải biển theo các hình thức tổ chức vận chuyển. Trang bị cho sinh viên ngành kinh tế vận tải biển những kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển, hợp đồng cho thuê tàu, kỹ năng soạn thảo và phát hành chứng từ vận chuyển, kỹ năng tổ chức chuyến đi và đánh giá chuyến đi của tàu.	2	Có	Thi viết
36	Giao dịch thương mại quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về các phương thức giao dịch quốc tế thông dụng, hình thức và nội dung của hợp đồng thương mại quốc tế, các điều kiện thương mại quốc tế thường được sử dụng trong quá trình làm ăn buôn bán. Bằng việc tham gia vào môn học, sinh viên sẽ rèn luyện được một số kỹ năng quan trọng như giao dịch bằng thư tín thương mại, lập hợp đồng thương mại... Trên cơ sở những kiến thức và kỹ năng tiếp nhận được, sinh viên sẽ sớm xác định được ý thức và thái độ đối với hoạt động nghề nghiệp trong tương lai của bản thân.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X_2 + 0.3X_3$ - X_2 : điểm 2 bài kiểm tra tự luận - X_3 : điểm bài tập cá nhân/nhóm - Y : Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
37	Khoa học giao tiếp	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp và giao tiếp trong kinh doanh quốc tế; giúp sinh viên tìm hiểu và làm quen với môi trường giao tiếp chuyên nghiệp trong công việc với đồng nghiệp và đối tác, rèn luyện ý thức, phong cách làm việc chuyên nghiệp và kỹ năng giao tiếp cơ bản.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X_2 + 0.3X_3$ - X_2 : điểm 2 bài kiểm tra tự luận - X_3 : điểm thuyết trình nhóm - Y : Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
38	Kinh tế quốc tế	Giúp sinh viên nắm được những kiến thức chung về nền kinh tế thế giới, các quan hệ kinh tế quốc tế như thương mại quốc tế, đầu tư	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X_2 + 0.3X_3$

		quốc tế, di chuyển lao động quốc tế, cán cân thanh toán và thị trường tiền tệ quốc tế; hướng dẫn sinh viên áp dụng kiến thức để giải thích những mối liên hệ, sự tác động qua lại lẫn nhau của các thành phần trong nền kinh tế thế giới.			- X2: điểm 2 bài kiểm tra tự luận - X3: điểm thuyết trình nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
39	Đàm phán thương mại quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về đàm phán và đàm phán thương mại quốc tế (những vấn đề cơ bản, các phong cách, chiến lược, kỹ thuật đàm phán, các giai đoạn đàm phán, yếu tố văn hóa trong đàm phán thương mại quốc tế), đồng thời tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện kỹ năng đàm phán cơ bản.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X2 + 0.3X3$ - X2: điểm bài tập nhóm - X3: điểm bài tập nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
40	Pháp luật kinh doanh quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về pháp luật kinh doanh quốc tế trong đó có nghiên cứu tổng quan về các hệ thống pháp luật trên thế giới và nền tảng pháp lý của hợp đồng kinh doanh quốc tế, vấn đề giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế. Học phần gồm có ba nội dung chính bao gồm: Pháp luật kinh doanh quốc tế, hợp đồng kinh doanh quốc tế và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X2 + 0.3X3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm bài tập cá nhân/nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
41	Thương mại điện tử	Giúp sinh viên có vốn kiến thức đầy đủ về các hoạt động thương mại trong môi trường quốc tế hiện nay, trang bị cho sinh viên các khái niệm, thuật ngữ, hệ thống các chỉ tiêu phân tích đánh giá hiệu quả, tình hình thực tiễn, xu hướng phát triển... của hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam cũng như trên thế giới.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X2 + 0.3X3$ - X2: điểm bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm tiểu luận/thuyết trình - Y: Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
42	Đầu tư quốc tế	Giúp cho sinh viên nắm được những kiến thức chung về hoạt động đầu tư quốc tế, chuyển giao công nghệ thông qua dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài; hướng dẫn cách lập và triển khai thực hiện	4	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.6X2 + 0.4X3$

		dự án đầu tư cũng như giới thiệu một số quy định pháp lý liên quan tới hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam.			- X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm bài tập lớn - Y: Thi kết thúc học phần
43	Tín dụng và tài trợ thương mại quốc tế	Giúp sinh viên có một vốn kiến thức đầy đủ về hoạt động tài trợ tín dụng trong thương mại quốc tế: những vấn đề cơ bản nhất về tín dụng như khái niệm, vai trò, phân loại tín dụng và quy trình tín dụng cơ bản; các hình thức tài trợ thương mại trong xuất khẩu và nhập khẩu.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X2 + 0.3X3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra tự luận - X3: điểm thuyết trình nhóm - Y: Thi kết thúc học phần, tự luận
44	Chính sách thương mại quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về chính sách thương mại và công cụ để thực hiện chính sách đó của một quốc gia. Qua đó giúp sinh viên hiểu được các nguyên tắc, cơ sở của việc hình thành chính sách thương mại quốc tế của Việt Nam, tạo tiền đề cho việc vận dụng cũng như dự báo chính sách, từ đó có thể đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động thương mại quốc tế dưới góc độ doanh nghiệp và quốc gia.	4	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.6X2 + 0.4X3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm bài tập lớn - Y: Thi kết thúc học phần
45	Bảo hiểm trong ngoại thương	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về Bảo hiểm nói chung và bảo hiểm trong ngoại thương bao gồm các thuật ngữ, khái niệm về bảo hiểm, bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu, bảo hiểm thân tàu biển; giúp cho sinh viên hiểu rõ về các loại hình bảo hiểm và áp dụng vào thực tế công việc.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X2 + 0.3X3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra - X3: điểm bài tập cá nhân/nhóm - Y: Thi kết thúc học phần
46	Nghiệp vụ hải quan	Trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến các cơ sở pháp quy chủ yếu của nghiệp vụ hải quan như xuất xứ hàng hóa, cách xác định trị giá tính thuế, các nghiệp vụ kiểm tra, giám sát hải quan, kiểm tra sau thông quan cũng như thủ tục hải quan đối với	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X2 + 0.3X3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm

		hàng hoá xuất nhập khẩu. SV sau khi học môn này nắm được các kiến thức cơ bản liên quan đến nghiệp vụ hải quan, có khả năng chuẩn bị hồ sơ để xin cấp giấy chứng nhận xuất xứ, khai hải quan điện tử trên phần mềm khai hải quan hiện hành, làm thủ tục hải quan cho hàng hoá xuất nhập khẩu. SV ý thức được trách nhiệm xã hội trong công việc mình làm, trung thực, có trách nhiệm với công việc được giao.			- X3: điểm bài tập thực hành - Y: Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
47	Kinh doanh quốc tế	Trang bị cho sinh viên ngành kinh doanh quốc tế những kiến thức và kỹ năng lập về kinh doanh ở môi trường quốc tế. Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có đủ kỹ năng để lập và trình bày một đề án kinh doanh quốc tế khả thi.	5	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.5X_2 + 0.5X_3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm đồ án - Y: Thi kết thúc học phần
48	Thanh toán quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến tỷ giá hối đoái, thị trường ngoại hối, các phương tiện thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế thông dụng trong ngoại thương, chứng từ sử dụng trong thanh toán quốc tế.. Sinh viên thực hiện được đồ án môn học, sử dụng được các công cụ phái sinh để phòng ngừa rủi ro hối đoái cho các hợp đồng, chuẩn bị hồ sơ yêu cầu ngân hàng thực hiện chuyển tiền, nhờ thu và mở thư tín dụng, hiểu và lập được các chứng từ trong các phương thức thanh toán quốc tế đã học.	5	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.5X_2 + 0.5X_3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm đồ án - Y: Thi kết thúc học phần
49	Giao nhận vận tải quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về giao nhận và vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Bằng việc tham gia vào môn học, sinh viên có khả năng làm được các nghiệp vụ giao nhận vận tải, xây dựng được các quy trình giao nhận, tổ chức vận tải hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, trên cơ sở đó đánh giá và kiểm soát được các khâu của quá trình này.	4	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.6X_2 + 0.4X_3$ - X2: điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X3: điểm bài tập lớn - Y: Thi kết thúc học phần

50	Thực tập cơ sở ngành	Giúp sinh viên làm quen với môi trường hoạt động của ngành, của doanh nghiệp và cơ quan tổ chức có liên quan. Dựa trên những thông tin đã thu thập được, sinh viên bước đầu có thể định hướng được nghề nghiệp và vị trí việc làm trong tương lai.	2		Z: Điểm báo cáo thực tập
51	Thực tập chuyên ngành	Giúp sinh viên làm quen với các hoạt động chuyên môn trong môi trường thực tế tại các đơn vị thực tập. Bằng những kiến thức và kinh nghiệm thu thập được thông qua hoạt động thực tập này, sinh viên có thể dễ dàng tiếp thu, kiểm chứng và trải nghiệm những kiến thức chuyên môn đã hoặc sẽ được cung cấp trên giảng đường.	2		Z: Điểm bảo vệ báo cáo thực tập theo hội đồng
52	Thực tập tốt nghiệp	Giúp sinh viên trải nghiệm những tình huống thực tế, trau dồi những kiến thức chuyên môn và rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp đã được trang bị trong các học phần trước.	4		Z: Điểm bảo vệ báo cáo thực tập theo hội đồng
53	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về xu hướng liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế của các quốc gia trên thế giới: những vấn đề cơ bản về các quan hệ kinh tế quốc tế như khái niệm, nội dung, tính chất; những vấn đề chung về liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế như khái niệm, đặc trưng của liên kết kinh tế quốc tế; bản chất, tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế quốc tế; các tác động của liên kết và hội nhập; các loại hình liên kết và hội nhập; một số liên kết kinh tế quốc tế tiêu biểu.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X_2 + 0.3X_3$ - X_2 : điểm 2 bài kiểm tra trắc nghiệm - X_3 : điểm thuyết trình nhóm - Y : Thi kết thúc học phần, trắc nghiệm
54	Môi trường kinh doanh quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về môi trường kinh doanh quốc tế, cách thức phân tích môi trường kinh doanh của một quốc gia bất kỳ và môi trường kinh doanh quốc tế khi một doanh nghiệp muốn mở rộng thị trường ra nước ngoài, muốn xâm nhập vào các thị trường mục tiêu, các kiến thức cơ bản về các chiến lược kinh doanh quốc tế và phương thức xâm nhập vào thị trường quốc tế.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X_2 + 0.3X_3$ - X_2 : điểm bài kiểm tra - X_3 : điểm thuyết trình nhóm - Y : Thi kết thúc học phần

55	Kế hoạch kinh doanh quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về việc làm thế nào để lập được kế hoạch nhằm tiến hành được hoạt động kinh doanh quốc tế. Học phần có kết cấu gồm 2 phần. Phần 1 giới thiệu về môi trường kinh doanh quốc tế như môi trường văn hóa, chính trị, pháp luật, kinh tế. Phần 2 giới thiệu về các chiến lược kinh doanh quốc tế chủ yếu, các loại hình công ty và việc tiến hành tổ chức, thực hiện một kế hoạch kinh doanh quốc tế.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$ $X = 0.7X_2 + 0.3X_3$ - X_2 : điểm bài kiểm tra - X_3 : điểm thuyết trình nhóm - Y : Thi kết thúc học phần
56	Tổng quan Logistics	Cung cấp kiến thức chung, căn bản về Logistics	3	Có	Thi viết
57	Logistics và Vận tải đa phương thức	Cung cấp kiến thức cơ bản về Logistics và vận tải đa phương thức	3	Có	Thi trắc nghiệm
58	Logistics toàn cầu	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hoạt động Logistics trên phạm vi quốc tế	4	Có	Thi trắc nghiệm
59	Marketing Logistics	Cung cấp các kiến thức về Marketing căn bản và mối liên hệ giữa Marketing và Logistics	2	Có	Thi trắc nghiệm
60	Thiết kế hệ thống Logistics	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về lập kế hoạch, xây dựng hệ thống Logistics	4	Có	Thi viết
61	Hệ thống thông tin Logistics	Cung cấp kiến thức chung, căn bản về Hệ thống thông tin Logistics	2	Có	Thi viết
62	Logistics dịch vụ	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về dịch vụ Logistics và cung ứng dịch vụ Logistics	3	Có	Thi viết
63	Logistics cảng biển	Cung cấp kiến thức, kỹ năng quản lý khai thác cảng biển với vai trò một đầu mối trong hệ thống Logistics	4	Có	Thi viết
64	Logistics vận tải	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về việc lập kế hoạch, khai thác và kiểm soát quá trình vận tải trong hệ thống Logistics	5	Có	Thi viết
65	Quản trị kho hàng	Cung cấp kiến thức, kỹ năng quản lý và khai thác hoạt động lưu trữ hàng hóa trong kho	5	Có	Thi viết
66	Quản trị chuỗi cung ứng	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về tổ chức, thực hiện các hoạt động Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	3	Có	Thi viết

Chuyên ngành Khai thác máy tàu biển

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Vật lý 1	Môn học này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cơ học và nhiệt học. Nội dung của môn học bao gồm các kiến thức về cơ học cổ điển (Cơ học Newton), cơ học tương đối của Anhxtanh (Thuyết tương đối hẹp) và các nguyên lý của nhiệt động lực học.	3		Thi tự luận
2.	Toán cao cấp	Trang bị các kiến thức về giải tích và đại số như: tích phân, vi phân, đạo hàm, ma trận giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kỹ thuật	4		Thi tự luận
3.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin I	Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo.	2		Thi tự luận
4.	Những NLCB của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	Sinh viên nắm được cơ sở khoa học, có chọn lọc những kiến thức cơ bản trong học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN và lí luận về CNXH. Từ đó hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.	3		Thi tự luận
5.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo	2		Thi tự luận
6.	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Cung cấp những kiến thức cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua Cương lĩnh, Nghị quyết... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam	3		Thi tự luận
7.	Pháp luật đại cương	Pháp luật đại cương là môn học cơ sở bắt buộc nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật,	2		Thi tự luận

		đặc biệt là hệ thống pháp luật Việt Nam			
8.	Nhập môn về kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về các ngành nghề kỹ thuật, vị trí, vai trò và cơ hội nghề nghiệp của kỹ sư tương lai, đồng thời giới thiệu, hướng tới tạo cho các sinh viên mới vào trường các kỹ năng, kiến thức cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp, mưu sinh sau này	2		Thi tự luận
9.	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Giúp người học có thể đọc được các bản vẽ kỹ thuật, vẽ được các bản vẽ kỹ thuật theo quy định của Tiêu chuẩn Việt Nam và các Tiêu chuẩn Quốc tế.	3		Thi tự luận
10.	Vật liệu kỹ thuật	Cung cấp kiến thức về vật liệu kim loại bao gồm: gang, một số nhóm thép thông dụng và hợp kim màu cơ bản (hợp kim nhôm; hợp kim đồng và hợp kim lót trục)	3		Thi tự luận
11.	Cơ lý thuyết	Trang bị kiến thức về cân bằng của vật rắn, chuyển động cơ học	3		Thi tự luận
12.	Sức Bền Vật Liệu	trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về sự chịu lực của vật liệu, phương pháp phân tích và tính toán các cấu kiện chịu lực sao cho chúng làm việc an toàn với chi phí tiết kiệm nhất	3		Thi tự luận
13.	Thực tập cơ khí	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật gia công cơ khí chính yếu trong công nghiệp chế tạo. Bao gồm kỹ thuật gia công cắt gọt, kỹ thuật gia công Ngủội; kỹ thuật gia công Hàn	2		
14.	Nhiệt kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức nền tảng về các Định luật nhiệt động học I, II; Truyền nhiệt và các ứng dụng để nghiên cứu các máy nhiệt và các thiết bị năng lượng. Trên cơ sở đó học sinh có thể học, nghiên cứu các môn học chuyên ngành liên quan đến Kỹ thuật năng lượng.	3		Thi tự luận

15.	Kỹ thuật gia công cơ khí	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các phương pháp gia công kim loại và hợp kim cơ bản trong gia công cơ khí bao gồm: sản xuất đúc; gia công kim loại bằng áp lực; hàn cắt kim loại và gia công kim loại bằng cắt gọt để chế tạo các chi tiết hoặc các kết cấu trong các máy móc hoặc các công trình công nghiệp.	3		Thi tự luận
16.	Tiếng Anh chuyên ngành MKT	Cung cấp những thuật ngữ và một số khái niệm, kiến thức cơ bản trong ngành máy khai thác tàu biển bằng tiếng Anh như thủy thủ buồng máy, kết cấu thân tàu và khu vực buồng máy, hệ động lực, động cơ đi-ê-zen tàu thủy, động cơ 2 thì, động cơ 4 thì, hệ tổng nhiên liệu, hệ thống dầu bôi trơn ... đồng thời cũng giúp sinh viên củng cố lại ngữ pháp cơ bản, kỹ năng giao tiếp, đọc hiểu, nghe hiểu để củng cố kỹ năng tiếng Anh dùng trong môi trường làm việc của sinh viên sau này.	3		Thi
17.	Lý thuyết điều khiển tự động	Giới thiệu về nguyên tắc điều khiển tự động, hệ thống điều khiển tự động, nguyên tắc phân tích, xử lý tín hiệu trong các phần tử và toàn bộ hệ thống tự động điều chỉnh và điều khiển.	3		Thi tự luận
18.	Thiết bị điện	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu thủy một lượng kiến thức cơ bản về thiết bị điện trên tàu thủy	3		Thi tự luận
19.	Thiết Bị Và Kỹ Thuật Đo	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về đo lường; một số thiết bị đo thông dụng và các thiết bị đo được lắp đặt thực tế dưới tàu thủy, cách thức đo đạc, kiểm tra các chi tiết chính của động cơ Diesel tàu thủy	2		Thi tự luận
20.	Tin học chuyên ngành MKT	Học phần <i>Tin học chuyên ngành</i> cung cấp những kiến thức cơ bản về phần mềm Matlab và cách sử dụng phần mềm Matlab trong một số chuyên ngành kỹ thuật.	2		Thi tự luận

21.	Máy lạnh và thiết bị trao đổi nhiệt tàu thủy	Trang bị kiến thức về chu trình và phương pháp làm lạnh, các loại công chất lạnh, tính chất và yêu cầu đối với công chất lạnh, các thiết bị được trang bị trong hệ thống lạnh, kiểm tra các thiết bị trong hệ thống lạnh và các thiết bị trao đổi nhiệt trên tàu thủy.	3		Thi tự luận
22.	Điện tàu thủy 1	Giúp cho sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về các hệ thống điện tàu thủy đang được trang bị trên tàu thủy, đó là: khái niệm; chức năng, nhiệm vụ; phân loại; cấu trúc và lắp đặt chung; cũng như biết đọc một số sơ đồ hệ thống điện đơn giản thông thường của các hệ thống trang bị điện trên tàu thủy.	2		Thi tự luận
23.	Luật Hàng hải và An toàn lao động trên tàu	Sinh viên phải nắm được kiến thức cơ bản về Luật, Công ước và Bộ luật quốc tế về an toàn cho con người trên biển. Những kiến thức về an toàn khi sinh hoạt và làm việc dưới tàu. Hiểu biết các mối nguy hiểm có thể xảy ra khi làm việc với các trang thiết bị trên tàu thủy. Có các biện pháp phòng tránh tai nạn hoặc các ảnh hưởng có hại khi làm việc trên tàu thủy.	3		Thi tự luận
24.	Điện tàu thủy 2	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành máy tàu thủy những phương pháp nghiên cứu và phân tích sơ đồ bản vẽ đồng thời mở rộng và tìm hiểu thêm một số hệ thống thực tế khác trên tàu thủy	3		Thi tự luận
25.	Nồi hơi – Tua-bin hơi tàu thủy	Học phần “Nồi hơi- Tua bin hơi tàu thủy” trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kết cấu, nguyên lý hoạt động của nồi hơi, tua bin hơi tàu thủy và có khả năng vận hành nồi hơi, tua bin hơi tàu thủy theo hướng dẫn.	3		Thi tự luận
26.	Máy phụ tàu thủy 1	Học phần “Máy phụ tàu thủy 1” trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng và vận hành máy thủy lực, máy nén khí	3		Thi tự luận

		và hệ thống truyền động khí nén trên tàu thủy.			
27.	Máy phụ tàu thủy 2	Học phần “Máy phụ tàu thủy 2” trang bị cho sinh viên khả năng vận hành các trang thiết bị, các hệ thống phục vụ con tàu, xử lý nhiên liệu và xử lý dầu nhớt trên tàu thủy.	3		Thi tự luận
28.	Động cơ Diesel tàu thủy 1	Giới thiệu và hướng dẫn sinh viên tìm hiểu làm quen và vận hành toàn bộ các hệ thống phục vụ của động cơ diesel như: HT trao đổi khí, HT nhiên liệu, HT bôi trơn, HT làm mát và HT khởi động – đảo chiều động cơ.	3		Thi tự luận
29.	Động cơ Diesel tàu thủy 2	Trang bị kiến thức kiến thức về chu trình và các quá trình công tác xảy ra bên trong xi-lanh động cơ, lý thuyết tính toán các thông số cơ bản của các quá trình công tác như quá trình nạp, quá trình nén, quá trình cháy giãn nở và quá trình xả, phương pháp tính toán các thông số, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật của động cơ, làm cơ sở để khai thác hiệu quả, an toàn động cơ Diesel tàu thủy.	4		Thi tự luận
30.	Hệ thống tự động tàu thủy	Hệ thống tự động tàu thủy trang bị các nội dung về hệ thống tự động điều chỉnh và điều khiển các thiết bị hệ động lực tàu thủy, bao gồm: tự động điều chỉnh tốc độ quay động cơ diesel, hệ thống tự động điều khiển từ xa động cơ diesel, hệ thống tự động điều chỉnh nòng hơi và tự động điều chỉnh các thiết bị và hệ thống phụ tàu thủy khác	3		Thi tự luận/Trắc nghiệm
31.	Bảo dưỡng và sửa chữa máy tàu thủy	Trang bị kiến thức về quy trình và phương pháp tháo, lắp các máy móc, thiết bị được lắp đặt trên tàu thủy. Cách nhận biết một số hư hỏng và phương pháp sửa chữa, khắc phục để khai thác hiệu quả, an toàn động cơ Diesel tàu thủy và các trang thiết bị của hệ động lực	4		Thi tự luận
32.	Khai thác hệ động lực tàu thủy	Trang bị kiến thức cơ bản giúp khai thác động cơ diesel cũng như toàn bộ hệ động lực tàu thủy	4		Thi tự luận

		an toàn, hiệu quả, tin cậy và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.			
33.	Thực tập tốt nghiệp (Ngành khai thác máy tàu biển)	Rèn kỹ năng hoạt động nghề nghiệp như: An toàn lao động, vận hành và bảo dưỡng thiết bị máy móc ở trên tàu.	4		Thi tự luận
34.	Máy phụ tổng hợp (Chuyên đề tốt nghiệp)	- Chuyên đề Máy phụ cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Vận hành khai thác các bơm thủy lực, các máy nén khí, các hệ thống thủy lực tời neo, tời câu, máy lái, chân vịt biến bước, máy lọc ly tâm, thiết bị chống ô nhiễm. - Chuyên đề Máy lạnh cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Vận hành, khai thác hệ thống lạnh, hệ thống điều hòa không khí. - Chuyên đề Bảo dưỡng, sửa chữa Máy tàu thủy cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Phương pháp dò tìm khuyết tật, phát hiện hư hỏng máy móc, thiết bị, bảo dưỡng thường xuyên nồi hơi, diesel, tua bin khí xả, kiểm tra, cân chỉnh độ đồng tâm của mối ghép bằng mặt bích.	3		Thi tự luận
35.	Động lực tổng hợp (Chuyên đề tốt nghiệp)	Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cập nhật nhằm bổ sung thông tin về sự phát triển KHCN trong lĩnh vực chuyên ngành cũng như các thiết bị trong hệ thống động lực tàu thủy.	3		Thi tự luận
36.	Anh văn cơ bản 1	Học phần này cung cấp kiến thức về các hiện tượng ngữ pháp cơ bản trong giao tiếp, gồm các vấn đề về cấu trúc câu, thời động từ, mệnh đề quan hệ, liên từ, các cấp so sánh., v.v.	3		Thi
37.	Anh văn cơ bản 2	Học phần này tiếp tục cung cấp kiến thức cao hơn về các hiện tượng ngữ pháp trong giao tiếp, gồm các thời động từ (quá khứ, hiện tại hoàn thành, quá khứ hoàn thành), danh động từ, động từ nguyên mẫu, động từ khuyết thiếu, thành ngữ động từ, giới từ,	3		Thi

		đại từ, câu bị động, câu trực tiếp, gián tiếp			
38.	Anh văn cơ bản 3	Học phần này tiếp tục củng cố và mở rộng kiến thức ngữ pháp phức tạp hơn trong giao tiếp, gồm các thời động từ (thể hiện tại, quá khứ, tương lai), so sánh, động từ khuyết thiếu	3		Thi
39.	Tin học văn phòng	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về soạn thảo và định dạng văn bản với MS Word 2013, thao tác và xử lý dữ liệu trên bảng tính với MS Excel 2013; từ đó hình thành cho sinh viên các kỹ năng để có thể làm việc trên văn bản và bảng tính	3		Thi
40.	Quản trị doanh nghiệp	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị doanh nghiệp và sự vận dụng trong thực tiễn. Những khái niệm cơ bản về doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp	3		Thi
41.	Kỹ năng mềm 1	Mục đích của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng nhằm: + Hiểu được các nguyên tắc, quy trình giao tiếp và vận dụng trong thực tiễn. + Nắm được cách thức, kỹ năng xây dựng và thực hiện hoàn chỉnh bài thuyết trình. + Nhận diện và giải quyết một cách tích cực, triệt để những vấn đề nảy sinh trong quá trình làm việc nhóm.	2		Thi
42.	Cơ chất lỏng	Cung cấp kiến thức về các phương trình chuyển động chất lỏng, trạng thái chảy, tính toán thủy lực	3		Thi tự luận
43.	Hóa Kỹ thuật	Trang bị kiến thức hóa học cơ bản; các quá trình ăn mòn vật liệu và biện pháp bảo vệ; các kiến thức về dầu, mỡ, nước sử dụng cho động cơ	3		Thi tự luận
44.	Môi trường và bảo vệ môi trường	- Hiểu được các kiến thức cơ bản về môi trường và tài nguyên; giải thích được một số dạng ô nhiễm các thành phần môi	2		Thi tự luận

		trường và vấn đề biến đổi khí hậu; hiểu được mối quan hệ giữa dân số với các áp lực tài nguyên và môi trường, biết được các giải pháp về mặt chiến lược, quản lý và kỹ thuật đối với nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên và môi trường. - Nhận thức được vai trò của bản thân và có thái độ ứng xử đúng đắn trong vấn đề bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hợp lý.			
45.	Nguyên Lý Máy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy	3		Thi tự luận
46.	Đại cương hàng hải	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên về những khái niệm cơ bản về hải đồ, các phương pháp xác định vị trí, phương hướng trên biển, phân loại và cách thức đổi giờ trong hàng hải; khái niệm cơ bản về việc phân loại hàng hóa, nguyên nhân gây hư hỏng và thiếu hụt hàng hóa, các phương thức vận chuyển trong vận tải biển	2		Thi tự luận
47.	Lý thuyết và kết cấu tàu	. Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển và Kinh tế biển những kiến thức đại cương về các đặc trưng kỹ thuật – khai thác của tàu biển	2		Thi tự luận
48.	Công nghệ chế tạo máy	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Quá trình công nghệ gia công chế tạo máy; Chất lượng bề mặt chi tiết sau khi gia công; Độ chính xác gia công và các phương pháp để đạt độ chính xác gia công; Bản chất, khả năng công nghệ và cách thực hiện của các phương pháp gia công trong chế tạo máy, biện pháp công nghệ để nâng cao chất lượng gia công; Cách thức thiết kế quy trình chế tạo máy nói chung và quy trình chế tạo một số chi tiết điển hình trong các thành phần của hệ động lực tàu thủy.	2		Thi tự luận

49.	Tua bin khí	Cung cấp cho sinh viên ngành máy khai thác những kiến thức cơ bản về tổ hợp tua bin khí tàu thủy. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải nắm được cấu tạo, phân loại, ứng dụng và nguyên lý hoạt động của của tổ hợp tua bin khí sử dụng dưới tàu thủy	2		Thi tự luận
50.	Trang trí hệ động lực tàu thủy	Cung cấp những kiến thức cơ bản về: Những yêu cầu của hệ động lực chính tàu thủy; Các thiết bị truyền công suất từ máy chính tới chân vịt; Hệ trục chân vịt và trục trung gian; Dao động của hệ trục; Các hệ thống phục vụ hệ động lực tàu thủy	3		Thi tự luận
51.	Toán ứng dụng	Học phần <i>Toán ứng dụng</i> bao gồm các kiến thức về xác suất thống kê và phương pháp tính như: biến ngẫu nhiên và các quy luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, sai số, sai số tuyệt đối, sai số tương đối, đa thức nội suy, phương pháp bình phương bé nhất và áp dụng giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kinh tế và kỹ thuật	3		Thi tự luận
52.	Lý thuyết cánh	Trang bị kiến thức cơ bản về lý thuyết cánh làm cơ sở để khảo sát đánh giá, khai thác vận hành, tính toán lựa chọn các máy cánh dẫn gồm bơm nước, tuabin nước, quạt công nghiệp, máy nén khí, tua bin khí, các thiết bị truyền động thủy động như khớp nối và biến tốc thủy lực	3		Thi tự luận

2. Chuyên ngành Máy tàu thủy

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Động cơ diesel tàu thủy	Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về động cơ diesel tàu thủy, bao gồm: Các khái niệm, thuật ngữ, nguyên lý hoạt động, cấu tạo, cơ sở nhiệt động và động lực học; Các quá trình công tác;	4	15 tuần, học kỳ IV của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$,

		Các thông số đặc trưng chủ yếu và các đặc tính làm việc; Các hệ thống phục vụ của động cơ diesel tàu thủy; Xu hướng phát triển và công nghệ mới.			trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
2	Nồi hơi - Tua bin tàu thủy	Trang bị cho sinh viên những kiến thức gồm: Giới thiệu chung nồi hơi tàu thủy; Các thông số đặc trưng cơ bản của nồi hơi; Quá trình đốt cháy nhiên liệu, tổn thất nhiệt và hiệu suất nồi hơi; Kết cấu của nồi hơi tàu thủy; Tính chọn và phương án bố trí hệ thống nồi hơi phụ-khí xả trên tàu thủy; Sử dụng nồi hơi; Nguyên lý làm việc và cấu tạo của tuabin tàu thủy; Những tổn thất năng lượng trong tua bin, công suất và hiệu suất tua bin.	3	15 tuần, học kỳ V của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
3	Máy và thiết bị phụ tàu thủy	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và những thông số cơ bản của hầu hết các máy và trang thiết bị phụ của hệ thống động lực tàu thủy như: các thiết bị trao đổi nhiệt, thiết bị xử lý nhiên liệu, dầu bôi trơn, máy lái, máy nén, máy thủy lực và các thiết bị phụ khác.	4	15 tuần, học kỳ V của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
4	Thiết kế hệ động lực tàu thủy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái niệm, thuật ngữ, nguyên lý làm việc, cơ sở và nguyên tắc thiết kế hệ động lực tàu thủy; Tính chọn các thiết bị của hệ động lực tàu thủy, bao gồm: lựa chọn hệ thống năng lượng tàu thủy, lựa chọn hệ động lực tàu	3	15 tuần, học kỳ V của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do

		thủy, lựa chọn phương thức truyền động, lựa chọn động cơ chính và thiết bị đẩy; Tính chọn sơ bộ công suất động cơ chính. Thiết kế bố trí hệ thống đẩy tàu thủy. Xác định kích thước và thiết kế kết cấu trục tàu thủy. Xác định kích thước và kết cấu các thiết bị của hệ trục tàu thủy			giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
5	Dao động hệ động lực tàu thủy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: dao động kỹ thuật, dao động của hệ trục tàu thủy, phương pháp kiểm soát và xử lý dao động, thực hành tính dao động trong thiết kế hệ động lực tàu thủy.	2	15 tuần, học kỳ VI của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
6	Thiết kế hệ thống năng lượng tàu thủy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ, nguyên lý làm việc, cơ sở và nguyên tắc thiết kế hệ thống các thiết bị của hệ thống năng lượng tàu thủy. Tính chọn thiết bị của các hệ thống tàu thủy; bao gồm các hệ thống phục vụ hệ động lực, hệ thống trong buồng máy, hệ thống phục vụ trên tàu và hệ thống ngoài buồng máy; Các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ, cơ sở và nguyên tắc thiết kế bố trí các thiết bị của hệ thống năng lượng tàu thủy, bố trí thiết bị trong buồng máy tàu thủy.	4	15 tuần, học kỳ VI của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm bảo vệ Đồ án môn học.
7	Tự động hóa trong thiết kế hệ thống	Trang bị kiến thức chung về tự động hóa trong thiết kế hệ động lực tàu thủy, kiến thức cơ bản	3	15 tuần, học kỳ VI của khóa học	Điểm đánh giá học phần:

	động lực tàu thủy	về lập trình trên ứng dụng nền: Phân tích, nhận định quá trình thiết kế trong các điều kiện cụ thể từ đó đưa ra quá trình tự động hóa phù hợp; Kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình trên ứng dụng Excel và Autocad; Tổ chức, quản lý quá trình tự động hóa thiết kế; Tính năng cơ bản của các phần mềm sử dụng trong thiết kế hệ động lực tàu thủy.			$Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
8	Sửa chữa hệ động lực tàu thủy	Cung cấp kiến thức về: Các khái niệm, thuật ngữ chung cơ bản về công nghệ sửa chữa và các khái niệm cơ bản trạng thái làm việc của thiết bị máy móc; Các phương pháp kiểm tra, giám sát kỹ thuật; Các phương pháp sửa chữa hư hỏng các chi tiết, thiết bị máy móc; Trình bày và phân tích các nguyên nhân hư hỏng thường gặp, cách kiểm tra xác định hư hỏng; Phương pháp sửa chữa phục hồi các hao mòn, hư hỏng các chi tiết của động cơ diesel tàu thủy và hệ thống đường trục tàu thủy.	3	15 tuần, học kỳ VI của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
9	Sửa chữa thiết bị năng lượng tàu thủy	Cung cấp các kiến thức về: Các tiêu chuẩn kỹ thuật của các máy móc, thiết bị của hệ thống năng lượng tàu thủy; Khảo sát các hư hỏng của các chi tiết của hệ thống năng lượng tàu thủy; Phương án và phương pháp sửa chữa các chi tiết, thiết bị hệ thống năng lượng tàu thủy; Các hình thức và phương pháp tổ chức, quản lý kỹ thuật trong quá trình sửa chữa các chi tiết của thiết bị hệ thống động lực tàu thủy.	4	15 tuần, học kỳ VII của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm bảo vệ Đồ án môn học.

10	Tự động điều khiển hệ thống động lực tàu thủy	trang bị cho sinh viên các kiến thức gồm: Lý thuyết điều khiển: Chức năng, vai trò, nguyên tắc cơ bản, các bộ phận cơ bản của hệ thống điều khiển tự động; Các phương pháp nghiên cứu, phân tích, thiết kế hệ thống tự động; Cấu tạo, nguyên lý làm việc của các bộ tự động điều chỉnh và điều khiển hệ động lực tàu thủy.	3	15 tuần, học kỳ VII của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
11	Lắp ráp hệ thống động lực tàu thủy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quá trình sản xuất, quá trình công nghệ lắp ráp và các phương án, phương pháp lắp ráp động cơ diesel, lắp ráp hệ trục – máy chính tàu thủy, lắp ráp hệ thống đường ống và các thiết bị phụ trên tàu thủy.	3	15 tuần, học kỳ VII của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
12	Thực tập tốt nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng bao gồm: Các kiến thức về an toàn lao động trong sản xuất công nghiệp; Cơ cấu tổ chức của cơ sở sản xuất chuyên ngành, thực hành về nghiệp vụ thiết kế, tìm hiểu về công nghệ thi công, thực hiện chuyên đề thực tập tốt nghiệp; Thực hành các công việc chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành; Các vấn đề mới, các yêu cầu của thực tế sản xuất; Thu thập số liệu để thực hiện đồ án tốt nghiệp.	4	15 tuần, học kỳ VII của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm bảo vệ Báo cáo thực tập.
13	Chuyên đề thiết kế hệ	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng để thiết kế hệ thống động	3	10 tuần, học kỳ VIII của khóa học	Điểm đánh giá học phần:

	thống động lực tàu thủy	lực tàu thủy, bao gồm: phân tích, xử lý, so sánh và chọn số liệu phục vụ cho thiết kế hệ thống động lực tàu thủy, phương pháp thiết kế; phân tích và lựa chọn phương án hệ động lực tàu thủy; phân tích và lựa chọn phương án động cơ chính, thiết bị đẩy; phân tích và lựa chọn phương án hệ thống truyền tải năng lượng đẩy tàu, phương án hệ trục truyền động; phân tích và lựa chọn phương án tổ máy phát điện, nồi hơi; phân tích và lựa chọn các thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy, thiết kế phương án bố trí thiết bị hệ thống động lực tàu thủy.			$Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
14	Chuyên đề công nghệ hệ thống động lực tàu thủy	Cung cấp kiến thức và kỹ năng về: Công tác chuẩn bị và triển khai công nghệ; Phân tích kết cấu, đặc tính kỹ thuật, lựa chọn phương án và phương pháp công nghệ gia công, lắp ráp và sửa chữa các chi tiết, thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy; Phương pháp thiết kế quy trình công nghệ; Xu hướng phát triển công nghệ; Tổ chức thi công và quản lý các nguồn lực.	3	10 tuần, học kỳ VIII của khóa học	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y$, khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
15	Đồ án tốt nghiệp	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng để triển khai, thực hiện một đề án/dự án kỹ thuật thuộc chuyên ngành đào tạo. Các kiến thức, kỹ năng đó là: thu thập số liệu, thông tin; phân tích và xử lý số liệu; xây dựng đề cương và kế hoạch thực hiện; phân tích, lựa chọn và xây dựng phương án; thiết kế (hoặc tính nghiệm/hoán cải) hệ thống/thiết bị/cụm chi	6	10 tuần, học kỳ VIII của khóa học	Điểm đánh giá học phần là điểm chấm Đồ án tốt nghiệp trung bình do 02 Giảng viên chấm độc lập.

		tiết/chi tiết; thiết kế quy trình công nghệ hệ thống năng lượng/hệ thống động lực tàu thủy; sử dụng phần mềm chuyên dụng; sử dụng phần mềm văn phòng; thuyết trình và bảo vệ đề án/dự án.			
16	Công nghệ chế tạo máy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Quá trình công nghệ gia công chế tạo máy; Chất lượng bề mặt chi tiết sau khi gia công; Độ chính xác gia công và các phương pháp để đạt độ chính xác gia công; Bản chất, khả năng công nghệ và cách thực hiện của các phương pháp gia công trong chế tạo máy, biện pháp công nghệ để nâng cao chất lượng gia công; Cách thức thiết kế quy trình chế tạo máy nói chung và quy trình chế tạo một số chi tiết điển hình trong các thành phần của hệ động lực tàu thủy.	2	15 tuần, học kỳ IV của khóa học (Tự chọn)	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y,$ khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó: X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
18	Thiết bị cơ khí trên boong	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về khái niệm, phân loại, cấu tạo, nguyên lý làm việc và thông số đặc trưng của các thiết bị: nâng chuyển hàng hóa, neo, chằng buộc, cứu sinh và thiết bị kéo.	2	15 tuần, học kỳ IV của khóa học (Tự chọn)	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y,$ khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$, trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
19	Hệ thống đường ống tàu thủy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái niệm, chức năng, phân loại, tiêu chuẩn, quy định và cấu tạo các thành phần hệ thống đường ống; Phân tích và lựa chọn kết cấu giá đỡ và hình thức	2	15 tuần, học kỳ VI của khóa học (Tự chọn)	Điểm đánh giá học phần: $Z = 0,5X + 0,5Y,$ khi $Y \geq 4$; $Z = 0$, khi $Y < 4$,

		liên kết các thành phần trong hệ thống đường ống tàu thủy; Tính toán thủy lực hệ thống đường ống tàu thủy.			trong đó, X là điểm quá trình do giảng viên đánh giá; Y là điểm thi kết thúc học phần bằng thi viết, thể tự luận.
--	--	--	--	--	---

3. Chuyên ngành máy và tự động công nghiệp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn về kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về các ngành nghề kỹ thuật, vị trí, vai trò và cơ hội nghề nghiệp của kỹ sư tương lai, đồng thời giới thiệu, hướng tới tạo cho các sinh viên mới vào trường các kỹ năng, kiến thức cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp, mưu sinh sau này. Qua đó, sinh viên tự lập cho mình kế hoạch học tập, làm quen nhanh với môi trường học tập mới ở đại học và xác định được phương pháp học tập hiệu quả, rèn luyện và phát triển khả năng ngoại ngữ và các kỹ năng mềm cần thiết khác cho bản thân.	2	HK1	Thi viết
2	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê Nin 1	Nằm trong hệ thống các môn khoa học lý luận chính trị của Chủ nghĩa Mác-Lênin. Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo. Bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận của triết học Mác - Lênin.	2	1	Thi viết
3	Toán cao cấp	Học phần Toán cao cấp kỹ thuật bao gồm các kiến thức về giải tích và đại số như: tích phân, vi phân, đạo hàm, ma trận giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kỹ thuật	4	HK1	Thi viết
4	Vật lý 1	Vật lý 1 là môn thuộc khối kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên. Môn học này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cơ học và nhiệt học. Nội dung của môn học bao gồm các kiến thức về cơ học cổ điển (Cơ học Niu tơn), cơ học tương đối của Anhxtanh (Thuyết tương đối hẹp) và các nguyên lý của nhiệt động lực học.	3	HK1	Thi viết
5	Pháp luật đại cương	Pháp luật đại cương là môn học cơ sở bắt buộc nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, đặc biệt là hệ thống pháp luật Việt Nam. Để đạt được mục đích này, nội dung chính yếu của môn học bao gồm: nguồn gốc, bản chất, hình thức, bộ máy của nhà nước; nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; văn bản quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; hệ thống pháp luật Việt Nam thông qua giới thiệu một số ngành luật cơ bản như Hiến pháp, Hành chính, Hình sự, Tố tụng	2	HKII	Thi viết

		Hình sự, Dân sự, Lao động và các vấn đề về pháp luật Phòng chống tham nhũng.			
6	Tiếng Anh cơ bản 1	Học phần này cung cấp kiến thức về các hiện tượng ngữ pháp cơ bản trong giao tiếp, gồm các vấn đề về cấu trúc câu, thời động từ, mệnh đề quan hệ, liên từ, các cấp so sánh., v.v. Chương trình cũng bao gồm các hoạt động giúp củng cố kỹ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau. Kỹ năng nghe gồm các bài hội thoại, phỏng vấn, chương trình phát thanh, v.v. Kỹ năng nói gồm các chủ đề nói về bản thân, một bức ảnh/ tranh nổi tiếng, giấc mơ, địa điểm yêu thích, v.v. Đọc gồm các bài báo ngắn về gia đình, các địa điểm du lịch, các câu chuyện kể về những bức ảnh đẹp, những giấc mơ, v.v. Bên cạnh đó là những bài luyện phát âm các phụ âm, nguyên âm, trọng âm từ và ngữ điệu câu.	3	HK1	Thi viết
7	Quản trị doanh nghiệp	Là học phần thuộc kiến thức ngành Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị doanh nghiệp và sự vận dụng trong thực tiễn. Những khái niệm cơ bản về doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp; các giai đoạn phát triển của quản trị doanh nghiệp; các chức năng cơ bản của nhà quản lý trong doanh nghiệp; nghiệp vụ quản lý nhân sự; nghiệp vụ quản lý chi phí và kết quả; đánh giá hiệu quả kinh doanh.	3	HKI	Thi viết
8	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin II	Sinh viên nắm được cơ sở khoa học, có chọn lọc những kiến thức cơ bản trong học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN và lý luận về CNXH. Từ đó hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.	3	HKII	Thi viết
9	Vật liệu kỹ thuật	Nội dung học phần cung cấp các kiến thức sau: - Khái niệm cơ sở về vật liệu học như cấu trúc tinh thể lý tưởng và thực tế - Quá trình kết tinh từ thể lỏng của kim loại và cấu tạo thoi đúc - Giãn nở pha và cấu trúc pha - Khái niệm về biến dạng dẻo và các đặc trưng cơ tính vật liệu - Giãn nở pha Fe – Fe ₃ C - Các chuyển biến xảy ra khi xử lý nhiệt thép. Cung cấp các kiến thức về quy trình công nghệ xử lý nhiệt - Cung cấp kiến thức về vật liệu kim loại bao gồm: gang, một số nhóm thép thông d	3		
10	Hình họa- Vẽ kỹ thuật	- Biểu diễn điểm, đường thẳng, mặt phẳng trong hệ thống các mặt phẳng hình chiếu thẳng góc và vị trí tương quan giữa chúng. - Các bài toán về đa diện, đường cong, mặt cong và cách giải các bài toán tìm giao tuyến của hai mặt: đa diện – đa diện, mặt cong – mặt	3	HKII	Thi viết

		cong, đa diện – mặt cong và xét thấy khuất cho chúng. - Các tiêu chuẩn về trình bày một bản vẽ kỹ thuật - Thiết lập được bản vẽ 2D từ vật thể không gian 3D, Vẽ hình chiếu cạnh và hình chiếu trục đo 3D của vật thể từ bản vẽ 2D (hình chiếu đứng, hình chiếu bằng) theo đúng tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ.			
11	Cơ lý thuyết	Phần 1: Trình bày học thuyết về lực và sự cân bằng của vật rắn dưới tác dụng của các lực. Nội dung chủ yếu như sau: - Thu gọn hệ lực, biến đổi hệ lực đã cho về một hệ lực khác tương đương nhưng đơn giản hơn - Tìm điều kiện cân bằng của một vật rắn và hệ nhiều vật rắn dưới tác dụng của các lực - Xác định phản lực liên kết, nội lực của các mặt cắt, tìm điều kiện cân bằng của vật rắn khi không có ma sát và khi có ma sát, xác định trọng tâm vật rắn. Phần 2: Nghiên cứu chuyển động cơ học của các vật thể về mặt hình học, không quan tâm đến nguyên nhân gây ra chuyển động cũng như nguyên nhân gây nên sự biến đổi chuyển động của chúng. Nội dung như sau: - Nghiên cứu chuyển động của điểm đối với hệ quy chiếu cố định và chuyển động của điểm đối với hệ quy chiếu đang chuyển động đối với hệ cố định (Hợp chuyển động của điểm). - Nghiên cứu các chuyển động cơ bản của vật rắn bao gồm: Chuyển động tịnh tiến của vật rắn và chuyển động của vật rắn quay quanh trục cố định. - Nghiên cứu chuyển động song phẳng của vật rắn. Phần 3: Nghiên cứu chuyển động cơ học của vật thể dưới tác dụng của lực trong phần này trình bày động lực học của mô hình chất điểm, mô hình vật rắn, mô hình cơ hệ gồm n chất điểm và p vật rắn. Nội dung của phần này đưa vào một số khái niệm mới như sau: - Khái niệm chất điểm và vật rắn, động lượng, mômen động lượng, xung	3	HKII	Thi viết

		lượng, động năng, thế năng, mômen quán tính khối, công của lực.			
12	Tiếng Anh cơ bản 2	Học phần này tiếp tục cung cấp kiến thức cao hơn về các hiện tượng ngữ pháp trong giao tiếp, gồm các thời động từ (quá khứ, hiện tại hoàn thành, quá khứ hoàn thành), danh động từ, động từ nguyên mẫu, động từ khuyết thiếu, thành ngữ động từ, giới từ, đại từ, câu bị động, câu trực tiếp, gián tiếp ., v.v. Các chủ đề từ vựng tiếp tục trải rộng từ thể thao, động vật, trường học, phát minh, sức khỏe, ..v.v. Chương trình cũng bao gồm các hoạt động giúp củng cố kỹ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau. Kỹ năng nghe gồm các bài hội thoại, phỏng vấn, chương trình phát thanh, v.v. Kỹ năng nói luyện chuyên sâu kỹ năng trả lời interview (phỏng vấn) và tự trình bày ngắn về các chủ đề quen thuộc với cuộc sống như gia đình, sở thích, quê hương, lễ hội, du lịch, phát thanh, truyền hình, thời tiết, v.v. Kỹ năng viết chuyên sâu về việc sử dụng đúng ngữ pháp, đúng cấu trúc câu để viết đoạn văn có độ dài trung bình (80-100 từ). Đọc gồm các bài báo ngắn về thể thao, động vật, trường học, phát minh, sức khỏe, lối sống, v.v. Bên cạnh đó là những bài luyện phát âm các phụ âm, nguyên âm, trọng âm từ và ngữ điệu câu.	3	Kỳ II	Thi viết
13	Toán ứng dụng	Học phần Toán ứng dụng bao gồm các kiến thức về xác suất thống kê và phương pháp tính như: biến ngẫu nhiên và các quy luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, sai số, sai số tuyệt đối, sai số tương đối, đa thức nhị thức, phương pháp bình phương bé nhất và áp dụng giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kinh tế và kỹ thuật.	3	HKII	Thi viết
14	Lý thuyết cánh	Học phần Lý thuyết cánh thuộc khối kiến thức tự chọn của CTĐT, bao gồm những kiến thức cơ bản về lý thuyết cánh làm cơ sở để khảo sát đánh giá, khai thác vận hành, tính toán lựa chọn các máy cánh dẫn gồm bơm nước, tuabin nước, quạt công nghiệp, máy nén khí, tua bin khí, các thiết bị truyền động thủy động như khớp nối và biến tốc thủy lực... Đây là kiến thức cơ sở để sinh viên nhóm ngành máy tàu và	3	HKIII	Thi viết

		nhóm ngành máy và tự động công nghiệp tiếp thu những học phần chuyên ngành tiếp theo.			
15	Đường lối Cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua Cương lĩnh, Nghị quyết... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Từ đó tin tưởng và phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng; ý thức được trách nhiệm của mình đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng.	3	HKIV	Thi viết
16	Kỹ thuật thủy khí	Nghiên cứu các tính chất cơ bản của chất lỏng và chất khí, các phương trình mô tả sự cân bằng của chất lỏng cũng như sự tương tác của chất lỏng với thành rắn, các phương trình mô tả chuyển động của các phần tử lỏng để tìm ra mối quan hệ giữa các đại lượng cơ bản như vận tốc và áp suất của dòng chảy, phân tích các loại tổn thất năng lượng để đưa ra công thức xác định phù hợp.	3	HKIV	Thi viết
17	Kỹ thuật điện	- Định nghĩa, cấu trúc và nguyên lý làm việc của mạch điện. - Cấu tạo, nguyên lý của các máy điện thông dụng trên tàu thủy - Cấu tạo, nguyên lý của các khí cụ điện được áp dụng trên tàu thủy - Một số phương pháp đo các thông số của mạch điện	2	HKIV	Thi viết
18	Kỹ thuật điện tử	Có khả năng biết và hiểu các khái niệm cơ bản về các linh kiện điện tử, mạch điện tử tương tự thông dụng và các khái niệm cơ bản về mạch số	2	HKIV	Thi viết
19	Lý thuyết điều khiển tự động	Học phần Lý thuyết điều khiển tự động bao gồm các nội dung cơ bản về lý thuyết điều khiển và điều khiển tự động. Nội dung bao gồm giới thiệu về nguyên tắc điều khiển tự động, hệ thống điều khiển tự động, nguyên tắc phân tích, xử lý tín hiệu trong các phần tử và toàn bộ hệ thống tự động điều chỉnh và điều khiển	3	HKIV	Thi viết
20	Công nghệ chế tạo máy	Học phần Công nghệ chế tạo máy nằm trong khối kiến thức và kỹ năng được bố trí giảng dạy vào học kỳ V của khóa học. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Quá trình công nghệ gia công chế tạo máy; Chất lượng bề mặt chi tiết sau khi gia công; Độ chính xác gia công và các phương pháp để đạt độ chính xác gia công; Bản chất, khả năng công nghệ và cách thực hiện của các	2	HKIV	Thi viết

		phương pháp gia công trong chế tạo máy, biện pháp công nghệ để nâng cao chất lượng gia công; Cách thức thiết kế quy trình chế tạo máy nói chung và quy trình chế tạo một số chi tiết điển hình trong các thành phần của hệ động lực tàu thủy.			
21	Nguyên lý máy	Là môn học kỹ thuật cơ sở, trước khi học các môn học chuyên ngành. Mục tiêu của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy. Học phần Nguyên lý máy gồm các nội dung về cấu trúc và xếp loại cơ cấu, phân tích động học cơ cấu, phân tích lực cơ cấu, Ma sát và hiệu suất, những vấn đề về tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy. Nghiên cứu về cơ cấu bánh răng phẳng Sau khi học xong môn học Nguyên lý máy sinh viên biết vận dụng những kiến thức cơ học vào nghiên cứu phân tích và tổng hợp những cơ cấu và máy cụ thể của các môn học chuyên ngành.	3	HKIV	Thi viết
22	Dao động và động lực học máy	Học phần Dao động và động lực học máy là học phần tự chọn nằm trong khối kiến thức, kỹ năng cơ sở chuyên ngành, được bố trí giảng dạy vào học kỳ IV của khóa học. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về: dao động kỹ thuật, dao động của hệ trục tàu thủy, các vấn đề về động lực học máy, phương pháp giám sát và xử lý dao động.	2	HKIV	Thi viết
23	Truyền động thủy lực	Học phần Truyền động thủy lực cung cấp cho sinh viên kiến thức về truyền động thủy lực, biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng của các thiết bị trong hệ thống thủy lực, làm cơ sở cho việc tính toán thiết kế, lắp đặt và vận hành hệ thống truyền động thủy lực trong thực tế.	4	HKVI	Thi viết
24	Truyền động khí nén	Có khả năng hiểu được kiến thức về truyền động và tự động khí nén, nghiên cứu về động học và nhiệt động lực học của các thiết bị và hệ truyền động khí nén, các phương pháp tính toán, khảo sát, thiết kế, thử nghiệm và tổng hợp hệ điều khiển bằng khí nén.	3	HKVI	Thi viết
25	Thiết bị điện	Học phần Thiết bị điện cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu thủy một lượng kiến thức cơ bản về thiết bị điện trên tàu thủy: Lý thuyết cơ bản về Máy điện khí cụ điện: Cụ thể là nắm vững được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại máy biến áp. Cấu tạo, nguyên lý làm việc, sự hình thành từ trường quay trong động cơ điện dị bộ ba pha và các phương pháp khởi động, điều chỉnh động cơ điện xoay chiều ba pha. Cho sinh viên biết cấu tạo, nguyên lý làm việc, các phương pháp kích từ và quá trình tự kích của máy phát điện đồng bộ ba	3	HKV	Thi viết

		pha. Cho sinh viên biết cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số loại khí cụ điện và biết đọc các thông số của máy điện, khí cụ điện, phân tích một số mạch điện khởi động động cơ.			
26	Tiếng Anh chuyên ngành MTDCN	Học phần TA chuyên ngành Máy và tự động công nghiệp thuộc khối kiến thức cơ bản của CTĐT. Nội dung học phần bao gồm những thuật ngữ và một số khái niệm, kiến thức cơ bản trong ngành Máy và tự động công nghiệp như các loại bơm, quạt gió, máy nén khí, thủy khí, thủy lực bằng tiếng Anh ... đồng thời cũng giúp sinh viên củng cố lại ngữ pháp cơ bản, kỹ năng giao tiếp, đọc hiểu, nghe hiểu để củng cố kỹ năng tiếng Anh dùng trong môi trường làm việc của sinh viên.	3	HKV	Thi viết
27	Robot công nghiệp	Học phần Robot công nghiệp bao gồm việc giới thiệu sơ lược sự phát triển của robot công nghiệp và các khái niệm cơ bản liên quan tới robot như bậc tự do, hệ tọa độ, sau đó trình bày các vấn đề quan trọng nhất như phân tích động học, thiết kế quỹ đạo chuyển động, các hệ truyền dẫn động trong robot. Ngoài ra học phần cũng sẽ đề cập đến các vấn đề khó trong lý thuyết tính toán như động lực học và điều khiển, nhằm giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát hơn về lĩnh vực robot.	2	HKV	Thi viết
28	Kỹ năng mềm 2	Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về việc xác định mục tiêu nghề nghiệp, cách thức xây dựng một bộ hồ sơ hoàn chỉnh nhằm gây ấn tượng với nhà tuyển dụng, nắm được kỹ năng trả lời phỏng vấn đạt hiệu quả cao; đồng thời có khả năng quản lý tốt công việc của bản thân.	2	HKV	Thi viết
29	Tua bin khí	Học phần tuabin khí nằm trong khối kiến thức, kỹ năng cơ sở chuyên ngành, được bố trí giảng dạy vào học kỳ V của khóa học. Học phần tua bin khí bao gồm các nội dung về phạm vi ứng dụng của tổ hợp tuabin khí tàu thủy, giới thiệu cấu tạo, nguyên lý nhiệt động, hoạt động và khai thác vận hành tổ hợp tua bin khí tàu thủy. Cung cấp cho sinh viên ngành máy khai thác những kiến thức cơ bản về tổ hợp tua bin khí tàu thủy. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải nắm được cấu tạo, phân loại, ứng dụng và nguyên lý hoạt động của của tổ hợp tua bin khí sử dụng dưới tàu thủy.	2	HKV	Thi viết
30	Kỹ thuật đo lường	Học phần Lý thuyết cánh thuộc khối kiến thức chuyên ngành của CTĐT, bao gồm những kiến thức cơ bản về lý thuyết đo lường, các nguyên tắc, phương pháp đo các đại lượng vật lý cần thiết của các hệ thống thủy lực và khí nén. Giúp sinh viên sử dụng thành thạo các dụng cụ và các thiết bị đo lường bằng thủy lực và khí nén. Đây là kiến thức quan trọng giúp sinh viên nhóm	2	HKV	Thi viết

		ngành máy tàu và nhóm ngành máy và tự động công nghiệp tiếp thu những học phần chuyên ngành tiếp theo. Ngoài phần lý thuyết, học phần còn có phần thực hành được chia thành 5 bài thực hành minh họa cho lý thuyết.			
31	Hệ thống điều khiển tự động thủy lực	Học phần Hệ thống điều khiển tự động thủy lực thuộc khối kiến thức chuyên ngành, trang bị các nội dung về hệ thống điều chỉnh và điều khiển các hệ thống thủy lực, bao gồm: phân tích và tính toán các thông số trong mạch điều khiển thủy lực; nghiên cứu độ đàn hồi của dầu, độ cứng thủy lực, tần số dao động riêng của xilanh và động cơ dầu; động lực học của hệ truyền động thủy lực; nguyên lý của các phần tử điều khiển cơ bản trong hệ điều khiển tự động thủy lực; quy luật điều khiển vị trí, vận tốc và tải trọng trong hệ truyền động thủy lực; thiết kế được các mạch điều khiển tự động thủy lực.	3	HKVI	Thi viết
32	Truyền động điện và điện tử công suất	Sinh viên có khả năng hiểu được những kiến thức cơ bản về điện tử công suất như các phần tử bán dẫn công suất, chỉnh lưu diode, chỉnh lưu thiristor, nguyên tắc hoạt động của bộ điều chỉnh điện áp một chiều, bộ điều chỉnh điện áp xoay chiều, thiết bị biến tần và các kiến thức chung nhất về cơ sở truyền động điện như các đặc tính cơ của động cơ điện, điều chỉnh tốc độ động cơ điện và tính chọn công suất cho một hệ truyền động điện trong công nghiệp	3	HKVI	Thi viết
33	Bơm, quạt, máy nén	Học phần Bơm, quạt cánh dẫn thuộc khối kiến thức chuyên ngành của CTĐT, bao gồm những kiến thức cơ bản: cơ sở lý thuyết về bơm, quạt cánh dẫn, đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng, quy trình vận hành, tính toán thiết kế, cách lắp đặt các bơm cánh dẫn trong các hệ thống thực tế; đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng, quy trình vận hành, tính toán thiết kế, lắp đặt quạt cánh dẫn trong các hệ thống thực tế.... Đây là kiến thức quan trọng để sinh viên nhóm ngành máy tàu và nhóm ngành máy và tự động công nghiệp tiếp thu những học phần chuyên ngành tiếp theo.	3	HKV	Thi viết
34	Động lực học hệ thống thủy lực	Nghiên cứu tổng quan về động lực học chất khí, lỏng; các nguyên lý cơ bản của chất khí, lỏng; các phần tử khí, lỏng tiêu biểu; Phân tích các mạch thủy, khí và một số ứng dụng phổ biến trong thực tế	2	HKVI	Thi viết
35	Bảo trì hệ thống thủy khí	Học phần Bảo trì các hệ thống thủy khí cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bảo dưỡng sửa chữa các phần tử trong hệ thống thủy khí để đảm bảo các hệ thống thủy lực, khí nén luôn luôn hoạt động an toàn, tin cậy và hiệu quả. Ngoài các kiến thức lý thuyết, học viên được hướng dẫn thực hành về quy	3	HKVII	Thi viết

		trình tháo lắp, bảo trì các loại van thủy lực và khí nén, các máy nén khí, máy thủy lực, các máy bơm và quạt gió.			
36	Thiết kế hệ thống thủy lực khí nén	Thiết kế và vận hành các máy và hệ thống điều khiển bằng khí nén và điện – khí nén. Hiểu rõ các chức năng của từng phần tử và các phương pháp điều khiển đơn giản bằng khí nén. Thiết kế và vận hành các máy và hệ thống điều khiển bằng thủy lực. Hiểu rõ các chức năng của từng phần tử và các phương pháp điều khiển đơn giản bằng thủy lực.	3	HKVII	Thi viết
	Nguyên tắc an toàn thủy khí	Học phần cung cấp các qui trình về an toàn lao động trong công tác vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các hệ thống thủy khí. Giúp cho sinh viên có khả năng quản lý được hồ sơ an toàn, đánh giá và kiểm tra được các bước thực hiện công việc khi lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống thủy khí được an toàn			
37	Hệ thống bơm và trạm thủy điện	Nghiên cứu ứng dụng của các trạm bơm và trạm thủy điện, nắm vững kiến thức về các trạm bơm tưới tiêu trong nông nghiệp, trạm cấp thoát nước thành phố, các tổ hợp tuốc bin của trạm thủy điện. Giúp sinh viên nắm được nguyên lý của các hệ thống điều khiển các trạm bơm và trạm thủy điện trong thực tế.	3	HKVII	Thi viết
38	Kỹ thuật vi điều khiển	Học phần giúp sinh viên hiểu và áp dụng các kiến thức về kỹ thuật vi điều khiển, bao gồm khái niệm về hệ vi xử lý, vi điều khiển; Xây dựng sơ đồ nguyên lý ghép nối vi điều khiển với các thiết bị ngoại vi; Viết chương trình điều khiển cho hệ vi điều khiển	3	HKVI	Thi viết
39	Tin học chuyên ngành MTĐCN	Học phần Tin học chuyên ngành MTĐCN thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: các phần mềm ứng dụng trong thiết kế, kiến thức cơ bản về phần mềm Autocad để vẽ thiết kế 2D, kiến thức cơ bản về phần mềm SolidWorks và Autodesk Inventer để vẽ thiết kế 3D. Ngoài phần lý thuyết, học phần còn có phần thực hành được chia thành 5 bài thực hành minh họa cho lý thuyết, được thực hiện tại phòng thực hành.	3	HKVI	Thi viết
	Ứng dụng PLC ĐK các hệ thống thủy khí	Học phần Ứng dụng PLC để điều khiển các hệ thống thủy khí trang bị cho sinh viên kiến thức về các thiết bị điều khiển logic PLC khả trình và ứng dụng PLC trong điều khiển các hệ thống	3	HKVII	Thi viết

		điều khiển thủy khí. Nội dung môn học bao gồm: khái quát về các thiết bị điều khiển PLC, đi sâu tìm hiểu dòng PLC S7-300 của hãng Siemens và ứng dụng các thiết bị này để xây dựng hệ thống điều khiển thủy lực và khí nén thực hiện các yêu cầu công nghệ.			
40	Bảo trì hệ thống thủy khí	Học phần Bảo trì các hệ thống thủy khí cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bảo dưỡng sửa chữa các phần tử trong hệ thống thủy khí để đảm bảo các hệ thống thủy lực, khí nén luôn luôn hoạt động an toàn, tin cậy và hiệu quả. Ngoài các kiến thức lý thuyết, học viên được hướng dẫn thực hành về quy trình tháo lắp, bảo trì các loại van thủy lực và khí nén, các máy nén khí, máy thủy lực, các máy bơm và quạt gió.	3	HKVII	Thi viết
42	Nguyên tắc an toàn thủy khí	Học phần cung cấp các qui trình về an toàn lao động trong công tác vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các hệ thống thủy khí. Giúp cho sinh viên có khả năng quản lý được hồ sơ an toàn, đánh giá và kiểm tra được các bước thực hiện công việc khi lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống thủy khí được an toàn	3	HKVII	Thi viết
43	Thực tập tốt nghiệp (06 tuần)	Học phần thực tập tốt nghiệp được thực hiện tại các nhà máy, xí nghiệp, các cơ sở sản xuất ngoài thực tế. Nội dung học phần giúp cho sinh viên có đủ các số liệu thực tập để viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.	4	HKVIII	Báo cáo tốt nghiệp
44	Đồ án tốt nghiệp	Học phần có nội dung tùy thuộc vào từng đồ án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ khâu lựa chọn đồ án cho đến khâu chuẩn bị thuyết trình trước hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp.	6	HKVIII	Làm đồ án
45	Động cơ đốt trong	Học phần Động cơ đốt trong thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: môi chất công tác của chu trình công tác thực tế, chu trình lý tưởng áp dụng cho động cơ đốt trong, các quá trình trong chu trình công tác trong động cơ, các thông số công tác chỉ thị và có ích chủ yếu của động cơ, các phương pháp trao đổi khí, cấp nhiên liệu, hòa trộn hỗn hợp và cháy trong động cơ, các phương pháp tăng áp, các đường đặc tính động cơ và hệ lực tác dụng lên các chi tiết, kết cấu và các hệ thống phục vụ động cơ đốt trong.	3	HKVIII	Thi viết
46	Khai thác hệ thống thủy khí	Học phần Khai thác các hệ thống thủy lực thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vận hành, khai thác các hệ thống thủy khí để đảm bảo các	3	HKVIII	Thi viết

		hệ thống thủy lực, khí nén luôn luôn hoạt động an toàn, tin cậy và hiệu quả. Ngoài các kiến thức lý thuyết, học viên được hướng dẫn thực hành về quy trình vận hành các máy nén khí, máy thủy lực, các máy bơm và quạt gió.			
--	--	--	--	--	--

Khoa Ngoại ngữ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nghe 1	- Có thể theo dõi và hiểu được những cuộc trò chuyện của người bản ngữ thông qua các đoạn hội thoại chậm, rõ ràng trong băng đài - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài nghe - Có kỹ năng lập luận, giải quyết những vấn đề đơn giản và trình bày những vấn đề theo hệ thống - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. - Có khả năng tổ chức nhóm và làm việc nhóm để thảo luận vấn đề	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra nghe trên lớp - 1 bài kiểm tra nghe cuối kì - chuyên cần
2	Nghe 2	- Có thể hiểu được những thông tin hiện thực đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc thường ngày. - Có thể xác định được ý chính trong các bài nói được trình bày rõ ràng về những chủ đề thường gặp trong cuộc sống, công việc hay trường học, kể cả các câu chuyện khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến. - Có thể hiểu cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe - Có khả năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra nghe trên lớp - 1 bài kiểm tra nghe cuối kì - chuyên cần
3	Nghe 3	- Có thể nghe hiểu các bài nói trực tiếp hoặc ghi lại về các chủ đề quen thuộc và không quen thuộc trong cuộc sống cá nhân, xã hội, học tập hay nghề nghiệp khi được diễn đạt	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà

		rõ ràng và bằng giọng chuẩn. Có thể hiểu ý chính của các bài nói phức tạp cả về nội dung và ngôn ngữ, được truyền đạt bằng ngôn ngữ chuẩn mực về các vấn đề cụ thể hay trừu tượng (bao gồm cả những cuộc thảo luận mang tính kỹ thuật) trong lĩnh vực chuyên môn của mình. - Có thể theo dõi được bài nói dài cũng như các lập luận phức tạp về các chủ đề quen thuộc khi bài nói có cấu trúc rõ ràng. - Có thể hiểu cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe - Có khả năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.			- Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra nghe trên lớp - 1 bài kiểm tra nghe cuối kì - chuyên cần
4	Nghe 4	- Có thể theo dõi và hiểu được những bài nói dài về những chủ đề phức tạp và trừu tượng ngay cả khi cấu trúc bài nói không rõ ràng và mối quan hệ giữa các ý không tường minh. - Có thể theo dõi và hiểu được các cuộc trò chuyện sôi nổi giữa những người bản ngữ. - Có thể hiểu và xác định cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra nghe trên lớp - 1 bài kiểm tra nghe cuối kì - chuyên cần
5	Nghe 5	- Có thể theo dõi và hiểu được những tranh luận hay lập luận mang tính trừu tượng. - Có thể nhận biết được các chi tiết tinh tế bao gồm cả thái độ và mối quan hệ hàm ẩn giữa những người giao tiếp. - Có thể hiểu cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có kỹ năng xác định và đưa ra giải pháp cho các vấn đề cá nhân hay hội thoại - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe - Có khả năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra nghe trên lớp - 1 bài kiểm tra nghe cuối kì - chuyên cần

		- Có thể nhận biết được các vấn đề về lịch sử và văn hóa trong khi nghe và nói			
6	NÓI 1	Sinh viên nắm được hệ thống kiến thức (từ vựng, cấu trúc) để có thể giao tiếp một cách hiệu quả trong các tình huống thực tế cuộc sống hàng ngày: đi mua sắm, đi nhà hàng, đi du lịch, học tập và công việc. Nắm được hệ thống kiến thức về cách phát âm các âm đơn, nhóm âm, cách kết nối âm tạo từ, cách phát âm trong cụm từ và câu, và trong cuộc hội thoại.	03	x	X. Đánh giá quá trình (50%) X1: chuyên cần (10%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 1 (30%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 2 (30%) X4: Điểm tự học (30%) Y. Đánh giá cuối kỳ (50%) Z. Điểm đánh giá học phần: $Z = 0.5X + 0.5Y$
7	NÓI 2	Sinh viên nắm được các chiến lược và kiến thức để trình bày về các chủ đề ở trình độ tiền trung cấp như tính cách con người, các loại hình gia đình và nhà cửa, tốc độ, trí nhớ và công việc. Sinh viên có kỹ năng giới thiệu bản thân, giới thiệu và phúc đáp lời gọi ý, so sánh sự giống và khác nhau, trình bày và kể chuyện, kỹ năng miêu tả tranh.	02	x	X. Đánh giá quá trình (50%) X1: chuyên cần (10%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 1 (30%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 2 (30%) X4: Điểm tự học (30%) Y. Đánh giá cuối kỳ (50%) Z. Điểm đánh giá học phần: $Z = 0.5X + 0.5Y$
8	NÓI 3	Sinh viên nắm được định dạng đề thi Ielts và kiến thức để trả lời các đề thi Ielts có liên quan đến các chủ đề quen thuộc ở trình độ tiền trung cấp như: con người, gia đình, sở thích, dịp đặc biệt, sự kiện, thành phố, thời tiết, tivi, công việc, du lịch, sức khỏe, v.v. Có khả năng nghe câu hỏi và trả lời một loại các câu hỏi trong	02	x	X. Đánh giá quá trình (50%) X1: chuyên cần (10%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 1 (30%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 2 (30%)

		<i>một khoảng thời gian nhất định. Có khả năng cung cấp một câu trả lời với độ dài phù hợp. Có kỹ năng tổ chức ý một cách mạch lạc. Có kỹ năng phân tích, thảo luận và đánh giá các vấn đề ở mức độ tiền trung cấp.</i>			X4: Điểm tự học (30%) Y. Đánh giá cuối kỳ (50%) Z. Điểm đánh giá học phần: $Z = 0.5X + 0.5Y$
9	NÓI 4	Sinh viên nắm được kiến thức để trả lời các đề thi Ielts có liên quan đến các chủ đề quen thuộc ở trình độ trung cấp như: nghề nghiệp, nơi cư trú, hoạt động giải trí, phim ảnh, giao dục, giao thông, cơ sở vật chất và hạ tầng, du lịch, v.v. Có khả năng nghe câu hỏi và trả lời một loại các câu hỏi trong một khoảng thời gian nhất định. Có khả năng cung cấp một câu trả lời với độ dài phù hợp. Có kỹ năng tổ chức ý một cách mạch lạc. Có kỹ năng phân tích, thảo luận và đánh giá các vấn đề ở mức độ trung cấp.	03	x	X. Đánh giá quá trình (50%) X1: chuyên cần (10%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 1 (30%) X2: Bài kiểm tra giữa kỳ 2 (30%) X4: Điểm tự học (30%) Y. Đánh giá cuối kỳ (50%) Z. Điểm đánh giá học phần: $Z = 0.5X + 0.5Y$
10	NÓI 5	Sinh viên nắm được kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của nghệ thuật nói trước đám đông. Nắm được kiến thức về các thể loại thuyết trình cơ bản như: thuyết trình mang mục đích cung cấp thông tin, thuyết trình mang mục đích thuyết phục, thuyết trình ứng biến, thuyết trình trong các nghi lễ. Có kỹ năng ứng dụng các chiến thuật khác nhau để tranh luận và tổ chức bài thuyết trình, kỹ năng sử dụng các chiến thuật phi lời nói, kỹ năng cung cấp feedback mang tính xây dựng cho bạn học.	03	x	Sinh viên được đánh giá thông qua 4 bài thuyết trình trước lớp. Trong đó, thuyết trình thông tin chiếm 20%, thuyết trình thuyết phục chiếm 25%, thuyết trình ứng biến chiếm 15% và thuyết trình nghi lễ chiếm 25%. 20% còn lại dành cho sự tham gia vào các hoạt động của lớp, feedback cho bài thuyết trình của các bạn trong lớp

					và các bài tập tự làm ở nhà.
11	Đọc 1	- Có thể hiểu được các văn bản có lối diễn đạt căn bản thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra đọc trên lớp - 1 bài kiểm tra đọc cuối kì - chuyên cần
12	Đọc 2	- Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra đọc trên lớp - 1 bài kiểm tra đọc cuối kì - chuyên cần
13	Đọc 3	- Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra đọc trên lớp - 1 bài kiểm tra đọc cuối kì - chuyên cần
14	Đọc 4	- Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp. - 2 bài kiểm tra đọc trên lớp - 1 bài kiểm tra đọc cuối kì - chuyên cần
15	Đọc 5	- Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc	2	x	- Assignments: đề cương tự học ở nhà - Tham gia vào các hoạt động trên lớp.

		<i>Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận.</i>			- 2 bài kiểm tra đọc trên lớp - 1 bài kiểm tra đọc cuối kì - chuyên cần
16	Kỹ Năng Viết 1	<i>Học phần nhằm rèn luyện sinh viên khả năng sử dụng tiếng Anh có hiệu quả trong việc xây dựng câu và viết thư theo một số chủ điểm ở trình độ Sơ trung cấp (Pre-Intermediate).</i>	02	x	- Đánh giá quá trình: gồm điểm chuyên cần, điểm kiểm tra định kì đánh giá tại lớp và điểm đánh giá tình thần tự học, làm việc nhóm của sinh viên - Đánh giá cuối kì: thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
17	Kỹ Năng Viết 2	<i>Học phần nhằm giúp sinh viên có thể thể hiện bản thân rõ ràng và chính xác thông qua thư hoặc đoạn văn, liên kết người đối thoại một cách linh hoạt và hiệu quả; hình thành khả năng độc lập suy nghĩ và tư duy trong việc tạo lập văn bản; và có khả năng phối hợp làm việc nhóm, đánh giá nhận xét sửa bài theo nhóm.</i>	02	x	- Đánh giá quá trình: gồm điểm chuyên cần, điểm kiểm tra định kì đánh giá tại lớp và điểm đánh giá tình thần tự học, làm việc nhóm của sinh viên - Đánh giá cuối kì: thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
18	Kỹ Năng Viết 3	<i>Học phần nhằm giúp sinh viên có thể viết triển khai ý và bảo vệ quan điểm của mình trong các dạng đoạn văn hoặc bài miêu tả biểu đồ cụ thể với độ dài nhất định, với các ý kiến, lập luận và các minh chứng cụ thể; hình thành khả năng độc lập suy nghĩ và tư duy trong việc tạo lập văn bản; và có khả năng phối hợp làm việc nhóm, đánh giá nhận xét sửa bài theo nhóm.</i>	02	x	- Đánh giá quá trình: gồm điểm chuyên cần, điểm kiểm tra định kì đánh giá tại lớp và điểm đánh giá tình thần tự học, làm việc nhóm của sinh viên - Đánh giá cuối kì: thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
19	Kỹ Năng Viết 4	<i>Học phần nhằm giúp sinh viên có thể viết triển khai ý và bảo vệ quan điểm của mình trong các dạng bài luận hoặc bài miêu tả biểu đồ cụ thể với độ dài nhất định, với các ý kiến, lập luận và các minh chứng cụ thể; hình thành khả năng độc lập suy nghĩ và tư duy trong việc tạo lập văn bản;</i>	02	x	- Đánh giá quá trình: gồm điểm chuyên cần, điểm kiểm tra định kì đánh giá tại lớp và điểm đánh giá tình thần tự học, làm việc nhóm của sinh viên

		<i>và có khả năng phối hợp làm việc nhóm, đánh giá nhận xét sửa bài theo nhóm.</i>			- Đánh giá cuối kì: thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
20	Kỹ Năng Viết 5	<i>Học phần nhằm giúp sinh viên hiểu cấu trúc, đặc điểm và quy ước viết hiệu quả cũng như cho phép các em phát triển các quy trình viết riêng của bản thân.</i>	03	x	- Đánh giá quá trình: gồm điểm chuyên cần, điểm kiểm tra định kì đánh giá tại lớp và điểm đánh giá tình thần tự học, làm việc nhóm của sinh viên. - Đánh giá cuối kì: viết bài nghiên cứu

Khoa Ngoại ngữ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn Ngôn ngữ Anh	Giới thiệu ngành học Ngôn ngữ Anh	2	x	Thuyết trình, Bài thu thập thông tin, Viết bài luận
2	Ngữ pháp thực hành	Giới thiệu những kiến thức ngữ pháp tiếng Anh cơ bản và nâng cao.	2	x	Kiểm tra tự luận
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Giới thiệu văn hóa Việt Nam	2	x	Kiểm tra tự luận, làm việc nhóm, thuyết trình
4	Dẫn luận Ngôn ngữ học	Giới thiệu những kiến thức chung về ngôn ngữ học	2	x	Kiểm tra tự luận, làm việc nhóm, thuyết trình
5	Giao thoa giao văn hóa	Giới thiệu những kiến thức chung về văn hóa Mỹ và những điều khác biệt với các nền văn hóa khác.	3	x	Bài kiểm tra ngữ pháp, thuyết trình cá nhân, thuyết trình nhóm, viết đoạn văn, viết bài luận
6	Văn hóa văn minh Anh-Mỹ	Giới thiệu những kiến thức chung về văn hóa và văn minh hai nước Anh và Mỹ	3	x	thuyết trình cá nhân, thuyết trình nhóm, viết bài luận
7	Ngôn ngữ Anh 1	Giới thiệu những nét đặc trưng của ngôn ngữ Anh như cú pháp, từ vựng học...	3	x	Kiểm tra tự luận, thuyết trình nhóm
8	Ngôn ngữ Anh 2	Giới thiệu những nét đặc trưng của ngôn ngữ Anh như phân tích diễn ngôn, ngôn ngữ học xã hội...	3	x	Kiểm tra tự luận, thuyết trình nhóm

9	Biên dịch 1	Giới thiệu các phương pháp dịch câu tiếng Anh	3	x	Thi tự luận cuối kỳ
10.	Biên dịch 2	Giới thiệu các phương pháp dịch đoạn văn tiếng Anh	2	x	Thi tự luận cuối kỳ
11	Biên dịch thương mại	Giới thiệu các phương pháp dịch tiếng Anh thương mại	3	x	Thi tự luận cuối kỳ
12	Chuyên đề biên dịch	Giới thiệu biên dịch tiếng Anh theo từng chuyên đề	3	x	Thi tự luận cuối kỳ
13	Phiên dịch 1	Giới thiệu phiên dịch tiếng Anh theo 5 chủ đề cơ bản.	3	x	Kiểm tra từ vựng, thuyết trình, kiểm tra tự học
14	Phiên dịch 2	Giới thiệu các kỹ năng chuyên sâu phiên dịch tiếng Anh	3	x	Kiểm tra từ vựng, thuyết trình, kiểm tra tự học
15	Phiên dịch thương mại	Giới thiệu các kỹ năng phiên dịch tiếng Anh ở 6 lĩnh vực thương mại	3	x	Kiểm tra từ vựng, thuyết trình, kiểm tra tự học
16	Chuyên đề phiên dịch	Giới thiệu phiên dịch tiếng Anh theo từng chuyên đề	3	x	Dịch chuyên đề
17	Tư duy phản biện	Giới thiệu về tư duy phản biện giúp sinh viên có suy nghĩ độc lập. logic	2	x	Bài kiểm tra ngữ pháp, thuyết trình cá nhân, thuyết trình nhóm, viết bài luận
18	TESOL	Giới thiệu về các phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho người nước ngoài	3	x	Kiểm tra tự luận, thiết kế một giáo án
19	Trích giảng văn học Anh-Mỹ	Giới thiệu một số tác phẩm văn học Anh-Mỹ	3	x	Bài kiểm tra ngữ pháp, thuyết trình cá nhân, thuyết trình nhóm, viết bài luận
20	Phương pháp nghiên cứu	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu	3	x	Các bài kiểm tra tự luận, Bản nháp + bản hoàn thành bài luận

Khoa Ngoại ngữ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá SV
1	Tiếng Anh thương mại 1 (25456)	Học phần TATM1 cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh phổ biến và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế thương mại qua các chủ đề như: 'Career', 'Companies', 'Great ideas', 'Stress', 'New business', 'Marketing' và 'managing people'. Các nội dung	3	✓	Thi viết

		này sẽ được thực hiện thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình. Sinh viên cũng cần áp dụng các kỹ thuật nghe, đọc và nói đã học như: đọc quét, đọc lướt, đoán nghĩa từ để đọc các đoạn văn bản có độ dài 230-370 từ, nghe điền từ, nghe lấy thông tin chi tiết và trả lời câu hỏi đối với các bài nghe có tốc độ vừa phải và không quá 3 phút; và thảo luận được các ý kiến với các lập luận và ví dụ phù hợp. Ngoài ra sinh viên hiểu và ý thức được rằng có sự khác biệt về văn hóa kinh doanh giữa các quốc gia để có ý thức tìm hiểu và học hỏi.			
2	Tiếng Anh thương mại 2 (25457)	Học phần TATM 2 cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế thương mại qua các chủ đề chuyên sâu hơn trong thương mại như: 'Travel', 'Change', 'Organisation', 'Money', 'Cultures', 'Human resources' và 'International markets'. Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình. Sinh viên cũng cần áp dụng các kỹ thuật nghe, đọc và nói đã học như: đọc quét, đọc lướt, đoán nghĩa từ, suy luận, tóm tắt nội dung văn bản để đọc hiểu nhanh đối với các bài đọc ở trình độ trung cấp (Intermediate) 400-450 từ với nhiều từ chuyên sâu hơn; nghe điền từ, nghe lấy ý chính, nghe lấy thông tin chi tiết để nghe hiểu được nhanh các bài nghe với nhiều từ chuyên sâu thường dưới dạng các bài phỏng vấn với các chuyên gia kinh tế; suy xét và đưa ra giải pháp cho một vấn đề được đưa ra trong bài. Ngoài ra học phần này trang bị cho sinh viên một số kiến thức về làm việc trong môi trường đa văn hóa.	3	✓	Thi viết
3	Marketing (25453E)	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of marketing and advertising via a number of topics including “marketing strategies”, “brands”, “selling online”, “advertising” and “expanding internationally”. These	3	✓	Thi viết

		contents are acquired through a variety of activities such as group discussion, reading comprehension and presentation. In order to do this, students are expected to apply several reading techniques like skimming and scanning, guessing word meaning in context so that they can understand articles and texts whose length ranges from 400 to 450 words. In addition, they are also supposed to take part in discussions so as to improve argument skills. At the end of the course, students can achieve the level of intermediate English in marketing.			
4	Làm việc trong môi trường đa văn hóa (25454E)	“Working across cultures” is a highly practical subject which is closely related to what English-majoring students can learn from “Cross Cultures” and “Business English” and put it into practice. The course focuses on the development of reading comprehension skill, critical thinking and discussion for the sake of English-majoring students. In the course, students are expected to require knowledge and understanding about cultural differences in business context. As a result, when working at foreign and multicultural environment, with their fully equipped preparation of knowledge and mental power, students will be able to overcome culture shock in order to produce adaptability and efficiency.	3	✓	Thi viết
5	International Management (25449E)	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of International Management via a number of topics including “business strategy”, “cultural issues”, “selection, training, and development”, and “the international manager”. These contents are acquired through a variety of activities such as group discussion, reading comprehension and presentation. In order to do this, students are expected to apply	3	✓	Thi viết + Thuyết trình

		several reading techniques like skimming and scanning, guessing word meaning in context so that they can understand articles and texts. In addition, they are also supposed to take part in discussions so as to improve argument skills and professional communication skills.			
6	Legal professionals (25452E)	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of Legal professionals via a number of topics including “Setting up a business”, “Employing people, “buying and selling goods and services”, “Protecting intellectual property”, “Mergers and acquisitions”, Risk management and insolvency". The module develops the learner's ability to speak through listening, speaking, reading and writing skills, helping learners to grasp and correctly use the language structures in the legal and everyday life. "Did you know?" Each article provides a comprehensive knowledge of useful language in the use of English. Students can practice and master their linguistic knowledge through interpersonal, group interaction in real-life situations (Partner Files); In addition, students can develop their ability to produce language as well as their ability to think independently through the Output and Over to You sections.	3	✓	Thi viết
7	Logistics (25451E)	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of logistics via a number of topics including “Logistics services”, “Inventory management and procurement”, “Modes of transport”, “Planning and arranging transport”, “Shipping goods”, 'warehousing and storage".... These contents are acquired through a variety of activities such as group discussion, listening, speaking, writing and reading comprehension. Students are expected to understand and used the	3	✓	Thi viết

		new terminologies to do different exercises relating to the topics. In addition, they are also supposed to take part in discussions and pair work so as to improve argumentative skills.			
8	Maritime Economics (25455E)	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of Maritime Economics such as the basic concept of sea transport economics, terms in transportation, payment, shipping procedure via a number of topics including “Ship classification”, “Different kinds of shipping”, “Modes of transport”, “Port operations areas”, “Contract of Sale”, “International commercial terms (INCOTERMS2010)”, “Documentation”, “Terms of payment”, “Charter parties”, “Bill of Lading”, “Shipping procedure”, “Shipping goods”. It also develops the learner's ability to speak through speaking and reading skills, helping learners to grasp and correctly use the language structures in the Maritime Economics. Each chapter provides a comprehensive knowledge of useful language in the use of English. Students can practice and master their linguistic knowledge through interpersonal, group interaction.	3	✓	Thi viết
9	Tourism and hospitality (25448E)	English for Tourism and Hospitality is designed for students who plan to take a course in the area of tourism and/or hospitality entirely or partly in English. The principal aim of English for Tourism and Hospitality is to teach students to cope with input texts, i.e., listening and reading, in the discipline. However, students will be expected to produce output texts in speech and writing through the course. The syllabus focuses on key vocabulary for the discipline and on words and phrases commonly used in academic and technical English. It covers key facts and concepts from the discipline, thereby giving students a flying start for when they	3	✓	Thi viết

		meet the same points again in their faculty work. It also focuses on the skills that will enable students to get the most out of lectures and written texts. Finally, it presents the skills required to take part in seminars and tutorials and to produce essay assignments. Each unit in the course is based on a different aspect of tourism or hospitality. Odd-number units are based on listening (lecture/seminar extracts). Even-number units are based on reading.			
--	--	--	--	--	--

Khoa Quản trị - Tài chính

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Toán chuyên đề	Vận dụng để giải các bài toán đại số về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến, bài toán thống kê, xác suất và có khả năng tự đọc tài liệu theo hướng dẫn gợi ý của giáo viên.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y^*$
2	Những NLCB của CN ML1	Hiểu được bản chất của thế giới theo quan điểm của triết học Mác - Lênin. Hiểu được quan điểm của triết học Mác - Lênin về sự liên hệ, vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy. Vận dụng để xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận của bản thân trong nhận thức và thực tiễn.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
3	Kinh tế vi mô	Hiểu các khái niệm, các nguyên lý cơ bản của kinh tế học, lý thuyết cung-cầu, lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng, lý thuyết sản xuất, các loại thị trường. Xác định được những phẩm chất đạo đức, nhân cách, tư duy cần có khi nghiên cứu về các hiện tượng kinh tế.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
4	Giới thiệu ngành	Giới thiệu sự phát triển của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và Khoa QTTC Giới thiệu về lịch sử hình thành và phát triển, chương trình đào tạo, nội dung cơ bản của các học phần chủ đạo, phương pháp học tập hiệu quả, vị trí và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp của ngành Quản trị Giới thiệu các kỹ năng và phẩm chất cá nhân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp của ngành Quản trị, khung năng lực thực hành nghề nghiệp CDIO của ngành Quản trị	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
5	Tài chính tiền tệ	Hiểu các thuật ngữ về tiền tệ, tài chính	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

		Hiểu các kiến thức nền tảng về tiền tệ, tài chính, hoạt động của các bộ phận tài chính trong hệ thống tài chính. Hiểu rõ sự luân chuyển nguồn lực tài chính giữa các bộ phận tài chính, cơ sở để đưa ra một quyết định tài chính, tác động qua lại giữa các bộ phận tài chính và quá trình cung ứng tiền tệ. Hiểu và giải thích được một số các vấn đề thực tiễn trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau của tiền tệ và tài chính, giải thích được mối quan hệ giữa tiền tệ, tín dụng, lãi suất và thị trường tài chính.			
6	Tin học văn phòng	Biết được các thành phần trên giao diện của MS Word 2013. Thực hiện được các thao tác cơ bản về tạo mới, mở và lưu, xuất bản và in ấn tài liệu. Có khả năng thay đổi các tùy chọn (Option) mặc định của Word và Excel.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
7	Quan hệ kinh tế quốc tế	Hiểu được những vấn đề cơ bản của quan hệ kinh tế quốc tế như khái niệm; các quan hệ kinh tế quốc tế bao gồm những quan hệ nào, tính chất, vai trò của các quan hệ kinh tế quốc tế Hiểu được khái niệm và đặc trưng của liên kết kinh tế quốc tế, bản chất và tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế quốc tế, các tác động của liên kết và hội nhập, các loại hình liên kết kinh tế cả ở cấp độ nhỏ và lớn Khái quát được những đặc điểm cơ bản của một số liên kết kinh tế quốc tế như WTO, ASEAN, APEC, EU, WB; phân biệt được sự khác nhau về hình thức liên kết của các liên kết này	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
8	Những NLCB của CN ML2	Có khả năng hiểu các học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Có khả năng hiểu lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin về hình thái kinh tế xã hội Cộng sản Chủ nghĩa.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Có khả năng biết, hiểu và nắm vững nguồn gốc bản chất, quá trình hình thành phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thấy rõ giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam và thế giới	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
10	Pháp luật đại cương	Người học có những hiểu biết cơ bản về Nhà nước và pháp luật (đặc biệt là một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam). Thông qua các kiến thức pháp luật, người học	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

		nhận thức được hành vi nào hợp pháp, hành vi nào bất hợp pháp; từ đó nâng cao đạo đức, trau dồi nhân cách và có trách nhiệm với xã hội. Biết cách tra cứu các văn bản pháp luật, tài liệu nghiên cứu về chủ đề luật học trên internet.			
11	Kinh tế vĩ mô	Hiểu các khái niệm và biết cách tính toán các chỉ tiêu cơ bản của kinh tế vĩ mô; Lý giải các mô hình, cách thức hoạt động của các chính sách kinh tế vĩ mô và vận dụng trong tình huống nền kinh tế cụ thể	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
12	Anh văn cơ bản 1	Kĩ năng nghe: Có thể nghe hiểu được các diễn ngôn tiêu chuẩn chậm, rõ ràng, với nội dung liên quan và gần gũi với cá nhân (ví dụ: các thông tin cơ bản về bản thân, gia đình, mua sắm...); có thể nghe được các thông tin chính ở các đoạn thông báo, tin nhắn ngắn gọn, rõ ràng và đơn giản. Kĩ năng đọc: Có thể đọc hiểu được các bài đọc ngắn (150-200 từ), đơn giản, với lượng từ vựng và cấu trúc quen thuộc, lặp lại thường xuyên; có thể nhận biết các thông tin cụ thể, dễ đoán xuất hiện ở các tài liệu đơn giản hàng ngày như mục quảng cáo, tờ rao, lịch trình... Kĩ năng nói: Có thể giao tiếp ở các tình huống hàng ngày đơn giản, trao đổi trực tiếp thông tin về các chủ đề và hoạt động quen thuộc; có thể sử dụng các cụm từ và câu ngắn để mô tả bản thân, gia đình, con người, công việc... Kĩ năng viết: có thể đặt các câu đơn, ngắn mô tả bản thân, gia đình	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
13	Kinh tế công cộng	Nhận thức được vai trò chính phủ và các dạng thất bại thị trường cũng như tác động của các chính của Chính phủ đến thị trường.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
14	Kỹ năng mềm 1	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp như khái niệm, các yếu tố cấu thành quá trình giao tiếp, phân loại hoạt động giao tiếp, các phong cách trong giao tiếp; Vận dụng được các kỹ năng đặt câu hỏi, lắng nghe... vào thực tiễn.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
15	Môi trường và bảo vệ MT	Hiểu được các kiến thức cơ bản về môi trường và tài nguyên; giải thích được một số dạng ô nhiễm các thành phần môi trường và vấn đề biến đổi khí hậu; hiểu được mối quan hệ giữa dân số với các áp lực tài nguyên và môi trường, biết được các giải pháp về mặt chiến lược, quản lý và kỹ thuật đối với nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên và môi trường. Nhận thức được vai trò của bản thân và có thái độ ứng xử đúng đắn trong vấn đề bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hợp lý.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

16	Đường lối CM của ĐCSVN	Hiểu biết về cơ sở lịch sử, quá trình hình thành và nội dung đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng từ năm 1930 đến năm 1975. Hiểu biết về điều kiện lịch sử quá trình hình thành và nội dung đường lối cách mạng XHCN của Đảng từ năm 1975 đến nay.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
17	Nguyên lý thống kê	Hiểu các khái niệm thường dùng trong thống kê và quá trình nghiên cứu của thống kê. Xác định được những phẩm chất đạo đức, nhân cách, tư duy cần có khi xử lý, phân tích số liệu	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
18	Nguyên lý kế toán	Trình bày được các kiến thức cơ bản về hạch toán kế toán, giải thích được các nguyên tắc, phương pháp kế toán, phân loại đối tượng kế toán, thực hiện lập các báo cáo tài chính, thực hiện ghi chép kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh chủ yếu, ghi sổ kế toán, tổ chức công tác kế toán.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
19	Thuế vụ	- Hiểu được các thuật ngữ về thuế, hệ thống thuế nhất là những thuật ngữ được sử dụng trong các văn bản pháp luật hiện hành về thuế. - Hiểu, phân tích và giải thích được nội dung cơ bản của các luật thuế hiện hành, bao gồm: thuế xuất – nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
20	Marketing căn bản	Cung cấp nội dung cơ bản của môn học Marketing căn bản. Bao gồm: các khái niệm, tầm quan trọng, các chức năng căn bản của Marketing với doanh nghiệp, các phương pháp nghiên cứu thị trường, các kiến thức về môi trường Marketing Nắm vững và giải thích được hành vi người tiêu dùng, cách thức phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị thị trường Hiểu rõ các chiến lược Marketing trong doanh nghiệp: chiến lược sản phẩm, giá cả, phân phối và xúc tiến hỗn hợp.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
21	Anh văn cơ bản 2	Kỹ năng nói: Có thể giao tiếp tương đối trôi chảy ở các tình huống hàng ngày đơn giản, trao đổi trực tiếp thông tin về các chủ đề và hoạt động quen thuộc; có thể tự mình trình bày một bài nói về các chủ đề liên quan đến bản thân, gia đình, xã hội. Kỹ năng viết: có thể viết một đoạn văn có độ dài trung bình (80-100 từ) theo các chủ đề liên quan đến bản thân, gia đình; làm quen cấu trúc các loại thư trang trọng và không trang trọng, viết email các chủ đề liên quan đến cá nhân	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

22	Văn hóa doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức chung về văn hóa doanh nghiệp, các dạng văn hóa doanh nghiệp, các vấn đề về đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nhân, giới thiệu các hoạt động văn hóa trong kinh doanh	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
23	Toán tài chính	Sinh viên nắm bắt được kiến thức căn bản về toán tài chính: lãi suất, giá trị của đồng tiền theo thời gian, quyết định đầu tư dự án, định giá một số chứng khoán phổ biến.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
24	Kế toán doanh nghiệp 1	Mô tả tổng quan và thực hành được các phần hành kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp Vốn bằng tiền, Hàng tồn kho, Tài sản cố định trong doanh nghiệp Thu thập, xử lý chứng từ, ghi chép nghiệp vụ phát sinh vào sổ sách kế toán liên quan	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
25	Kinh tế lượng	Học phần kinh tế lượng giúp sinh viên có kỹ năng về định lượng, phục vụ cho quá trình nghiên cứu kinh tế ở các bậc học sau và phục vụ cho quá trình làm việc thực tế sau này. Đặc biệt đây là công cụ đắc lực giúp nghiên cứu dự báo các biến kinh tế tương lai, từ đó là cơ sở cho các nhà quản lý đưa ra các kế hoạch cũng như các chính sách hoạch định kinh tế.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
26	Quản trị học	Cung cấp kiến thức về quản trị, các nhà quản trị, 4 chức năng quản trị và các trường phái quản trị tiêu biểu.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
27	Thị trường chứng khoán	Mô tả tổng quan về Thị trường chứng khoán, cơ cấu, các nguyên tắc hoạt động của Thị trường chứng khoán, mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán sơ cấp và thứ cấp. Giải thích quy trình đầu tư cổ phiếu tại Phòng giao dịch chứng khoán ảo	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
28	Anh văn cơ bản 3	Học phần này tiếp tục củng cố và mở rộng kiến thức ngữ pháp phức tạp hơn trong giao tiếp, gồm các thời động từ (thể hiện tại, quá khứ, tương lai), so sánh, động từ khuyết thiếu, v.v. Các chủ đề từ vựng tiếp tục trải rộng từ thể thao, thực phẩm, gia đình, tiền bạc, lối sống, du lịch, giao thông, văn hóa ..v..v. Chương trình cũng bao gồm các hoạt động giúp củng cố kỹ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau. Kỹ năng nghe gồm các bài hội thoại, phỏng vấn, chương trình phát thanh, v.v.có độ dài và độ khó hơn. Kỹ năng nói luyện chuyên sâu kỹ năng trả lời interview	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

		(phỏng vấn) và tự trình bày ngắn về các chủ đề xã hội như học tập, công việc, du lịch, sức khỏe, sự kiện, tài sản v.v. Kỹ năng viết chuyên sâu đoạn văn có độ dài trung bình (100-150 từ). Đọc gồm các bài báo có kết cấu từ vựng và ngữ pháp phức tạp hơn về thể thao, thực phẩm, gia đình, tiền bạc, lối sống, du lịch, giao thông, văn hóa, ..v..v. Bên cạnh đó là những bài luyện phát âm các phụ âm, nguyên âm, trọng âm từ và ngữ điệu câu.			
29	Quản lý chất lượng	Cung cấp kiến thức để nhận thức đúng đắn khách hàng, chất lượng và vai trò chất lượng của sản phẩm đối với sự thành công của doanh nghiệp. Giải thích các vấn đề và nguyên tắc cơ bản trong quản lý chất lượng cũng như tác động của nó đối với sự thành công của các tổ chức. Cung cấp các kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành, phát triển và đặc trưng của các hệ thống quản lý chất lượng trong tổ chức. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng được một số kỹ thuật để kiểm soát và cải tiến chất lượng sản phẩm, dịch vụ, chất lượng quá trình, chất lượng hệ thống quản lý.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
30	Pháp luật KD thương mại	Hiểu được nội dung cơ bản của Luật Doanh nghiệp. Hiểu được khái niệm tranh chấp thương mại và các hình thức giải quyết tranh chấp trong thương mại.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
31	Nguyên lý bảo hiểm	Hiểu được kiến thức cơ bản về hoạt động Bảo hiểm. Vận dụng các vấn đề liên quan đến các nghiệp vụ Bảo hiểm	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
32	Quản trị doanh nghiệp	Cung cấp khái niệm về doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp; Nắm bắt, tư duy có hệ thống và có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo và kiểm soát các hoạt động của doanh nghiệp	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
33	Kế toán quản trị	Mô tả tổng quan về kế toán quản trị trong doanh nghiệp cũng như cách lập các loại báo cáo kế toán quản trị. Phân tích các báo cáo kế toán quản trị, tư vấn, đưa ra phương án tối ưu.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
34	Nghiệp vụ ngân hàng 1	Hiểu được các vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh ngân hàng và những kiến thức nền tảng về các nghiệp vụ ngân hàng như : huy động vốn, cho vay, chiết khấu, bảo lãnh, bao thanh toán, cho thuê tài chính.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
35	Thực tập cơ sở ngành	Cung cấp các kiến thức về QT hành chính, các chức năng của quản trị hành chính, cách bố trí sắp xếp văn phòng, các biện pháp tiết kiệm thời gian trong văn phòng, các mẫu giấy tờ văn bản	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

		hành chính thông dụng, cách tổ chức các cuộc họp và chuyển đi công tác, giới thiệu về thư tín quốc tế			
36	Kỹ năng mềm 2	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp như khái niệm, các yếu tố cấu thành quá trình giao tiếp, phân loại hoạt động giao tiếp, các phong cách trong giao tiếp; Vận dụng được các kỹ năng đặt câu hỏi, lắng nghe... vào thực tiễn.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
37	Quản trị hành chính	Cung cấp các kiến thức về QT hành chính, các chức năng của quản trị hành chính, cách bố trí sắp xếp văn phòng, các biện pháp tiết kiệm thời gian trong văn phòng, các mẫu giấy tờ văn bản hành chính thông dụng, cách tổ chức các cuộc họp và chuyển đi công tác, giới thiệu về thư tín quốc tế	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
38	Khởi sự doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức để xây dựng một bản kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh. Từ đó lựa chọn được mô hình doanh nghiệp phù hợp khi khởi sự.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
39	Quản trị chiến lược	Giới thiệu về bản chất chiến lược kinh doanh và quy trình quản trị chiến lược. Cung cấp các kỹ thuật để xây dựng chiến lược kinh doanh. Tổ chức việc thực hiện chiến lược, đánh giá và kiểm soát chiến lược.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
40	Quản trị Marketing	Giới thiệu sự phát triển và nội dung của quản trị marketing trên thế giới và tại Việt Nam qua các thời kỳ. Cung cấp các kiến thức về thị trường, khách hàng, các đặc điểm và tác động của yếu tố môi trường tới hoạt động marketing, chiến lược 4P.	5	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
41	Quản trị công nghệ	Giới thiệu về công nghệ, sự phát triển của công nghệ và ảnh hưởng của công nghệ đối với sự phát triển của Kinh tế - Xã hội. Cung cấp kiến thức về đánh giá, lựa chọn, chuyển giao công nghệ. Cung cấp kiến thức về vai trò của giám đốc công nghệ và quản lý vận hành công nghệ trong tổ chức. Có thể dự báo được xu hướng phát triển của công nghệ và tổ chức thực hiện chuyển giao công nghệ. Có thể thực hiện đánh giá hiệu quả kinh tế của duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, trang thiết bị trong tổ chức. Tăng cường khả năng tìm kiếm và phân tích thông tin về công nghệ trong việc đánh giá, quản lý công nghệ	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
42	Tâm lý học quản trị	Cung cấp một số kiến thức cơ bản về tâm lý học đại cương; Tâm lý của khách hàng và người bán hàng; Tâm lý của lãnh đạo và của người lao động; Tâm lý trong đàm phán kinh doanh	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

43	Quản trị dự án	Cung cấp kiến thức khái quát về vốn đầu tư, hoạt động đầu tư, đặc điểm của một dự án đầu tư, nghiên cứu thị trường, nghiên cứu kinh tế kỹ thuật của dự án.	5	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
44	Quản trị nhân lực	Cung cấp kiến thức để có thể tiến hành hoạch định nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực; đánh giá kết quả thực hiện công việc, trả công lao động và quan hệ lao động	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
45	Quản trị sản xuất	Cung cấp các kiến thức về QTSX, mã hóa sản phẩm, dự báo mức tiêu thụ sản phẩm, quản trị hàng tồn kho, các phương pháp bố trí sản xuất và quản trị nguồn lực trong sản xuất	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
46	Thực tập chuyên ngành	Biết được các thành phần trên giao diện của MS Word 2013. Thực hiện được các thao tác cơ bản về tạo mới, mở và lưu, xuất bản và in ấn tài liệu. Có khả năng thay đổi các tùy chọn (Option) mặc định của Word và Excel.	2	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
47	Truyền thông marketing	Nắm bắt được các phương pháp và công cụ truyền thông marketing, các hoạt động Quảng cáo, khuyến mại, Marketing trực tiếp, quan hệ công chúng. Xác định được ngân sách truyền thông marketing	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
48	Tài chính quốc tế	Hiểu và trình bày các vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế Phân tích hoạt động đầu tư quốc tế của các công ty đa quốc gia, tổ chức tài chính quốc tế Hiểu và vận dụng lý thuyết về tỷ giá hối đoái, giao dịch ngoại hối	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
49	Thực tập tốt nghiệp	Biết được các thành phần trên giao diện của MS Word 2013. Thực hiện được các thao tác cơ bản về tạo mới, mở và lưu, xuất bản và in ấn tài liệu. Có khả năng thay đổi các tùy chọn (Option) mặc định của Word và Excel.	4	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
50	Đồ án tốt nghiệp	Giúp sinh viên có thể viết một bài khóa luận tốt nghiệp trong các chuyên đề: quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị chiến lược, quản trị sản xuất, quản trị hành chính, quản lý chất lượng, quản trị dự án, khởi sự doanh nghiệp, quản trị rủi ro, quản trị chi phí và giá thành....	6	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
51	Nghiên cứu Marketing	Cung cấp các kiến thức về nghiên cứu marketing, mô hình nghiên cứu marketing, thiết kế bảng câu hỏi, chọn mẫu điều tra, nghiên cứu định tính và định lượng, xử lý và phân tích dữ liệu, kiểm định giả thuyết nghiên cứu, báo cáo kết quả nghiên cứu.	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$

52	Quản trị rủi ro	Cung cấp các kiến thức về rủi ro và bất định, quản trị rủi ro và bất định. Sử dụng các phương pháp định lượng để đo lường rủi ro. Nắm được các kỹ thuật kiểm soát rủi ro trong doanh nghiệp	3	15 tuần	$Z = 0.5X + 0.5Y$
----	-----------------	---	---	---------	-------------------

Viện Cơ khí

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Động lực học hệ nhiều vật	Nhằm trang bị những kiến thức về động học và động lực học của hệ nhiều vật rắn có liên kết chuyển động trong không gian	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
2	Kỹ thuật điều khiển tự động	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động. Hiểu được mô hình của hệ thống trên miền thời gian, miền tần số và không gian trạng thái. Hiểu được cách phân tích tính ổn định của hệ thống cũng như đánh giá được chất lượng hệ thống điều khiển và vận dụng được một số phương pháp cơ bản để thiết kế bộ điều khiển cho hệ thống	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
3	Cảm biến và xử lý tín hiệu	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về cảm biến đo lường và xử lý tín hiệu sau đo, đồng thời hiểu được nguyên lý của một số loại cảm biến và có thể sử dụng chúng trong các quá trình đo lường và điều khiển.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
4	Cơ điện tử	Nhằm trang bị những kiến thức về các thành phần cơ bản của một hệ cơ điện tử	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
5	Kỹ thuật Rôbốt	Nhằm trang bị những vấn đề cơ bản, cốt lõi của kỹ thuật robot: cấu trúc, phân loại robot, phân tích động học, động lực học và thiết kế bộ điều khiển	4	Có Lịch trình	Thi tự luận
6	Hệ thống cơ điện tử	Nhằm giới thiệu cho sinh viên cấu trúc và phương pháp thiết kế một hệ cơ điện tử. Từ đó trong phần đồ án môn học sinh viên sẽ được tự do sáng tạo để thiết kế một hệ cơ điện tử cho riêng mình	4	Có Lịch trình	Thi tự luận
7	Cơ điện tử ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức về các hệ thống cơ điện tử trong các hệ thống sản xuất và trong các thiết bị tự động hóa	3	Có Lịch trình	Thi tự luận

8	Kỹ thuật lập trình PLC và ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng lập trình trên các thiết bị điều khiển PLC. Sinh viên cũng có được cái nhìn tổng quát về hệ thống điều khiển trong các nhà máy, dây chuyền công nghiệp.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
9	Mô phỏng số và ĐK các hệ động lực	Nhằm trang bị những kiến thức về phương pháp tính toán số trong việc giải các hệ phương trình đại số và hệ phương trình vi phân, để từ đó có thể mô phỏng số sự chuyển động của các hệ động lực trước và sau khi có sự tác động của lực điều khiển.	4	Có Lịch trình	Thi tự luận
10	Matlab ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Matlab	2	Có Lịch trình	Thi tự luận
11	Cơ cấu chấp hành	Nhằm trang bị những kiến thức về đặc điểm, cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các phần tử chấp hành điện: động cơ điện, các phần tử bán dẫn công suất, mạch điều khiển động cơ điện 1 chiều.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
13	Kỹ thuật nhiệt cơ khí	Học phần Kỹ thuật nhiệt cung cấp cho sinh viên các khái niệm và tính chất của hệ thống nhiệt động; môi chất và các tính chất của các môi chất; các dạng năng lượng và các nguyên tắc trao đổi năng lượng; phân tích các thiết bị nhiệt; và các phương thức truyền nhiệt cơ bản.	3	Có	Thi tự luận
14	Kỹ thuật nhiệt nâng cao	Học phần Kỹ thuật nhiệt nâng cao cung cấp cho người học các khái niệm, các tính chất của không khí ẩm và phương pháp xác định; các phương thức trao đổi nhiệt cơ bản và trao đổi nhiệt phức tạp; phương pháp tính nhiệt và xác định trở kháng thủy lực của các dạng thiết bị trao đổi nhiệt thường dùng trong kỹ thuật.	3	Có	Thi tự luận
15	Kỹ thuật sấy	Học phần Kỹ thuật sấy bao gồm những nội dung về: vật ẩm; tác nhân sấy; sự truyền nhiệt và truyền chất trong quá trình sấy; động học quá trình sấy; phương pháp xác định thời gian sấy; cơ sở thiết kế thiết bị sấy và tính toán toán các thiết bị sấy như: sấy buồng, sấy hầm, sấy tháp, sấy thùng quay, sấy thăng hoa, sấy khí động, sấy tầng sôi.	3	Có	Thi tự luận
16	Kỹ thuật làm lạnh	Học phần Kỹ thuật làm lạnh cung cấp cho người học kiến thức về công chất làm lạnh; các chu trình làm lạnh cơ bản và phương pháp đánh giá; các thiết bị cơ bản trong thành phần của hệ thống	3	Có	Thi tự luận

		lạnh; các dạng hệ thống lạnh và ứng dụng của chúng trong đời sống và kỹ thuật.			
17	Thí nghiệm truyền nhiệt	Học phần Thí nghiệm truyền nhiệt giới thiệu cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các dạng thiết bị trao đổi nhiệt điển hình; xác định hệ số truyền nhiệt của các loại thiết bị trao đổi nhiệt từ khảo sát thực nghiệm để kiểm tra lý thuyết, giả thiết; rèn luyện kỹ năng thực hành của người học thông qua các bài thực hành trên các thiết bị thực.	2	Có	Thi tự luận
18	Thiết kế và tối ưu hóa hệ thống nhiệt	Học phần Thiết kế và tối ưu hóa hệ thống nhiệt cung cấp cho người học các công cụ và phần mềm ứng dụng trong tính toán, thiết kế các hệ thống nhiệt; các nguyên tắc và phương pháp tính toán để đảm bảo hệ thống là tối ưu về mặt năng lượng tương ứng các điều kiện cụ thể đã được biết trước. Học phần là sự kết hợp lý thuyết cơ bản về nhiệt động lực học, cơ học chất lỏng, và truyền nhiệt để mô hình hóa và thiết kế các hệ thống nhiệt-năng lượng khác nhau, giúp cho sinh viên nắm thứ tự làm quen với quá trình thiết kế các hệ thống nhiệt, mô phỏng và tối ưu hóa chúng.	3	Có	Thi tự luận
19	Nhà máy nhiệt điện	Học phần Nhà máy nhiệt điện trang bị kiến thức cơ bản về các hệ thống năng lượng và vị trí, vai trò của người kỹ sư trong việc khai thác, bảo dưỡng các hệ thống năng lượng. Nội dung môn học hướng tới các hệ thống năng lượng từ các nguồn nhiên liệu hóa thạch, năng lượng nguyên tử, năng lượng sạch. Học phần cũng giúp sinh viên làm quen với những công nghệ và thiết bị cơ bản sử dụng trong các nhà máy nhiệt điện như chu trình Rankine, chu trình hỗn hợp, nhiệt nguyên tử và năng lượng tái tạo. Ngoài ra, học phần cũng giúp sinh viên nhận thức, đánh giá về các yếu tố kinh tế, môi trường trong sản xuất năng lượng.	3	Có	Thi tự luận
20	Hệ thống điều hòa không khí	Học phần Hệ thống điều hòa không khí cung cấp cho người học những khái niệm về điều hòa không khí; các phương pháp và kỹ năng xử lý nhiệt - ẩm; các phương pháp tính toán cân bằng nhiệt - ẩm cho không gian được điều hòa; các thiết bị cơ bản trong thành phần hệ thống điều hòa không khí; các	4	Có	Thi tự luận

		phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống điều hòa không khí tiện nghi và kỹ thuật.			
21	Thực tập sản xuất	Tham gia lao động sản xuất tại các doanh nghiệp, từ đó tìm hiểu nguyên lý hoạt động, tính năng, thông số kỹ thuật của các trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất có liên quan tới lĩnh vực nhiệt-lạnh tại nơi thực tập. Tìm hiểu công tác chỉ đạo sản xuất, quản lý thiết bị, công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm. Nắm vững các nội quy về an toàn lao động của cơ sở sản xuất	4	Không	Thi tự luận
22	Lắp đặt, vận hành và sửa chữa HT lạnh	Học phần Lắp đặt, vận hành và sửa chữa hệ thống lạnh cung cấp cho người học các tiêu chuẩn, qui phạm hiện hành áp dụng trong lĩnh vực làm lạnh; các nguyên tắc, phương pháp lắp đặt - vận hành - sửa chữa hệ thống làm lạnh. Các sự cố thường gặp và biện pháp khắc phục trong quá trình khai thác hệ thống lạnh.	2	Có	Thi tự luận
23	Hệ thống và thiết bị đường ống	Học phần Hệ thống và thiết bị đường ống cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản về hệ thống đường ống; các tiêu chuẩn áp dụng trong lĩnh vực đường ống; cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phạm vi ứng dụng của các thiết bị cơ bản trong hệ thống đường ống; các dạng hư hỏng thường gặp trong hệ thống đường ống; phương pháp tính toán thủy lực các hệ thống đường ống; phương pháp xác định vị trí và cấu trúc giá đỡ ống.	2	Có	Thi tự luận
24	Đồ án tốt nghiệp	Học phần Đồ án tốt nghiệp có nội dung tùy thuộc vào từng đồ án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ việc lựa chọn đề tài, thực hiện làm đề tài đến việc thuyết trình trước Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp. Học phần Đồ án tốt nghiệp ngành Kỹ thuật nhiệt lạnh áp dụng những kiến thức đã được trang bị của chuyên ngành để thiết kế thiết bị, hệ thống; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong Kỹ thuật nhiệt lạnh.	6	Không	Thi tự luận
25	Thiết kế hệ thống cấp nhiệt	Học phần Thiết kế hệ thống cấp nhiệt cung cấp các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống cấp nhiệt theo các yêu cầu cụ thể trong thực tế kỹ thuật; nghiên	2	Có	Thi tự luận

		cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong các hệ thống cấp nhiệt sẵn có hoặc sẽ được thiết kế mới			
26	Thiết kế hệ thống lạnh	Học phần Thiết kế hệ thống lạnh cung cấp các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống làm lạnh theo các yêu cầu cụ thể trong thực tế kỹ thuật; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong các hệ thống làm lạnh sẵn có hoặc sẽ được thiết kế mới.	2	Có	Thi tự luận
27	Thiết kế hệ thống điều hòa không khí	Học phần Thiết kế hệ thống điều hòa không khí cung cấp các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống điều hòa không khí tiện nghi và kỹ thuật; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong các hệ thống điều hòa không khí sẵn có hoặc sẽ được thiết kế mới.	2	Có	Thi tự luận
28	Vật liệu kỹ thuật	Cung cấp cho sv kiến thức về vật liệu trong cơ khí	03	Có	Thi tự luận
29	Kỹ thuật gia công cơ khí	Cung cấp cho sv kiến thức về các phương pháp gia công	03	Có	Thi tự luận
30	Công nghệ chế tạo	Cung cấp cho sv thông số công nghệ lập quy trình chế tạo chi tiết	03	Có	Thi tự luận
31	CAD-CAM-CNC	Cung cấp cho sv lập trình và gia công trên máy CNC	03	Có	Thi tự luận
32	Công nghệ CAD-CAM	Cung cấp cho sv kiến thức về hệ thống sản xuất cad-cam	02	Có	Thi tự luận
33	Vật liệu mới trong đóng tàu	Cung cấp cho sv kiến thức về các loại vật liệu mới sử dụng trong đóng tàu	02	Có	Thi tự luận
34	Gia công kỹ thuật số	Cung cấp cho sv gia công trên máy kỹ thuật số	02	Có	Thi tự luận
35	Vật liệu đóng tàu	Cung cấp cho sv kiến thức về các loại vật liệu dùng trong đóng tàu	02	Có	Thi tự luận
36	Quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm	Cung cấp cho sv kiến thức về phương pháp quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm	02	Có	Thi tự luận
37	Manufacturing processes	Cung cấp cho sv kiến thức về các phương pháp gia công	03	Có	Trắc nghiệm
38	Material Science and Engineering	Cung cấp cho sv kiến thức về vật liệu trong cơ khí	03	Có	Trắc nghiệm
39	Nhập môn kỹ thuật	Là môn học thuộc khối kiến thức cơ bản được giảng dạy trong học kỳ 1, năm	3	có	X=Z

		thứ nhất trong CTĐT. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử và các ngành nghề kỹ thuật, vai trò và nhiệm vụ của kỹ sư; phương pháp học tập hiệu quả; quản lý dự án; quá trình thiết kế kỹ thuật, những cơ sở kỹ thuật, một số kỹ năng quan trọng như làm việc theo nhóm, giải quyết vấn đề, giao tiếp kỹ thuật, đạo đức nghề nghiệp của kỹ sư. Sinh viên được yêu cầu áp dụng những kiến thức và kỹ năng nêu trên vào việc thực hiện một đồ án với những trải nghiệm CDIO. Đồ án được thực hiện theo nhóm và được đánh giá thông qua hoạt động trình diễn và thuyết trình về sản phẩm trong một ngày hội kỹ thuật hàng năm. Nhờ đó, học phần giúp đạt được những mục đích sau: - Trang bị cho sinh viên hiểu biết cơ bản về những ngành nghề kỹ thuật, đóng góp của kỹ thuật cho sự phát triển trong xã hội, nhấn mạnh giới thiệu ngành kỹ thuật cơ khí; - Giới thiệu nguyên tắc CDIO (Conceive – Design – Implement – Operate), giúp sinh viên phát triển thông qua đồ án.			(X là điểm quá trình, Z là điểm của HP)
40	Dung sai kỹ thuật đo	Phần dung sai: Dung sai hình dạng và vị trí bề mặt; dung sai và lắp ghép các bề mặt trơn, dung sai then và then hoa, dung sai lắp ổ lăn và chuỗi kích thước gồm khái niệm, giải chuỗi kích thước thẳng. Phần kỹ thuật đo: Các khái niệm cơ bản trong đo lường; một số dụng cụ đo thông dụng và các phương pháp đo: các thông số hình học, đo kích thước thẳng, đo góc, đo lỗ, ... và đánh giá chỉ tiêu chất lượng đo chi tiết máy.	3	có	Thi viết
41	Máy công cụ	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các nguyên lý chung của máy công cụ như nguyên lý tạo hình, sơ đồ động học, các phương pháp thay đổi tốc độ trong máy công cụ. Ngoài ra sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức các máy công cụ thông dụng trong sản xuất cơ khí.	3	có	Thi viết
42	Phương pháp PTHH	Thay thế kết cấu thực tế bằng một mô hình dùng để tính toán bao gồm một số hữu hạn phần tử riêng lẻ liên kết với nhau	3	có	Thi viết

		chỉ ở một số hữu hạn điểm nút, tại các điểm nút tồn tại các lực tương tác biểu thị tác dụng qua lại giữa các phần tử kề nhau. Thay bài toán tính hệ liên tục (hệ thực tế) có bậc tự do vô hạn bằng bài toán tính hệ có bậc tự do hữu hạn đơn giản hơn rất nhiều. Học phần giúp cho sinh viên cách sử dụng PTHH để tính toán các đối tượng cơ khí.			
43	Thiết kế và qui hoạch công trình cơ khí	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản thiết kế công trình công nghiệp cơ khí, quy hoạch tổng thể mặt bằng nhà máy cơ khí, thiết kế các phân xưởng cơ khí, tính toán kinh tế và kết cấu thép nhà công nghiệp.	3	có	Thi viết
44	Hệ thống truyền động thủy lực và khí nén	Phần thứ nhất: Giới thiệu các tính chất cơ bản của chất lỏng, các phương trình mô tả sự cân bằng của chất lỏng cũng như sự tương tác của chất lỏng với thành rắn, các phương trình mô tả chuyển động của các phần tử lỏng để tìm ra mối quan hệ giữa các đại lượng cơ bản như vận tốc và áp suất của dòng chảy, phân tích các loại tổn thất năng lượng để đưa ra công thức xác định phù hợp Phần thứ 2: Giới thiệu các thiết bị thủy khí thông dụng và những vấn đề cơ bản trong truyền động thủy khí: Cơ sở lý thuyết, cơ chế biến đổi năng lượng của hệ thống, tính năng và đặc tính làm việc của các phần tử cơ bản của truyền động thủy khí. Từ đó có khả năng lựa chọn và tính toán các phần tử của hệ thống truyền động thủy khí. Học phần cũng trang bị cho học viên khả năng nghiên cứu, thiết kế và phân tích được đặc tính công tác của các hệ thống truyền động thủy khí trong máy móc, hệ thống công nghệ, dây truyền sản xuất nói chung.	4	có	Thi viết
45	Ma sát, mòn và bôi trơn	Học phần Ma sát, mòn và bôi trơn gồm các khái niệm về chất lượng bề mặt và tương tác bề mặt các vật rắn tiếp xúc, các vấn đề về ma sát ngoài, các vấn đề về mòn, các vấn đề về bôi trơn và phương pháp tính mòn và bôi trơn các cặp ma sát.	3	có	Thi viết
46	Thiết kế sản phẩm với CAD	Học phần giới thiệu cho sinh viên những ứng dụng của các phần mềm thiết kế cơ khí trong việc phân tích, tính toán, thiết kế các sản phẩm cơ khí; đưa ra hồ sơ	5	có	Thi viết

		thiết kế cuối cùng, bao gồm vẽ lắp, bản vẽ chi tiết bằng CAD. Học phần bao gồm phần lý thuyết, thực hành tại phòng máy tính và 01 đồ án môn học. Đồ án môn học kèm theo một bộ tài liệu thiết kế, gồm bản vẽ lắp, bản vẽ chi tiết bằng CAD, báo cáo phân tích thiết kế và giá thành sản phẩm.			
47	Đồ gá	Phân loại đồ gá, phương pháp gá đặt chi tiết trên đồ gá, các cơ cấu định vị, cơ cấu kẹp chặt của đồ gá, các cơ cấu khác của đồ gá, đồ gá lắp ráp, đồ gá kiểm tra và các phần mở rộng như: đồ gá trên máy CNC, hiệu quả kinh tế khi sử dụng đồ gá,...	3	có	Thi viết
48	Quản lý và bảo trì công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các hình thức bảo trì, bao gồm mục tiêu của bảo trì, các công việc nhằm giữ hệ thống hoạt động, phương pháp đánh giá bảo trì máy móc, thiết bị trong hệ thống sản xuất, các thông số đo sự hiệu quả của công tác bảo trì và ảnh hưởng của chúng tới năng suất lao động chung, một số phương pháp và công cụ thường sử dụng để kiểm tra, đánh giá và bảo trì hệ thống sản xuất. Nhằm đào tạo kỹ sư Cơ khí có kiến thức để tham gia thiết kế, vận hành, cải tiến hệ thống bảo trì, có kỹ năng thu thập và đánh giá số liệu, ra quyết định liên quan đến bảo trì,...	2	có	Thi viết
49	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các công việc trong quản lý sản xuất, điều độ và phân phối, đánh giá và ra quyết định dựa trên dữ liệu, xây dựng và triển khai các dự án cải tiến nhằm nâng cao năng suất và chất lượng của hệ thống sản xuất, quản lý tồn kho,... Nhằm đào tạo kỹ sư Cơ khí có kiến thức để tham gia các công tác quản lý sản xuất, theo dõi và vận hành hệ thống sản xuất gồm máy móc, con người, thiết bị, vật liệu, thông tin, năng lượng. Có kỹ năng thu thập, phân tích, đánh giá và ra quyết định dựa trên dữ liệu, làm việc nhóm và tổ chức dẫn dắt dự án cải tiến Năng suất Chất lượng,...	2	có	Thi viết
50	Hệ thống điều khiển bằng khí nén	Môn học có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo kỹ sư cơ khí	2	có	Thi viết

		nhất là trong thời kỳ tự động hoá các dây chuyền sản xuất. Mục đích của môn học là cung cấp các kiến thức chuyên sâu về thiết bị điều khiển bằng khí nén, phân tích chức năng và thiết kế các hệ thống điều khiển bằng khí nén trong công nghiệp. Nội dung chủ yếu của môn học là đưa ra cơ sở lý thuyết và ứng dụng của hệ thống điều khiển bằng khí nén trong công nghiệp, giới thiệu các phần tử khí nén được sử dụng trong thực tế.			
51	Thực tập sản xuất	Thực tập gồm ba nội dung chính: 1. Nghiên cứu tìm hiểu công tác tổ chức, quản lý và kỹ thuật công nghệ, 2. Quy trình chế tạo, sửa chữa và lắp ráp các sản phẩm chủ yếu của cơ sở sản xuất. 3. Tham gia giải quyết các công việc cụ thể của một cán bộ kỹ thuật tại nơi sản xuất nếu có yêu cầu Nội dung cụ thể có thể tùy theo đặc điểm cụ thể và trang thiết bị hiện có của cơ sở mà giáo viên hướng dẫn có thể xác phù hợp với điều kiện thực tế.	4	có	Thi vấn đáp
52	Đồ án tốt nghiệp	Học phần có nội dung tùy thuộc vào từng đồ án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ việc lựa chọn đề tài, thực hiện làm đề tài đến việc thuyết trình trước Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp. Học phần Đồ án tốt nghiệp ngành Kỹ thuật cơ khí bao gồm những nội dung kiến thức sau đây: Tổng hợp các kiến thức đã học chuyên ngành nhằm thiết kế thiết bị, máy móc hoặc dây chuyền sản xuất, nghiên cứu ứng dụng, công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong lĩnh vực cơ khí. Biết ứng dụng CAD vào giải quyết nội dung chính của đồ án.	6	có	Bảo vệ
53	Chuyên đề 1: Các ứng dụng của CAD	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản liên quan đến kỹ thuật ứng dụng máy tính trong quá trình thiết kế cơ khí, bao gồm: các ứng dụng CAD trong phân tích, tính toán thiết kế; thiết kế hình dạng hình học tối ưu; sử dụng thư viện thiết kế; ứng dụng CAD trong gia công sản phẩm trên máy CNC; khai thác	3	có	Thi vấn đáp

		một số phần mềm phổ biến ứng dụng trong kỹ thuật cơ khí.			
54	Chuyên đề 2: Xây dựng đề án kỹ thuật	Học phần gồm các nội dung: Tổng quan về đề án kỹ thuật; những vấn đề về thiết kế động học và hình dạng của máy, bộ phận máy, cơ cấu, hệ thống; những vấn đề về tính toán, thiết kế lựa chọn các bộ phận theo các chỉ tiêu làm việc; thiết lập các bản vẽ phác thảo, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ chế tạo. Sinh viên có thể tiến hành làm bài tập với đề tài được đề xuất từ thực tế sản xuất công nghiệp, thường là thiết kế một cơ cấu, một máy hay bộ phận máy, một hệ thống truyền dẫn cơ khí để thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Bài tập do giáo viên quyết định nội dung và trình tự giải quyết trong quá trình học.	3	có	Thi vấn đáp
55	Nguyên lý máy	Học phần Nguyên lý máy gồm các nội dung về cấu trúc và xếp loại cơ cấu, phân tích động học cơ cấu, phân tích lực cơ cấu, những vấn đề về tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy, nghiên cứu cơ cấu bánh răng, hệ bánh răng, cơ cấu cam và cân bằng máy.	3	có	Thi viết
56	Cơ sở thiết kế máy	Cơ sở thiết kế máy là môn học kỹ thuật cơ sở cuối cùng trong CTĐT Kỹ thuật Cơ khí. Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và phương pháp tính toán thiết kế các tiết máy có công dụng chung. Nội dung chủ yếu của môn học gồm 04 phần: Đại cương về thiết kế máy và Chi tiết máy; Các tiết máy truyền động; Các tiết máy đỡ và nối; Các tiết máy ghép.	5	có	Thi viết
57	An toàn công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về bảo hộ lao động, hệ thống luật pháp và các quy định hiện hành an toàn lao động trong sản xuất. Kỹ thuật an toàn về điện, hàn, phòng chống cháy như: Các nguyên nhân và biện pháp đề phòng tai nạn về điện, hàn, phòng chống cháy .	2	Có Lịch trình	Thi tự luận
58	Cơ kết cấu cơ khí	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán xác định nội lực, chuyển vị trong hệ phẳng và hệ không gian dưới tác dụng của tải trọng.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
59	Động lực học máy trục	Cung cấp kiến thức đại cương về động lực học và dao động máy. Các giải pháp giảm và dập tắt dao động máy. Các phương pháp đo lường và xử lý tín hiệu	3	Có Lịch trình	Thi tự luận

		dao động. Phân tích động lực học các cơ cấu của các máy nâng chuyển điển hình.			
60	Máy nâng tự hành	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy nâng tự hành ,các thông số cơ bản, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng sử dụng và phương pháp tính toán các loại máy nâng tự hành	5	Có Lịch trình	Thi tự luận
61	Máy vận chuyển liên tục	Cung cấp các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phương án khai thác và sử dụng các loại máy vận chuyển liên tục cơ bản; kiến thức về những vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy vận chuyển liên tục.	5	Có Lịch trình	Thi tự luận
62	Máy xây dựng	Cung cấp các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phương án khai thác và sử dụng các loại máy thi công dùng trong công tác xây dựng cơ bản, xây dựng dân dụng, công nghiệp, xây dựng công trình thủy.	2	Có Lịch trình	Thi tự luận
63	Ôtô máy kéo	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về ô tô – máy kéo, các hệ thống trong ô tô – máy kéo. Phân tích các thành phần lực tác dụng lên ô tô – máy kéo trong quá trình chuyển động khi lên dốc, khi xuống dốc và trên mặt đường nghiêng ngang. Tính ổn định và tính toán hệ thống di chuyển của ô tô – máy kéo.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
64	Quy trình xếp dỡ hàng hoá	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến các quy chế sản xuất và quy trình công nghệ xếp dỡ các loại hàng hóa khác nhau tại các Cảng biển, nhà máy...	2	Có Lịch trình	Thi tự luận
65	Tin học chuyên ngành	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức phần mềm tính toán kết cấu, các bước phân tích một bài toán kết cấu, các quy ước cơ bản, hệ thống đơn vị và hệ thống tọa độ.	2	Có Lịch trình	Thi tự luận
66	Tổ chức & QLSX trong xn máy nâng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cách thức tổ chức và quản lý sản xuất, quản lý và bảo dưỡng thiết bị hoặc dây chuyền sản xuất, cách kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm và tính toán giá thành cho sản phẩm.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
67	Truyền động thủy khí	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về máy thủy lực. Từ đó đi sâu vào cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các máy thủy lực, phương pháp tính toán các thiết bị thủy lực cũng như hệ thống thủy lực.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận

68	Công nghệ chế tạo MNC	Các kiến thức về quá trình sản xuất và công nghệ, các dạng sản xuất và hình thức tổ chức sản xuất, chất lượng bề mặt chi tiết gia công, độ chính xác gia công, nguyên nhân gây ra sai số gia công.	3	Có Lịch trình	Thi tự luận
69	Công nghệ SC& lắp dựng MNC	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ sửa chữa máy móc nói chung và máy nâng chuyển nói riêng. Cung cấp các kỹ năng về thiết kế quy trình công nghệ sửa chữa và lắp dựng máy nâng chuyển thông qua đồ án môn học.	5	Có Lịch trình	Thi tự luận
70	Điều khiển tự động MNC	Cung cấp các kiến thức cơ sở lý thuyết tự động. Cấu tạo, nguyên lý hoạt động các phần tử hệ thống tự động điều khiển, và một số hệ thống tự động thông dụng trong máy nâng chuyển và trong công nghiệp.	4	Có Lịch trình	Thi tự luận
71	Kết cấu thép MNC	Cung cấp các kiến thức cơ bản tính toán thiết kế kết cấu thép Học phần còn cung cấp các kiến thức và kỹ năng phân tích lựa chọn, thiết kế và tính toán kết cấu thép của các loại máy nâng chuyển thông dụng thông qua đồ án môn học.	5	Có Lịch trình	Thi tự luận
72	Máy trục	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy trục phương pháp tính toán các chi tiết, cụm chi tiết, các thiết bị và các cơ cấu chủ yếu của máy trục. Học phần còn cung cấp các kiến thức và kỹ năng phân tích lựa chọn, thiết kế và tính toán các cơ cấu của các loại máy trục thông dụng thông qua đồ án môn học.	5	Có Lịch trình	Thi tự luận
73	Tiêu chuẩn và quy phạm MNC	Cung cấp về phân nhóm thiết bị nâng và các bộ phận cấu thành, các tải trọng tham gia vào thiết kế kết cấu, các trường hợp của tải trọng tính toán các cơ cấu máy như tính và không tính tải trọng gió, các tải trọng bất thường. Một số quy định về an toàn, thử tải và dung sai trong thiết kế.	2	Có Lịch trình	Thi tự luận
74	Lý thuyết động cơ đốt trong	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chu trình công tác, các thông số công tác chủ yếu, quá trình trao đổi khí, quá trình cấp nhiên liệu và cháy hỗn hợp trong buồng cháy động cơ, các phương pháp tăng áp suất không khí nạp và đồng thời cung cấp cho sinh viên biết các dạng đường đặc tính, cũng như cách phân tích các chế độ công tác của động cơ.	3	Có	Thi viết

75	Kết cấu động cơ đốt	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về hệ lực tác dụng lên các chi tiết chủ yếu của động cơ, kết cấu và phương pháp tính độ bền các chi tiết chủ yếu của động cơ đốt trong, làm cơ sở để sinh viên biết cách tính toán, thiết kế, hoán cải các chi tiết của động cơ.	2	Có	Thi viết
76	Công nghệ sơn phủ ô tô	Trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến công nghệ, kỹ thuật sơn ô tô và sơn các loại xe chuyên dùng	2	Có	Thi viết
77	Quản lý vận tải	Trang bị các kiến thức cơ bản về vận tải ô tô trong hệ thống vận tải, gồm các nội dung chính: Tổng quan về vận tải ô tô; Phương tiện vận tải ô tô và các chỉ tiêu khai thác; Tổ chức vận tải bằng ô tô; Tổ chức vận tải hành khách bằng ô tô	3	Có	Thi viết
78	Xe hai bánh và ba bánh	Sau khi học xong học phần này, sinh viên có hiểu được cấu tạo của các loại động cơ xe hai bánh và ba bánh, hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại hệ thống truyền động sử dụng trên xe hai bánh và ba bánh; phát hiện được các hư hỏng thông thường của động cơ; sử dụng và bảo dưỡng được các loại xe hai bánh và ba bánh theo quy trình của nhà chế tạo.	3	Có	Thi viết
79	Công nghệ tạo hình ô tô	Trang bị các kiến thức cơ bản về các bộ phận cấu thành hình dáng ô tô. Giới thiệu các phương pháp công nghệ, các thiết bị dập tạo hình.	3	Có	Thi viết
80	Nhiên liệu và dầu mỡ	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nhiên liệu nói chung và nhiên liệu sinh học nói riêng, làm cơ sở để sinh viên học tốt các môn học chuyên ngành khác như lý thuyết động cơ đốt trong, lý thuyết ô tô, kỹ thuật an toàn và kiểm định ô tô... Học xong học phần này sinh viên sẽ hiểu rõ: Khái niệm chung về nhiên liệu, các đặc điểm nhiên liệu, tính chất chủ yếu của nhiên liệu sinh học, các loại nhiên liệu sinh học, các phản ứng cháy, các chất phụ gia và ứng dụng của nhiên liệu sinh học.	2	Có	Thi viết
81	Kiểm định và chẩn đoán ô tô	Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về kỹ thuật an toàn và kiểm định ô tô, tìm hiểu cấu tạo, nguyên lý làm việc, đặc tính kỹ thuật của một số hệ thống an toàn phổ biến được bố	2	Có	Thi viết

		trí trên các xe ô tô hiện nay và quy trình kiểm định ô tô. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học trong thiết kế, lắp ráp, bảo dưỡng và sửa chữa các loại ô tô có trang bị những hệ thống an toàn hoặc các thiết bị có liên quan.			
82	Lý thuyết ô tô	Học phần Lý thuyết ô tô trang bị cho sinh viên những cơ sở lý thuyết phục vụ cho các học phần chuyên ngành như: Tính toán thiết kế ô tô 1&2, Kết cấu ô tô... Học phần cung cấp các kiến thức về động học, động lực học ô tô; các chỉ tiêu đánh giá tính năng động lực học, tính năng phanh, tính năng dẫn hướng, tính ổn định của ô tô... giúp người học hiểu biết, phân tích động học, động lực học và đánh giá các tính năng ô tô, nhằm giải quyết các vấn đề trong tính toán, thiết kế, khai thác, thực nghiệm, kiểm định ô tô - xe cơ giới.	4	Có	Thi viết
83	Tính toán thiết kế ô tô	Sinh viên được trang bị kiến thức về tính toán và thiết kế ô tô hạng nhẹ, ô tô chở khách, và ô tô vận tải. Tính toán thiết kế các chi tiết, các cụm chi tiết, và tổng thể ô tô. Thiết kế được các hệ thống điển hình trên ô tô như: Hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống truyền lực.	6	Có	Thi viết
84	Xe chuyên dụng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về khái niệm, công dụng và phân loại xe ô tô chuyên dùng; kết cấu và nguyên lý làm việc của các hệ thống công tác, giúp cho sinh viên có thể lựa chọn hợp lý các loại xe chuyên dụng và có thể tính toán một số thiết bị và hệ thống công tác cần thiết của ô tô chuyên dụng. Sau khi học, sinh viên phải nắm vững công dụng, đặc điểm cấu tạo và nguyên lý hoạt động của ô tô chuyên dụng cũng như các bộ phận, thiết bị của chúng, phương pháp tính toán một số thiết bị và hệ thống công tác của ô tô chuyên dụng.	3	Có	Thi viết
85	Kết cấu ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về kết cấu khung vỏ của ô tô. Các phương pháp, các kỹ thuật thiết kế khung vỏ. Thiết kế thân ô tô đảm bảo điều kiện bền, điều kiện về phá hủy, đảm bảo yếu tố thẩm mỹ, yếu tố khí động học. Thiết kế các thành phần gắn với khung vỏ	4	Có	Thi viết

		ô tô. Trang bị các kỹ thuật thiết kế kết cấu ô tô bằng máy tính. Sau khi học, sinh viên phải hoàn thành đồ án môn học về tính toán thiết kế khung vỏ ô tô. Nắm được các kỹ thuật kiểm tra bền, kiểm tra phá hủy khung vỏ ô tô thông qua các bài thực hành, thí nghiệm.			
86	Sửa chữa và bảo dưỡng ô tô	Giúp cho sinh viên có kiến thức tổng quan về công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa, có thể chẩn đoán và tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa được những hư hỏng thông thường của các hệ thống và thiết bị ô tô. Sinh viên có thể căn cứ vào điều kiện cụ thể để lựa chọn phương án sửa chữa và quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa phù hợp với khả năng kỹ thuật.	5	Có	Thi viết
87	Công nghệ lắp ráp ô tô	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ lắp ráp ô tô, giúp sinh viên có khả năng thiết kế các nguyên công lắp ráp, thiết lập quy trình công nghệ lắp ráp ô tô và tổ chức sản xuất lắp ráp ô tô hợp lý. Sau khi học, sinh viên phải nắm vững phương pháp thiết kế nguyên công lắp ráp, thiết lập quy trình công nghệ lắp ráp ô tô và tổ chức sản xuất lắp ráp ô tô. Sinh viên phải hoàn thành bài tập lớn của môn học.	4	Có	Thi viết
88	Trang bị điện ô tô	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các thiết bị điện sử dụng trên ô tô. Đó là các hệ thống: ắc quy, máy phát điện, tiết chế, khởi động, đánh lửa, ánh sáng, bảo vệ, điều hoà..	4	Có	Thi viết
89	Hệ thống điều hòa không khí ô tô	Cung cấp cho sinh viên ngành Kỹ thuật ô tô những kiến thức cơ bản về thông gió và điều hòa không khí ô tô: nguyên tắc làm việc, các trang thiết bị, nguyên tắc tính toán thiết kế, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống.	2	Có	Thi viết

Viện Môi trường

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Chuyên ngành Kỹ thuật Công nghệ Hóa học (Kỹ thuật Hóa dầu cũ)					
Khóa học KHD 56 (Năm học 2018-2019)					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Các học phần bắt buộc					
1	Tồn trữ và vận chuyển sản phẩm dầu khí	<i>Kiến thức:</i> Học viên sẽ nắm được quy trình công nghệ vận chuyển, tồn trữ cũng như quá trình thu gom, xử lý dầu khí. <i>Kỹ năng:</i> Nhằm trang bị cho sinh viên kỹ năng về các quy trình công nghệ vận chuyển, tồn trữ cũng như quá trình thu gom, xử lý dầu khí. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực, khoa học trong phòng tránh cháy nổ, an toàn lao động.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
2	Quá trình và thiết bị công nghệ hóa học	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các quá trình chuyển khối thường được sử dụng trong lĩnh vực Hóa học. Bao gồm các nội dung về cơ chế và động học của quá trình và về nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối ở trên. <i>Kỹ năng:</i> Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng phân tích, đánh giá công nghệ, khả năng nghiên cứu thiết kế và vận hành (trong điều kiện tối ưu) các thiết bị và các dây chuyền công nghệ có mặt các quá trình chuyển khối. Môn học được xây dựng trên cơ sở toán, hoá lý, thủy cơ và nhiệt học với tư duy hệ thống giữa công nghệ - kinh tế - môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.	5	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
3	Công nghệ chế biến khí tự nhiên và khí đồng hành	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về khí thiên nhiên và khí đồng hành, các phương pháp chế biến khí. <i>Kỹ năng:</i>	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Nắm bắt các tính chất hóa lý về khí thiên nhiên và khí đồng hành. - Các phương pháp, công nghệ sản xuất LPG, LNG... - Tổng hợp các chất từ khí đồng hành và khí thiên nhiên. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên hiểu và nắm vững những kiến thức thực tế, tạo nền tảng tri thức để các em sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; các công nghệ chế biến ra các sản phẩm hữu ích đáp ứng cho nhu cầu ngày càng phong phú trong cuộc sống.			
4	Công nghệ Tổng hợp hoá dầu	<i>Kiến thức</i> - Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các nguồn nguyên liệu cho công nghệ tổng hợp hóa dầu - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các quá trình cơ bản của công nghệ tổng hợp hóa dầu - Sinh viên được trang bị kiến thức về các công nghệ tổng hợp hoá dầu từ metan và khí thiên nhiên - Nắm vững kiến thức về các công nghệ tổng hợp hoá dầu từ etilen - Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các công nghệ tổng hợp hoá dầu từ propen, buten - Nắm vững kiến thức về các công nghệ tổng hợp hoá dầu từ benzene, toluene, etylbenzen và xylen <i>Kỹ năng</i> - Xác định và phân biệt được các quá trình khác nhau trong công nghệ tổng hợp hóa dầu - Vận dụng làm bài tập về công nghệ tổng hợp hóa dầu	3	có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Vận dụng các kiến thức cơ bản về hoá hữu cơ vào việc học tập và nghiên cứu các vấn đề về hóa dầu... <i>Thái độ nghề nghiệp</i> Có năng lực tự nghiên cứu học tập, không ngừng vươn lên tự hoàn thiện về chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên cập nhật tri thức mới, tích lũy kinh nghiệm, để nâng cao trình độ về Hóa học hữu cơ. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của công nghệ tổng hợp hóa dầu, bao gồm nguồn nguyên liệu cho tổng hợp hóa dầu và quá trình tổng hợp các sản phẩm hóa dầu.			
5	Thực tập chuyên ngành	- Thông qua đợt thực tập sinh viên có thể làm hiểu rõ hơn về một số quy trình sản xuất chế biến dầu mỏ. - Yêu cầu kết cấu của học phần bố trí thời lượng và nội dung hợp lý, giúp cho cán bộ hướng dẫn dễ thực hiện và sinh viên dễ tiếp thu.	2	Theo kế hoạch	Z=Y
6	Tổng hợp các hợp chất trung gian	<i>Kiến thức:</i> Trang bị kiến thức cơ bản về các quá trình tổng hợp quan trọng của các hợp chất hữu cơ Sinh viên cần nắm vững các phương pháp tổng hợp các hợp chất hữu cơ thông thường, một số cơ chế tổng hợp quan trọng, phục vụ cho tổng hợp hữu cơ các chuyên ngành ứng dụng trong thực tế. <i>Kỹ năng:</i> Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng phân tích tổng hợp các vấn đề, vận dụng lý thuyết về tổng hợp các hợp chất trung gian ứng dụng thực tiễn như dược phẩm, các chất tẩy rửa, các chất bảo vệ và hoạt động bề mặt... <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ, tác phong làm việc cẩn thận, khoa học và chính xác.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
7	Thiết bị phản ứng trong	<i>Kiến thức:</i> Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các khái niệm,	3	có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	công nghệ lọc hóa dầu	cách phân loại, đặc điểm cơ bản của các loại thiết bị phản ứng trong công nghệ tổng hợp hữu cơ – hóa dầu. Đưa ra các tính toán, các thông số chính của thiết bị phản ứng điển hình. Giới thiệu một số loại thiết bị phản ứng đang được sử dụng trong các nhà máy công nghiệp tổng hợp hữu cơ – hóa dầu. <i>Kỹ năng:</i> Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên kỹ năng tính toán, phân loại, so sánh các kiểu thiết bị phản ứng khác nhau. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập nghiêm túc, tích cực, kích thích niềm say mê khoa học, ý thức nghề nghiệp.			$Z=0,5X+0,5Y$
8	Sản phẩm dầu mỏ và phụ gia sản phẩm dầu mỏ	<i>Kiến thức:</i> Môn học này bao gồm các kiến thức về sản phẩm dầu mỏ và các chỉ tiêu kỹ thuật của chúng. Sau khi học xong môn này, sinh viên cần nắm vững, hiểu biết và mô tả lại được sự phân loại các sản phẩm dầu, bản chất, ứng dụng và các chỉ tiêu kỹ thuật của từng loại sản phẩm nhiên liệu, phi nhiên liệu và dung môi dầu mỏ. <i>Kỹ năng:</i> Sinh viên sau khi học xong phải có: kỹ năng đọc sách, phân tích tổng hợp vấn đề, vận dụng các vấn đề lý thuyết vào thực tiễn. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên nghiêm túc trong học tập lý thuyết trên lớp và chủ động đọc và nghiên cứu tài liệu ở nhà.	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
9	Xúc tác trong công nghệ hóa dầu	<i>Kiến thức:</i> - Cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về xúc tác và kỹ thuật xúc tác. - Ứng dụng chất xúc tác trong một số phản ứng cụ thể. <i>Kỹ năng:</i>	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Thuần thục về một số loại xúc tác trong lọc hóa dầu. - Nắm được kỹ năng cơ bản sử dụng chất xúc tác và công nghệ chế biến chúng. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên hiểu và nắm vững những kiến thức thực tế, tạo nền tảng tri thức để các em sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; các công nghệ chế biến và sử dụng chất xúc tác ra các sản phẩm hữu ích đáp ứng cho nhu cầu ngày càng phong phú trong cuộc sống.			
10	Kinh tế dầu khí	<i>Kiến thức:</i> Kinh tế dầu khí có thể giúp cho sinh viên nắm vững được các kiến thức cơ bản về kinh tế ứng dụng trong lĩnh vực dầu khí như những vấn đề kinh tế trong khai thác, vận chuyển, phân phối và tiêu thụ các sản phẩm dầu khí. <i>Kỹ năng:</i> Cho phép người học có thể giải thích, phân tích những vấn đề kinh tế trong lĩnh vực dầu khí. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Có thái độ ứng xử đúng, nhận thức đúng về tầm quan trọng của kinh tế trong lĩnh vực dầu khí.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
11	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên những hiểu biết và kiến thức cơ bản về lao động, kỹ thuật an toàn và vệ sinh trong lao động.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
Các học phần tự chọn					
12	Nhiên liệu sạch	<i>Kiến thức:</i> Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về nhiên liệu sạch, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường trong thời đại hiện nay và kể cả trong tương lai. Sau khi học xong môn học này, sinh viên nắm vững và mô tả lại được các loại nhiên liệu sạch, các quá trình xử lý nhằm tạo nhiên liệu sạch, bản chất hoá học, quy trình sản xuất nhiên liệu sạch. Ngoài ra, sinh viên còn hiểu được các phương pháp xử lý làm sạch môi trường, sản xuất tồn chứa sản phẩm dầu.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Kỹ năng:</i> Sinh viên sau khi học xong phải có: kỹ năng đọc sách, phân tích tổng hợp vấn đề, vận dụng các vấn đề lý thuyết vào thực tiễn. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên nghiêm túc trong học tập lý thuyết trên lớp và chủ động đọc và nghiên cứu tài liệu ở nhà.			
13	Kỹ thuật tiến hành phản ứng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về kỹ thuật tiến hành phản ứng, khảo sát các loại thiết bị phản ứng khác nhau	2	có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
14	Hóa học polime	<i>Kiến thức</i> Trang bị kiến thức cơ bản về hóa học và cơ lý của các hợp chất cao phân tử. Sinh viên cần nắm vững các phương pháp tổng hợp polime thông thường, một số cơ chế động học polime hóa, quan hệ giữa cấu trúc và tính chất hóa lý của chúng, ứng dụng của polime trong thực tế. <i>Kỹ năng</i> Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng phân tích tổng hợp các vấn đề, vận dụng lý thuyết về tổng hợp một số polime ứng dụng thực tiễn như chế sơn, keo dán, da nhân tạo, thủy tinh hữu cơ hay dây điện... <i>Thái độ nghề nghiệp</i> Giúp cho sinh viên có thái độ, tác phong làm việc cẩn thận, khoa học và chính xác.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
15	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả. Từ đó sinh viên sẽ nắm được các vấn đề cần thiết để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các dạng năng lượng, tài nguyên ở các ngành nghề khác nhau.	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
16	Các quá trình sản xuất cơ bản và Nguyên lý sản xuất sạch hơn	Trang bị kiến thức các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Khóa học KHD57 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Các phương pháp phân bằng công cụ	<i>Kiến thức:</i> - Sinh viên biết khái quát hoá được các phương pháp phân tích công cụ: Phân tích hoá lí và phân tích vật lí - Hiểu được cơ sở lí thuyết chung (Đại cương về phổ và các phương pháp phổ) - Vận dụng cơ sở lí thuyết để nắm rõ một số phương pháp phân tích công cụ như phân tích phổ phát xạ nguyên tử, hấp thụ nguyên tử, phổ hấp thụ electron; phổ hồng ngoại (IR); phổ khối lượng (MS) - Nắm được qui trình phân tích mẫu, hiểu được nguyên tắc phương pháp sắc kí khí, lỏng. <i>Kỹ năng:</i> - Nhận biết và phân tích được kết quả các phép đo phổ phổ biến. - Thao tác thực nghiệm với một số thiết bị phân tích công cụ	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
2	Hóa lý 3	<i>Kiến thức:</i> Học sinh hiểu được các vấn đề - Các quy luật động học phản ứng đơn giản, phức tạp. - Các lý thuyết về tốc độ phản ứng, động học quá trình sơ cấp, các loại phản ứng. - Đặc điểm, cơ chế của phản ứng xúc tác đồng thể, các chất xúc tác đồng thể. - Đặc điểm, cơ chế của phản ứng xúc tác dị thể, các chất xúc tác dị thể. - Các quá trình hấp phụ, khuếch tán. <i>Kỹ năng:</i> - Xây dựng được quy luật động học của một số loại phản ứng.	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Thành thạo trong cách tính hằng số tốc độ phản ứng của một số loại phản ứng. - Hiểu về cơ chế phản ứng dùng xúc tác, biết cách lựa chọn xúc tác thích hợp cho các phản ứng hóa học <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Chủ động tìm hiểu bản chất phản ứng hóa học, từ đó biết cách tác động thực hiện phản ứng theo mong muốn. - Hình thành nhận thức về thực hiện các phản ứng với các chất xúc tác thích hợp			
3	Quá trình và thiết bị công nghệ hóa học 1	<i>Kiến thức:</i> - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thủy khí động lực học trong công nghệ hóa học. - Trang bị kiến thức về tĩnh học của chất lỏng. - Hiểu được cơ sở động lực của chất lỏng. - Tìm hiểu các loại bơm chất lỏng và cơ chế ghép bơm. - Hiểu được các phương thức khuấy trộn chất lỏng. - Làm quen với một số mô hình toán cơ bản về chất lượng nước và khí. <i>Kỹ năng:</i> - Thành thạo trong tính toán, thiết kế các hệ thống vận chuyển chất lỏng, chất khí, các quá trình thủy cơ. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng trong thiết kế, vận hành các hệ thống thủy lực trong công nghệ hóa học.	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
4	Hóa học dầu mỏ và khí	<i>Kiến thức :</i>	4	có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Sinh viên phải nắm vững những kiến thức cơ bản về: phân loại dầu thô; thành phần hidrocarbon và phi hidrocarbon của dầu thô; ứng dụng của các phân đoạn dầu mỏ; xác định các đặc trưng hóa lý của dầu thô và sản phẩm dầu; đánh giá chất lượng dầu thô trên quan điểm công nghệ; các quá trình chế biến hóa học như: cracking xúc tác, hidrocracking, reforming xúc tác, isome hóa, alkyl hóa, polyme hóa, thom hóa, zeolit và vai trò xúc tác trong lọc hóa dầu <i>Kỹ năng:</i> - Sinh viên sau khi học xong phải có: kỹ năng đọc sách, phân tích tổng hợp vấn đề, vận dụng các vấn đề lý thuyết để điều chế xúc tác cho các quá trình cracking, reforming, ankyl hóa,..... - Phân tích các chỉ tiêu của sản phẩm dầu mỏ.... <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Nghiêm túc trong học tập lý thuyết trên lớp - Chủ động đọc và nghiên cứu tài liệu ở nhà			$Z=0,5X+0,5Y$
5	Hoá học môi trường	Trang bị cho sinh viên ngành kỹ thuật môi trường những kiến thức cơ sở về hóa học môi trường như nguồn gốc các quá trình hóa học, cơ chế phản ứng, một số hiện tượng có tính chất hóa học xảy ra do tác động tương hỗ giữa các thành phần môi trường để có thể vận dụng làm kiến thức cơ sở giải quyết các vấn đề kỹ thuật môi trường có liên quan tới hóa học.	4	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
6	Quá trình và thiết bị công nghệ hóa học 2	<i>Kiến thức:</i> Trang bị các kiến thức về các quá trình nhiệt trong công nghệ hóa học. Tạo cho sinh viên có khả năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thiết kế và vận hành các thiết bị truyền nhiệt trong các dây chuyền sản xuất công	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghiệp, hệ thống xử lý chất thải đảm bảo tính công nghệ, tính kinh tế nhằm sử dụng tiết kiệm, hợp lý và hiệu quả các nguồn năng lượng trong đó có việc tận thu tiềm năng nhiệt của chất thải. <i>Kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên các kỹ năng tự học, tự phân tích và nhận dạng các bài toán trao đổi nhiệt, các kỹ năng tính toán các dạng bài tập cơ bản trong chương trình của học phần. Kỹ năng tra cứu số liệu trong sổ tay chuyên ngành... <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.			
7	Hóa lí 4 (Điện học và hóa keo)	<i>Kiến thức:</i> Học sinh hiểu được các vấn đề về - Dung dịch điện ly, lý thuyết về dung dịch điện ly, sự dẫn điện của dung dịch điện ly. - Điện cực, thế điện cực, pin điện hóa. - Hệ keo, điều chế, tính chất của hệ keo. <i>Kỹ năng:</i> Vận dụng lý thuyết để - Xác định được độ dẫn điện riêng, độ dẫn điện đương lượng của một số dung dịch. - Tính được thế điện cực, suất điện động, thiết lập được sơ đồ pin điện hóa. - Giải thích một số hiện tượng của hệ keo. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Hình thành thái độ yêu thích, say mê, tự tìm tòi, giải thích các hiện tượng, vấn đề có liên quan	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
8	Công nghệ chế biến dầu mỏ	<i>d. Mục đích của học phần:</i> <i>Kiến thức:</i> Môn học nhằm đào tạo cho sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc trong các nhà máy	5	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chế biến dầu và hiểu các tài liệu kỹ thuật của các quá trình chế biến dầu, khí tiếp theo. Học xong môn này sinh viên được trang bị các kiến thức: Hiểu các quá trình trong chế biến dầu, điều chế các xúc tác lọc hóa dầu, vận hành quy trình công nghệ chưng cất dầu thô, reforming xúc tác, cracking xúc tác,... trong phòng thí nghiệm. <i>Kỹ năng:</i> Sinh viên sau khi học xong phải có: kỹ năng đọc sách, phân tích tổng hợp vấn đề, vận dụng các vấn đề lý thuyết vào thực tiễn. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên nghiêm túc trong học tập trên lớp, chủ động đọc và nghiên cứu tài liệu ở nhà.			
9	Thực tập cơ sở ngành		2	Theo kế hoạch	Z=Y
Các học phần tự chọn					
10	Quản lý tài nguyên và môi trường	Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng hợp về tài nguyên và môi trường, các văn bản pháp luật liên quan đến bảo vệ tài nguyên và môi trường và chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
11	Tổng hợp hữu cơ	<i>Kiến thức</i> Cung cấp cho sinh viên những phương pháp tổng hợp chất hữu cơ cơ bản nhất như: phương pháp tổng hợp các nhóm chức, phương pháp kéo dài, giảm mạch cacbon, phương pháp bảo vệ nhóm chức, ... <i>Kỹ năng</i> - Trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích tổng hợp vấn đề; kỹ năng giải bài tập về tổng hợp hữu cơ; kỹ năng trình bày vấn đề trước số đông người. - Là nền tảng cho các môn học chuyên ngành hữu cơ – hóa dầu. <i>Thái độ nghề nghiệp</i> Bước đầu có tác phong làm việc cẩn thận, khoa học, chính xác. Xây	2	có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dựng được phong cách tự học, tự nghiên cứu khoa học.			
12	Các phương pháp phân tích hiện đại	<i>Kiến thức:</i> Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các phương pháp phân tích lý-hóa và các phương pháp phân tích vật lý trong hóa học hiện đại. Cung cấp các phương pháp nghiên cứu khoa học phổ biến, thông dụng, phù hợp với trang bị hiện có ở phòng thí nghiệm, bước đầu giúp sinh viên có những kiến thức ban đầu về các phương pháp phân tích hiện đại. <i>Kỹ năng:</i> Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích các loại phổ nhằm nhận biết các chất, xác định hàm lượng chất, xác định cấu trúc và tính chất của vật liệu. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Thông qua học phần giúp cho sinh viên có niềm say mê khoa học, ý thức nghề nghiệp, áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
13	Độc học môi trường	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các nguyên lý của độc học, phương thức chất độc đi vào cơ thể, phản ứng và tác động của chất độc. Độc học trong môi trường đất, nước, khí. Nguồn gốc phân bố trong môi trường, tác động độc học của các tác nhân gây ô nhiễm môi trường.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
Khóa học KHD58 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Quá trình thủy lực và truyền nhiệt (26142-4TC)	- Mục đích của môn học là trang bị những kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: + Hiểu được những kiến thức cơ bản về thủy lực áp dụng trong công nghệ môi trường. Trên cơ sở đó giải thích được căn cứ để lựa chọn một số thiết bị vận chuyển thích hợp và biết nguyên lý vận	4	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hành của các quá trình vận chuyển chất lỏng ứng dụng trong kỹ thuật môi trường. + Hiểu được các kiến thức cơ bản về các phương thức trao đổi nhiệt như dẫn nhiệt, đối lưu và bức xạ nhiệt, vận dụng nghiên cứu tiếp hiện tượng trao đổi nhiệt phức tạp. - Nội dung chính của môn học: Phần 1: Quá trình thủy lực bao gồm một số kiến thức cơ bản về thủy lực: cơ sở của thủy động lực học, các phương trình cơ bản tính toán thủy lực đường ống, các quá trình vận chuyển chất lỏng và chất khí, khuấy trộn chất lỏng, phân riêng bằng phương pháp lắng... Phần 2: Quá trình truyền nhiệt bao gồm một số kiến thức cơ bản về các phương thức trao đổi nhiệt như dẫn nhiệt, đối lưu nhiệt, bức xạ nhiệt và truyền nhiệt phức tạp.			
2	Hóa học kỹ thuật môi trường (26158-2TC)	Học phần Hóa học kỹ thuật môi trường thuộc khối kiến thức cơ sở ngành của chương trình đào tạo. Nội dung của học phần bao gồm nguyên tắc của nền sản xuất hoá học; kỹ thuật cơ bản để sản xuất một số hợp chất vô cơ, hữu cơ, phân bón hoá học, luyện kim, vật liệu silicat. Qua đó xác định các loại chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất và đề xuất giải pháp xử lý các loại chất thải này.	2	có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
3	Hóa vô cơ 1 (26210-3TC)	Học phần Hóa Vô cơ 1 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học giúp Sinh viên nắm vững các kiến thức chuyên sâu về các nguyên tố nhóm A và đặc biệt là các hợp chất của nguyên tố nhóm A có nhiều ứng dụng trong thực tế. Nội dung môn học gồm các kiến thức về: tính chất chung, tính chất lí học, ứng dụng và cách điều chế các chất có ứng	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dụng trong thực tế của nguyên tố và các chất nhóm từ IA đến VIIIA			
4	Hóa hữu cơ 1 (26208-3TC)	Học phần Hóa hữu cơ 1 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Học phần Hóa hữu cơ 1 trang bị cho sinh viên những kiến thức sơ bộ về lịch sử phát triển của Hóa học hữu cơ, khái niệm về hợp chất hữu cơ và hóa hữu cơ; trang bị kiến thức về cấu trúc không gian của hợp chất hữu cơ, cấu trúc electron của hợp chất hữu cơ, kiến thức về mối quan hệ giữa cấu tạo và tính chất của các chất, kiến thức chung về danh pháp hữu cơ, kiến thức về hidrocarbon no, không no, thơm và nguồn hidrocarbon trong thiên nhiên.	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
5	Hóa hữu cơ 2 (26253-2TC)	Học phần Hóa hữu cơ 2 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Học phần Hóa hữu cơ 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức về các dẫn xuất của Hidrocarbon như: Dẫn xuất halogen, hợp chất cơ nguyên tố, ancol, phenol, ete, andehit và xeton, axit cacboxylic và dẫn xuất của axit cacboxylic, hợp chất chứa nitơ, hợp chất dị vòng, hợp chất tạp chức.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
6	Hóa phân tích (26248-2TC)	Môn Hoá phân tích thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định thành phần định tính, định lượng của các chất và hỗn hợp của chúng trong môi trường. Nội dung chính của môn học là đại cương về phân tích khối lượng và phân tích thể tích; cân bằng axit – bazơ và phương pháp chuẩn độ axit – bazơ; cân bằng phức chất và phương pháp chuẩn độ phức chất; phản ứng kết tủa và phương pháp chuẩn độ kết tủa; cân bằng oxi hóa khử trong dung dịch và phương pháp	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chuẩn độ oxi hóa khử; đánh giá độ tin cậy của những số liệu phân tích.			
7	Hóa vô cơ 2 (26249-2TC)	Môn hóa Vô cơ 2 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học giúp Sinh viên nắm vững các kiến thức chuyên sâu về các kim loại chuyển tiếp và đặc biệt là các dạng phức chất của kim loại chuyển tiếp có nhiều ứng dụng trong thực tế. Nội dung môn học gồm các kiến thức về khái niệm, tên gọi, tính chất của phức chất kim loại chuyển tiếp. Đặc điểm cấu tạo, trạng thái thiên nhiên, điều chế, tính chất vật lý, hóa học của các kim loại chuyển tiếp từ dãy thứ nhất đến dãy thứ 3 và tập trung chú ý vào các kim loại chuyển tiếp quan trọng. Ngoài phần lí thuyết, học phần còn có phần thực hành được chia thành 5 bài thí nghiệm minh họa cho lí thuyết, được thực hành tại phòng thí nghiệm.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
8	Hóa học dầu mỏ và khí (26242-3TC)	Học phần Hóa học dầu mỏ và khí thuộc khối kiến thức cơ sở chuyên ngành của chương trình đào tạo. Học phần Hóa học dầu mỏ và khí bao gồm những kiến thức về: nguồn gốc, phân loại, thành phần và các phân đoạn của dầu mỏ; các đặc trưng hóa lý của dầu mỏ và sự đánh giá chất lượng dầu mỏ thông qua các đặc trưng và hóa học các quá trình chế biến dầu mỏ.	3	có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
9	Quá trình chuyển khối (26144-4TC)	Học phần Quá trình chuyển khối thuộc khối kiến thức cơ sở ngành của chương trình đào tạo. Nội dung của học phần bao gồm cơ chế và động học, cân bằng vật liệu và nhiệt lượng, nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối: quá trình chưng, quá trình hấp thụ, quá trình trích ly, quá trình kết tinh, quá trình hấp phụ, quá trình trao đổi ion và quá trình sấy.	4	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
Các học phần tự chọn					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Độc học môi trường (26109-2TC)	- Mục đích của môn học là trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: + Hiểu được các thuật ngữ cơ bản trong chuyên ngành độc học môi trường; các nguyên tắc chung của độc học môi trường, con đường đi của chất độc trong cơ thể, các dạng tác động của chất độc đối với cơ thể và các dạng phản ứng của cơ thể đối với chất độc, độc học của chất độc đối với một số hệ cơ quan quan trọng nhất trong cơ thể và độc học của một số tác nhân điển hình. + Phát hiện được các loại chất độc, nguồn gốc, quá trình lan truyền và các yếu tố ảnh hưởng tới tính độc của các chất độc và quá trình lan truyền của chúng trong các thành phần cơ bản của môi trường.	2	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
11	Quản lý tài nguyên và môi trường (26148-3TC)	+ Hiểu và phân tích được các công cụ trong quản lý tài nguyên và môi trường + Đánh giá được hiện trạng và những vấn đề trong quản lý tài nguyên, môi trường tại Việt Nam + Liên hệ được các kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới và hình thành các ý tưởng mới trong quản lý tài nguyên và môi trường tại Việt Nam.	3	có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
Khóa học KHD 59 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Giới thiệu ngành	Cung cấp cho sinh viên các thông tin về chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường và Kỹ thuật Hóa dầu. Trang bị cho sinh viên các kỹ năng, phương pháp cơ bản trong học tập, nghiên cứu ở bậc đại học để sinh viên có năng lực tiếp cận các kiến thức chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật môi trường và kỹ thuật công nghệ hóa học; có khả năng định hướng nghề nghiệp trong tương lai của mình và hình thành	2	có	$Z=X$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các ý tưởng mới trong lĩnh vực công nghệ hóa học và kỹ thuật môi trường.			
2	Hóa học đại cương	Môn hóa Đại cương thuộc khối kiến thức cơ bản về toán và khoa học tự nhiên trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức hóa học cơ bản làm nền móng cho các môn học cơ sở ngành và chuyên ngành sau này, giúp sinh viên có tư duy logic, kỹ năng thực hành và làm việc nhóm. Nội dung môn học gồm các kiến thức đại cương về cấu tạo nguyên tử, phân tử, hiệu ứng nhiệt, chiều và giới hạn quá trình, vận tốc phản ứng, cân bằng hóa học, các loại dung dịch, các quá trình điện hóa.	3	có	Tự luận $Z = 0,5X + 0,5Y$
3	Hóa lý	Môn học này trang bị cho sinh viên kiến thức cốt lõi về cơ sở lý thuyết hóa học, làm nền tảng kiến thức để giúp sinh viên học các môn học tiếp theo. Nội dung môn học được chia thành 2 phần: Phần 1: Cấu tạo chất nghiên cứu hệ vi mô về cấu tạo nguyên tử, phân tử và liên kết hóa học, cấu trúc tinh thể. Nhiệt động lực học, nghiên cứu các nguyên lý 1, 2 của nhiệt động học, cân bằng hóa học và cân bằng pha, nhiệt động lực học dung dịch của các hệ nhiệt động. Phần 2: Động học và xúc tác cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về động hóa học và lý thuyết về xúc tác. Học phần bao gồm nội dung về động học phản ứng đơn giản và phức tạp, lý thuyết cơ bản của động hóa học, phản ứng dây chuyền, phản ứng quang hóa, lý thuyết về xúc tác, bản chất các phản ứng sử dụng xúc tác.	5	có	Tự luận $Z = 0,5X + 0,5Y$
Các học phần tự chọn					
1	Môi trường và BVMT	- Mục đích của môn học là trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: + Hiểu được các kiến thức cơ bản về môi trường và tài nguyên; giải thích được một số dạng ô nhiễm	2	có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các thành phần môi trường và vấn đề biến đổi khí hậu; hiểu được mối quan hệ giữa dân số với các áp lực tài nguyên và môi trường, biết được các giải pháp về mặt chiến lược, quản lý và kỹ thuật đối với nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên và môi trường. + Nhận thức được vai trò của bản thân và có thái độ ứng xử đúng đắn trong vấn đề bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hợp lý.			
Chuyên ngành: Kỹ thuật Môi trường					
Khóa học KMT 56 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Quan trắc và xử lý số liệu môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Tìm hiểu các kỹ thuật quan trắc môi trường và cơ chế hoạt động của một số thiết bị quan trắc cơ bản. - Tìm hiểu các tài liệu, tiêu chuẩn có liên quan đến công việc quan trắc môi trường. <i>Kỹ năng:</i> - Thiết kế và bố trí quan trắc môi trường cho một đơn vị cụ thể. - Vận hành và sử dụng thành thạo một số thiết bị quan trắc cơ bản. - Xử lý số liệu quan trắc theo các yêu cầu đặt ra và công bố số liệu. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực quan trắc môi trường theo hệ thống văn bản hướng dẫn. - Thực hiện quan trắc môi trường một cách chính xác, đảm bảo độ tin cậy và độ chính xác của số liệu quan trắc.	3	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
2	Kỹ thuật xử lý nước và nước thải	<i>Kiến thức:</i> - Các số liệu cần thiết để tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước cấp và nước thải; phương pháp tiếp cận để thu thập các thông tin này;	5	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Nguyên lý hoạt động, cấu tạo của các công trình xử lý nước cấp và nước thải. - Các yếu tố cần quan tâm trong quá trình tính toán, thiết kế và vận hành các công trình xử lý nước cấp và nước thải. <i>Kỹ năng:</i> Kết thúc học phần sinh viên có thể phân tích vấn đề, số liệu và đưa ra được quy trình xử lý phù hợp với các nhà máy, xí nghiệp. Qua môn học này sinh viên hiểu rõ bản chất của từng công đoạn xử lý, các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của công đoạn này để có thể thiết kế và vận hành tốt các hệ thống xử lý nước cấp và nước thải. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Tự giác, đoàn kết và phối hợp tốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.			
3	Phân tích môi trường	<i>Kiến thức</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chỉ thị môi trường, các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng môi trường, quy trình khảo sát, lấy mẫu và phương pháp phân tích các chỉ tiêu chất lượng môi trường, sự đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng môi trường. sau khi học môn học sinh viên có những kiến thức cần thiết như kỹ thuật xử lý nước, kiểm soát ô nhiễm không khí, quản lý chất thải rắn...	4	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
4	Quản lý chất thải rắn	<i>Kiến thức</i> - Tìm hiểu tổng quan về chất thải rắn (nguồn phát sinh, đặc điểm, tốc độ phát sinh, cách xác định lượng và thành phần CTR) - Tìm hiểu các tính chất vật lý, hóa học và sinh học của CTR - Tìm hiểu hệ thống quản lý CTR, các phương pháp xây dựng hệ thống quản lý CTR	3	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Tìm hiểu các quy định về quản lý CTR của các quốc gia trên thế giới và Việt Nam - Tìm hiểu các phương pháp xử lý chất thải rắn <i>Kỹ năng</i> - Hiểu rõ các vấn đề liên quan tới CTR như nguồn phát sinh, đặc điểm, tỷ lệ phát sinh chất thải - Thành thạo trong xác định lượng và thành phần CTR - Hiểu rõ về chức năng, quy mô của hệ thống QLCTR, có kiến thức trong xây dựng hệ thống QLCTR - Hiểu rõ và có thể áp dụng các quy định về quản lý CTR - Thành thạo các phương pháp xử lý CTR			
5	Quản lý chất thải nguy hại	<i>Kiến thức</i> - Tìm hiểu các thuật ngữ liên quan tới CTNH - Tìm hiểu các nguồn phát sinh, đặc điểm và cách thức nhận diện CTNH - Tìm hiểu các tính chất đặc trưng của CTNH - Tìm hiểu cách thức quản lý CTNH - Tìm hiểu các quy định của Pháp luật VN về Quản lý CTNH - Tìm hiểu các công nghệ xử lý CTNH <i>Kỹ năng</i> - Am hiểu các kiến thức liên quan tới CTNH - Am hiểu các tính chất đặc trưng của CTNH - Thành thạo quy trình phân loại, đánh giá CTNH - Vận dụng thành thạo các quy định của pháp luật trong quản lý CTNH - Am hiểu các công nghệ xử lý chất thải nguy hại	2	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
6	Kiểm soát ô nhiễm khí tiếng ồn	<i>Kiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những kiến thức về ô nhiễm môi trường không khí	5	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và kỹ thuật giảm thiểu các chất gây ô nhiễm môi trường không khí. Bao gồm: - Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm môi trường không khí. - Sự phát tán chất ô nhiễm trong môi trường không khí. - Ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường không khí tới môi trường và con người. - Các biện pháp xử lý các chất gây ô nhiễm môi trường không khí. <i>Kỹ năng:</i> - Thành thạo trong việc nhận dạng các nguồn, tác nhân gây ô nhiễm môi trường không khí. - Biết cách tính toán sự lan truyền của các chất gây ô nhiễm trong môi trường không khí. - Tính toán thiết kế được các công trình xử lý các chất gây ô nhiễm môi trường không khí. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Có thái độ ứng xử đúng trong thiết kế và vận hành các công trình xử lý chất gây ô nhiễm môi trường không khí.			$Z=0,5X+0,5Y$
7	Các quá trình sản xuất cơ bản và nguyên lý sản xuất sạch hơn	<i>Kiến thức:</i> Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức về các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn cho từng loại hình đó <i>Kỹ năng:</i> Sau khi hoàn thành chương trình môn học, sinh viên có kiến thức về SXSH và khả năng tổ chức thực hiện SXSH trong các đơn vị sản xuất và dịch vụ. Biết cách tiếp cận với các nhà doanh nghiệp và truyền bá/vận động họ thực hiện sản xuất sạch hơn. Sinh viên biết cách tự duy, phân tích và giải quyết các vấn đề môi trường trong các doanh nghiệp.	3	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên biết bảo vệ môi trường sống, hạn chế tác động xấu tới môi trường trong sản xuất.			
8	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường biển	<i>Kiến thức</i> Trang bị cho sinh viên ngành kỹ thuật môi trường những kiến thức về tính chất của dầu mỏ và các sản phẩm của nó, nguy cơ ô nhiễm trên biển do hoạt động của con tàu gây ra. Các giải pháp ứng phó các sự cố tràn dầu và các ô nhiễm khác từ tàu. <i>Kỹ năng</i> - Hiểu biết về các vấn đề ô nhiễm biển và các giải pháp hạn chế, ứng phó với các sự cố môi trường. - Hiểu biết về luật và chính sách bảo vệ môi trường biển - Hiểu biết chung về phát triển bền vững tài nguyên, môi trường biển và hải đảo Việt Nam và các giải pháp PTBV <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có nhận thức đúng đắn về môi trường và tài nguyên biển, nguy cơ ô nhiễm biển do dầu khoáng và các hoạt động hàng hải, từ đó có thái độ ứng xử đúng trong vấn đề bảo vệ và phát triển bền vững môi trường và tài nguyên biển.	5	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
9	Kinh tế môi trường	<i>Kiến thức</i> Học phần Kinh tế Môi trường cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kinh tế trong khai thác và sử dụng một số dạng tài nguyên, trong quản lý và xử lý chất thải, quản lý ô nhiễm. <i>Kỹ năng</i> Sau khi học xong học phần người học có kỹ năng trong việc thực thi các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường <i>Thái độ ứng xử</i> Có thái độ ứng xử đúng với quá trình thiết kế và thực thi các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường	2	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Thực tập chuyên ngành	Giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan tới môi trường, như khí thải, nước thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại	2	Theo kế hoạch	Viết báo cáo $Z=Y$
Các học phần tự chọn					
11	Tự động hóa và dụng cụ đo chất lượng môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Các khái niệm cơ bản trong chuyên ngành tự động hóa như: điều khiển và lý thuyết điều khiển tự động, mô tả tín hiệu...khái niệm và phân loại các phần tử tự động cơ bản, về điều khiển logic... - Các khái niệm cơ bản trong lý thuyết đo lường như: quá trình đo lường, phép đo, đơn vị đo, điều kiện đo, mẫu, chuẩn, sai số.... - Cơ sở lý thuyết và nguyên lý kỹ thuật của một số phương pháp đo lường hiện đại đang đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực môi trường như UV-VIS, AAS, HPLC... <i>Kỹ năng</i> - Nắm được nguyên lý cơ bản và ứng dụng của chúng trong tự động hóa và đo lường chất lượng các thành phần môi trường. - Tính toán thành thạo một số dạng sai số thường gặp trong quá trình thực nghiệm chuyên ngành môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp</i> - Có thái độ ứng xử đúng trong quá trình sử dụng, vận hành các thiết bị đo hiện trường và thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm chuyên ngành môi trường.	2	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
12	Kiểm toán môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Tìm hiểu phương pháp chung tiến hành kiểm toán môi trường. - Đánh giá và tính toán lượng thải của quá trình sản xuất. <i>Kỹ năng:</i>	2	Có lịch trình	Thi Tự luận + trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Biết cách kiểm toán chất thải tạo ra trong quá trình sản xuất dựa trên các thông số đầu vào. - Thiết kế, đề xuất cải tiến các công đoạn sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên liệu sản xuất và giảm thiểu lượng chất thải phát sinh. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Nhìn nhận quá trình sản xuất một cách có hệ thống để đưa ra các biện pháp quản lý môi trường và giảm thiểu chất thải			
13	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	<i>Kiến thức</i> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả. Từ đó sinh viên sẽ nắm được các vấn đề cần thiết để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các dạng năng lượng, tài nguyên ở các ngành nghề khác nhau. <i>Kỹ năng</i> - Thành thạo trong đánh giá chính sách năng lượng của các cơ sở sản xuất, kinh doanh. - Vận dụng và thực hiện tốt các quy định về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. <i>Thái độ nghề nghiệp</i> Có thái độ ứng xử đúng khi sử dụng năng lượng và xây dựng chính sách năng lượng của các cơ sở sản xuất, kinh doanh	2	Có lịch trình	Thi Trắc nghiệm + Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
14	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	<i>Kiến thức:</i> - Các thuật ngữ khoa học cơ bản về điều kiện lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo hộ lao động - Tìm hiểu cơ bản những kiến thức về an toàn lao động - Tìm hiểu những vấn đề chung về vệ sinh công nghiệp trong hoạt động sản xuất - Tìm hiểu các kỹ thuật an toàn trong một số lĩnh vực cụ thể như Phòng cháy chữa cháy; An toàn điện; An toàn hóa	2	Có lịch trình	Thi Tự luận + trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chất và An toàn đối với các thiết bị chịu áp lực. <i>Kỹ năng:</i> - Thành thạo trong nhận dạng và phân loại các thuật ngữ: Điều kiện lao động; Tai nạn lao động; Bệnh nghề nghiệp và Bảo hộ lao động... - Thành thạo trong việc phân tích các nguyên nhân và đưa ra các biện pháp giảm thiểu tác động có hại của các yếu tố vệ sinh công nghiệp trong hoạt động sản xuất - Nhận dạng và đề xuất được giải pháp an toàn lao động trong một số lĩnh vực cụ thể. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng của con người nhằm giảm thiểu những tác động có hại trong các hoạt động sản xuất của con người - Hình thành nhận thức về các dạng tai nạn lao động, đánh giá nguyên nhân và đưa ra các giải pháp kỹ thuật an toàn trong một số lĩnh vực			
15	Các quá trình hóa lý tăng cường	Giúp sinh viên hiểu được về các chất xúc tác thúc đẩy các quá trình hóa lý diễn ra nhanh chóng, tìm hiểu về mối quan hệ giữa xúc tác với các tác nhân hóa học khác Sau khi học xong học phần sinh viên sẽ ứng dụng được vào thực tế như sử dụng, lựa chọn chất xúc tác thích hợp, sử dụng được các chất xúc tác trong xử lý nước thải hữu cơ	4	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
Khóa học KMT 57 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Quá trình thủy lực trong kỹ thuật môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thủy khí động lực học trong công nghệ môi trường. - Trang bị kiến thức về tĩnh học của chất lỏng.	3	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu được cơ sở động lực của chất lỏng. - Tìm hiểu các loại bơm chất lỏng và cơ chế ghép bơm. - Hiểu được các phương thức khuấy trộn chất lỏng. - Hiểu được các mô hình thủy lực trong công nghệ môi trường. <i>Kỹ năng:</i> -Thành thạo trong tính toán, thiết kế các hệ thống vận chuyển chất lỏng, chất khí, các quá trình thủy cơ. - Biết ứng dụng một số mô hình toán cơ bản về chất lượng nước và khí. Biết lựa chọn được thiết bị thích hợp và biết đánh giá sự vận chuyển chất ô nhiễm trong môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng trong thiết kế, vận hành các hệ thống thủy lực trong công nghệ môi trường.			
2	Quá trình truyền nhiệt trong kỹ thuật môi trường	<i>Kiến thức:</i> Trang bị các kiến thức về các quá trình nhiệt trong ngành công nghệ môi trường. Tạo cho sinh viên có khả năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thiết kế và vận hành các thiết bị truyền nhiệt trong các dây chuyền sản xuất công nghiệp, hệ thống xử lý chất thải đảm bảo tính công nghệ, tính kinh tế nhằm sử dụng tiết kiệm, hợp lý và hiệu quả các nguồn năng lượng trong đó có việc tận thu tiềm năng nhiệt của chất thải. <i>Kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên các kỹ năng tự học, tự phân tích và nhận dạng các bài toán trao đổi nhiệt, các kỹ năng tính toán các dạng bài tập cơ bản trong chương trình của học phần. Kỹ năng tra cứu số liệu trong sổ tay chuyên ngành... <i>Thái độ nghề nghiệp:</i>	3	Có lịch trình	Thi Tự luận Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.			
3	Hóa học môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Tìm hiểu nguồn gốc các quá trình hóa học và cơ chế phản ứng trong môi trường. - Tìm hiểu một số hiện tượng có tính chất hóa học xảy ra do tác động tương hỗ giữa các thành phần môi trường <i>Kỹ năng:</i> - Vận dụng được các kiến thức cơ sở giải quyết các vấn đề kỹ thuật môi trường có liên quan đến hóa học. - Đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường trên cơ sở các quá trình biến đổi hóa học của các chất ô nhiễm trong môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Nhận nhận các vấn đề kỹ thuật môi trường trên phương diện hóa học. Có ý thức bảo vệ môi trường trong vấn đề sử dụng hóa chất, vận hành công nghệ sản xuất.	4	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
4	Quá trình chuyển khối trong kỹ thuật môi trường	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các quá trình chuyển khối thường được sử dụng trong lĩnh vực KT môi trường. Bao gồm các nội dung về cơ chế và động học của quá trình và về nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối ở trên. <i>Kỹ năng:</i> Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng phân tích, đánh giá công nghệ, khả năng nghiên cứu thiết kế và vận hành (trong điều kiện tối ưu) các thiết bị và các dây chuyền công nghệ môi trường có mặt các quá trình chuyển khối. Môn học được xây dựng trên cơ sở toán, hoá lý, thủy cơ và nhiệt	5	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		học với tư duy hệ thống giữa công nghệ - kinh tế - môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.			
5	Đánh giá tác động và rủi ro môi trường	<i>Kiến thức</i> - Kiến thức cơ bản về ý nghĩa, nội dung và nhiệm vụ của các đánh giá tác động môi trường và rủi ro; - Quy trình thực hiện đánh giá tác động môi trường; - Các công cụ sử dụng trong đánh giá tác động môi trường; - Phương pháp và quy trình đánh giá tác động đến chất lượng các thành phần môi trường. <i>Kỹ năng</i> Thành thạo trong việc thực hiện đánh giá tác động môi trường của một dự án <i>Thái độ nghề nghiệp</i> Có thái độ trung thực, khách quan trong quá trình đánh giá tác động môi trường.	3	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
6	Quản lý môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Các thuật ngữ, khái niệm cơ bản trong lĩnh vực quản lý môi trường - Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và phát triển bền vững - Tìm hiểu các quy định và các tiêu chuẩn trong quản lý môi trường - Tìm hiểu và vận dụng các công cụ trong quản lý môi trường - Phân tích và đưa ra các giải pháp quản lý môi trường trong hoạt động đô thị, công nghiệp, nông nghiệp và nông thôn. <i>Kỹ năng</i> -Hiểu rõ sự cần thiết và vị trí của công tác quản lý môi trường trong hoạt động quản lý xã hội và các cơ sở khoa học, kinh tế, triết học của công tác quản lý môi trường.	3	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu rõ các mục tiêu, yêu cầu và nguyên tắc của phát triển bền vững. Nắm vững chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam. - Hiểu rõ và nắm vững các chính sách về bảo vệ môi trường của Việt Nam và thành thạo trong việc áp dụng các tiêu chuẩn trong quản lý môi trường - Hiểu rõ và thành thạo trong việc vận dụng các công cụ trong quản lý môi trường - Hiểu rõ và vận dụng các kiến thức quản lý môi trường trong việc bảo vệ môi trường tại đô thị, công nghiệp, nông nghiệp và nông thôn. <i>Thái độ nghề nghiệp</i> - Có thái độ ứng xử đúng các quy định, tiêu chuẩn, công cụ trong công tác quản lý môi trường - Hình thành nhận thức về phân tích và giải quyết các vấn đề môi trường trong công tác quản lý môi trường.			
7	Tin học ứng dụng trong kỹ thuật môi trường	<i>Kiến thức:</i> Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức về các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn cho từng loại <i>Kiến thức:</i> - Sau khi học xong học phần này, sinh viên có những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin địa lý (GIS) và ứng dụng của nó trong công tác quản lý môi trường, quản lý tài nguyên; - Làm quen với các phần mềm GIS thông dụng hiện nay. - Hiểu và có khả năng vận dụng kiến thức trong xây dựng dự án GIS cụ thể. <i>Kỹ năng:</i> - Sinh viên có các kỹ năng nhập dữ liệu, truy vấn và phân tích không gian trên nền bản đồ GIS;	2	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có thể thành lập được các bản đồ chuyên đề trong lĩnh vực môi trường bằng công nghệ GIS; - Sử dụng thành thạo phần mềm ArcGIS 10.x. - Có khả năng tham gia vào các bước khác nhau trong một dự án GIS môi trường thực tế. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng trong vận hành, khai thác hiệu quả các ứng dụng GIS trong quản lý tài nguyên và môi trường; - Hình thành nhận thức về phân tích, xử lý khi làm việc với phần mềm ArcGIS và các phiên bản phần mềm ArcView Gis khác.			
8	Độc học môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Các thuật ngữ khoa học cơ bản trong chuyên ngành độc học môi trường như: tác nhân gây độc, nồng độ, liều lượng, chất độc nồng độ, chất độc bản chất.... - Nguyên tắc chung của độc học môi trường, con đường đi của chất độc trong cơ thể người: quá trình tiếp xúc, phân bố, chuyển hóa, đào thải hay tích tụ, các dạng tác động của chất độc đối với cơ thể và các dạng phản ứng của cơ thể đối với chất độc, độc học của chất độc đối với một số hệ cơ quan quan trọng nhất trong cơ thể. - Các loại chất độc, nguồn gốc, quá trình lan truyền và các yếu tố ảnh hưởng tới tính độc của các chất độc và quá trình lan truyền của chúng trong các thành phần cơ bản của môi trường: đất, nước, không khí. - Độc học của một số tác nhân gây độc điển hình và phổ biến. <i>Kỹ năng</i> - Có kỹ năng trong việc nhận dạng, phân loại các loại tác nhân gây độc.	2	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng đánh giá sơ bộ tính độc của một số tác nhân gây độc phổ biến trong đời sống và sản xuất và các yếu tố ảnh hưởng tới tính độc của chúng khi tồn tại trong các môi trường khác nhau. - Có kỹ năng xác định bố cục cho một bài báo cáo, kỹ năng thiết kế bài báo cáo bằng power point và báo cáo trước tập thể. <i>Thái độ nghề nghiệp</i> - Hình thành nhận thức về phân tích, nhận diện vấn đề, xác định bố cục, thu thập thông tin và hoàn thiện một bài báo cáo về một vấn đề nhất định.			
9	Thực tập quản lý ô nhiễm môi trường	Giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan tới môi trường, như khí thải, nước thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại	2	Theo kế hoạch	Viết báo cáo Z=Y
Các học phần tự chọn					
10	Bảo vệ môi trường trong vận chuyển hàng nguy hiểm	<i>Kiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hàng nguy hiểm, phân loại hàng nguy hiểm trong hàng hải cũng như những nguy cơ gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động vận tải hàng nguy hiểm. <i>Kỹ năng:</i> Những kiến thức của học phần sẽ giúp cho kỹ sư kỹ thuật môi trường làm tốt công việc bảo vệ môi trường trong lĩnh vực hàng hải và bảo vệ tài nguyên và môi trường biển. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Có thái độ ứng xử đúng với việc đảm bảo các quy định của quốc tế cũng như của Việt Nam trong vấn đề vận chuyển hàng nguy hiểm bằng đường biển.	2	Có lịch trình	Thi Tự luận Z=0,5X+0,5Y
11	Quản lý tài nguyên và môi trường	<i>Kiến thức:</i> Tìm hiểu hiện trạng tài nguyên và môi trường trên thế giới và Việt Nam.	2	Có lịch trình	Thi tự luận + trắc nghiệm Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Tìm hiểu cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường. - Tìm hiểu chiến lược và định hướng về quản lý tài nguyên và môi trường ở Việt Nam <i>Kỹ năng:</i> - Hiểu rõ sự cần thiết và vị trí của công tác quản lý tài nguyên và môi trường. - Nắm bắt được cơ sở chiến lược quốc gia về quản lý môi trường ở Việt Nam. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng đắn với các quy định, công cụ, công ước về bảo vệ tài nguyên và môi trường. Hình thành kỹ năng nắm bắt và giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ và quản lý tài nguyên và môi trường.			
12	Suy thoái và bảo vệ môi trường đất	<i>Kiến thức:</i> Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức cơ bản về đất nguyên nhân ảnh hưởng của suy thoái đất tới đời sống của con người, bên cạnh đó, học phần còn đề cập tới các dạng suy thoái đất phổ biến trên trái đất và biện pháp xử lý một số dạng ô nhiễm đất điển hình <i>Kỹ năng</i> Sau khi hoàn thành xong học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về đất, biết cách nhận biết dạng suy thoái đất. Sinh viên có được kỹ năng xử lý ô nhiễm đất	2	Có lịch trình	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
13	Quá trình vận chuyển và tồn lưu các chất ô nhiễm trong môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Con đường đi của các chất ô nhiễm từ khi chúng được phát tán ra khỏi nguồn, trải qua quá trình tồn tại trong các thành phần môi trường, bị biến đổi, chuyển hóa và còn lại để tiếp xúc với các đối tượng chịu tác động là con người và sinh vật.	2	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Đặc điểm và quá trình vận chuyển, tồn lưu của một số loại hóa chất bảo vệ thực vật điển hình. - Quá trình vận chuyển và tồn lưu của một số hợp chất ô nhiễm hữu cơ bền vững-là những chất đang gây đe dọa đáng kể đến sức khỏe con người hiện nay. <i>Kỹ năng</i> - Có kỹ năng phân biệt và xác định các nguồn phát tán chất ô nhiễm chủ yếu trong các thành phần cơ bản của môi trường và sự vận chuyển, tồn lưu của chúng trong các thành phần đó. - Có kỹ năng phân biệt được đặc tính của một số loại hóa chất bảo vệ thực vật, một số hợp chất POP điển hình. - Có kỹ năng thu thập thông tin, tìm hiểu tài liệu và thiết kế một bài báo cáo, tự tin thuyết trình trước tập thể. <i>Thái độ nghề nghiệp</i> - Thái độ nghiêm túc, trách nhiệm trong quá trình tìm hiểu thông tin về một nội dung đã được giao.			
14	Kỹ thuật tiến hành phản ứng	Sinh viên biết và hiểu ý nghĩa, tác dụng của các thí nghiệm hóa học và bài tập hóa học được nghiên cứu và nắm vững kiến thức về kỹ thuật tiến hành và phương pháp sử dụng các thí nghiệm các phương pháp trực quan, các bài tập hóa học. Biết phân loại và giải quyết các bài tập hóa học bằng nhiều cách giải khác nhau, xây dựng bài tập mới	2	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
15	Hóa hữu cơ	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản hiện đại mang tính chất đại cương về Hóa học hữu cơ như: khái niệm về chất hữu cơ, hóa học hữu cơ, khái niệm về cấu trúc phân tử, hiệu ứng cấu trúc và phản ứng hữu cơ. Học phần Hóa hữu cơ trang bị cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, tính chất và cách điều chế hidrocarbon, dẫn xuất	3	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		halogen, ancol, phenol, ete, andehit, xeton, axit cacboxylic và dẫn xuất của axit cacboxylic.			
16	Hóa phân tích	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định thành phần định tính, định lượng của các chất và hỗn hợp của chúng trong môi trường <i>Kiến thức:</i> - Khái niệm cơ bản trong hoá học phân tích cân bằng ion trong dung dịch và chuẩn độ phân tích - Cách giải toán cho các hệ cân bằng dung dịch: Cân bằng axit – bazơ, Cân bằng tạo hợp chất phức, Cân bằng tạo hợp chất ít tan, Cân bằng oxi hoá – khử <i>Kỹ năng:</i> - Sinh viên biết cách tính toán một số hệ cân bằng ion trong dung dịch: Cân bằng axit – bazơ, Cân bằng tạo hợp chất phức, Cân bằng tạo hợp chất ít tan, Cân bằng oxi hoá – khử - Vận dụng các định luật cơ bản trong hoá học phân tích định lượng để giải quyết các bài toán cân bằng: Định luật tỉ lệ hợp thức, Định luật tác dụng khối lượng, Định luật bảo toàn vật chất, Điều kiện proton, Công thức Nernst,.... - Thao tác thí nghiệm chuẩn độ, lựa chọn thuốc thử và chất chỉ thị thích hợp cho các quá trình chuẩn độ. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên có thái độ hành vi đúng khi làm thí nghiệm; đánh giá định lượng và bán định lượng thành phần các hợp chất trong môi trường dung dịch.	3	Có lịch trình	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
Khóa học KMT 58 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Hóa học kỹ thuật môi trường	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên tắc trong sản xuất hoá học; kỹ thuật sản xuất một số hoá chất và	2	Có lịch trình	Thi Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vật liệu cơ bản trong nông nghiệp, công nghiệp.			$Z=0,5X+0,5Y$
2	Quá trình thủy lực và truyền nhiệt	<i>Kiến thức:</i> Trang bị những kiến thức: Hiểu được những kiến thức cơ bản về thủy lực áp dụng trong công nghệ môi trường. Trên cơ sở đó giải thích được căn cứ để lựa chọn một số thiết bị vận chuyển thích hợp và biết nguyên lý vận hành của các quá trình vận chuyển chất lỏng ứng dụng trong kỹ thuật môi trường. Hiểu được các kiến thức cơ bản về các phương thức trao đổi nhiệt như dẫn nhiệt, đối lưu và bức xạ nhiệt, vận dụng nghiên cứu tiếp hiện tượng trao đổi nhiệt phức tạp <i>Kỹ năng:</i> -Thành thạo trong tính toán, thiết kế các hệ thống vận chuyển chất lỏng, chất khí, các quá trình thủy cơ. - Biết ứng dụng một số mô hình toán cơ bản về chất lượng nước và khí. Biết lựa chọn được thiết bị thích hợp và biết đánh giá sự vận chuyển chất ô nhiễm trong môi trường. Trang bị cho sinh viên các kỹ năng tự học, tự phân tích và nhận dạng các bài toán trao đổi nhiệt, các kỹ năng tính toán các dạng bài tập cơ bản trong chương trình của học phần. Kỹ năng tra cứu số liệu trong sổ tay chuyên ngành... <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng trong thiết kế, vận hành các hệ thống thủy lực trong công nghệ môi trường. Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.	4	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
3	Hóa vô cơ 1	<i>Kiến thức:</i> Sinh viên nắm bắt và hiểu kiến thức cơ bản về tính chất của các nguyên tố nhóm A và tính chất chung, tính chất	3	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lí học và cách điều chế các chất có ứng dụng trong thực tế của các chất vô cơ và chất tự nhiên. Kiến thức về hóa học các nguyên tố nhóm d và f, trong đó đặc biệt nhấn mạnh hóa học phức chất của các kim loại chuyển tiếp d đặc biệt là các kim loại chuyển tiếp dãy thứ nhất. <i>Kỹ năng:</i> Sinh viên sau khi học xong phải có: kỹ năng đọc sách, phân tích tổng hợp vấn đề, kỹ năng giải bài tập hóa học vận dụng các vấn đề lý thuyết, thí nghiệm hóa học. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Bước đầu có tác phong làm việc cẩn thận khoa học chính xác, xây dựng được phong cách tự học, tự nhiên nghiên cứu khoa học.			
4	Luật và chính sách môi trường	<i>Kiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và chính sách môi trường ở Việt Nam, có thể vận dụng vào thực tế giải quyết các vấn đề môi trường, đồng thời cũng nắm được chiến lược và chính sách bảo vệ môi trường của Việt Nam. <i>Kỹ năng:</i> Trang bị kiến thức về luật và chính sách môi trường và các kỹ năng cũng như phương pháp xây dựng luật và chính sách môi trường <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên có nhận thức đúng về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật	2	Có lịch trình	Thi Tự luận Z=0,5X+0,5 Y
5	Sinh thái học môi trường	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của cơ sở sinh thái học (sinh thái học cá thể, quần thể, quần xã và hệ sinh thái) và một số hệ sinh thái điển hình liên quan đến bảo vệ môi trường; các hệ quả về sinh thái do ô nhiễm môi trường. Ứng dụng các nguyên lý của sinh thái học vào quản	2	Có lịch trình	Thi Trắc nghiệm+ Tự luận Z=0,5X+0,5 Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lý, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. <i>Kỹ năng:</i> Cung cấp cho sinh viên những nguyên tắc, khái niệm cơ bản phục vụ cho quá trình nghiên cứu,... Cách vận dụng, tổng hợp và kết hợp nghiên cứu mối quan hệ giữa sinh thái học với các lĩnh vực khoa học khác. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên có nhận thức đúng đắn trong các mối quan hệ giữa sinh thái và môi trường sống, sự phát triển tác động đến nguồn tài nguyên thiên nhiên, từ đó ý thức tốt hơn trong việc bảo vệ môi trường, phát triển bền vững			
6	Quản lý tài nguyên và môi trường	<i>Kiến thức:</i> - Tìm hiểu hiện trạng tài nguyên và môi trường trên thế giới và Việt Nam. - Tìm hiểu cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường. - Tìm hiểu chiến lược và định hướng về quản lý tài nguyên và môi trường ở Việt Nam <i>Kỹ năng:</i> - Hiểu rõ sự cần thiết và vị trí của công tác quản lý tài nguyên và môi trường. - Nắm bắt được cơ sở chiến lược quốc gia về quản lý môi trường ở Việt Nam. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> - Có thái độ ứng xử đúng đắn với các quy định, công cụ, công ước về bảo vệ tài nguyên và môi trường. Hình thành kỹ năng nắm bắt và giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ và quản lý tài nguyên và môi trường.	3	Có lịch trình	Thi Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
7	Quá trình chuyển khối	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các quá trình chuyển khối thường được sử dụng trong lĩnh	4	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vực KT môi trường. Bao gồm các nội dung về cơ chế và động học của quá trình và về nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối ở trên. <i>Kỹ năng:</i> Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng phân tích, đánh giá công nghệ, khả năng nghiên cứu thiết kế và vận hành (trong điều kiện tối ưu) các thiết bị và các dây chuyền công nghệ môi trường có mặt các quá trình chuyển khối. Môn học được xây dựng trên cơ sở toán, hoá lý, thủy cơ và nhiệt học với tư duy hệ thống giữa công nghệ - kinh tế - môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.			
8	Hóa phân tích	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định thành phần định tính, định lượng của các chất và hỗn hợp của chúng trong môi trường <i>Kiến thức:</i> - Khái niệm cơ bản trong hoá học phân tích cân bằng ion trong dung dịch và chuẩn độ phân tích - Cách giải toán cho các hệ cân bằng dung dịch: Cân bằng axit – bazơ, Cân bằng tạo hợp chất phức, Cân bằng tạo hợp chất ít tan, Cân bằng oxi hoá – khử <i>Kỹ năng:</i> - Sinh viên biết cách tính toán một số hệ cân bằng ion trong dung dịch: Cân bằng axit – bazơ, Cân bằng tạo hợp chất phức, Cân bằng tạo hợp chất ít tan, Cân bằng oxi hoá – khử - Vận dụng các định luật cơ bản trong hoá học phân tích định lượng để giải quyết các bài toán cân bằng: Định luật tỉ lệ hợp thức, Định luật tác dụng khối lượng, Định luật bảo toàn vật chất,	2	Có lịch trình	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Điều kiện proton, Công thức Nernst,.... - Thao tác thí nghiệm chuẩn độ, lựa chọn thuốc thử và chất chỉ thị thích hợp cho các quá trình chuẩn độ. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên có thái độ hành vi đúng khi làm thí nghiệm; đánh giá định lượng và bán định lượng thành phần các hợp chất trong môi trường dung dịch.			
9	Sản xuất sạch hơn	<i>Kiến thức:</i> Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức về các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn cho từng loại hình đó <i>Kỹ năng:</i> Sau khi hoàn thành chương trình môn học, sinh viên có kiến thức về SXSH và khả năng tổ chức thực hiện SXSH trong các đơn vị sản xuất và dịch vụ. Biết cách tiếp cận với các nhà doanh nghiệp và truyền bá/vận động họ thực hiện sản xuất sạch hơn. Sinh viên biết cách tự duy, phân tích và giải quyết các vấn đề môi trường trong các doanh nghiệp. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên biết bảo vệ môi trường sống, hạn chế tác động xấu tới môi trường trong sản xuất.	2	Có lịch trình	Thi Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
Khóa học 59 (năm học 2018-2019)					
Các học phần bắt buộc					
1	Giới thiệu ngành	Cung cấp cho sinh viên các thông tin về chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường và Kỹ thuật Hóa dầu. Trang bị cho sinh viên các kỹ năng, phương pháp cơ bản trong học tập, nghiên cứu ở bậc đại học để sinh viên có năng lực tiếp cận các kiến thức chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật môi trường và kỹ thuật công nghệ hóa học;	2	Có lịch trình	$Z=X$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		có khả năng định hướng nghề nghiệp trong tương lai của mình và hình thành các ý tưởng mới trong lĩnh vực công nghệ hóa học và kỹ thuật môi trường.			
2	Hóa học đại cương	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của phần lý thuyết Hoá học, làm cơ sở để sinh viên tiếp thu những môn khoa học tự nhiên và những môn khoa học cơ sở của các ngành kỹ thuật. <i>Kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên các kỹ năng tự học, kỹ năng tra cứu tài liệu, kỹ năng thực hành thực tập. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức kỷ luật trong công việc.	3	Có lịch trình	Thi Tự luận Z= 0,5X +0,5Y
3	Hóa lý	Môn học này trang bị cho sinh viên kiến thức cốt lõi về cơ sở lý thuyết hóa học, làm nền tảng kiến thức để giúp sinh viên học các môn học tiếp theo. Nội dung môn học được chia thành 2 phần: Phần 1: Cấu tạo chất nghiên cứu hệ vi mô về cấu tạo nguyên tử, phân tử và liên kết hóa học, cấu trúc tinh thể. Nhiệt động lực học, nghiên cứu các nguyên lý 1, 2 của nhiệt động học, cân bằng hóa học và cân bằng pha, nhiệt động lực học dung dịch của các hệ nhiệt động. Phần 2: Động học và xúc tác cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về động hóa học và lý thuyết về xúc tác. Học phần bao gồm nội dung về động học phản ứng đơn giản và phức tạp, lý thuyết cơ bản của động hóa học, phản ứng dây chuyền, phản ứng quang hóa, lý thuyết về xúc tác, bản chất các phản ứng sử dụng xúc tác.	5	Có lịch trình	Thi Tự luận Z= 0,5X +0,5Y
Các học phần tự chọn					
4	Môi trường và BVMT	Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về tài nguyên và môi	2	Có lịch trình	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trường, một số dạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu; mối quan hệ giữa dân số và môi trường, môi trường và phát triển bền vững; một số luật pháp đang được áp dụng trên thế giới và tại Việt Nam nhằm bảo vệ môi trường.			Z= 0,5X +0,5Y

Viện Đào tạo quốc tế

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I. Chuyên ngành Kinh tế hàng hải					
1	Những NLCB của CN Mác Lênin	Môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin ¹ nhằm giúp cho sinh viên: - Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin ² , Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng; - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên; - Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.	5	Kỳ 1	Tiểu luận, Thi viết
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin. - Cùng với môn học <i>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</i> tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.	2	Kỳ 1	Tiểu luận, Thi viết
3	Giáo dục thể chất 1		0	Kỳ 1	Thi thực hành
4	Giáo dục thể chất 2		0	Kỳ 1	Thi thực hành
5	GDQP 1	Học phần Công tác QP-AN cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Phòng chống	0	Kỳ 1	Thi viết

		chiến lược "DBHB", BLLĐ của các thế lực thù địch đối với CMVN; Phòng chống dịch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao ; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng DBDV và động viên CNQP ;Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới Quốc gia ; Một số nội dung cơ bản về DT, TG và đấu tranh PC địch lợi dụng DT, TG để chống phá CMVN ; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ ANQG và giữ gìn TTATX; Đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.			
6	GDQP 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; nhận thức đúng về nguồn gốc, bản chất chiến tranh, các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân để tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc VN XHCN. Giúp sinh viên bước đầu tìm hiểu nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng.	0	Kỳ 1	Thi viết
7	Tiếng Anh 1	Học phần nhằm cung cấp kiến thức tiếng Anh cơ sở cơ bản dựa trên các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp. Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được khả năng giao tiếp tiếng Anh tổng quát trình độ sơ trung cấp (tương đương với trình độ B1 của khung trình độ chung Châu Âu). Sinh viên có thể hiểu được người bản xứ nói tiếng Anh ở tốc độ vừa phải.	10	Kỳ 1	Thi viết
8	Đường lối CM của Đảng CSVN	- Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng. - Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá,	3	Kỳ 2	Tiểu luận, Thi viết

		xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.			
9	Giáo dục thể chất 3		0	Kỳ 2	Thi thực hành
10	Giáo dục thể chất 4		0	Kỳ 2	Thi thực hành
11	GDQP 3	Trang bị cho sinh viên kiến thức chung về quân sự phổ thông, những kỹ năng quân sự cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.	0	Kỳ 2	Thi viết
12	GDQP 4	Hiểu biết và sử dụng được một số loại phương tiện, vũ khí thông thường, có kiến thức về chiến thuật bộ binh, cách phòng, tránh vũ khí huỷ diệt lớn và thành thạo kỹ thuật băng bó, cứu thương.	0	Kỳ 2	Thi thực hành
13	Tiếng Anh 2	Học phần này tiếp tục cung cấp kiến thức tiếng Anh cơ sở cơ bản dựa trên các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp. Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được khả năng tạo ra những ý tưởng và phác thảo các văn bản; cải thiện kỹ năng nghe và đọc thông qua các bài tập liên quan; thành thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ kinh doanh; phát triển kỹ năng giao tiếp kinh doanh như thuyết trình, tham gia các bộ phận trong các cuộc họp, đàm phán, gọi điện thoại và sử dụng tiếng Anh trong các tình huống xã hội; phát triển đọc và học từ vựng kinh doanh cần thiết; phát triển kỹ năng nghe như nghe thông tin và ghi chép; hoàn thiện được các kỹ năng trong thi IELTS;	15	Kỳ 2	Thi viết
14	MICROECONOMIC S - Kinh tế Vi mô	Mục tiêu chính của khóa học là nâng cao hiểu biết về kinh tế cũng như tư duy phê phán và kỹ năng giải quyết vấn đề để giải thích và dự đoán các vấn đề kinh tế. Sau khóa học, học viên có thể: - Hiểu cách các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ đưa ra các quyết định về kinh tế và tương tác với nhau, sự khan hiếm nhất định của các nguồn tài nguyên.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Hiểu cách điều hành thị trường và các doanh nghiệp. - Hiểu mối quan hệ kinh tế có thể ảnh hưởng đến các tác nhân trên thị trường. - Hiểu cách các chính sách của chính phủ ảnh hưởng đến cá nhân, các doanh nghiệp và xã hội. - Nâng cao kỹ năng tư duy phân tích, giải quyết vấn đề, khả năng viết, và làm việc theo nhóm.			
15	ENGLISH COMPOSITION - <i>Cấu trúc tiếng Anh</i>	- Giúp sinh viên nâng cao kỹ năng giải thích và xác định các bước liên quan trong quá trình viết; Rà soát thành công và chỉnh sửa tất cả các khía cạnh của một bài luận thông qua việc hiểu được cấu trúc, đặc điểm, và các công ước của văn bản có hiệu quả cũng như cho phép phát triển các quy trình bằng văn bản thành công của riêng mình. - Xác định và soạn các loại sau đây của văn bản: lý luận, so sánh / tương phản, - Sử dụng các kỹ thuật nghiên cứu thích hợp để phân tích và đánh giá các loại tài liệu đọc. - Hiểu cách sử dụng phong cách MLA số trích dẫn. - Tóm tắt và diễn giải mà không có đạo văn. - Soạn câu và đoạn văn đúng chính tả và dấu chấm câu.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
16	MATHEMATICS (Elective) - <i>Toán</i>	Một trong những chủ đề của môn học được đưa ra bao gồm các phương trình tuyến tính, bậc hai, đa thức bậc cao, hàm số và phương trình logaric hữu tỷ, lũy thừa hữu tỷ, hàm lượng giác, nghịch đảo và phương trình lượng giác, với sự biểu diễn đồ thị. Những chủ đề khác là các mối liên hệ chức năng tuần hoàn và tổng quát, hệ thống đa biến với ma trận đại số bao gồm cả phép nghịch đảo, định thức, số phức, vector, dãy, và phương pháp quy nạp.	4	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
17	Foreign Language I - <i>Tiếng Anh chuyên môn I</i>	Học phần Tiếng Anh chuyên ngành 1 tập trung vào từ vựng và các chủ đề được sử dụng trong thế giới kinh doanh, thương mại, tài chính, và các mối quan hệ quốc tế. Đồng thời	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		cũng bao gồm các kỹ năng giao tiếp sử dụng tại nơi làm việc, và tập trung vào ngôn ngữ, các kỹ năng cần thiết cho giao tiếp kinh doanh điển hình như gọi điện thoại, đàm phán, các cuộc họp mà giúp để chuẩn bị các học viên để vào thị trường việc làm.			
18	ENVIRONMENT OF MODERN BUSINESS - <i>Môi trường Kinh doanh</i>	- Hiểu rõ được các lý thuyết, khái niệm và thực tiễn cơ bản về các mảng chức năng cơ sở của kinh doanh. - Mô tả được các cấu trúc tổ chức khác nhau trong kinh doanh. - Hiểu rõ hơn về các nguyên tắc quản lý. - Hiểu rõ về các chức năng cơ bản của kinh doanh và cách thức chúng được kết hợp với nhau một cách hợp lý để cải thiện hiệu quả tổ chức. - Hiểu rõ về vai trò của công nghệ trong việc ảnh hưởng đến kinh doanh hiện đại trong thực tiễn. - Trình bày và phân tích được tầm quan trọng của thị trường quốc tế và mối tương quan giữa nhà nước và xã hội. - Hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của các vấn đề quốc tế đối với kinh doanh hiện đại cũng như nắm rõ hơn về sự khác nhau của văn hóa, kinh tế, chính trị và tài chính, cũng là các yếu tố phải được xem xét nếu kinh doanh quốc tế được tiếp tục một cách hiệu quả.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
19	INFORMATION FLUENCY IN THE DIGITAL WORLD - <i>Thông tin trong thế giới kỹ thuật số</i>	- Khóa học này cung cấp cho sinh viên một số hướng dẫn để tìm kiếm, quản lý thông tin cũng như các kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản phục vụ cho quá trình học tập tại trường và công việc sau này. Sinh viên sẽ nghiên cứu về quá trình tìm kiếm, khai thác các giải pháp tìm kiếm hiệu quả trong môi trường mạng toàn cầu và học cách đánh giá các nguồn lực. Đồng thời các sinh viên cũng được chỉ dẫn cách sử dụng các chương trình máy tính của hãng Microsoft, đặc biệt chú trọng vào việc quản lý thông tin, phân tích và giải quyết các vấn đề.	2	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
20	MARITIME CARGO – <i>Hàng hóa (Elective)</i>	Khóa học này cung cấp một giới thiệu rõ ràng và toàn diện về các loại hàng hóa biển khác	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận

	(applied from GMA09)	nhau, thông số kỹ thuật và các yêu cầu cụ thể của nó để xử lý hàng hóa và vận chuyển. Sự đa dạng của hàng hóa là rất lớn và, cùng với các chế độ tương đối, thể hiện một khung cảnh luôn thay đổi. Sự hiểu biết về hàng hóa hàng hải cung cấp cơ sở cho việc lựa chọn phương pháp vận chuyển, xử lý và xếp hàng thích hợp sẽ quyết định chất lượng và số lượng hàng hóa, đặc biệt là trong quá trình vận chuyển quốc tế. Khóa học cũng giúp củng cố kiến thức của người học về kiến thức liên quan đến hàng hóa, liên kết với các khía cạnh khác của lĩnh vực hàng hải như an toàn, bảo hiểm, giao nhận hàng hóa, vận tải hàng hải, v.v.			Thi viết
21	INTRODUCTION TO ENVIRONMENTAL POLICY - <i>Chính sách môi trường</i>	Môn học giới thiệu về chính trị và chính sách môi trường, giúp sinh viên nâng cao nhận thức về: Khái niệm về chính sách môi trường Sáu lĩnh vực cần thiết để hiểu biết toàn diện về chính sách môi trường Công cụ liên quan đến chính sách môi trường (luật, kinh tế, quy hoạch, khoa học, kỹ thuật, đạo đức) Các vấn đề hiện tại trong chính sách môi trường châu Á và quốc tế Chính sách môi trường trong lĩnh vực hàng hải	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
22	CRITICAL THINKING (Elective) - <i>Tư duy phản biện</i>	Các sinh viên sẽ học cách phát triển một định nghĩa về tư duy phản biện, xác định được các phần của một luận cứ, phát triển các quá trình tư duy bậc cao để giải quyết các vấn đề, nhận thức và đánh giá mối liên hệ giữa ngôn ngữ và tư duy, và sử dụng kỹ xảo để giải quyết các vấn đề. Hơn nữa, ở phần cuối môn học, các sinh viên được kỳ vọng để phân biệt giữa quan điểm chủ quan và khách quan; đánh giá thông tin, nguồn tài liệu, và khẳng định trên cơ sở chứng cứ và tiêu chí phản ánh; sử dụng bằng chứng để củng cố cho lời khẳng định và đưa ra kết luận; nhận thức và sử dụng lập luận hiệu quả để củng cố cho lời khẳng định.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
23	PHYSICAL SCIENCE (Elective) - <i>Vật lý</i>	Mục tiêu chính của khóa học là nâng cao hiểu biết về các nguyên tắc cơ bản của vật lý.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận

		Trọng tâm chính tập trung vào lý thuyết nguyên tử và cấu trúc phân tử, nguyên tử và lai quỹ đạo, hóa học lượng pháp, lý thuyết liên kết bao gồm cả lý thuyết molecularorbital, hình học phân tử, nhiệt hóa học, và các trạng thái vật chất.			Thi viết
24	PHYSICALSCIENCE LAB (Elective) - <i>Vật lý thực nghiệm</i>	Mục tiêu chính của khóa học là nâng cao hiểu biết về các nguyên tắc cơ bản của vật lý. Trọng tâm chính tập trung vào lý thuyết nguyên tử và cấu trúc phân tử, nguyên tử và lai quỹ đạo, hóa học lượng pháp, lý thuyết liên kết bao gồm cả lý thuyết molecularorbital, hình học phân tử, nhiệt hóa học, và các trạng thái vật chất	1	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
25	Foreign Language II - <i>Tiếng Anh chuyên môn II</i>	Học phần Tiếng Anh chuyên ngành 2 được thiết kế để giúp sinh viên sử dụng thành thạo tiếng Anh thương mại, phục vụ công việc trong lĩnh vực quản lý vận tải, hậu cần và công nghiệp hàng hải, và những người cần tiếng Anh để giao tiếp trong một loạt các tình huống với các đồng nghiệp, khách hàng và kinh doanh đối tác. Nó cung cấp cho người học những từ vựng mục tiêu và các biểu thức thường được sử dụng là rất cần thiết để giao tiếp trong công việc. Sau khóa học, các sinh viên sẽ có những kỹ năng giao tiếp tốt hơn trong việc nói và nghe, có cải thiện kỹ năng đọc trong các chủ đề khác nhau, và là người thông thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ kinh doanh.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
26	MACROECONOMICS - <i>Kinh tế vĩ mô</i>	- Hiểu một số biến số kinh tế vĩ mô cơ bản như GDP, lạm phát, thất nghiệp, tổng cầu, tổng cung, tiền, lãi suất, tỷ giá hối đoái,.. - Áp dụng mô hình cơ sở của kinh tế vĩ mô để hiểu làm cách nào và tại sao những biến số này luôn thay đổi theo thời gian và cách chúng tương tác với nhau. - Giải thích các sự kiện kinh tế và dự báo các động của các chính sách kinh tế vĩ mô lên hiệu quả kinh tế.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết

27	SPEECH COMMUNICATION - <i>Kỹ năng thuyết trình</i>	- Thực hành những hình thức cơ bản của các bài phát biểu, cũng như soạn thảo và trình bày theo những hình thức này, - Phát triển các kỹ năng giao tiếp cá nhân – những thứ có thể truyền sự tự tin cho người nói và người nghe, - Nghiên cứu và thực hiện các chiến lược khác nhau của sự lập luận và việc tổ chức, - Hiểu rõ trách nhiệm về đạo đức trong nội dung và sự truyền đạt bài các phát biểu, - Cải thiện khả năng giao tiếp phi ngôn ngữ, - và cũng cấp những sự phê bình mang tính xây dựng khi làm việc cùng với các bạn học khác.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
28	INTRODUCTION TO GMA – <i>Tổng quan về GMA</i> (applied from GMA09)	Mục tiêu của khóa học này là cung cấp một sự hiểu biết cơ bản về chuyên ngành GMA. Trọng tâm chính là cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp mà ngày nay sinh viên tốt nghiệp đại học cần phải có để thành công trong trường đại học, nghề nghiệp và cuộc sống	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
29	INTRODUCTION TO INTERNATIONAL RELATIONS - <i>Quan hệ quốc tế</i>	Hiểu được cấu trúc cơ bản và chức năng của hệ thống quốc tế, Củng cố sự hiểu biết về sự hình thành lịch sử và sự quan trọng mang tính đương đại của chính trị toàn cầu, Nhận thức và hiểu được các sự tương tác giữa kinh tế và chính trị quốc tế cũng như mối quan hệ giữa các quốc gia, Thúc đẩy các mục tiêu học tập được đặt ra bởi trường ABS - Chính sách và quản lý hàng hải, Phát triển hơn nữa các kỹ năng phân tích và thông thạo các thông tin quan trọng cho sự phát triển về thành công của sinh viên ở cấp đại học.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
30	INTRODUCTION TO COMPARATIVE POLITICS – <i>So sánh thể chế chính trị</i>	Sau khi hoàn thành môn học, các sinh viên cần phải nắm rõ các kiến thức và kỹ năng sau: - Các kiến thức về môn học: Hiểu biết một cách tổng quát về lĩnh vực so sánh thể chế chính trị, các khái niệm chính và cách tiếp cận lý thuyết của môn học. Sinh viên cũng được trang bị các kiến thức về quản lý chính trị và kinh tế xã hội của các trường hợp nghiên cứu trong môn học.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Kỹ năng tư duy, trí tuệ: Khả năng phê bình đánh giá và ứng dụng lý thuyết của so sánh thể chế trong thực tế chính trị hàng ngày; khả năng học tập và tiếp thu từ các trường hợp nghiên cứu và quan sát xu thế. - Kỹ năng nghiên cứu: Khả năng nghiên cứu các vị trí chính sách của nhà nước đương đại, bằng cách sử dụng các nguồn sơ cấp có sẵn trên mạng; nâng cao kỹ năng tìm kiếm trực tuyến có mục đích học tập. - Kỹ năng viết: Cải thiện khả năng phát triển và thực hiện kế hoạch nghiên cứu và hoàn thành mục tiêu bằng văn bản.			
31	POLITICS OF PACIFIC ASIA - <i>Chính trị khu vực Châu Á Thái Bình Dương</i>	Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên sẽ được phát triển các kiến thức và kỹ năng sau: - Kiến thức về môn học: hiểu biết tổng quát về chính trị và quan hệ quốc tế của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, các khái niệm chính và cách tiếp cận lý thuyết. Các sinh viên cũng được trang bị kiến thức về chính sách ngoại giao của các nước chủ chốt trong khu vực - Các kỹ năng tư duy, trí tuệ: khả năng đánh giá phê bình và áp dụng các lý thuyết về quan hệ quốc tế đến các trường hợp cụ thể của chính sách ngoại giao (mối quan hệ về kinh tế và an ninh) của các quốc gia cụ thể; khả năng học tập từ các trường hợp và quan sát các xu hướng. - Các kỹ năng nghiên cứu: khả năng nghiên cứu các vị trí chính sách của nhà nước đương đại, sử dụng các nguồn sơ cấp và thứ cấp có sẵn trên mạng; cải thiện các kỹ năng tìm kiếm online cho mục đích học tập. - Các kỹ năng viết: khả năng phát triển và thực hiện kế hoạch nghiên cứu và hoàn thành mục tiêu bằng văn bản.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
32	ELEMENTARY STATISTICS - <i>Thống kê cơ bản</i>	- Phân tích một gói dữ liệu bằng cách sử dụng các kỹ thuật thống kê hợp lý, - Trình bày các kết quả của việc phân tích và giải thích các hàm quản lý,	4	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Sử dụng phần mềm Excel để thực hiện phân tích thống kê và hỗ trợ việc trình bày.			
33	CO- OP/INTERNSHIP - Thực tập 1	Thực tập 1 được thiết kế cho sinh viên năm thứ 2 chuyên ngành GMA nhằm giới thiệu một bức tranh về lĩnh vực hàng hải với một số hoạt động hàng hải cho sinh viên GMA; để giúp họ định hình những hiểu biết khái niệm về hàng hải; và để định hướng sinh viên hướng tới sự phát triển nghề nghiệp trong tương lai. Vì các giáo viên của GMA chính tập trung vào 4 lĩnh vực chính: Luật & Chính sách Hàng hải; An ninh & An toàn hàng hải; Quản lý & vận hành hàng hải; và. Kinh doanh Hàng hải, trong khóa học này, sinh viên sẽ tham gia thực địa cho các tổ chức hoặc doanh nghiệp đang hoạt động trong ngành hàng hải hoặc các ngành liên quan, như Bộ Giao thông vận tải, Vinamarine, Cục Hàng hải, cảng biển, công ty vận tải biển, nhà cung cấp dịch vụ hàng hải, v.v. những thực thể, sinh viên dự kiến sẽ có được sự hiểu biết và kiến thức về các loại hoạt động kinh doanh và quản lý khác nhau trong lĩnh vực hàng hải. Cụ thể hơn, các chức năng, nhiệm vụ, cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức và hoạt động của các tổ chức / doanh nghiệp truy cập phải được hiểu rõ. Trong thời gian thực tập này, các giám sát viên của ISE sẽ hướng dẫn / hướng dẫn / tư vấn cho sinh viên viết báo cáo để hoàn thành khóa học này	3	Kỳ 5	Báo cáo Vấn đáp
34	OCEAN POLITICS - <i>Chính trị đại dương</i>	- Xác định được các lý thuyết và cấu trúc chính để hiểu được các vấn đề về kinh tế, an ninh và môi trường trong thế giới hàng hải, - Xác định được các vấn đề lớn xảy ra trong thế giới hàng hải ngày nay và mô tả chúng một cách chính xác, bao gồm: + Sự quan trọng của các đại dương đến sự giàu có của các quốc gia + Xu hướng kinh tế hiện tại ảnh hưởng đến lĩnh vực hàng hải + Cướp biển, khủng bố và xung đột giữa các quốc gia và mâu thuẫn về nguồn lợi thủy sản + Tầm quan trọng ngày càng lớn của các vấn đề hậu cần liên quan đến nhân đạo và	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		vai trò của ngành công nghiệp hàng hải trong cứu trợ nhân đạo + Các vấn đề về môi trường bao gồm suy giảm thủy sản, ô nhiễm, thay đổi khí hậu, và suy giảm sự đa dạng sinh học - Hiểu được những ưu và nhược điểm của các giải pháp khác nhau được đưa ra để đối phó với các vấn đề hàng hải; và có thể đánh giá và trình bày rõ ràng những giải pháp này - Hiểu được tính chất liên ngành của các vấn đề hàng hải và thực tế rằng chúng xảy ra trong một bối cảnh giao thoa văn hóa và toàn cầu hóa - Có thể trình bày một cách rõ ràng và toàn diện các bài thuyết trình về các chủ đề hàng hải.			
35	INTERNATIONAL LAW - <i>Luật quốc tế</i>	- Hiểu luật pháp quốc tế từ quan điểm của một chuyên gia hàng hải (bao gồm trên bờ hoặc trên biển), - Tiếp thu đầy đủ nội dung kiến thức về luật hàng hải quốc tế để có thể xác định và trình bày rõ các vấn đề trong các tình huống giao dịch dành cho người ra quyết định và người lãnh đạo, - Kiểm tra và thảo luận về các vấn đề trong luật hàng hải quốc tế trên phạm vi rộng để xem xét tất cả các khía cạnh bằng cách mặt với sự đa dạng về kinh nghiệm quốc gia, văn hóa và lịch sử. - Hiểu được những lợi ích cho các quốc gia riêng lẻ cũng như cộng đồng lớn các quốc gia thông qua việc chấp hành pháp luật hàng hải quốc tế. - Dự đoán xu hướng trong luật hàng hải quốc tế thông qua kiểm tra các vấn đề pháp lý hiện tại. - Thiết lập trách nhiệm cho sự ràng buộc về trí tuệ trong các sự kiện đại dương toàn cầu.	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
36	COMPARATIVE MARITIME POLICIES - <i>Chính sách cạnh tranh hàng hải</i>	- Có được cách nhìn tổng quan về các khái niệm trung tâm và phương pháp tiếp cận các chính sách cạnh tranh hàng hải	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Hiểu được cách thức thực hiện các chính sách hàng hải tại các nước khác nhau - Nhận thức được các vấn đề, sự kiện hàng hải đương đại trên thế giới.			
37	ASIAN SECURITY - <i>An ninh châu Á</i>	Lớp học này được thiết kế để giới thiệu cho sinh viên về bối cảnh lịch sử châu Á-Thái Bình Dương, văn hóa truyền thống, xã hội đương đại, chính trị trong nước, kinh tế chính trị và chính sách đối ngoại. Khóa học kết hợp các phương pháp tiếp cận đa ngành trong nghiên cứu về châu Á, dựa trên những hiểu biết của nhà sử học, nhà nhân chủng học, nhà xã hội học, nhà kinh tế học, cũng như nhà khoa học chính trị. Khóa học được chia thành ba phần: Phần đầu tiên có một cái nhìn tổng quan hệ thống về khu vực châu Á - Thái Bình Dương nhấn mạnh lịch sử, truyền thống, văn hóa và xã hội, và sự phát triển chính trị và kinh tế. Trong phần hai chúng tôi kiểm tra các quốc gia cụ thể - nhấn mạnh các khía cạnh khác nhau của quá trình chính sách và chính sách trong và ngoài nước. Phần ba tập trung vào các xu hướng và biến đổi hiện đang càn quét châu Á-Thái Bình Dương và ý nghĩa của nó đối với thế giới	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
38	ENVIRONMENTAL LAW - <i>Luật môi trường</i>	Sau khi kết thúc khóa học, các sinh viên cần hiểu rõ: - Luật môi trường hàng hải quốc tế, - Luật quản lý ô nhiễm môi trường biển, - Những nguồn gốc ô nhiễm của môi trường biển, - UNCLOS phần XII, Bảo vệ và gìn giữ môi trường biển, - Luật quản lý chất thải phóng xạ, - Các nguồn ô nhiễm, các loại chất thải phóng xạ, - Luật an toàn lao động hàng hải và sự thực thi.	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
39	MARITIME SECURITY - <i>An ninh hàng hải</i>	Sau khi hoàn thành khóa học, các sinh viên cần phải hiểu rõ: - Các quy định về luật trên biển, - Các vấn đề liên quan đến cướp biển và cướp có vũ trang trên biển, - Cách thức và vai trò của sự mở rộng hợp tác cũng như năng lực xây dựng sự hợp tác,	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Sự ngăn chặn khủng bố và hủy diệt hàng loạt trên biển, - An ninh dây chuyền hàng hóa hàng hải toàn cầu, - Sự nhận thức về thực trạng hàng hải, - Các điều ước an ninh hàng hải.			
40	GLOBALIZATION - <i>Toàn cầu hóa</i>	Các cuộc khủng hoảng hiện nay đã và đang làm bật nên những nhược điểm của mô hình đương đại của toàn cầu hóa kinh tế và đưa ra những câu hỏi về tương lai của nó. Khóa học này phân tích sự toàn cầu hóa kinh tế trên một góc độ lịch sử. Nó đánh giá các cuộc tranh luận về cả các nhà phê bình và người ủng hộ sự toàn cầu hóa, và đặc biệt chú trọng đến các vấn đề thương mại, tài chính và phát triển kinh tế trong một thế giới kinh tế hội nhập. Chúng ta sẽ thảo luận về các mô hình khác nhau của toàn cầu hóa kinh tế và quản trị toàn cầu, với một cách nhìn hướng đến các khả năng có thể xảy ra trong tương lai.	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
41	ECONOMIC GEOGRAPHY - <i>Địa lý kinh tế</i>	- Hiểu rõ sự phân bố của các nguồn tài nguyên thiên nhiên và sự hình thành bản chất văn hóa, - Phân biệt giữa sự khai thác và sự phá hủy các nguồn tài nguyên, - Phân loại và phân tích các địa điểm công nghiệp, - Hiểu được sự phân bố các nguồn tài nguyên của thế giới và đánh giá các điểm tập trung dân cư liên quan đến các nguồn tài nguyên ở đây, - Hiểu rõ làm thế nào và tại sao con người nhận được một cuộc sống xứng đáng với những gì họ làm, lao động. - Thiết lập trách nhiệm cho sự ràng buộc về trí tuệ trong các sự kiện đại dương toàn cầu.	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
42	LIFELONG UNDERSTANDING (Elective) - <i>Phát triển bền vững</i>		3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết
43	WORLD MARITIME HISTORY - <i>Lịch sử hàng hải thế giới</i>	Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên cần phải hiểu rõ về các kiến thức liên quan đến: - Lịch sử hàng hải - Lịch sử kiểm soát tàu biển	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Lịch sử phát minh ra tàu, thuyền và các lực lượng hải quân - Tiểu sử các nhà hàng hải và những người liên quan - Christopher Columbus			
44	GLOBALIZATION OF CULTURE - <i>Toàn cầu hóa về văn hóa (Elective)</i>	Giúp sinh viên: - Hiểu sâu về các yếu tố và các phương diện của văn hóa trong kinh doanh và những sự khác nhau chính về văn hóa giữa Đông và Tây, - Đánh giá đúng và thực hiện các phong cách đa dạng trong việc quản lý, lãnh đạo, chiến lược, marketing, và tiếp xúc dựa trên sự khác nhau về nguyên tắc của văn hóa, - Hiểu các nguyên tắc quan trọng của sự làm việc trong nhóm quốc tế, - Thực hành các kỹ năng đàm phán quốc tế thiết yếu, - Lĩnh hội được các nguyên tắc cơ bản trong quản lý xuyên văn hóa (sự đa dạng văn hóa) trong ngành vận chuyển	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết
45	THE GEOPOLITICS OF ENERGY - <i>Địa chính trị về năng lượng (Elective)</i>	Địa chính trị về năng lượng được xem là một môn học nâng cao trong việc phân tích môi trường dầu mỏ và khí đốt tự nhiên quốc tế từ quan điểm địa chính trị, vi mô và vĩ mô. Môn học này cũng xem xét sự ảnh hưởng của thị trường năng lượng đến sự mạnh mẽ và ổn định của kinh tế vĩ mô trong kinh tế quốc gia, an ninh quốc tế, chính sách nội địa của các quốc gia, và ngược lại. Các vấn đề đương đại đối mặt với thị trường dầu mỏ và khí đốt tự nhiên quốc tế là trọng tâm phân tích của môn học. Sinh viên được khuyến khích để suy nghĩ một cách nghiêm túc về sự ảnh hưởng của địa chính trị về năng lượng đến các chính sách quốc tế và trong nước trong cả quá khứ và hiện tại, cũng như cũng cấp các ý tưởng mới để tạo ra một tương lai đáng khích lệ	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết
46	MARITIME ECONOMICS – <i>Kinh tế hàng hải (applied from GMA08)</i>	Mục tiêu của khóa học này là cung cấp một sự hiểu biết cơ bản về tổ chức và hoạt động của ngành hàng hải từ góc độ kinh tế. Trọng tâm chính là hành vi kinh tế của chủ tàu, chủ hàng và các bên liên quan khác trên thị trường đối với hàng lỏng, hàng khô và vận chuyển container, đóng tàu và tàu cũ. Hơn nữa, cung cấp cho sinh viên kiến thức về kinh tế cảng,	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		các quyết định kinh tế của người sử dụng và nhà cung cấp dịch vụ cảng, chi phí cảng và giá cảng			
47	CO- OP/INTERNSHIP - <i>Thực tập 2</i>	Thực tập 2 được thiết kế cho sinh viên năm thứ 3 chuyên ngành GMA. Để hoàn thành khóa học này, sinh viên phải đến các tổ chức hoặc doanh nghiệp chuyên về chính sách hàng hải, quản lý hàng hải, kinh tế hàng hải, các vấn đề hàng hải, toàn cầu hóa, kinh doanh quốc tế, hậu cần, vv Thông qua quan sát và tham gia vào các hoạt động thực tế trong các hoạt động đó. các tổ chức / doanh nghiệp, sẽ có rất nhiều bài học và kinh nghiệm để sinh viên đạt được, cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc học tập và sự nghiệp trong tương lai của họ. Trong thời gian thực tập này, sinh viên sẽ chọn một giám sát viên từ bộ phận học thuật và nhận hướng dẫn / hướng dẫn / lời khuyên từ người giám sát của họ để hoàn thành tốt hơn thực tập cũng như viết báo cáo vào cuối khóa học này	4	Kỳ 8	Báo cáo Vấn đáp
48	SENIOR SEMINAR I: METHODS AND DESIGN - <i>Thảo luận I: Phương pháp và thiết kế</i>	- Làm quen với toàn bộ quá trình nghiên cứu - Hiểu được các vấn đề liên quan đến quyết định nghiên cứu - Hiểu được mối quan hệ giữa lý thuyết, nghiên cứu và ứng dụng - Tiếp thu được các kỹ năng trong việc phát triển các biện pháp và công cụ nghiên cứu - Tiếp thu được các kiến thức trung gian của các mảng trong các kỹ thuật nghiên cứu có sẵn.	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
49	INTERNATIONAL MARITIME ORGANIZATIONS - <i>Các tổ chức HH quốc tế</i>	Môn học giúp sinh viên có kiến thức về các tổ chức hàng hải, sự hình thành, phát triển và tầm quan trọng trong kinh doanh quốc tế theo đường biển.	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
50	ETHICS - <i>Đạo đức học</i>	Môn học này cho phép sinh viên nghiên cứu cái tôi cá nhân trong xã hội ở khía cạnh văn minh và kinh nghiệm thông thường. Khóa học này được các giáo sư và học sinh cùng xây dựng. Mục tiêu chung của môn Đạo đức là cho phép sinh viên: - Phát triển nghiên cứu về một cá nhân có ý nghĩa liên quan rõ ràng đến cấp độ sinh viên đang học.	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Nghiên cứu cá nhân này ở mức độ kỹ lưỡng, kết hợp với sách báo mô tả bối cảnh thời gian, địa điểm, và tầm quan trọng của người này.			
51	INTERNATIONAL BUSINESS I - <i>Kinh doanh Quốc tế I</i>	- Hiểu một cách toàn diện các khía cạnh khác nhau của hoạt động kinh doanh quốc tế, bao gồm cả lý thuyết thương mại khác nhau, - Hiểu hồ sơ của các tập đoàn đa quốc gia và vai trò của họ trong kinh doanh quốc tế, - Đạt được kiến thức chi tiết tốt trên các khía cạnh cụ thể của hoạt động kinh doanh quốc tế như chính trị quốc tế, thương mại quốc tế, thị trường tài chính quốc tế và các tổ chức, quản lý tài chính quốc tế, - Có thể xác định và phân tích rủi ro chính trị, - Tự tin triển khai các chiến lược kinh doanh quốc tế quan trọng về mặt chiến lược đa quốc gia, chiến lược tổ chức, chiến lược sản xuất, chiến lược quản lý nguồn nhân lực, chiến lược đàm phán, - Đánh giá sự liên kết quan trọng giữa chiến lược của công ty và khả năng cạnh tranh quốc gia.	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
52	OCEAN ENVIRONMENTAL MANAGEMENT - <i>Quản lý môi trường đại dương</i>	Mục đích của môn học là dạy và truyền đạt cho sinh viên các kiến thức về: - Đại dương - Sự tương tác của đại dương với khí quyển và sự thay đổi khí hậu - Chức năng của môi trường biển - Các nguồn tài nguyên biển và sự sử dụng tài nguyên biển - Vận tải biển - Các vấn đề về quản lý môi trường biển - Sự ô nhiễm hàng hải đến từ con người, bao gồm sự cố ý và sự cố - Các dòng chảy và nước thoát ra từ sông, lũ lụt, nước thải, và các nguồn ô nhiễm tương tự - Các chất thải rắn và các chất độc hại gây ô nhiễm - Ô nhiễm từ cảng biển và khu công nghiệp - Ô nhiễm không khí - Các vấn đề liên quan đến môi trường đại dương	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Ảnh hưởng của các chất gây ô nhiễm môi trường biển - Ngăn chặn và làm dịu sự ô nhiễm bởi các hoạt động từ cảng - Các đội tàu an toàn hàng hải - Các kênh dẫn đường an toàn - Kế hoạch giải quyết tràn dầu - Quản lý các rủi ro về an toàn và sức khỏe - Các giải pháp làm sạch sự ô nhiễm - Các giải pháp cho ô nhiễm hàng hải - Các hiệp định và cơ quan môi trường IMO			
53	GLOBAL LOGISTICS - <i>Logistics toàn cầu</i>	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của quá trình hoạt động toàn cầu, chiến lược logistic, kế hoạch logistics; cách thức ảnh hưởng của nền kinh tế, cạnh tranh, trình độ công nghệ và môi trường chính trị đến hoạt động logistics quốc tế; cách quản lý logistics ngoài phạm vi quốc gia; cách phân tích các vấn đề logistics.	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết
54	SENIOR SEMINAR II: Senior Project - <i>Thảo luận II: Lập dự án</i>	Sau khi kết thúc khóa học, các sinh viên cần hiểu rõ: - Khởi xướng các ý tưởng sáng tạo trong kinh doanh, - Hợp tác để biến các ý tưởng kinh doanh thành một đề xuất kinh doanh thực tế, - Xác định và phân biệt các kiểu doanh nghiệp khác nhau trong hệ thống pháp luật Việt Nam, sau đó chọn kiểu doanh nghiệp phù hợp nhất cho dự án kinh doanh của mình, - Xác định các thành phần chính của một dự án đầu tư và tầm quan trọng cũng như yêu cầu nội dung của mỗi thành phần, - Hiểu rõ được các phương pháp để nghiên cứu thị trường và phân tích ngành công nghiệp để tạo nên phân tích SWOT, - Xây dựng kế hoạch tài chính và hiểu được các kỹ thuật đánh giá hiệu quả tài chính được đề xuất.	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết
55	INTERNATIONAL BUSINESS II - <i>Kinh doanh Quốc tế II</i>	Nhận biết và hiểu được những thách thức và cơ hội tồn tại trong các nhóm kinh tế chính.	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		Hiểu được sự khác biệt và tương đồng của môi trường kinh doanh đặc trưng ở các vùng khác nhau. Hiểu cách mà việc kinh doanh được thực hiện ở các khu vực được giới thiệu. Vạch được lý do tại sao các doanh nghiệp cần xuất nhập khẩu. Liệt kê các tiêu chí để xuất khẩu thành công và vạch ra một chiến lược xuất khẩu. Vạch ra được những tác động của thị trường quốc tế. Mô tả các kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc xử lý logistics và quản lý chuỗi cung ứng của các sản phẩm xuất nhập khẩu. Phác thảo được các yêu cầu về tài chính và giảm thiểu rủi ro. Áp dụng việc sử dụng các điều khoản thương mại quốc tế và điều khoản thuê tàu. Mô tả các thủ tục cần thiết cho việc thanh toán hàng hóa nhập khẩu. Hiểu rõ các chức năng và việc sử dụng các tài liệu quan trọng khác nhau trong giao thương quốc tế. Kiểm soát một cách tự tin các bước cần thiết liên quan đến quá trình xuất nhập khẩu.			
56	SPECIAL TOPICS IN MARITIME BUSINESS - <i>Chuyên đề đặc biệt về kinh doanh hàng hải</i>	Sau khi hoàn thành môn học sinh viên: - Có sự hiểu biết nhất định về một số vấn đề thực tế nảy sinh trong kinh doanh hàng hải; - Có khả năng phân tích rủi ro, trường hợp có thể xảy ra dựa vào các quy tình thực hiện của kinh doanh vận tải; - Hiểu được các định nghĩa của các cảng, địa điểm và thiết bị cảng; Hiểu được các vấn đề liên quan đến quy hoạch cảng, quản lý cảng; Có được các kỹ năng trong việc tính toán tài chính cảng; - Hiểu được các định nghĩa về kho hàng, quản lý kho hàng; - Hiểu được các vấn đề an ninh cảng biển, an ninh hàng hải; - Đánh giá được tình trạng khí hậu, môi trường biển...	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết

57	Dissertation – Khoa luận tốt nghiệp	Để hoàn thành khóa học này, sinh viên phải đến các tổ chức hoặc doanh nghiệp chuyên về chính sách hàng hải, quản lý hàng hải, kinh tế hàng hải, các vấn đề hàng hải, toàn cầu hóa, kinh doanh quốc tế, hậu cần, vv Thông qua việc tham gia các hoạt động thực tế trong các tổ chức đó / doanh nghiệp, sinh viên sẽ có được nhiều kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc học tập và sự nghiệp trong tương lai của họ. Hơn nữa, sinh viên dự kiến sẽ phân tích và đánh giá một chủ đề được lựa chọn liên quan đến tổ chức / công ty này, cho thấy khả năng áp dụng lý thuyết của họ vào các vấn đề thực tế. Cuối cùng, một số gợi ý để cải thiện, nâng cao, tăng hiệu quả / hiệu quả của vấn đề Lộ sẽ được đưa ra. Trong thời gian thực tập này, một giám sát viên từ hướng dẫn / hướng dẫn học tập từ người giám sát của họ để hoàn thành tốt hơn thực tập cũng như viết báo cáo vào cuối khóa học này.	6	Kỳ 10	Thuyết trình Báo cáo

II. Kinh doanh quốc tế và Logistics

1	Những NLCB của CN Mác Lênin	Môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin ¹ nhằm giúp cho sinh viên: - Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin ² , Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng; - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên; - Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.	5	Kỳ 1	Tiểu luận, Thi viết
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin. - Cùng với môn học <i>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</i> tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.	2	Kỳ 1	Tiểu luận, Thi viết
3	Giáo dục thể chất 1		0	Kỳ 1	Thi thực hành

4	Giáo dục thể chất 2		0	Kỳ 1	Thi thực hành
5	GDQP 1	Học phần Công tác QP-AN cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Phòng chống chiến lược "DBHB", BLLĐ của các thế lực thù địch đối với CMVN; Phòng chống địch tiến công hoả lực bằng vũ khí công nghệ cao ; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng DBDV và động viên CNQP ;Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới Quốc gia ; Một số nội dung cơ bản về DT, TG và đấu tranh PC địch lợi dụng DT, TG để chống phá CMVN ; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ ANQG và giữ gìn TTATX; Đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.	0	Kỳ 1	Thi viết
6	GDQP 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; nhận thức đúng về nguồn gốc, bản chất chiến tranh, các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân để tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc VN XHCN. Giúp sinh viên bước đầu tìm hiểu nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng.	0	Kỳ 1	Thi viết
7	Tiếng Anh 1	Học phần nhằm cung cấp kiến thức tiếng Anh cơ sở cơ bản dựa trên các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp. Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được khả năng giao tiếp tiếng Anh tổng quát trình độ sơ trung cấp (tương đương với trình độ B1 của khung trình độ chung Châu Âu). Sinh viên có thể hiểu được người bản xứ nói tiếng Anh ở tốc độ vừa phải.	10	Kỳ 1	Thi viết
8	Đường lối CM của Đảng CSVN	- Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.	3	Kỳ 2	Tiểu luận, Thi viết

		- Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.			
9	Giáo dục thể chất 3		0	Kỳ 2	Thi thực hành
10	Giáo dục thể chất 4		0	Kỳ 2	Thi thực hành
11	GDQP 3	Trang bị cho sinh viên kiến thức chung về quân sự phổ thông, những kỹ năng quân sự cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.	0	Kỳ 2	Thi viết
12	GDQP 4	Hiểu biết và sử dụng được một số loại phương tiện, vũ khí thông thường, có kiến thức về chiến thuật bộ binh, cách phòng, tránh vũ khí huỷ diệt lớn và thành thạo kỹ thuật băng bó, cứu thương.	0	Kỳ 2	Thi thực hành
13	Tiếng Anh 2	Học phần này tiếp tục cung cấp kiến thức tiếng Anh cơ sở cơ bản dựa trên các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp. Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được khả năng tạo ra những ý tưởng và phác thảo các văn bản; cải thiện kỹ năng nghe và đọc thông qua các bài tập liên quan; thành thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ kinh doanh; phát triển kỹ năng giao tiếp kinh doanh như thuyết trình, tham gia các bộ phận trong các cuộc họp, đàm phán, gọi điện thoại và sử dụng tiếng Anh trong các tình huống xã hội; phát triển đọc và học từ vựng kinh doanh cần thiết; phát triển kỹ năng nghe như nghe thông tin và ghi chép; hoàn thiện được các kỹ năng trong thi IELTS;	15	Kỳ 2	Thi viết
14	MICROECONOMIC S - Kinh tế Vi mô	Mục tiêu chính của khóa học là nâng cao hiểu biết về kinh tế cũng như tư duy phê phán và kỹ năng giải quyết vấn đề để giải thích và dự đoán các vấn đề kinh tế. Sau khóa học, học viên có thể: - Hiểu cách các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ đưa ra các quyết định về kinh tế và	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		tương tác với nhau, sự khan hiếm nhất định của các nguồn tài nguyên. - Hiểu cách điều hành thị trường và các doanh nghiệp. - Hiểu mối quan hệ kinh tế có thể ảnh hưởng đến các tác nhân trên thị trường. - Hiểu cách các chính sách của chính phủ ảnh hưởng đến cá nhân, các doanh nghiệp và xã hội. - Nâng cao kỹ năng tư duy phân tích, giải quyết vấn đề, khả năng viết, và làm việc theo nhóm.			
15	ENVIRONMENT OF MODERN BUSINESS - <i>Môi trường Kinh doanh</i>	- Hiểu rõ được các lý thuyết, khái niệm và thực tiễn cơ bản về các mảng chức năng cơ sở của kinh doanh. - Mô tả được các cấu trúc tổ chức khác nhau trong kinh doanh. - Hiểu rõ hơn về các nguyên tắc quản lý. - Hiểu rõ về các chức năng cơ bản của kinh doanh và cách thức chúng được kết hợp với nhau một cách hợp lý để cải thiện hiệu quả tổ chức. - Hiểu rõ về vai trò của công nghệ trong việc ảnh hưởng đến kinh doanh hiện đại trong thực tiễn. - Trình bày và phân tích được tầm quan trọng của thị trường quốc tế và mối tương quan giữa nhà nước và xã hội. - Hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của các vấn đề quốc tế đối với kinh doanh hiện đại cũng như nắm rõ hơn về sự khác nhau của văn hóa, kinh tế, chính trị và tài chính, cũng là các yếu tố phải được xem xét nếu kinh doanh quốc tế được tiếp tục một cách hiệu quả.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
16	INTRO TO COMPUTERS – <i>Tổng quan về tin học</i>	- Giúp sinh viên biết cách sử dụng công cụ máy tính và áp dụng các chức năng của máy để tạo ra sản phẩm điện tử. - Giúp sinh viên nắm được các phần mềm chính ứng dụng trong kinh doanh và có khả năng lựa chọn phần mềm thích hợp với các công việc khác nhau. C	2	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết

17	Foreign Language I - <i>Tiếng Anh chuyên môn I</i>	Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên sẽ đạt được các kỹ năng giao tiếp tốt hơn trong việc nói và nghe tiếng Anh, cũng như phát triển kỹ năng đọc các chủ đề khác nhau, cũng như thông thạo và tự tin hơn trong giao tiếp.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
18	ENGLISH COMPOSITION - <i>Cấu trúc tiếng Anh</i>	- Giúp sinh viên nâng cao kỹ năng giải thích và xác định các bước liên quan trong quá trình viết; Rà soát thành công và chỉnh sửa tất cả các khía cạnh của một bài luận thông qua việc hiểu được cấu trúc, đặc điểm, và các công ước của văn bản có hiệu quả cũng như cho phép phát triển các quy trình bằng văn bản thành công của riêng mình. - Xác định và soạn các loại sau đây của văn bản: lý luận, so sánh / tương phản, - Sử dụng các kỹ thuật nghiên cứu thích hợp để phân tích và đánh giá các loại tài liệu đọc. - Hiểu cách sử dụng phong cách MLA số trích dẫn. - Tóm tắt và diễn giải mà không có đạo văn. - Soạn câu và đoạn văn đúng chính tả và dấu chấm câu.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
19	MATHEMATICS (Elective) - <i>Toán</i>	Kết hợp các yếu tố cần thiết của đại số và lượng giác nhằm chuẩn bị cho sinh viên nghiên cứu sâu hơn về giải tích, lập trình máy tính, định vị và khoa học vật lý.	4	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
20	SPEECH COMMUNICATION - <i>Kỹ năng thuyết trình</i>	- Thực hành những hình thức cơ bản của các bài phát biểu, cũng như soạn thảo và trình bày theo những hình thức này, - Phát triển các kỹ năng giao tiếp cá nhân – những thứ có thể truyền sự tự tin cho người nói và người nghe, - Nghiên cứu và thực hiện các chiến lược khác nhau của sự lập luận và việc tổ chức, - Hiểu rõ trách nhiệm về đạo đức trong nội dung và sự truyền đạt bài các phát biểu, - Cải thiện khả năng giao tiếp phi ngôn ngữ, - và cũng cấp những sự phê bình mang tính xây dựng khi làm việc cùng với các bạn học khác.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết

21	CRITICAL THINKING (Elective) - Tư duy phản biện	Các sinh viên sẽ học cách phát triển một định nghĩa về tư duy phản biện, xác định được các phần của một luận cứ, phát triển các quá trình tư duy bậc cao để giải quyết các vấn đề, nhận thức và đánh giá mối liên hệ giữa ngôn ngữ và tư duy, và sử dụng kỹ xảo để giải quyết các vấn đề. Hơn nữa, ở phần cuối môn học, các sinh viên được kỳ vọng để phân biệt giữa quan điểm chủ quan và khách quan; đánh giá thông tin, nguồn tài liệu, và khẳng định trên cơ sở chứng cứ và tiêu chí phản ánh; sử dụng bằng chứng để củng cố cho lời khẳng định và đưa ra kết luận; nhận thức và sử dụng lập luận hiệu quả để củng cố cho lời khẳng định	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
22	Foreign Language II - Tiếng Anh chuyên môn II	Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên sẽ đạt được các kỹ năng giao tiếp tốt hơn trong việc nói và nghe tiếng Anh, cũng như phát triển kỹ năng đọc các chủ đề khác nhau, cũng như thông thạo và tự tin hơn trong giao tiếp	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
23	PRINCIPLES OF MANAGEMENT – Quản trị đại cương	- Xác định nền tảng của người quản lý và tập làm quản lý; - Áp dụng 4 chức năng quản lý và ba kỹ năng quản lý vào công việc nhóm, giải thích các nguyên tắc cơ bản của lãnh đạo và quản lý, bao gồm các chuẩn mực đạo đức có ảnh hưởng đến hành vi tổ chức; - Phân tích động lực của cá nhân tích cực dưới góc độ nguồn lợi thế cạnh tranh lâu dài; - Thấm nhuần triết lý "toàn lực cho toàn công việc"	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
24	MACROECONOMICS - Kinh tế vĩ mô	- Hiểu một số biến số kinh tế vĩ mô cơ bản như GDP, lạm phát, thất nghiệp, tổng cầu, tổng cung, tiền, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... - Áp dụng mô hình cơ sở của kinh tế vĩ mô để hiểu làm cách nào và tại sao những biến số này luôn thay đổi theo thời gian và cách chúng tương tác với nhau. - Giải thích các sự kiện kinh tế và dự báo các động của các chính sách kinh tế vĩ mô lên hiệu quả kinh tế.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
25	FUNDAMENTAL OF LOGISTICS & SCM – Tổng quan về Logistics và Quản trị Chuỗi cung ứng	- Giải thích được định nghĩa và làm cách nào giá trị được tạo ra bởi Logistics và quản lý chuỗi cung ứng,	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Giải thích các phương pháp thực hiện Logistics; vai trò của thời gian trong các chuỗi cung ứng cụ thể, - Giải thích được phạm vi của các chuỗi cung ứng cũng như sự phát triển trong tổ chức chuỗi cung ứng, - Giải thích được các lực lượng thị trường và sự phát triển của chúng cho các thị trường Logistics toàn cầu, - Xác định và mô tả được trình điều khiển của sự phát triển cấu trúc phân phối và ảnh hưởng của nó lên thị trường của các dịch vụ và ngành công nghiệp Logistics khác nhau, - Mô tả được các chiến lược chuỗi cung ứng toàn cầu và tác động của nó lên rủi ro chuỗi cung ứng, - Xác định được xu hướng và thách thức trong tương lai của quản lý chuỗi cung ứng và ngành công nghiệp dịch vụ Logistics			
26	ACCOUNTING PRINCIPLES – <i>Nguyên lý kế toán</i>	Mục đích của môn học này là để cung cấp các nguyên tắc kế toán tài chính trong các chức năng của công ty. Các chủ đề bao gồm việc tính toán thu nhập, thiết lập vị trí tài chính, và báo cáo kết quả của chu kỳ kế toán	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
27	BUSINESS STATISTICS – <i>Thống kê doanh nghiệp</i>	- Phân tích một gói dữ liệu bằng cách sử dụng các kỹ thuật thống kê hợp lý, - Trình bày các kết quả của việc phân tích và giải thích các hàm quản lý, - Sử dụng phần mềm Excel để thực hiện phân tích thống kê và hỗ trợ việc trình bày	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
28	INTRO. TO MARKETING – <i>Marketing căn bản</i>	- Tìm hiểu các khái niệm cơ bản của marketing. - Hiểu được mối quan hệ giữa marketing với báo cáo dữ liệu tiêu dùng, sáng kiến của người tiêu dùng và các đối thủ cạnh tranh. - Xem xét các kỹ thuật liên quan đến tiếp thị sản phẩm dựa trên nghiên cứu mở rộng của công ty	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
29	ORG. BEHAVIOR & LABOR RELATIONS – <i>Khoa học quản lý</i>	Sau khi hoàn tất khóa học, học sinh sẽ có thể: - Giải thích các thuật ngữ liên quan đến hành vi ứng xử trong doanh nghiệp. - Hiểu các hệ thống tiếp cận áp dụng đối với hành vi của con người và doanh nghiệp.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Cập nhật kiến thức về các vấn đề đương đại và các phương pháp tiếp cận khi tổ chức phải đối mặt với sự thay đổi tổ chức. - Áp dụng các phương pháp tiếp cận hành vi tổ chức để phân tích các sáng kiến của doanh nghiệp			
30	CALCULUS FOR BUSINESS – <i>Phân tích HĐKD</i>	Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên sẽ hiểu rõ về các kiến thức liên quan đến: - Toán kinh tế, - Giới hạn và tính liên tục, - Đạo hàm, - Vi phân, - Nguyên hàm, - Tích phân	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
31	FINANCIAL MANAGEMENT – <i>Quản trị tài chính</i>	Mục tiêu chính của môn học là xây dựng nền tảng các khái niệm trong quản lý tài chính, giúp sinh viên hiểu cách công ty đưa ra các quyết định quan trọng về đầu tư và tài chính, cách họ thiết lập các chính sách vốn lưu động. Khóa học này cũng đặt nền tảng cho các vấn đề chuyên sâu hơn sẽ được dạy trong một số môn tự chọn. Sinh viên được tìm hiểu về các mô hình công ty và môi trường hoạt động của chúng, giúp các nhà quản lý tương lai hiểu cách hoạt động của tài chính trong công ty và cách xử lý các vấn đề tài chính.	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
32	INFORMATION SYSTEMS MANAGEMENT – <i>Quản trị hệ thống thông tin</i>	Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên sẽ hiểu rõ các vấn đề, kiến thức liên quan đến: - Thông tin, hệ thống quản lý, - Công nghệ thông tin, - Mạng kinh tế, - Hệ thống quản lý, - Kiến trúc công nghệ thông tin, - Hoạt động và quản lý công nghệ thông tin, - Gia công phần mềm, - Thông tin chính trị	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
33	BUSINESS DECISION ANALYSIS – <i>Phân tích quyết định kinh doanh</i>	- Môn học này giúp sinh viên làm quen với các khái niệm toán học và cách sử dụng chúng để đưa ra quyết định đúng đắn trong quản lý theo đường lối của công ty. - Thêm vào đó, sinh viên sẽ sử dụng thành thạo các công cụ IT hiệu quả chi phí thấp trong công nghệ quản lý tiên tiến.	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết

34	ADVANCED WRITING – <i>Viết luận nâng cao</i>	- Thực hành những hình thức cơ bản của các bài phát biểu, cũng như soạn thảo và trình bày theo những hình thức này, - Phát triển các kỹ năng giao tiếp cá nhân – những thứ có thể truyền sự tự tin cho người nói và người nghe, - Nghiên cứu và thực hiện các chiến lược khác nhau của sự lập luận và việc tổ chức, - Hiểu rõ trách nhiệm về đạo đức trong nội dung và sự truyền đạt bài các phát biểu, - Cải thiện khả năng giao tiếp phi ngôn ngữ, - và cũng cấp những sự phê bình mang tính xây dựng khi làm việc cùng với các bạn học khác.	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
35	Field trip – <i>Thực tập 1</i>	Khóa học được thiết kế để cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quan về các doanh nghiệp trong lĩnh vực hàng hải. Các sinh viên được hướng dẫn không chỉ lý thuyết mà còn quan sát trong thực tế để hiểu cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và hoạt động của các doanh nghiệp hàng hải như: Cảng, Kho, công ty hậu cần,	3	Kỳ 6	Báo cáo Vấn đáp
36	GLOBAL LOGISTICS - <i>Logistics toàn cầu</i>	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của quá trình hoạt động toàn cầu, chiến lược logistic, kế hoạch logistics; cách thức ảnh hưởng của nền kinh tế, cạnh tranh, trình độ công nghệ và môi trường chính trị đến hoạt động logistics quốc tế; cách quản lý logistics ngoài phạm vi quốc gia; cách phân tích các vấn đề logistics	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
37	BUSINESS LAW – <i>Luật kinh doanh</i>	Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng quan về các vấn đề pháp lý sẽ gặp phải trong cuộc sống riêng cũng như công việc. Khóa học mở đầu bằng tổng quan về đạo đức, cách lập pháp, nguồn của pháp luật, các thủ tục tố tụng dân sự và hình sự. Sau đó, sinh viên học cách phân biệt giữa các loại luật khác nhau: hình sự, dân sự, tội phạm công nghệ cao, luật kinh doanh, luật lao động. Môn học cũng bao gồm các chủ đề quyền của trẻ vị thành niên, hợp đồng, luật công nghệ, luật tiêu dùng, bảo hành bảo đảm, quan hệ cho thuê, công cụ chuyển nhượng, tín dụng, nợ, phá sản, sở hữu trí tuệ, bằng sáng chế, bản quyền, nhãn hiệu. Các cột mốc ảnh hưởng tới hệ thống pháp luật đương đại cũng sẽ được xem xét và thảo luận nhằm tăng cường sự hiểu biết tổng quan của sinh viên	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết

38	INTERNATIONAL BUSINESS I - <i>Kinh doanh Quốc tế I</i>	- Hiểu một cách toàn diện các khía cạnh khác nhau của hoạt động kinh doanh quốc tế, bao gồm cả lý thuyết thương mại khác nhau, - Hiểu hồ sơ của các tập đoàn đa quốc gia và vai trò của họ trong kinh doanh quốc tế, - Đạt được kiến thức chi tiết tốt trên các khía cạnh cụ thể của hoạt động kinh doanh quốc tế như chính trị quốc tế, thương mại quốc tế, thị trường tài chính quốc tế và các tổ chức, quản lý tài chính quốc tế, - Có thể xác định và phân tích rủi ro chính trị, - Tự tin triển khai các chiến lược kinh doanh quốc tế quan trọng về mặt chiến lược đa quốc gia, chiến lược tổ chức, chiến lược sản xuất, chiến lược quản lý nguồn nhân lực, chiến lược đàm phán, - Đánh giá sự liên kết quan trọng giữa chiến lược của công ty và khả năng cạnh tranh quốc gia	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
39	FOREIGN INVESTMENT (Elective) – <i>Đầu tư nước ngoài</i>	Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên sẽ có thể: - Hiểu về các hình thức chủ yếu của đầu tư quốc tế, bao gồm: ODA, FDI, FPI, - Phân biệt một loại hình cụ thể từ một kiểu khác trong đầu tư quốc tế, và vai trò của chúng ở các nước sở tại, cũng như ở các nước chủ nhà, - Hệ thống hóa sự phân loại, và một số lý thuyết của FDI, - Phân tích hoạt động kinh doanh quốc tế của các công ty xuyên quốc gia thông qua đầu tư quốc tế để phát triển mạng lưới sản xuất của họ, - Nhận biết được các bộ phận chính của một dự án đầu tư, - Đưa ra quyết định đầu tư ra nước ngoài bằng cách sử dụng các khía cạnh pháp lý và kinh tế cụ thể ở các nước sở tại, - Có khả năng xác định và phân tích các hoạt động đầu tư quốc tế trong bối cảnh toàn cầu	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
40	INTERNATIONAL LAW - <i>Luật quốc tế</i>	- Hiểu luật pháp quốc tế từ quan điểm của một chuyên gia hàng hải (bao gồm trên bờ hoặc trên biển),	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- Tiếp thu đầy đủ nội dung kiến thức về luật hàng hải quốc tế để có thể xác định và trình bày rõ các vấn đề trong các tình huống giao dịch dành cho người ra quyết định và người lãnh đạo, - Kiểm tra và thảo luận về các vấn đề trong luật hàng hải quốc tế trên phạm vi rộng để xem xét tất cả các khía cạnh bằng cách mặt với sự đa dạng về kinh nghiệm quốc gia, văn hóa và lịch sử. - Hiểu được những lợi ích cho các quốc gia riêng lẻ cũng như cộng đồng lớn các quốc gia thông qua việc chấp hành pháp luật hàng hải quốc tế. - Dự đoán xu hướng trong luật hàng hải quốc tế thông qua kiểm tra các vấn đề pháp lý hiện tại. - Thiết lập trách nhiệm cho sự ràng buộc về trí tuệ trong các sự kiện đại dương toàn cầu			
41	STRATEGIC SCM – <i>Quản trị chiến lược CCU</i>	- Hiểu cách sử dụng các khái niệm chung của quá trình lập bản đồ và phân tích - Hiểu các khái niệm chung của quản lý chuỗi cung ứng. - Hiểu các quy trình liên quan đến việc quản lý chuỗi cung ứng. - Hiểu phương pháp phát triển và quản lý một cách hiệu quả chuỗi cung ứng toàn cầu. - Hiểu cách hệ thống công nghệ thông tin tạo ra đòn bẩy trong việc tạo và duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường. - Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề số lượng và chất lượng bằng Excel và các công cụ hệ thống thông tin khác	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết
42	INTERNATIONAL BUSINESS II - <i>Kinh doanh Quốc tế II</i>	Nhận biết và hiểu được những thách thức và cơ hội tồn tại trong các nhóm kinh tế chính. Hiểu được sự khác biệt và tương đồng của môi trường kinh doanh đặc trưng ở các vùng khác nhau. Hiểu cách mà việc kinh doanh được thực hiện ở các khu vực được giới thiệu. Vạch được lý do tại sao các doanh nghiệp cần xuất nhập khẩu. Liệt kê các tiêu chí để xuất khẩu thành công và vạch ra một chiến lược xuất khẩu.	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		Vạch ra được những tác động của thị trường quốc tế. Mô tả các kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc xử lý logistics và quản lý chuỗi cung ứng của các sản phẩm xuất nhập khẩu. Phác thảo được các yêu cầu về tài chính và giảm thiểu rủi ro. Áp dụng việc sử dụng các điều khoản thương mại quốc tế và điều khoản thuê tàu. Mô tả các thủ tục cần thiết cho việc thanh toán hàng hóa nhập khẩu. Hiểu rõ các chức năng và việc sử dụng các tài liệu quan trọng khác nhau trong giao thương quốc tế. Kiểm soát một cách tự tin các bước cần thiết liên quan đến quá trình xuất nhập khẩu			
43	WAREHOUSE MANAGEMENT – <i>Quản trị kho hàng</i>	Mục đích cơ bản của môn học này là cung cấp cho sinh viên một sự hiểu biết rộng hơn và kiến thức về các khái niệm quản lý hoạt động khác nhau. Các khái niệm này bao gồm (nhưng không bị giới hạn) chiến lược hoạt động, quá trình thiết kế, dự đoán, quản lý hàng tồn kho, lập kế hoạch, và quản lý chất lượng. Sự ứng dụng các khái niệm vào các tính huống kinh doanh thực tế sẽ được nhấn mạnh. Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên sẽ có thể: - Hiểu được động lực của chiến lược hoạt động và có thể phát triển nó cho một công ty, - Hiểu và áp dụng các khái niệm của quá trình cải tiến và tái cấu trúc, - Nhận biết được các công nghệ sản xuất khác nhau và chức năng của chúng, - Có thể kiến nghị một vị trí cho một cơ sở và thiết kế bộ khung của nó, - Có thể sử dụng các kỹ thuật sự báo khác nhau, - Hiểu các khái niệm và kỹ thuật của quản lý hàng tồn kho cho các mặt hàng nhu cầu độc lập và phụ thuộc, - Biết được sự khác nhau giữa hệ thống đẩy và kéo, - Hiểu được việc quản lý dự án và có thể áp dụng các kỹ thuật thiết lập kế hoạch dự án.	3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết

44	CO- OP/INTERNSHIP - <i>Thực tập 2</i>	Thực tập 2 được thiết kế cho sinh viên năm thứ 3 chuyên ngành IBL. Để hoàn thành khóa học này, các tudent bắt buộc phải đi đến orginazations hoặc các doanh nghiệp chuyên về hậu cần, vận chuyển, dịch vụ giao nhận, quản lý kho, kinh doanh quốc tế, quản lý chuỗi cung ứng, vv Thông qua quan sát và tham gia vào các hoạt động thực tế trong các tổ chức đó / doanh nghiệp, sẽ có rất nhiều bài học và kinh nghiệm để sinh viên đạt được, cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc học tập và sự nghiệp trong tương lai của họ. Trong thời gian thực tập này, sinh viên sẽ chọn một giám sát viên từ bộ phận học thuật và nhận hướng dẫn / hướng dẫn / lời khuyên từ người giám sát của họ để hoàn thành tốt hơn thực tập cũng như viết báo cáo vào cuối khóa học này	4	Kỳ 8	Báo cáo Vấn đáp
45	TRANSPORT LOGISTICS – <i>Logistics vận tải</i>	Khóa học này sẽ cung cấp cho sinh viên một cách tiếp cận hậu cần cho bốn phương thức vận tải phổ biến bao gồm: vận tải hàng hải, hàng không, đường bộ và đường sắt. Sau lớp học, sinh viên sẽ hiểu được sự khác biệt giữa bốn phương thức vận tải, sự đánh đổi giữa họ, các loại quy định khác nhau và ảnh hưởng của họ đối với vận tải, phân loại hợp pháp của các hãng và cũng đánh giá cao rằng các quốc gia khác nhau cũng có cơ sở hạ tầng giao thông khác nhau. như các cách tiếp cận khác nhau để quy định. Học sinh cũng sẽ được cung cấp các bài báo chuyên nghiệp và nghiên cứu trường hợp thực tế để hiểu nghiêm túc các điều kiện hiện tại, cơ hội và khó khăn của quản lý hậu cần trong bốn phương thức vận tải và xu hướng phát triển trong tương lai	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
46	BUSINESS ETHICS <i>- Đạo đức học</i>	Môn học này cho phép sinh viên nghiên cứu cái tôi cá nhân trong xã hội ở khía cạnh văn minh và kinh nghiệm thông thường. Khóa học này được các giáo sư và học sinh cùng xây dựng. Mục tiêu chung của môn Đạo đức là cho phép sinh viên: - Phát triển nghiên cứu về một cá nhân có ý nghĩa liên quan rõ ràng đến cấp độ sinh viên đang học. - Nghiên cứu cá nhân này ở mức độ kỹ lưỡng, kết hợp với sách báo mô tả bối cảnh thời gian, địa điểm, và tầm quan trọng của người này	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
47	BUSINESS LEADERSHIP –	- Làm rõ các phương pháp tiếp cận và các lý thuyết liên quan đến khả năng lãnh đạo.	3	Kỳ 9	Thuyết trình

	<i>Lãnh đạo doanh nghiệp</i>	- Tham gia và hiểu rõ dự án dịch vụ. - Kết nối và áp dụng các lý thuyết về các nhóm vào kinh nghiệm cá nhân. - Phát triển định nghĩa cá nhân về khả năng lãnh đạo tích hợp các lý thuyết động lực nhóm			Viết luận Thi viết
48	IMPORT-EXPORT CUSTOM PROCEDURE (Elective) – <i>Thủ tục hải quan</i>	Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên sẽ hiểu được cách để tìm ra những khó khăn và cơ hội của thương mại quốc tế. Ngoài ra môn học cũng giúp sinh viên hiểu được thủ tục hải quan để thực hành nó trong thương mại quốc tế giữa Việt Nam và các nước khác	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
49	MARITIME INSURANCE (Elective) – <i>Bảo hiểm hàng hải</i>	Khóa học cung cấp cho sinh viên kiến thức về bảo hiểm hàng hải, bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tàu cá, bảo hiểm hàng hóa đường biển, bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ tàu và tàu đánh cá ở vùng biển và biển nội địa Việt Nam; để giúp mọi người tìm hiểu làm thế nào để bảo vệ lợi ích của chủ tàu, chủ hàng và các bên liên quan khác trong vận tải hàng hải	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
50	SENIOR SEMINAR: Senior Project (Elective) - <i>Thảo luận: Lập dự án</i>	Trọng tâm trong GMA 401 là việc viết luận văn cao cấp, dựa trên thiết kế nghiên cứu đã hoàn thành trong GMA 400. Sinh viên sẽ được giữ thời hạn viết và dự kiến sẽ viết ra các phác thảo bằng văn bản và bản thảo luận án của họ, cũng như thuyết trình trên lớp về công việc của họ vào những khoảng thời gian thích hợp	3	Kỳ 9	Thuyết trình Viết luận Thi viết
51	LOGISTICS CASE ANALYSIS – <i>Phân tích chuyên đề về logistics</i> (Elective) (applied from IBL08)	Đây là một khóa học quan trọng trong quản lý Logistics yêu cầu sinh viên sử dụng và tích hợp kiến thức của họ có được trong các khóa học được thực hiện trước đó liên quan đến chuỗi cung ứng, vận chuyển, và Logistics. Một số chế độ của khả năng học tập của sinh viên trước để phân tích Logistics phức tạp, chuỗi cung ứng và đưa ra quyết định. Các nhóm sinh viên cạnh tranh trong một mô phỏng hoạt động Logistics với mục tiêu tối đa hóa đóng góp Logistics thông qua quyết định của mình. Trường hợp nghiên cứu với cả hai văn bản báo cáo và thuyết trình giảng dạy sinh viên áp dụng các nguyên tắc và thực hành hiện đại để đạt được lợi thế cạnh tranh. Các đánh giá quan trọng của bài báo hiện nay cho thấy kỹ thuật hiện đại được áp dụng như thế nào. Một dự án tư vấn Logistics với một khách hàng bên ngoài cho phép sinh viên xử lý các tình huống thực tế. Kỹ thuật mô hình định lượng, định tính và Microsoft Excel, cũng như các phần mềm máy tính khác, sẽ được sử dụng	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết

52	PORT LOGISTICS – <i>Logistics cảng biển</i>	Hậu cần cảng là một khóa học bắt buộc được thiết kế để cung cấp kiến thức cơ bản về chủ đề cảng biển cho sinh viên của Logistics Major. Trong khóa học, 12 mô-đun bao gồm các chủ đề đặc biệt về quản lý cảng, vận hành cảng và kết nối cảng sẽ được gửi đến sinh viên. Học sinh cũng được yêu cầu theo dõi các hoạt động khác nhau bao gồm nhưng không giới hạn trong việc tham dự các bài học của giáo viên hướng dẫn, đọc tài liệu, thảo luận nhóm, nghiên cứu và trình bày. Hiệu suất của họ sẽ được đánh giá bằng tỷ lệ tham dự, một bài kiểm tra giữa lớp, thuyết trình nhóm và bài kiểm tra cuối lớp	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết
53	DEVELOPING ECONOMICS (Elective) – <i>Kinh tế phát triển</i>	- Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về tăng trưởng và phát triển kinh tế - Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các mô hình tăng trưởng kinh tế mà các nước phát triển đã thực hiện - Lựa chọn con đường phát triển dựa trên các nguồn lực của mình: lao động, vốn, tài nguyên và công nghệ	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết
54	BUSINESS NEGOTIATION (Elective) – <i>Đàm phán kinh doanh</i>	Hiểu kiến thức cơ bản về đàm phán kinh doanh quốc tế, hiểu chiến lược, phương pháp, loại hình đàm phán, hiểu cơ bản về giao tiếp đàm phán, hiểu đặc điểm tâm lý và cân nhắc khi đàm phán với đối tác nước ngoài. Cung cấp cho sinh viên kỹ năng đưa ra các bài phát biểu, sự quyến rũ và tự chủ, cách giao tiếp trong đàm phán với các đối tác khác nhau (các loại người). Nghiên cứu này dựa trên sự hiểu biết cơ bản về đàm phán và hiểu các kỹ thuật nghệ thuật và kỹ năng đàm phán để giao tiếp nói chung, có thể đàm phán thành công các cuộc đàm phán đàm phán, kinh doanh quốc tế về phạm vi, mức độ, hoàn cảnh khác nhau trong bối cảnh thị trường kinh tế và hội nhập quốc tế	2	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết
55	RISK MANAGEMENT (Elective) – <i>Quản trị rủi ro</i>	Provide knowledge about the risks in the business environment, identify the risks that may occur with an organization, use the methods of risk measurement assess impact of the risk to the organization's activities, construct risk control program after havng it	3	Kỳ 10	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		identified and create financing plan when losses happen. Practice the skills of analyzing, evaluating and constructing risk management systems, hazards analytical skills in the business environment, leadership skills, risk management skills, management skills risk			
56	DISSERTATION – Khoá luận tốt nghiệp	Để hoàn thành khóa học này, sinh viên phải đến các tổ chức hoặc doanh nghiệp chuyên về chính sách hàng hải, quản lý hàng hải, kinh tế hàng hải, các vấn đề hàng hải, toàn cầu hóa, kinh doanh quốc tế, hậu cần, vv Thông qua việc tham gia các hoạt động thực tế trong các tổ chức đó / doanh nghiệp, sinh viên sẽ có được nhiều kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc học tập và sự nghiệp trong tương lai của họ. Hơn nữa, sinh viên dự kiến sẽ phân tích và đánh giá một chủ đề được lựa chọn liên quan đến tổ chức / công ty này, cho thấy khả năng áp dụng lý thuyết của họ vào các vấn đề thực tế. Cuối cùng, một số gợi ý để cải thiện, nâng cao, tăng hiệu quả / hiệu quả của vấn đề Lộ sẽ được đưa ra. Trong thời gian thực tập này, một giám sát viên từ hướng dẫn / hướng dẫn học tập từ người giám sát của họ để hoàn thành tốt hơn thực tập cũng như viết báo cáo vào cuối khóa học này.	6	Kỳ 10	Thuyết trình Báo cáo
III. Quản trị kinh doanh và Marketing					
1	Những NLCB của CN Mác Lênin	Môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin nhằm giúp cho sinh viên: - Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng; - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên; - Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.	5	Kỳ 1	Tiểu luận, Thi viết
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin. - Cùng với môn học <i>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</i> tạo lập những hiểu	2	Kỳ 1	Tiểu luận, Thi viết

		biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.			
3	Giáo dục thể chất 1		0	Kỳ 1	Thi thực hành
4	Giáo dục thể chất 2		0	Kỳ 1	Thi thực hành
5	GDQP 1	Học phần Công tác QP-AN cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Phòng chống chiến lược "DBHB", BLLĐ của các thế lực thù địch đối với CMVN; Phòng chống địch tiến công hoả lực bằng vũ khí công nghệ cao ; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng DBĐV và động viên CNQP ;Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới Quốc gia ; Một số nội dung cơ bản về DT, TG và đấu tranh PC địch lợi dụng DT, TG để chống phá CMVN ; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ ANQG và giữ gìn TTATX; Đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.	0	Kỳ 1	Thi viết
6	GDQP 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; nhận thức đúng về nguồn gốc, bản chất chiến tranh, các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân để tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc VN XHCN. Giúp sinh viên bước đầu tìm hiểu nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng.	0	Kỳ 1	Thi viết
7	Tiếng Anh 1	Học phần nhằm cung cấp kiến thức tiếng Anh cơ sở cơ bản dựa trên các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp. Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được khả năng giao tiếp tiếng Anh tổng quát trình độ sơ trung cấp (tương đương với trình độ B1 của khung trình độ chung Châu Âu). Sinh viên có thể hiểu được người bản xứ nói tiếng Anh ở tốc độ vừa phải.	10	Kỳ 1	Thi viết
8	Đường lối CM của Đảng CSVN	- Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ	3	Kỳ 2	Tiểu luận, Thi viết

		yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng. - Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.			
9	Giáo dục thể chất 3		0	Kỳ 2	Thi thực hành
10	Giáo dục thể chất 4		0	Kỳ 2	Thi thực hành
11	GDQP 3	Trang bị cho sinh viên kiến thức chung về quân sự phổ thông, những kỹ năng quân sự cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.	0	Kỳ 2	Thi viết
12	GDQP 4	Hiểu biết và sử dụng được một số loại phương tiện, vũ khí thông thường, có kiến thức về chiến thuật bộ binh, cách phòng, tránh vũ khí huỷ diệt lớn và thành thạo kỹ thuật băng bó, cứu thương.	0	Kỳ 2	Thi thực hành
13	Tiếng Anh 2	Học phần này tiếp tục cung cấp kiến thức tiếng Anh cơ sở cơ bản dựa trên các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp. Kết thúc học phần này, sinh viên đạt được khả năng tạo ra những ý tưởng và phác thảo các văn bản; cải thiện kỹ năng nghe và đọc thông qua các bài tập liên quan; thành thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ kinh doanh; phát triển kỹ năng giao tiếp kinh doanh như thuyết trình, tham gia các bộ phận trong các cuộc họp, đàm phán, gọi điện thoại và sử dụng tiếng Anh trong các tình huống xã hội; phát triển đọc và học từ vựng kinh doanh cần thiết; phát triển kỹ năng nghe như nghe thông tin và ghi chép; hoàn thiện được các kỹ năng trong thi IELTS;	15	Kỳ 2	Thi viết

14	Mathematics - <i>Toán</i>	Kết hợp các yếu tố cần thiết của đại số và lượng giác nhằm chuẩn bị cho sinh viên nghiên cứu sâu hơn về giải tích, lập trình máy tính, định vị và khoa học vật lý.	4	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
15	Microeconomics - <i>Kinh tế Vi mô</i>	Mục đích của Kinh tế học vi mô là cung cấp cho sinh viên một sự hiểu biết thấu đáo về các nguyên tắc của kinh tế áp dụng các nhà sản xuất ra quyết định cá nhân, cả người tiêu dùng và nhà sản xuất, trong hệ thống kinh tế lớn hơn. Nó chủ yếu tập trung vào bản chất và chức năng của thị trường sản phẩm, và bao gồm việc nghiên cứu các yếu tố thị trường và vai trò của chính phủ trong việc thúc đẩy hiệu quả cao hơn và công bằng trong nền kinh tế. Bao gồm các khái niệm sau đây: sự khan hiếm, chi phí cơ hội và khả năng sản xuất, chuyên môn hóa và lợi thế so sánh, các chức năng của bất kỳ hệ thống kinh tế, bản chất và chức năng cung cấp sản phẩm, thị trường và nhu cầu, các mô hình của sự lựa chọn của người tiêu dùng, công ty sản xuất, chi phí, doanh thu, giá và sản phẩm đầu ra, hiệu quả và chính sách của chính phủ, thị trường yếu tố, hiệu quả, công bằng, và vai trò của chính phủ.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
16	Foreign Language I - <i>Tiếng Anh chuyên môn I</i>	Một trong những chủ đề của môn học được đưa ra bao gồm các phương trình tuyến tính, bậc hai, đa thức bậc cao, hàm số và phương trình logaric hữu tỷ, lũy thừa hữu tỷ, hàm lượng giác, nghịch đảo và phương trình lượng giác, với sự biểu diễn đồ thị. Những chủ đề khác là các mối liên hệ chức năng tuần hoàn và tổng quát, hệ thống đa biến với ma trận đại số bao gồm cả phép nghịch đảo, định thức, số phức, vector, dãy, và phương pháp quy nạp.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết

17	English Composition – <i>Cấu trúc tiếng anh</i>	- Giúp sinh viên nâng cao kỹ năng giải thích và xác định các bước liên quan trong quá trình viết; Rà soát thành công và chỉnh sửa tất cả các khía cạnh của một bài luận thông qua việc hiểu được cấu trúc, đặc điểm, và các công ước của văn bản có hiệu quả cũng như cho phép phát triển các quy trình bằng văn bản thành công của riêng mình. - Xác định và soạn các loại sau đây của văn bản: lý luận, so sánh / tương phản, - Sử dụng các kỹ thuật nghiên cứu thích hợp để phân tích và đánh giá các loại tài liệu đọc. - Hiểu cách sử dụng phong cách MLA số trích dẫn. - Tóm tắt và diễn giải mà không có đạo văn. - Soạn câu và đoạn văn đúng chính tả và dấu chấm câu.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
18	Environment of Modern Business - <i>Môi trường Kinh doanh</i>	Trong hai thập kỷ qua, môi trường kinh doanh trong nhiều lĩnh vực thay đổi một cách nhanh chóng . Các cuộc cách mạng chính đã được chuyển đổi thị trường của người bán sang thị trường của người mua. Môn học này cung cấp một cái nhìn tổng quan về môi trường kinh doanh hiện đại, bao gồm: môi trường chính trị và quản lý, môi trường nhân khẩu học, môi trường - xã hội, văn hóa và công nghệ môi trường	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
19	Principle of Management – <i>Quản trị đại cương</i>	Môn học này cho phép sinh viên: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Quản trị và giúp sinh viên nghiên cứu một cách có hệ thống những tình huống Quản trị, những quy luật kinh tế phát sinh trong lĩnh vực Quản trị.	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết
20	Marketing Communication - <i>Truyền thông marketing</i>	Học phần này giới thiệu đến học viên những khía cạnh cơ bản của truyền thông tiếp thị. Chương trình học cung cấp sự hiểu biết của cả quảng cáo “above and below-the-line”, điều tra chúng được sử dụng thế nào để giao tiếp với khách hàng và các bên liên quan khác. Học phần cũng đào sâu vào những vấn đề hiện tại, những tranh cãi và các vấn đề về	3	Kỳ 3	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		đạo đức liên quan đến việc thực hiện truyền thông tiếp thị			
21	Foreign Language II - <i>Tiếng Anh chuyên môn II</i>	Học phần Tiếng Anh chuyên ngành 2 được thiết kế để giúp sinh viên sử dụng thành thạo tiếng Anh thương mại, phục vụ công việc trong lĩnh vực quản lý vận tải, hậu cần và công nghiệp hàng hải, và những người cần tiếng Anh để giao tiếp trong một loạt các tình huống với các đồng nghiệp, khách hàng và kinh doanh đối tác. Nó cung cấp cho người học những từ vựng mục tiêu và các biểu thức thường được sử dụng là rất cần thiết để giao tiếp trong công việc. Sau khóa học, các sinh viên sẽ có những kỹ năng giao tiếp tốt hơn trong việc nói và nghe, có cải thiện kỹ năng đọc trong các chủ đề khác nhau, và là người thông thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ kinh doanh.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
22	Personal and Professional Portfolio - <i>Hồ sơ năng lực cá nhân</i>	Mô-đun này được thiết kế để cung cấp cho sinh viên năm thứ nhất phương tiện để phát triển các kỹ năng cá nhân và chuyên nghiệp cần thiết để trở thành một người quản lý hiệu quả. Nó thực hiện điều này bằng cách cung cấp bốn khối học tập và kinh nghiệm thực tế riêng biệt: kỹ năng học tập; kỹ năng kinh doanh kỹ thuật số; phát triển danh mục đầu tư chuyên nghiệp; và các dự án doanh nghiệp	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
23	Intro. To Marketing – <i>Marketing căn bản</i>	Tìm hiểu các khái niệm cơ bản của marketing. Hiểu được mối quan hệ giữa marketing với báo cáo dữ liệu tiêu dùng, sáng kiến của người tiêu dùng và các đối thủ cạnh tranh. Xem xét các kỹ thuật liên quan đến tiếp thị sản phẩm dựa trên nghiên cứu mở rộng của công ty.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
24	Macroeconomics - <i>Kinh tế vĩ mô</i>	Kinh tế vĩ mô cùng với kinh tế vi mô là những môn học cơ sở có vai trò cung cấp khung lý thuyết cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành cho tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh, trong đó có ngành kinh tế ngoại thương và Logistics. Mục tiêu	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		chủ yếu của phần này là trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản, các nguyên lý và một số mô hình kinh tế vĩ mô đơn giản: điểm mấu chốt để hiểu về sự vận động của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các nguyên lý cơ bản của hạch toán tổng thu nhập quốc dân, các nhân tố quy định sản lượng, lạm phát và thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cũng như các nguyên lý cơ bản về các chính sách kinh tế vĩ mô. Ngoài ra trong khoá học này sinh viên còn được sử dụng rộng rãi các công cụ phân tích kinh tế. Môn học cũng giới thiệu các bộ luật điều chỉnh hoạt động thương mại giữa các quốc gia, đặc biệt là giữa các nước thành viên WTO và các vấn đề đang tồn tại trong nền kinh tế này. Sự ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với phát triển kinh tế cũng được phân tích dưới nhiều quan điểm khác nhau.			
25	Speech Communication - <i>Kỹ năng thuyết trình</i>	Khóa học này cung cấp cho các sinh viên nguyên tắc cơ bản của giao tiếp và phát biểu trước công chúng và mở ra cơ hội để nổi trội trong các lĩnh vực này. Nó được thiết kế để giúp học sinh trong các tình huống nghề nghiệp và xã hội bằng cách cải thiện sự tự tin, khả năng thể hiện bản thân và tự hiểu biết.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
26	Customer Behaviour and Analysis– <i>Phân tích hành vi khách hàng</i>	Sự thấu hiểu về khách hàng và nhu cầu tiêu dùng là trọng tâm của marketing. Trong học phần này, chúng ta sẽ cùng nhau khám phá lý do khách hàng mua và tin dùng các thương hiệu (trong sự đa dạng vốn có của nó), và ý nghĩa của những thương hiệu này trong cuộc sống của họ. Chúng ta cũng sẽ nghiên cứu, khảo sát hành vi tổ chức – bao gồm ảnh hưởng của các bên hữu quan lên việc ra quyết định	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		của tổ chức và những mối quan hệ bên trong tổ chức. Chúng ta cũng liên hệ những kết luận của mình với marketing và truyền thông marketing.			
27	Accounting Principles – <i>Nguyên lý kế toán</i>	Nguyên lý Kế toán tài chính giới thiệu về các khái niệm kế toán tài chính và sử dụng thông tin kế toán tài chính trong một môi trường kinh doanh và vai trò của nó trong quá trình ra quyết định kinh tế. Kế toán được xem như là ngôn ngữ kinh doanh. Các nhân tố chính của nghiên cứu bao gồm lý thuyết về các khoản nợ và các khoản tín dụng, chu kỳ kế toán, trái phiếu và lãi suất, các khoản phải thu và phải trả, khoản trích trước và tạm ứng, xác định giá trị tài sản và nợ phải trả, việc xác định thu nhập ròng (lợi nhuận) và công tác chuẩn bị cho phân tích các báo cáo tài chính cơ bản.	3	Kỳ 4	Thuyết trình Viết luận Thi viết
28	Business Statistics – <i>Thống kê doanh nghiệp</i>	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ứng dụng các phương pháp thống kê trong lĩnh vực kinh doanh và kinh tế. Bao gồm những kỹ năng sau: kiến thức cơ bản về lý thuyết xác suất thống kê và nó được ứng dụng để kiểm tra những loại giả thuyết khác nhau như thế nào cũng như những kỹ năng đòi hỏi cho việc chuẩn bị và phân tích dữ liệu. Hầu hết những khả năng này sẽ được phát triển khi được thực hiện với phần mềm máy tính thông qua những buổi thực hành của sinh viên với sự trợ giúp từ giáo viên. Sau khóa học, sinh viên sẽ có thể sử dụng các phương pháp toán kinh tế trong những dự án theo lối kinh nghiệm.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết

29	Business Ethics – <i>Đạo đức học kinh doanh</i>	Môn học này cho phép sinh viên nghiên cứu cái tôi cá nhân trong xã hội ở khía cạnh văn minh và kinh nghiệm thông thường. Khóa học này được các giáo sư và học sinh cùng xây dựng. Mục tiêu chung của môn Đạo đức là cho phép sinh viên: - Phát triển nghiên cứu về một cá nhân có ý nghĩa liên quan rõ ràng đến cấp độ sinh viên đang học. - Nghiên cứu cá nhân này ở mức độ kỹ lưỡng, kết hợp với sách báo mô tả bối cảnh thời gian, địa điểm, và tầm quan trọng của người này.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
30	Managing Human Resource – <i>Quản lý nguồn nhân lực</i>	Học phần này đánh giá các chức năng quản trị nhân lực, cung cấp cái nhìn sâu sắc về mối quan hệ giữa quản trị nhân lực và các chức năng kinh doanh khác, và cho phép học viên kiểm tra cách mà các thông tin liên quan đến nguồn nhân lực ảnh hưởng đến quá trình ra quyết định của nhà quản lý.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
31	Marketing Management – <i>Quản trị marketing</i>	Học phần này sẽ giới thiệu đến học viên cách tiếp cận có hệ thống khi làm quyết định tiếp thị sử dụng khung kế hoạch. Với sự trợ giúp của các lý thuyết và nghiên cứu những trường hợp thực tế đương đại, học phần sẽ khai thác từng bước trong tiến trình lập kế hoạch tiếp thị. Từ việc đánh giá tình hình hiện tại của công ty qua đến việc thiết lập mục tiêu, xây dựng và đánh giá những chiến lược tiếp thị thay thế và làm chúng hoạt động thông qua hỗn hợp tiếp thị tích hợp. Học viên sẽ được khuyến khích để khai thác những ứng dụng thực tế của các khái niệm và kỹ thuật trong hàng loạt các bối cảnh tiếp thị và để suy ngẫm về tính hữu dụng của chúng.	3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận Thi viết
32	Elective 1 - <i>Môn tự chọn 1</i>		3	Kỳ 5	Thuyết trình Viết luận

					Thi viết
33	Internship 1 - <i>Thực Tập 1</i>	Khóa học được thiết kế để cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quan về mô hình kinh doanh tại các khu vực địa phương. Các sinh viên được hướng dẫn không chỉ lý thuyết mà còn quan sát trong thực tế để hiểu cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và hoạt động của các doanh nghiệp thuộc nhiều loại hình đa dạng như: Sản xuất, Dịch vụ, công ty thương mại	3	Kỳ 5	Báo cáo Vấn đáp
34	Managing Business Operations (Prerequisite: BUS120) – <i>Quản lý hoạt động kinh doanh (Môn tiên quyết: BUS120)</i>	Mục tiêu chính của môn học là xây dựng nền tảng các khái niệm trong quản lý tài chính, giúp sinh viên hiểu cách công ty đưa ra các quyết định quan trọng về đầu tư và tài chính, cách họ thiết lập các chính sách vốn lưu động. Khóa học này cũng đặt nền tảng cho các vấn đề chuyên sâu hơn sẽ được dạy trong một số môn tự chọn. Sinh viên được tìm hiểu về các mô hình công ty và môi trường hoạt động của chúng, giúp các nhà quản lý tương lai hiểu cách hoạt động của tài chính trong công ty và cách xử lý các vấn đề tài chính	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
35	Market Research and Analysis – <i>Phân tích và nghiên cứu thị trường</i>	Mô-đun này khám phá một loạt các chiến lược và phương pháp để thu thập và phân tích dữ liệu để ra quyết định tiếp thị. Các mô-đun tập trung đặc biệt vào việc thiết kế và thực hiện các dự án nghiên cứu tiếp thị. Một cách tiếp cận thực tế được thực hiện, theo đó sinh viên học lý thuyết có liên quan bằng cách thực hiện dự án nghiên cứu của riêng họ	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
36	Strategic Marketing – <i>Marketing chiến lược</i>	Học phần này đưa ra những cơ hội cho sinh viên để có thể tìm hiểu cận kề và điều chỉnh những giải pháp marketing mang tính đột phá, chiến lược. Các vấn đề được nhấn mạnh bao gồm: thị trường sản phẩm trong đó kinh doanh là để cạnh tranh, mức độ đầu tư, các chiến lược chức năng khu vực để cạnh tranh trong thị trường mà sản phẩm được lựa chọn, và các tài sản chiến lược hay năng lực làm nền tảng cho chiến lược và cung cấp các lợi thế trong cạnh tranh bền vững.	3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết
37	Elective 2 - <i>Môn tự chọn 2</i>		3	Kỳ 6	Thuyết trình Viết luận Thi viết

38	Internship 2 – <i>Thực Tập 2</i>	Thực tập 2 được thiết kế cho sinh viên năm thứ 3 của BMM chuyên ngành. Để hoàn thành khóa học này, sinh viên được yêu cầu phải đi đến orginazations hoặc doanh nghiệp. Thông qua việc quan sát và tham gia vào các hoạt động thực tế trong các tổ chức / doanh nghiệp đó, sẽ có rất nhiều bài học và kinh nghiệm để sinh viên có được, cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc học tập và sự nghiệp trong tương lai của họ. Trong thời gian thực tập này, sinh viên sẽ chọn một giám sát viên từ bộ phận học thuật và nhận hướng dẫn / hướng dẫn / lời khuyên từ người giám sát của họ để hoàn thành tốt hơn thực tập cũng như viết báo cáo vào cuối khóa học này	4	Kỳ 6	Báo cáo Vấn đáp
39	How Brand Work – <i>Quản lý thương hiệu</i>	Mô-đun này khám phá chủ đề về thương hiệu và quản lý thương hiệu, mở rộng kiến thức và kỹ năng tiếp thị được phát triển ở cấp độ 4 và 5. Tầm quan trọng của thương hiệu trong cả khách hàng và doanh nghiệp đối với thị trường kinh doanh và lĩnh vực nhận diện người tiêu dùng và danh tiếng doanh nghiệp, trong nước và toàn cầu thị trường, được nhấn mạnh. Xây dựng thương hiệu thành công làm tăng giá trị của khách hàng và là yếu tố chính trong việc đạt được và bảo vệ lợi thế cạnh tranh. Mô-đun này đánh giá nghiêm túc nhiều yếu tố góp phần quyết định thương hiệu thành công từ cả quan điểm tiếp thị truyền thống (công bằng và định vị) và cách tiếp cận sáng tạo hơn (bản sắc và biểu tượng) kết hợp quan điểm văn hóa về tầm quan trọng của thương hiệu	3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
40	Elective course 3 - <i>Môn tự chọn 3</i>		3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
41	Elective course 4 - <i>Môn tự chọn 4</i>		3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
42	Elective course 5 - <i>Môn tự chọn 5</i>		3	Kỳ 7	Thuyết trình Viết luận Thi viết
43	Building and Sustaining Strategy – <i>Chiến lược xây dựng và phát triển bền vững</i>	Các mô-đun kiểm tra việc ra quyết định chiến lược thông qua một cuộc điều tra về môi trường bên ngoài và bên trong, các lựa chọn chiến lược và thực hiện. Nó cho phép sinh viên phát triển sự hiểu biết về xây dựng và	4	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết

		thực hiện chiến lược kinh doanh; về mặt lý thuyết, thực hành và chính sách. Đặc biệt, nó giải quyết các thách thức chính trong các lĩnh vực cạnh tranh toàn cầu và địa phương, tính bền vững, quản trị và đạo đức, lãnh đạo, thay đổi và đa dạng và công nghệ. Nó dựa trên việc học trước của học sinh ở cấp 4 và 5 và tích hợp những điều này, cung cấp cho học sinh một viễn cảnh toàn diện về cách các tổ chức xác định phương hướng chiến lược của họ			
44	Elective course 6 - <i>Môn tự chọn 6</i>		3	Kỳ 8	Thuyết trình Viết luận Thi viết
45	Dissertation – <i>Khoá Luận Tốt Nghiệp</i>	Mục đích của học phần là cung cấp cho sinh viên một cách hiểu biết sâu sắc về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện nghiên cứu khoa học chuyên sâu trong các lĩnh vực kinh doanh, quản trị và lĩnh vực marketing mà đỉnh cao là một phần nghiên cứu của cá nhân trong một bài khóa luận tốt nghiệp.	6	Kỳ 8	Thuyết trình Báo cáo
Các môn tự chọn					
1	International Marketing – <i>Marketing quốc tế</i>	Mô-đun này khám phá chủ đề tiếp thị quốc tế và giới thiệu cho sinh viên về sự khác biệt giữa phương pháp tiếp thị trong nước, quốc tế, đa quốc gia và toàn cầu để tiếp thị. Nó xây dựng dựa trên sinh viên Kiến thức về môi trường tiếp thị quốc tế và phát triển khả năng áp dụng các kỹ năng tiếp thị cho người tiêu dùng và thị trường quốc tế	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
2	International Business I – <i>Kinh Doanh Quốc Tế I</i>	Khóa học này giới thiệu các sinh viên với các tác động của hoạt động đa quốc gia về chiến lược kinh doanh và ra quyết định bằng cách tìm hiểu điều kiện thiên nhiên, kinh tế chính trị, tài chính, pháp lý, xã hội và môi trường quốc tế. Việc xây dựng, lựa chọn và thực hiện chiến lược đa quốc gia được xem xét trong bối cảnh môi trường kinh doanh toàn cầu	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
3	Advance Writing – <i>Viết luận nâng cao</i>	- Thực hành những hình thức cơ bản của các bài phát biểu, cũng như soạn thảo và trình bày theo những hình thức này, - Phát triển các kỹ năng giao tiếp cá nhân – những thứ có thể truyền sự tự tin cho người nói và người nghe, - Nghiên cứu và thực hiện các chiến lược khác nhau của sự lập luận và việc tổ chức, - Hiểu rõ trách nhiệm về đạo đức trong nội dung và sự truyền đạt bài các phát biểu, - Cải thiện khả năng giao tiếp phi ngôn ngữ,	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết

		- và cũng cấp những sự phê bình mang tính xây dựng khi làm việc cùng với các bạn học khác.			
4	Seminar I: Research Method & Design – <i>Thảo luận 1: Phương pháp và thiết kế</i>	- Làm quen với toàn bộ quá trình nghiên cứu - Hiểu được các vấn đề liên quan đến quyết định nghiên cứu - Hiểu được mối quan hệ giữa lý thuyết, nghiên cứu và ứng dụng - Tiếp thu được các kỹ năng trong việc phát triển các biện pháp và công cụ nghiên cứu - Tiếp thu được các kiến thức trung gian của các mảng trong các kỹ thuật nghiên cứu có sẵn.	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
5	Business Leadership – <i>Lãnh đạo kinh doanh</i>	- Làm rõ các phương pháp tiếp cận và các lý thuyết liên quan đến khả năng lãnh đạo. - Tham gia và hiểu rõ dự án dịch vụ. - Kết nối và áp dụng các lý thuyết về các nhóm vào kinh nghiệm cá nhân. - Phát triển định nghĩa cá nhân về khả năng lãnh đạo tích hợp các lý thuyết động lực nhóm	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
6	E-Interactivity and Social Media – <i>Tương tác điện tử và truyền thông xã hội</i>	Truyền thông tương tác đưa ra những thách thức mới cho tiếp thị kể từ khi chúng chuyển giao tiếp thành hội thoại tương tác. Phương tiện truyền thông xã hội bao gồm công nghệ điện thoại di động và công nghệ dựa trên web như emails, diễn đàn mạng, weblogs, blogs, wikis, podcasts, videos, các trang mạng xã hội, những cộng đồng chia sẻ dữ liệu trực tuyến, và thế giới xã hội ảo & cộng đồng game. Làm cơ sở cho phương tiện truyền thông xã hội là công nghệ cơ sở dữ liệu. Tiếp thị cơ sở dữ liệu là dạng thức tiếp thị trực tiếp, sử dụng cơ sở dữ liệu của khách hàng hiện tại và khách hàng tiềm năng để tạo ra các giao tiếp cá nhân nhằm quảng bá một sản phẩm hoặc một dịch vụ	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
7	Business Decision Analysis - <i>Phân tích</i>	- Môn học này giúp sinh viên làm quen với các khái niệm toán học và cách sử dụng chúng	3		Thuyết trình Viết luận

	<i>quyết định kinh doanh</i>	để đưa ra quyết định đúng đắn trong quản lý theo đường lối của công ty. - Thêm vào đó, sinh viên sẽ sử dụng thành thạo các công cụ IT hiệu quả chi phí thấp trong công nghệ quản lý tiên tiến .			Thi viết
8	Business Law – <i>Luật Kinh Doanh</i>	Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng quan về các vấn đề pháp lý sẽ gặp phải trong cuộc sống riêng cũng như công việc. Khóa học mở đầu bằng tổng quan về đạo đức, cách lập pháp, nguồn của pháp luật, các thủ tục tố tụng dân sự và hình sự. Sau đó, sinh viên học cách phân biệt giữa các loại luật khác nhau: hình sự, dân sự, tội phạm công nghệ cao, luật kinh doanh, luật lao động. Môn học cũng bao gồm các chủ đề quyền của trẻ vị thành niên, hợp đồng, luật công nghệ, luật tiêu dùng, bảo hành bảo đảm, quan hệ cho thuê, công cụ chuyển nhượng , tín dụng, nợ, phá sản, sở hữu trí tuệ, bằng sáng chế, bản quyền, nhãn hiệu. Các cột mốc ảnh hưởng tới hệ thống pháp luật đương đại cũng sẽ được xem xét và thảo luận nhằm tăng cường sự hiểu biết tổng quan của sinh viên.	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
9	Fundamentals of Logistics & Supply Chain Management - <i>Tổng Quan Về Logistics & chuỗi cung ứng</i>	Mô tả nội dung học phần: Học phần gồm có 04 chương giới thiệu tổng quan về logistics, tổ chức và vận hành logistics, quản trị chuỗi cung ứng, mối liên hệ giữa logistics và quản trị chuỗi cung ứng	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
10	Calculus for Business - <i>Phân Tích Hoạt Động Kinh Doanh</i>	Tập trung vào các vấn đề cơ bản của giải tích và ứng dụng của chủ đề này để ra quyết định và giải quyết vấn đề kinh doanh. Sinh viên sẽ tập trung sử dụng vào các công thức đó trên Excel trong các chương trình giảng dạy. Khóa học trình bày lý thuyết toán học và các mô hình toán học. Bài tập trong tư duy phê phán và xây dựng mô hình được giới thiệu, cùng với việc áp dụng hai công cụ để phân tích định lượng của các vấn đề kinh doanh	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết

11	New Business Enterprise – <i>Khởi sự doanh nghiệp</i>	Mục đích, yêu cầu của học phần: Môn học này giới thiệu cho sinh viên ngành quản trị kinh doanh những kiến thức và kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh trong doanh nghiệp. Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên phải biết được kế hoạch kinh doanh là gì? Tầm quan trọng của kế hoạch kinh doanh trong việc quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
12	Cultural Issues in Management – <i>Văn hóa doanh nghiệp</i>	Trước hiện tượng các doanh nghiệp và thị trường toàn cầu hóa hiện nay, mô-đun này bắt đầu bằng cách kiểm tra tầm quan trọng của các chuẩn mực và bản sắc văn hóa dựa trên thái độ, giá trị và niềm tin đã học và tác động của chúng đối với hoạt động kinh doanh. Một phân tích về độ sâu và mức độ thích ứng của chiến lược và hành vi tổ chức cần thiết để đạt được kết quả thành công trong môi trường toàn cầu này được thực hiện	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
13	Corporate Financial Management – <i>Quản trị tài chính doanh nghiệp</i> (Prerequisite: Accounting Principles – <i>điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán</i>)	Mô-đun này được thiết kế cho những người muốn phát triển nghiên cứu về quản lý tài chính như là một phần của bằng cấp quản lý chung. Nó nhằm mục đích cung cấp cho sinh viên hiểu biết chiến lược và đánh giá cao thị trường tài chính, các nguồn tài chính và chi phí vốn, thẩm định đầu tư vốn, rủi ro và định giá cổ phiếu và công ty. Mô-đun này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các sinh viên có được sự cân bằng các kỹ năng và kiến thức bao gồm các kỹ năng áp dụng các kỹ thuật định lượng; khả năng diễn giải và giải thích kết quả của những tính toán này; khả năng đánh giá phê bình các kỹ thuật và khả năng liên quan những kỹ thuật này với bối cảnh bên ngoài mà các công ty hoạt động	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
14	Managing Change – <i>Quản lý sự thay đổi</i>	Mô-đun này là về quản lý thay đổi. Học sinh sẽ được khuyến khích phản ánh phê phán về bản chất và quá trình thay đổi trong các tổ chức. Mô-đun này sẽ tập trung vào các khía cạnh chiến lược của thay đổi tổ chức, sử dụng các ví dụ từ khu vực tư nhân, khu vực công và khu vực thứ ba. Cuối cùng, sinh viên sẽ khám phá những điều này ở cấp độ của các nhóm và cá nhân ra quyết định và bị ảnh hưởng	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
15	Services Marketing – <i>Marketing dịch vụ</i>	Học phần này sẽ tìm hiểu và nhắm đến một loạt các góc nhìn về mặt phát triển nhanh	3		Thuyết trình Viết luận

		chóng của các dịch vụ liên quan đến marketing. Nó sẽ đề cập đến khía cạnh khái niệm và khuyến khích các sinh viên phát triển tính ứng dụng của những khái niệm đó vào các ngành công nghiệp dịch vụ và các nhân tố dịch vụ của các tổ chức sản xuất truyền thống.			Thi viết
16	Strategies for Globally Responsible Leadership – <i>Chiến lược lãnh đạo toàn cầu</i>	This module provides an opportunity for further specialization in corporate responsibility, taking into consideration the global responsibility agenda promoted by organizations such as the UN Global Compact and EFMD. The module invites students to critically assess the role and obligations of companies and business leaders in a global stakeholder society and the moral and ethical implications of operating in global environments. The role of business in relation to the global common goods and the scope for business leaders to act as agents for world changes are amongst some of the themes that will be explored	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
17	Managing Innovation and Entrepreneurship – <i>Quản lý đổi mới và Nghiệp chủ</i>	Người ta chấp nhận rộng rãi rằng đổi mới thành công là điều cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của tổ chức và mô-đun này cung cấp cho sinh viên cơ hội phát triển sự hiểu biết phong phú về chủ đề phức tạp này. Trong mô-đun, sinh viên sẽ được khuyến khích có cái nhìn toàn diện về các quá trình đổi mới trong nhiều bối cảnh, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ: đổi mới sản phẩm và dịch vụ, đổi mới quy trình và đổi mới trên thị trường. Dựa trên sự hiểu biết về logic chiến lược để đổi mới và hoạt động của quá trình phát triển và thị trường, sinh viên sẽ được giới thiệu các vấn đề quan trọng trong quản lý đổi mới, bao gồm ý tưởng và sáng tạo, vai trò của nhà vô địch mạo hiểm và các tác nhân và quá trình học tập và kiến thức khác của bối cảnh tổ chức cho sự đổi mới. Học tập của sinh viên sẽ được củng cố bởi một dự án nghiên cứu, trong đó bối cảnh đổi mới được phân tích và báo cáo	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
18	Relationship Marketing – <i>Quản lý mối quan hệ với khách hàng</i>	Mô-đun này điều tra bản chất và quản lý các mối quan hệ khách hàng, (CRM). Nó liên quan đến một tổ chức có khả năng xây dựng và duy trì mối quan hệ hiệu quả với khách hàng của mình thông qua việc xác định các nhu cầu hiện tại và tương lai. Nó đánh giá nghiêm túc vai trò và ứng dụng của các công	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết

		nghe điện tử kỹ thuật số trong các chiến lược CRM			
19	Cultural Issues in International Marketing – <i>Các vấn đề văn hóa trong marketing quốc tế</i>	Với xu thế thành lập của các doanh nghiệp và các thị trường toàn cầu, học phần này bằng việc xem xét tầm quan trọng của các chuẩn mực văn hóa và bản sắc văn hóa dựa trên thái độ học tập, các giá trị và niềm tin và tác động của chúng đến việc tiến hành các hoạt động kinh doanh. Một phân tích chuyên sâu về mức độ khả thi của các hành vi, tổ chức chiến lược phải được tiến hành vì nó là cần thiết để đạt được kết quả thành công trong môi trường toàn cầu này	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
20	International Marketing Strategies – <i>Chiến lược marketing quốc tế</i>	Học phần này nhằm mục đích phát triển sự hiểu biết của sinh viên, kiến thức của họ về chiến lược marketing quốc tế. Cụ thể hơn, nó sẽ cho phép sinh viên phân tích và đánh giá các quyết định chiến lược marketing toàn cầu và xem xét các hoạt động quốc tế của công ty đang diễn ra trên thị trường ngoại. Sinh viên có thể nhận ra được sự phức tạp của các quá trình thực hiện chiến lược và có thể đưa ra các quyết định phát triển, tiến hành và áp dụng vào chiến lược marketing toàn cầu trong bối cảnh có nhiều điều kiện thách thức. Sinh viên cần có sự hiểu biết nhất định về marketing và chiến lược marketing lấy bối cảnh trong nước.	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
21	Investigative Study – <i>Nghiên cứu điều tra (lĩnh vực quản lý kinh doanh)</i>	Mục đích của mô-đun này có liên quan đến một vấn đề thời sự trong lĩnh vực quản lý kinh doanh. Nó sẽ cung cấp phạm vi cho sinh viên thể hiện khả năng học tập độc lập, nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và đánh giá tài liệu phù hợp. Học sinh sẽ chọn một tiêu đề từ một phạm vi sẽ được cung cấp từ các cố vấn thông qua gia sư mô-đun	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
22	Investigative Study – <i>Nghiên cứu điều tra (lĩnh vực marketing)</i>	Mô-đun này cung cấp cho sinh viên cơ hội nghiên cứu một tác phẩm phân tích, tự quản lý, nơi họ sẽ thực hiện một cuộc điều tra học thuật dựa trên văn học liên quan đến Marketing	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết

23	Seminar 2: Senior project – <i>Thảo luận 2: Lập dự án</i>	Sau khi kết thúc khóa học, các sinh viên cần hiểu rõ: - Khởi xướng các ý tưởng sáng tạo trong kinh doanh, - Hợp tác để biến các ý tưởng kinh doanh thành một đề xuất kinh doanh thực tế, - Xác định và phân biệt các kiểu doanh nghiệp khác nhau trong hệ thống pháp luật Việt Nam, sau đó chọn kiểu doanh nghiệp phù hợp nhất cho dự án kinh doanh của mình, - Xác định các thành phần chính của một dự án đầu tư và tầm quan trọng cũng như yêu cầu nội dung của mỗi thành phần, - Hiểu rõ được các phương pháp để nghiên cứu thị trường và phân tích ngành công nghiệp để tạo nên phân tích SWOT, - Xây dựng kế hoạch tài chính và hiểu được các kỹ thuật đánh giá hiệu quả tài chính được đề xuất.	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết
24	International Business 2 - <i>Kinh Doanh Quốc Tế II (prerequisite: International Business I – tiên quyết: Kinh Doanh Quốc Tế I)</i>	Khóa học này giới thiệu các sinh viên với các tác động của hoạt động đa quốc gia về chiến lược kinh doanh và ra quyết định bằng cách tìm hiểu điều kiện thiên nhiên, kinh tế chính trị, tài chính, pháp lý, xã hội và môi trường quốc tế. Việc xây dựng, lựa chọn và thực hiện chiến lược đa quốc gia được xem xét trong bối cảnh môi trường kinh doanh toàn cầu	3		Thuyết trình Viết luận Thi viết

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Thị giác máy tính, Nguyễn Hữu Tuấn	2018	
2	Giáo trình Điện toán đám mây, Trần Thị Hương, Nguyễn Trung Đức	2019	2019
3	Tương tác người máy, Hồ Thị Hương Thơm	2017	2017
4	Mạng không dây và truyền thông di động, Nguyễn Trọng Đức	2018	2018
5	Giáo trình Công trình thủy lợi	2018	
6	Giáo trình Âu tàu	2018	
7	Địa chất CT	2015	
8	Vật liệu xây dựng	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
9	Kết cấu gạch đá gỗ	2015	
10	Kết cấu BTCT 1	2015	
11	Kết cấu thép 1	2015	
12	Kết cấu BTCT 2	2015	
13	Kết cấu thép 2	2015	
14	Kỹ thuật thi công lắp ghép	2015	2018-2019 Soạn mới giáo trình
15	Kỹ thuật thông gió	2015	
16	Cấp thoát nước	2015	
17	Thiết kế nhà DD&CN	2015	
18	Tin học ứng dụng trong tính toán KC	2015	
19	CĐ Lựa chọn PÁ kết cấu	2016	
20	CĐ Lựa chọn biện pháp TC	2016	
21	CĐ Phân tích hiệu quả đầu tư	2016	
22	Kinh tế XD	2015	
23	Tổ chức thi công XD	2015	
24	Tài liệu học tập Giao thông đô thị và đường phố	2015	
25	Tài liệu học tập Nhập môn Cầu	2015	
26	Tài liệu học tập Tin học ứng dụng Cầu Đường	2015	
27	Tài liệu học tập Vẽ kỹ thuật Cầu Đường	2015	
28	Tài liệu học tập Thiết kế hình học đường ô tô	2015	
29	Tài liệu học tập Cầu bê tông cốt thép 1	2015	
30	Tài liệu học tập Thiết kế nền mặt đường	2015	
31	Tài liệu học tập Cầu thép 1	2015	
32	Tài liệu học tập Tổ chức và quản lý thi công đường	2015	
33	Tài liệu học tập Mổ trụ Cầu	2015	2018-2019
34	Tài liệu học tập Xây dựng đường và đánh giá chất lượng đường	2015	
35	Tài liệu học tập Khai thác và kiểm định Cầu	2015	
36	Tài liệu học tập Sửa chữa và bảo dưỡng đường	2015	
37	Tài liệu học tập Xây dựng Cầu	2015	
38	Tài liệu học tập Khảo sát đường ô tô	2015	
39	Tài liệu học tập Cầu bê tông cốt thép 2	2015	
40	Tài liệu học tập Thi công cơ bản ngành Cầu Đường	2015	
41	Tài liệu học tập Cầu thép 2	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
42	Tài liệu học tập Kinh tế xây dựng Cầu Đường	2015	
43	Tài liệu học tập An toàn lao động	2015	
44	Tài liệu học tập Lựa chọn phương án Cầu Đường	2015	
45	Tài liệu học tập Phân tích hiệu quả trong đầu tư và xây dựng Cầu Đường.	2015	
46	Tài liệu học tập Thiết kế đường bộ	2015	
47	Tài liệu học tập Thiết kế Cầu và Cống	2015	2018-2019
48	Tài liệu học tập Chuyên đề Cầu Đường	2015	
49	Trắc địa cao cấp	2016	
50	Định vị vệ tinh	2012	
51	Trắc địa bản đồ biển	2016	2018-2019 (đã hoàn thành)
52	Cơ sở toán học xử lý số liệu trắc địa	2003	
53	Cơ sở trắc địa công trình	2016	2018-2019 (đang phản biện)
54	Địa chất biển	2016	
55	Luật biển	2016	
56	Trắc địa cơ sở	2016	
57	Thành lập bản đồ biển	2017	
58	Trắc địa công trình biển	2016	
59	Quản lý khai thác cảng và đường thủy	2016	2018-2019 (đã hoàn thành)
60	Quản lý rủi ro hàng hải	2016	2018-2019 (đang phản biện)
61	Hệ thống thông tin địa lý	2014	
62	Công trình báo hiệu hàng hải	2014	
63	Quy định mới về QLDA XDCT	2016	
64	Phân tích hiệu quả đầu tư XD CT biển	2018	
65	Lựa chọn phương án thi công CT biển	2018	
66	Lập PAKT về thiết bị và CN thi công nạo vét luồng tàu và khu nước	2018	
67	Lập PAKT khảo sát đánh giá ATHH công trình cảng biển	2018	
68	Thi công công trình BDATDT	2016	
69	Công trình biên di động	2016	
70	Luồng tàu & khu nước của cảng	2016	2018-2019 (đã hoàn thành)
71	Thiết bị báo hiệu hàng hải	2015	
72	Kỹ thuật bảo đảm an toàn HH	2014	
73	Tin học ứng dụng – CIVIL 3D	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
74	Vẽ kỹ thuật AutoCad	2018	
75	Công trình bến	2016	
76	Công trình thủy công trong nhà máy đóng tàu	2007	
77	Công trình cảng	2016	
78	Quy hoạch cảng	2019	
79	Thi công chuyên môn		2019
80	Tài liệu học tập Cơ sở kiến trúc	2016	
81	Tài liệu học tập Mỹ thuật 1	2016	
82	Tài liệu học tập Lịch sử kiến trúc	2016	
83	Tài liệu học tập Vẽ kỹ thuật xây dựng	2017	
84	Tài liệu học tập Tin học UD trong thiết kế kiến trúc	2016	
85	Tài liệu học tập Lý thuyết sáng tác kiến trúc	2017	
86	Tài liệu học tập Hệ thống kỹ thuật công trình đô thị	2017	
87	Tài liệu học tập Bảo tồn di sản kiến trúc	2017	
88	Tài liệu học tập Chuyên đề công trình thể thao	2017	
89	Tài liệu học tập Chuyên đề nhà ở cao tầng	2017	
90	Tài liệu học tập Thiết kế nhanh 1	2017	
91	Kiến trúc sinh khí hậu - Thiết kế sinh khí hậu trong kiến trúc Việt Nam	2015	
92	Thiết kế mẫu nhà lớp học trường trung học cơ sở	2010	
93	Trang thiết bị kỹ thuật công trình xây dựng	2013	
94	Tài liệu học tập Vật lý kiến trúc	2012	
95	Tài liệu học tập Kiến trúc dân dụng	2012	
96	Tài liệu học tập Nhập môn Kiến trúc	2017	
97	Tài liệu học tập Kiến trúc công nghiệp	2012	
98	Kỹ thuật vi điều khiển (Tiếng Anh)		Năm học 2019-2020
99	Kỹ thuật anten		Năm học 2019-2020
100	Kỹ thuật truyền số liệu và mạng		Năm học 2019-2020
101	An toàn điện		2019
102	Mô phỏng thời gian thực HIL cho hệ thống điều khiển tự động bằng Arduino và Matlab – Simulink		Năm học 2019-2020
103	Lý thuyết thiết kế tàu	2010	NXB Giao thông vận tải

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
104	Bố trí chung và Kiến trúc tàu thủy	2007	NXB Giao thông vận tải
105	Giới thiệu công ước quốc tế trong đóng tàu	2007	NXB Giao thông vận tải
106	Lý thuyết, kết cấu và thiết bị tàu thủy		Đã phản biện xong 2014, đang đợi nghiệm thu
107	Lý thuyết tàu		Đã phản biện xong 2014, đang đợi nghiệm thu
108			
109	Thiết kế tàu và công trình biển di động	2014	Đã phản biện xong 2014, đang đợi nghiệm thu
110			
111	Thiết kế tàu và công trình biển di động	2016	NXB Hàng Hải
112			
113	Công ước quốc tế trong đóng tàu	2007	
114	Vẽ tàu	2014	Nghiệm thu năm 2014.
115			Đang đợi xuất bản
116	Lý thuyết thiết kế tàu	2010	NXB Giao thông vận tải
117			
118	Thiết kế tàu và công trình biển di động	2017	Đã phản biện xong và đang đợi nghiệm thu
119			
120	Thiết bị tàu thủy và công trình nổi;	2013	Đã phản biện xong và đang đợi nghiệm thu
121			
122		2015	
123	Thiết bị tàu thủy và công trình nổi		Đã phản biện xong và đang đợi nghiệm thu
124			
125	Hệ thống tàu	2013	Đã phản biện xong và đang đợi nghiệm thu
126			
127	Thiết bị tàu thủy và công trình nổi;	2015	Đã phản biện xong và đang đợi nghiệm thu
128	Hệ thống tàu		
129	Thiết kế tàu và công trình biển di động	2016	Đã phản biện xong và đang đợi nghiệm thu
130			
131	Đặc điểm thiết kế thiết bị lặn	Dec-15	đã xong
132	Sức bền tàu thủy		2018-2020
133	Trang thiết bị buồng lái	2016	
134	Khí tượng - Hải dương	2015	
135	La bàn từ	2013	
136	Ổn định tàu	2015	
137	Đại cương hàng hải	2015	
138	Quy tắc phòng ngừa đâm va	2016	
139	PNĐV trong Tầm nhìn xa bị hạn chế	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
140	Giới thiệu chuyên ngành ĐKTB	2017	
141	Thủy nghiệp - thông hiệu	2018	
142	Tự động điều khiển tàu	2014	
143	Luật giao thông đường thủy nội địa	2015	
144	Tin học hàng hải	2014	
145	Đại cương về tàu biển	2018	
146	PNĐV trong Tầm nhìn xa bị hạn chế	2015	
147	TĐ điều khiển tàu thủy	2018	
148	An toàn lao động HH (E)	2015	
149	Khí tượng - Hải dương (E)	2015	
150	Ổn định tàu (E)	2015	
151	Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển (E)	2015	
152	PNĐV trong Tầm nhìn xa bị hạn chế (E)	2018	
153	Địa văn hàng hải 1	2012	
154	Địa văn hàng hải 2	2012	
155	Địa văn hàng hải 2	2012	
156	Thiên văn hàng hải 1	2014	
157	Thiên văn hàng hải 2	2013	
158	Điều động tàu	2011	
159	Máy điện hàng hải 1	2013	
160	Máy điện hàng hải 2	2013	
161	Máy vô tuyến điện 1	2014	
162	Máy vô tuyến điện 2	2014	
163	Máy vô tuyến điện 3	2014	
164	Chất xếp và vận chuyển hàng hóa 1	2015	
165	Chất xếp và vận chuyển hàng hóa 1	2013	
166	Thiên văn hàng hải		2019-2020
167	Địa văn hàng hải 2		2019-2020
168	Địa văn hàng hải 1		2020-2021
169	Địa lý hàng hải		2021-2022
170	Chất xếp và vận chuyển hàng hóa		2021-2022
171	Điều động tàu		2021-2022
172	Giám định hàng hải		2022-2023
173	Giáo trình Quản lý an toàn và an ninh hàng hải		2019 - 2020
174	Tài liệu học tập Giới thiệu ngành Kinh tế. NXB Hàng hải.	2018	
175	Tài liệu học tập Kinh tế vi mô. NXB Hàng hải.	2018	
176	Tài liệu học tập Kinh tế vĩ mô. NXB Hàng hải.	2018	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
177	Tài liệu học tập Nguyên lý thống kê. NXB Hàng hải.	2018	
178	Tài liệu học tập Kinh tế lượng. NXB Hàng hải.	2018	
179	Tài liệu học tập Phân tích hoạt động kinh tế - Kinh tế ngoại thương. NXB Hàng hải.	2018	
180	Tài liệu học tập Kinh tế công cộng. NXB Hàng hải.	2018	
181	Tài liệu học tập Kinh tế phát triển. NXB Hàng hải.	2018	
182	Tài liệu học tập Phân tích hoạt động kinh tế - Vận tải biển. NXB Hàng hải.	2018	
183	Tài liệu học tập Phân tích hoạt động kinh tế - Quản trị kinh doanh. NXB Hàng hải.	2018	
184	Tài liệu học tập Phân tích hoạt động kinh tế - Kế toán. NXB Hàng hải.	2018	
185	Tài liệu học tập Phân tích hoạt động kinh tế - Logistics. NXB Hàng hải.	2018	
186	Tài liệu học tập Phân tích hoạt động kinh tế - Vận tải thủy nội địa. NXB Hàng hải.	2018	
187	Tài liệu học tập Giao dịch thương mại quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
188	Tài liệu học tập Khoa học giao tiếp. NXB Hàng hải.	2018	Kế hoạch biên soạn giáo trình 2020
189	TS. Dương Văn Bạo. Giáo trình Kinh tế quốc tế. NXB Hàng hải.	2014	
190	Tài liệu học tập Pháp luật kinh doanh quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
191	Tài liệu học tập Thương mại điện tử. NXB Hàng hải.	2018	
192	Tài liệu học tập Đầu tư quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
193	Tài liệu học tập Tín dụng và tài trợ thương mại quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
194	Tài liệu học tập Chính sách thương mại quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
195	Tài liệu học tập Bảo hiểm trong ngoại thương. NXB Hàng hải.	2018	
196	Tài liệu học tập Nghiệp vụ hải quan. NXB Hàng hải.	2018	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
197	Tài liệu học tập Thanh toán quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
198	Tài liệu học tập Giao nhận vận tải quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
199	Tài liệu học tập Quan hệ kinh tế quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
200	Tài liệu học tập Môi trường kinh doanh quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
201	Tài liệu học tập Kế hoạch kinh doanh quốc tế. NXB Hàng hải.	2018	
202	Tài liệu học tập Địa lý vận tải	2017	Kế hoạch biên soạn giáo trình 2020
203	Tài liệu học tập Luật vận tải biển	2017	
204	Giáo trình Đại lý tàu biển và giao nhận hàng hóa tại cảng	2017	
205	Tài liệu học tập Quản lý khai thác cảng	2017	
206	Tài liệu học tập Khai thác tàu	2017	
207	Tài liệu học tập Kinh tế vận chuyển đường biển	2017	
208	Tài liệu học tập Quản lý tàu	2017	
209	Tài liệu học tập Kinh tế cảng	2017	
210	Tài liệu học tập Bảo hiểm hàng hải	2017	
211	Tài liệu học tập Kinh doanh cảng biển	2017	
212	Tài liệu học tập Kinh doanh vận tải biển	2017	
213	Tài liệu học tập Logistics và Vận tải đa phương thức	2013	
214	Tài liệu học tập Logistics toàn cầu	2013	
215	Tài liệu học tập Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	2013	
216	Tài liệu học tập Logistics vận tải	2013	
217	Tài liệu học tập Logistics cảng biển	2013	
218	Tài liệu học tập Quản trị kho hàng	2013	
219	Tài liệu học tập Logistics dịch vụ	2013	
220	Tài liệu học tập Marketing Logistics	2013	
221	Tài liệu học tập thiết kế hệ thống Logistics	2013	
222	Tài liệu giảng dạy Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin I	2019	Theo kỳ của năm học
223	Tài liệu giảng dạy Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin II	2019	Theo kỳ của năm học

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
224	Tài liệu giảng dạy Nhập môn logic học	2019	Theo kỳ của năm học
225	Tài liệu giảng dạy Tư tưởng Hồ Chí Minh	2019	Theo kỳ của năm học
226	Tài liệu giảng dạy Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	2019	Theo kỳ của năm học
227			
228	Tài liệu giảng dạy Tâm lý học đại cương	2019	Theo kỳ của năm học
229	Tài liệu giảng dạy Xã hội học	2019	Theo kỳ của năm học
230	Tài liệu giảng dạy Cơ sở văn hóa Việt Nam.	2019	Theo kỳ của năm học
231	Tài liệu giảng dạy Đại cương văn hóa Việt Nam	2019	Theo kỳ của năm học
232	Bộ môn Cơ sở Máy tàu, Tài liệu học tập, <i>Nhập môn về Kỹ thuật</i> . NXB, 2014.	2014	Sẽ biên soạn thành giáo trình
233	Bộ môn Khai thác máy tàu biển, Khoa Máy tàu biển, Trường đại học Hàng Hải Việt Nam, Tài liệu học tập, <i>Nổi hơi-Tua bin hơi tàu thủy</i> , 2015	2015	
234	Nguyễn Hồng Phúc, Nguyễn Đại An (2000) <i>Hệ động lực hơi nước</i> , NXB Trường đại học Hàng Hải Việt Nam.	2000	
235	Nguyễn Sỹ Mão (2006) <i>Lò hơi</i> , NXB Khoa học và Kỹ thuật.	2006	
236	TS. MTr. Phạm Hữu Tân (2012) <i>Máy phụ tàu thủy tập I</i> , NXB Giao thông vận tải.	2012	
237	TS.MTr. Phạm Hữu Tân (2012) <i>Máy phụ tàu thủy tập II</i> , NXB Giao thông vận tải.	2012	
238	PTS Phạm văn Khảo (1999) <i>Truyền động tự động khí nén</i> , NXB Khoa học và kỹ thuật.	1999	
239	Bộ môn Khai thác Máy tàu biển (2017). <i>Động cơ Diesel tàu thủy I</i> . Nhà xuất bản Hàng hải.	2017	
240	Nguyễn Trung Cương (2010), <i>Động cơ diesel tàu thủy</i> . Nhà xuất bản Giao thông vận tải.	2010	
241	David Burghardt M, Kingsley George D (1981), <i>Marine diesels</i> , Prentice-Hall, Inc, New York.	1981	
242	TS. Ngô Ngọc Lân, ThS. Nguyễn Sĩ Tài, Bộ môn Tự Động tàu biển, Giáo trình Hệ thống tự động tàu thủy, NXB Hàng hải		
243	Phan Thanh Hải, Đặng Văn Uy, <i>Cơ sở lý thuyết tự động điều chỉnh và điều khiển</i> , Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Hải Phòng, 1995;	1995	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
244	Chủ biên: PGS, TS Nguyễn Viết Thành, <i>Giáo trình Hàng hải cơ sở đại cương</i> , Nhà xuất bản Hàng hải, trường Đại học Hàng hải Việt Nam.		
245	Quản Trọng Hùng, <i>Công nghệ chế tạo máy</i> , NXB Hàng hải, 2016.	2016	
246	Nguyễn Trọng Bình, Nguyễn Thế Đạt, Trần Văn Định và các tác giả. <i>Cơ sở công nghệ chế tạo máy</i> . Nhà xuất bản KHKT, Hà Nội, 2003.	2003	
247			
248	Nguyễn Hồng Phúc (2016), Bài giảng Tuabin khí tàu thủy, NXB Hàng hải, Trường ĐHHHVN.	2016	
249	Mai Thế Trọng (2015). <i>Trang trí hệ động lực tàu thủy</i> . NXB Hàng hải, Trường ĐHHHVN.	2015	
250	Bài giảng Dao động và động lực học máy	2017	2020
251	Bài giảng Máy thủy lực	2017	-
252	Giáo trình Máy phụ tàu thủy	2018	-
253	Bài giảng Diesel tàu thủy 1	2016	-
254	Bài giảng Diesel tàu thủy 2	2017	-
255	Giáo trình Công nghệ chế tạo máy	2016	-
256	Bài giảng Nồi hơi - Tua bin tàu thủy	2017	2022
257	Bài giảng Thiết kế hệ thống động lực tàu thủy 1	2017	2020
258	Bài giảng thiết kế hệ thống động lực tàu thủy 2	2016	2021
259	Bài giảng Sửa chữa hệ thống động lực tàu thủy 1	2017	2022
260	Bài giảng Sửa chữa hệ thống động lực tàu thủy 2	2017	2023
261	Bài giảng Thiết bị cơ khí trên boong	2017	2022
262	Bài giảng Tự động hóa trong thiết kế hệ động lực tàu thủy	2017	2022
263	Bài giảng Chuyên đề thiết bị HTĐL Tàu thủy	2017	-
264	Bài giảng Chuyên đề thiết kế HTĐL Tàu thủy	2017	2021
265	Bài giảng Chuyên đề Công nghệ HTĐL Tàu thủy	2017	2021
266	Bài giảng Thiết bị năng lượng Tàu thủy	2017	2020

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
267	Bài giảng Luật và công ước quốc tế trong đóng tàu	2016	2021
268	Bài giảng tự động điều chỉnh và ĐK HĐL TT	2016	2023
269	Bài giảng Hệ thống đường ống tàu thủy	2016	2020
270	Bài giảng Tổ chức và quản lý sản xuất	2018	2022
271	Giáo trình Lắp ráp hệ thống động lực tàu thủy	2018	-
272	Bài giảng động cơ diesel tàu thủy	2018	2023
273	Giáo trình kinh tế học vi mô	2008	
274	21 nguyên tắc vàng của nghệ thuật lãnh đạo	2015	
275	Nhà lãnh đạo giỏi giải quyết vấn đề như thế nào?	2015	
276	Thuật quản trị	2015	
277	Thuật lãnh đạo	2015	
278	Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ	2012	
279	Giáo trình và cuốn hướng dẫn thực hành kinh tế vĩ mô do bộ môn Kinh tế vĩ mô -Trường ĐH Kinh tế quốc dân biên soạn	2015	
280	Giáo trình pháp luật đại cương	2012	
281	Giáo trình Lý thuyết thống kê	2014	
282	Giáo trình Nguyên lý kế toán	2014	
283	Giáo trình nghiệp vụ thuế	2009	
284	Giáo trình Kinh tế lượng	2013	
285	Toán tài chính	2012	
286	Lý thuyết và thực hành kế toán tài chính	2006	
287	Giáo trình Marketing	2011	
288	Quản trị marketing	2012	
289	Tình huống tâm lý học quản trị kinh doanh	1996	
290	Tâm lý học quản trị kinh doanh	1996	
291	Thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán	2009	
292	Giáo trình Bảo hiểm	2008	
293	Kinh tế Bảo hiểm	2012	
294	Giáo trình quản trị doanh nghiệp	2013	
295	Giáo trình Kế toán quản trị doanh nghiệp	2009	
296	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	2014	
297	Quản trị văn phòng	2012	
298	Khởi sự doanh nghiệp	2016	
299	Giáo trình khởi sự kinh doanh	2013	
300	Giáo trình Quản trị chiến lược kinh doanh	2014	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
301	Quản trị marketing	2013	
302	Giáo trình quản lý công nghệ	2010	
303	Giáo trình quản trị dự án	2010	
304	Lập dự án đầu tư	2013	
305	Giáo trình quản trị nhân lực	2012	
306	Quản trị sản xuất	2009	
307	Giáo trình quản trị tác nghiệp	2013	
308	Bài giảng Tin học văn phòng	2013	
309	Giáo trình tin học văn phòng	2014	
310	Giáo trình Kinh tế quốc tế chương trình cơ sở	2012	
311	Kinh tế học công cộng	1995	
312	Kinh tế công cộng	2005	
313	Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình	2012	
314	Kỹ năng thuyết trình	2009	
315	Bài giảng Môi trường và bảo vệ môi trường	2017	
316	Giáo trình dân số và môi trường	2003	
317	Văn hóa doanh nghiệp	2011	
318	American English File –student book 3	2007	
319	Giáo trình Quản trị chất lượng	2012	
320	Giáo trình Luật thương mại	2007	
321	Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình	2012	
322	Quản trị học	2012	
323	Tài chính quốc tế	2010	
324	Marketing - Lý thuyết và vận dụng	2001	
325	Giáo trình quản trị rủi ro	1998	
326	Quản trị rủi ro và khủng hoảng	2013	
327	Giáo trình Thị trường chứng khoán	2019	
328	Động lực học hệ nhiều vật		2019
329	Cảm biến và xử lý tín hiệu		2020
330	Kỹ thuật Rôbốt		2020
331	Cơ cấu chấp hành		2021
332	Vật liệu nhiệt lạnh	2016	
333	CAD-CAM-CNC	2017	
334	Công nghệ chế tạo	2017	
335	Vật liệu kỹ thuật	2017	
336	Vật liệu kỹ thuật (TA)		2018
337	Vật liệu đóng tàu		2018
338	Kỹ thuật gia công cơ khí		2018
339	Gia công kỹ thuật số		2019
340	Kỹ thuật gia công cơ khí (TA)		2019

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
341	GT: Cơ sở thiết kế máy		
342	GT: Chi tiết máy		
343	GT: Kỹ thuật đo		
344	Thủy lực và khí nén ứng dụng	2019	
345	Hệ thống truyền động thủy lực và khí nén		
346	GT: Ma sát, mòn và bôi trơn		
347	An toàn công nghiệp		Kế hoạch soạn thảo giáo trình năm 17-18
348	Máy nâng		Kế hoạch soạn thảo giáo trình năm 17-18
349	Tính toán máy nâng chuyển		Kế hoạch soạn thảo năm 18-19
350	Kỹ thuật an toàn thiết bị nâng		Kế hoạch soạn thảo năm 18-19
351	Lý thuyết động cơ đốt trong	2019	
352	Kỹ thuật làm lạnh		Nghiệm thu năm học 2018-2019
353	Material Science and Engineering		Kế hoạch soạn thảo năm 18-19
354	Vật liệu đóng tàu		Kế hoạch soạn thảo năm 18-19
355	Kỹ thuật gia công cơ khí		Kế hoạch soạn thảo năm 18-19
356	Hóa học đại cương	2016	Đã hoàn thành
357	Hóa phân tích	2019	Đã hoàn thành
358	Hóa vô cơ 1	2019	Đã hoàn thành
359	Hóa hữu cơ 1	2019	Đã hoàn thành
360	Hóa vô cơ 2		Năm học 2019-2020
361	Hóa hữu cơ 2		Năm học 2019-2020
362	Quá trình chuyển khối trong kỹ thuật môi trường	2016	Đã hoàn thành
363	Kiểm soát và quản lý ô nhiễm môi trường biển	2014	Đã hoàn thành
364	Quản lý chất thải rắn	2016	Đã hoàn thành
365	Sinh thái học môi trường	2014	Đã hoàn thành
366	Quan trắc và xử lý số liệu môi trường		Năm học 2018 – 2019
367	Hóa học Môi trường		Năm học 2019 – 2020

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
I	Tiến sĩ				
1	Tiến sĩ	Giải pháp thúc đẩy hợp tác trong vận tải biển giữa Việt Nam với các nước trong khối ASEAN	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	PGS.TS. Đinh Ngọc Viện; PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Các giải pháp thúc đẩy hợp tác trong vận tải biển giữa Việt Nam với các nước trong khối ASEAN
2	Tiến sĩ	Giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Thúy Hà	GS.TS. Vương Toàn Thuyên; PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn	Đề xuất hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
3	Tiến sĩ	Dự báo rủi ro tín dụng trong đầu tư phát triển đội tàu container của Việt Nam	ThS. Trương Quý Hào	GS.TS. Vương Toàn Thuyên; PGS.TS. Phạm Văn Thứ	Đề xuất mô hình dự báo rủi ro tín dụng trong đầu tư phát triển đội tàu container của Việt Nam
4	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của cảng Hải Phòng đối với sự phát triển kinh tế thành phố Hải Phòng	ThS. Vương Toàn Thu Thủy	PGS.TS. Nguyễn Hoàng Tiêm; PGS.TS. Dương Văn Bạo	Phương pháp đánh giá và chỉ số ảnh hưởng của cảng Hải Phòng đối với sự phát triển kinh tế thành phố Hải Phòng
5	Tiến sĩ	Giải pháp nâng cao năng lực tài chính của doanh nghiệp cảng biển Việt Nam	ThS. Hoàng Thị Phương Lan	PGS.TS. Đinh Ngọc Viện; PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân	Phương pháp đánh giá năng lực tài chính và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực tài chính của doanh nghiệp cảng biển Việt Nam
6	Tiến sĩ	Các giải pháp phát triển nhân lực cho ngành đóng tàu khu vực Hải Phòng	ThS. Hoàng Thị Thúy Phương	PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn; TS. Vũ Thế Bình	Đánh giá nguồn nhân lực đóng tàu và đề xuất giải pháp phát triển nhân lực cho ngành đóng tàu khu vực Hải Phòng
7	Tiến sĩ	Đề xuất các biện pháp phát triển đội tàu vận tải biển Việt Nam trong điều kiện cạnh tranh, hội nhập quốc tế	ThS. Nguyễn Đình Trí	PGS.TS. Nguyễn Thanh Thủy; TS. Bùi Thiên Thu	Đánh giá đội tàu vận tải biển Việt Nam và đề xuất các biện pháp phát triển đội tàu này trong bối cảnh hội nhập quốc tế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
8	Tiến sĩ	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và giải pháp tăng cường khả năng vận chuyển tàu hàng khô của các công ty vận tải biển đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2030	ThS. Trần Minh Tuấn	PGS.TS. Nguyễn Hoàng Tiêm; TS. Nguyễn Hữu Hùng	Đánh giá năng lực vận chuyển tàu hàng khô, các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp tăng cường khả năng vận chuyển của đội tàu này trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2030
9	Tiến sĩ	Quản lý nhà nước về dịch vụ cảng biển tại Việt Nam	ThS. Hoàng Thị Lịch	PGS.TS. Nguyễn Thanh Thủy; TS. Bùi Thiên Thu	Đề xuất mô hình quản lý nhà nước về dịch vụ cảng biển tại Việt Nam
10	Tiến sĩ	Nghiên cứu mối quan hệ giữa gia tăng dân số và lực lượng lao động ngành vận tải biển Việt Nam	ThS. Đỗ Thanh Tùng	GS.TS. Vương Toàn Thuyên	Phương pháp đánh giá mối quan hệ giữa gia tăng dân số và lực lượng lao động ngành vận tải biển Việt Nam, đề xuất giải pháp giải quyết mối quan hệ này
11	Tiến sĩ	Phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tại Thành phố Hải Phòng	ThS. Nguyễn Quang Thành	GS.TSKH. Nguyễn Hữu Hà	Đánh giá hoạt động vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Hải Phòng và đề xuất giải pháp phát triển loại hình vận tải này trên địa bàn thành phố Hải Phòng
12	Tiến sĩ	Phát triển vùng hấp dẫn cảng container khu vực Hải Phòng	ThS. Nguyễn Quang Đạt	PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân; TS. Trần Anh	Đánh giá vùng hấp dẫn cảng container khu vực Hải Phòng, đề xuất mô hình phát triển vùng hấp dẫn này
13	Tiến sĩ	Đánh giá khả năng cải thiện chỉ số sinh lời sau cổ phần hóa của doanh nghiệp vận tải	ThS. Hoàng Thị Hồng Lan	PGS.TS. Vũ Trụ Phi; PGS.TS. Đặng Công Xưởng	Phương pháp đánh chỉ số sinh lời sau cổ phần hóa của doanh nghiệp vận tải, đề xuất giải pháp cải thiện chỉ số này

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
14	Tiến sĩ	Các giải pháp phát triển hoạt động xuất khẩu của thành phố Hải Phòng trên cơ sở khai thác lợi thế dịch vụ logistics cảng biển	ThS. Trần Văn Ngọc	PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn; TS. Mai Khắc Thành	Đánh giá hoạt động xuất khẩu của thành phố Hải Phòng, đề xuất giải pháp phát triển hoạt động này trên cơ sở khai thác lợi thế dịch vụ logistics cảng biển
15	Tiến sĩ	Giải pháp phát triển bền vững ngoại thương bằng đường biển giữa Việt Nam với các nước Đông Bắc Á dưới tác động của vận tải biển Việt Nam	ThS. Vương Thu Giang	PGS.TS. Đặng Công Xưởng, PGS.TS. Nguyễn Thị Phương	Đánh giá hoạt động ngoại thương bằng đường biển của Việt Nam; đề xuất giải pháp phát triển bền vững ngoại thương bằng đường biển giữa Việt Nam với các nước Đông Bắc Á dưới tác động của vận tải biển Việt Nam
16	Tiến sĩ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao an toàn hàng hải vùng biển Việt Nam	ThS. Lưu Việt Hùng	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; PGS.TS. Đinh Xuân Mạnh	Đánh giá hoạt động bảo đảm an toàn hàng hải vùng biển Việt Nam, đề xuất một số giải pháp nâng cao an toàn hàng hải.
17	Tiến sĩ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hàng hải Việt Nam	ThS. Trần Công Sáng	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; GS.TS. Lương Công Nhớ	Đánh giá hoạt động đào tạo huấn luyện nguồn nhân lực hàng hải và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này
18	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển nguồn nhân lực thuyền viên Việt Nam đáp ứng yêu cầu thị trường xuất khẩu lao động	ThS. Đào Quang Dân	PGS.TS. Đinh Xuân Mạnh; TS. Lê Quốc Tiến	Đánh giá nguồn nhân lực thuyền viên Việt Nam và đề xuất mô hình phát triển nguồn nhân này đáp ứng yêu cầu thị trường xuất khẩu lao động
19	Tiến sĩ	Nghiên cứu ứng dụng bộ điều khiển PID thích nghi dựa trên mạng nơ ron nhân tạo cho hệ thống điều khiển tàu thủy	ThS. Võ Hồng Hải	PGS.TS. Phạm Kỳ Quang; PGS.TS. Nguyễn Phùng Hưng	Phương pháp điều khiển tàu thủy và ứng dụng bộ điều khiển PID thích nghi dựa trên mạng nơ ron nhân tạo cho hệ thống điều khiển tàu thủy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
20	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao độ chính xác dẫn đường cho tàu ngầm hoạt động trong khu vực biển Đông	ThS. Nguyễn Quang Huy	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; TS. Phạm Xuân Dương	Đánh giá độ chính xác dẫn đường cho tàu ngầm hoạt động trong khu vực biển Đông và đề xuất phương pháp nâng cao độ chính xác này
21	Tiến sĩ	Nghiên cứu xác định độ lệch tàu do người điều khiển phục vụ thiết kế luồng hàng hải	ThS. Nguyễn Xuân Thịnh	PGS.TS. Phạm Văn Thuần	Đánh giá ảnh hưởng của yếu tố con người trong việc thiết kế luồng hàng hải và đề xuất phương pháp xác định độ lệch tàu do người điều khiển
22	Tiến sĩ	Nghiên cứu thiết kế hệ thống thông báo ổn định theo thời gian thực cho tàu hàng rời	ThS. Nguyễn Xuân Long	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương; PGS.TS. Nguyễn Công Vĩnh	Phương pháp đánh giá ổn định tàu hàng rời thông qua chu kỳ lắc ngang của tàu và thiết kế hệ thống thông báo ổn định theo thời gian thực cho tàu hàng rời
23	Tiến sĩ	Nghiên cứu năng lực của sỹ quan hàng hải Việt Nam trong xử lý tình huống có nguy cơ đâm va tàu trên biển trong ca trực độc lập	ThS. Mai Xuân Hương	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương; TS. Hà Nam Ninh	Đánh giá năng lực của sỹ quan hàng hải Việt Nam, đề xuất mô hình năng lực đáp ứng yêu cầu quốc tế và thực tiễn
24	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng xâm thực bánh lái đến lực bề lái tàu thủy	ThS. Cổ Tấn Anh Vũ	PGS.TS. Phạm Kỳ Quang; TS. Vũ Văn Duy	Phương pháp đánh giá ảnh hưởng xâm thực bánh lái đến lực bề lái tàu thủy; thực nghiệm khảo sát ảnh hưởng này
25	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng bản đồ đánh giá tai nạn, rủi ro hàng hải thường gặp cho các vùng biển Việt Nam	ThS. Nguyễn Đức Học	PGS.TS. Nguyễn Cảnh Sơn; TS. Nguyễn Mạnh Cường	Đánh giá tai nạn hàng hải trên vùng biển Việt Nam, đề xuất bản rủi ro hàng hải thường gặp trên vùng biển này

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
26	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng chương trình mô phỏng các tình huống điều động của chủng loại tàu DN 2000 phục vụ công tác huấn luyện lực lượng thực thi pháp luật trên biển	ThS. Đặng Hoàng Anh	TS. Trần Văn Lượng; TS. Lê Quốc Tiến	Phương pháp đánh giá tính năng điều động tàu DN 2000, mô hình hóa và mô phỏng các tình huống điều động chủng loại tàu này phục vụ công tác huấn luyện lực lượng thực thi pháp luật trên biển
27	Tiến sĩ	Nghiên cứu đề xuất mô hình an ninh - an toàn hàng hải khu vực biển Đông phù hợp thông lệ và luật pháp quốc tế	KS. Nguyễn Bình Khương	TS. Nguyễn Mạnh Cường; TS. Nguyễn Kim Phương	Đánh giá an toàn-an ninh hàng hải khu vực Biển Đông và đề xuất mô hình đảm bảo an ninh-an toàn hàng hải trong khu vực này phù hợp với thông lệ và luật pháp quốc tế
28	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán, mô phỏng tương tác thủy động lực học giữa tàu với bờ và đáy luồng khi tàu hành hải trong luồng hẹp	ThS. Lê Ngọc Lâm	PGS.TS. Nguyễn Công Vĩnh; TS. Trần Khánh Toàn	Phương pháp đánh giá tương tác thủy động lực học giữa tàu với bờ và đáy luồng khi tàu hành hải trong luồng hẹp, mô hình hóa và mô phỏng tương tác này
29	Tiến sĩ	Nghiên cứu phát triển tăng cường năng lực quan sát và quản lý tàu thuyền ứng dụng hệ thống nhận dạng tự động (AIS)	ThS. Nguyễn Thanh Vân	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; TS. Nguyễn Minh Đức	Đánh giá hoạt động quản lý tàu thuyền tại các tuyến luồng hàng hải và đề xuất phương pháp quan sát và quản lý tàu thuyền ứng dụng hệ thống nhận dạng tự động (AIS)
30	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng thuật toán ngẫu nhiên tính toán tuyến đường và kế hoạch chạy tàu tối ưu trên cơ sở ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết	ThS. Đặng Quang Việt	TS. Nguyễn Minh Đức; PGS.TS. Trần Xuân Việt	Xây dựng thuật toán ngẫu nhiên tính toán tuyến đường và lập kế hoạch chạy tàu tối ưu trên cơ sở ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
31	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của hỗn hợp dầu thực vật – dầu diesel đến hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel tàu thủy và đề xuất các giải pháp hiệu chỉnh thích hợp	ThS. Nguyễn Đức Hạnh	PGS.TSKH. Đặng Văn Uy; PGS.TS. Nguyễn Đại An	Đánh giá ảnh hưởng của hỗn hợp dầu thực vật – dầu diesel đến hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel tàu thủy và đề xuất các giải pháp hiệu chỉnh thích hợp bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
32	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của đặc tính nhiên liệu MGOs tới hệ thống cấp nhiên liệu cho động cơ diesel tàu thủy	ThS. Nguyễn Văn Hải	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Thường	Đánh giá ảnh hưởng của đặc tính nhiên liệu MGOs tới hệ thống cấp nhiên liệu cho động cơ diesel tàu thủy bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
33	Tiến sĩ	Nghiên cứu giảm lượng khí xả động cơ diesel cỡ nhỏ khi hoạt động ở chế độ nhỏ tải và không tải	ThS. Nguyễn Văn Hoàn	GS.TS. Lê Viết Lượng	Đề xuất phương pháp giảm lượng khí xả động cơ diesel cỡ nhỏ khi hoạt động ở chế độ nhỏ tải và không tải, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
34	Tiến sĩ	Nghiên cứu, thiết kế chế tạo thử nghiệm hệ thống điều khiển cấp nhiên liệu điện tử cho động cơ Diesel thủy sử dụng nhiên liệu sinh học	ThS. Lương Duy Đông	PGS.TSKH. Đặng Văn Uy	Thiết kế chế tạo thử nghiệm hệ thống điều khiển cấp nhiên liệu điện tử cho động cơ Diesel thủy sử dụng nhiên liệu sinh học bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
35	Tiến sĩ	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm thiết bị đo mô men xoắn hệ trục Diesel tàu thủy.	ThS. Hoàng Văn Sĩ	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu; TS. Phạm Văn Vang	Chế tạo thử nghiệm thiết bị đo mô men xoắn hệ trục Diesel tàu thủy bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
36	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán hệ dây neo công trình biển nổi đặt tại vùng biển Việt Nam.	ThS. Nguyễn Thị Thu Lê	PGS.TS. Lê Hồng Bang; PGS.TS. Đỗ Quang Khải	Đề xuất phương pháp tính toán hệ dây neo công trình biển nổi đặt tại vùng biển Việt Nam, mô phỏng kiểm chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
37	Tiến sĩ	Nghiên cứu chế tạo thiết bị tách dầu ra khỏi nước	ThS. Nguyễn Việt Đức	PGS.TS. Nguyễn Hồng Phúc; PGS.TS. Trần Hồng Hà	Chế tạo thiết bị tách dầu ra khỏi nước bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
38	Tiến sĩ	Phân tích và thiết kế hệ thống điều khiển phi tuyến bền vững cho cần trục container gắn trên nền đàn hồi.	ThS. Phạm Văn Triệu	PGS.TS. Lê Anh Tuấn; TS. Hoàng Mạnh Cường	Thiết kế hệ thống điều khiển phi tuyến bền vững cho cần trục container gắn trên nền đàn hồi bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
39	Tiến sĩ	Nghiên cứu cơ chế hình thành và sự phát triển cặn lắng bên trong buồng đốt động cơ Diesel	ThS. Phạm Văn Việt	GS.TS. Lương Công Nhơ; PGS.TS. Trần Quang Vinh	Đánh giá cơ chế hình thành và sự phát triển cặn lắng bên trong buồng đốt động cơ Diesel phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
40	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng phương pháp tính toán định tâm hệ trục tàu thủy theo tải trọng gối đỡ bằng phương pháp phần tử hữu hạn	ThS. Lê Đình Dũng	TS. Phạm Xuân Dương; TS. Cao Đức Thiệp	Xây dựng phương pháp tính toán định tâm hệ trục tàu thủy theo tải trọng gối đỡ bằng phương pháp phần tử hữu hạn, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
41	Tiến sĩ	Nghiên cứu giám sát rung động cho tổ hợp diesel-máy phát điện tàu thủy	ThS. Lại Huy Thiện	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu	Đề xuất phương pháp giám sát rung động cho tổ hợp diesel-máy phát điện tàu thủy, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
42	Tiến sĩ	Xác định lực cản sóng đối với tàu cao tốc có lượng chiếm nước hoạt động vùng ven biển Việt Nam bằng phương pháp nghiệm hữu hạn	ThS. Nguyễn Văn Võ	PGS.TS. Lê Hồng Bang; TS. Trần Ngọc Tú	Phương pháp xác định lực cản sóng đối với tàu cao tốc có lượng chiếm nước hoạt động vùng ven biển Việt Nam, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
43	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển hệ truyền động điện nhiều động cơ nâng hạ giàn khoan	ThS. Hứa Xuân Long	PGS.TS. Hoàng Xuân Bình	Đánh giá chất lượng điều khiển hệ truyền động điện nhiều động cơ nâng hạ giàn khoan, đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng
44	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng hệ thống tự động giám sát chất khí độc hại trong môi trường công nghiệp	ThS. Trần Thị Phương Thảo	PGS.TS. Trần Sinh Biên; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Đánh giá chất lượng hệ thống tự động giám sát chất khí độc hại trong môi trường công nghiệp, đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng hệ thống, thực nghiệm kiểm chứng
45	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển chuyển động tàu thủy	ThS. Nguyễn Hữu Quyền	PGS.TS. Trần Anh Dũng; PGS.TS. Phạm Kỳ Quang	Đánh giá chất lượng điều khiển chuyển động tàu thủy và đề xuất nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng
46	Tiến sĩ	Nghiên cứu điều khiển tiết kiệm nhiên liệu cho xe sử dụng động cơ xăng	ThS. Đào Quang Khanh	PGS.TS. Lưu Kim Thành; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Đề xuất phương pháp điều khiển tiết kiệm nhiên liệu cho xe sử dụng động cơ xăng, thực nghiệm kiểm chứng
47	Tiến sĩ	Nghiên cứu bộ biến đổi công suất cho hệ thống nguồn phát điện dùng pin mặt trời trên tàu thủy	ThS. Nguyễn Văn Đoài	TS. Trần Trọng Minh; TS. Đặng Hồng Hải	Phương pháp biến đổi công suất cho hệ thống nguồn phát điện dùng pin mặt trời trên tàu thủy, đề xuất bộ biến đổi công suất và thực nghiệm kiểm chứng
48	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển bám quỹ đạo của phương tiện chuyển động ngầm	ThS. Vũ Văn Quang	TS. Đinh Anh Tuấn; PGS.TS. Phạm Ngọc Tiệp	Đánh giá chất lượng điều khiển bám quỹ đạo của phương tiện chuyển động ngầm, đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
49	Tiến sĩ	Nghiên cứu điều khiển máy phát điện dị bộ nguồn kép nối với lưới trên cơ sở kỹ thuật đồng dạng tín hiệu rotor	ThS. Nguyễn Diệp Dũng	GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn; PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn	Đề xuất phương pháp điều khiển điều khiển máy phát điện dị bộ nguồn kép nối với lưới trên cơ sở kỹ thuật đồng dạng tín hiệu rotor, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
50	Tiến sĩ	Chẩn đoán thông minh trạng thái kỹ thuật động cơ diesel tàu thủy trên cơ sở dao động xoắn	ThS. Cao Đức Hạnh	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Phương pháp chẩn đoán trạng thái kỹ thuật động cơ diesel tàu thủy, đề xuất phương pháp Chẩn đoán thông minh trên cơ sở dao động xoắn, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
51	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán công trình bảo vệ cảng kết cấu tường cọc bê tông cốt thép lắp ghép tại vùng địa chất yếu	ThS. Trần Huy Thanh	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngọc	Đề xuất phương pháp tính toán công trình bảo vệ cảng kết cấu tường cọc bê tông cốt thép lắp ghép tại vùng địa chất yếu, mô phỏng tính toán và thực nghiệm kiểm chứng
52	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng và giải bài toán thiết kế tối ưu đề chắn sóng mái nghiêng theo lý thuyết độ tin cậy trong điều kiện Việt Nam	ThS. Nguyễn Đại Việt	PGS.TS. Phạm Văn Thử; PGS.TS. Đào Văn Tuấn	Xây dựng và giải bài toán thiết kế tối ưu đề chắn sóng mái nghiêng theo lý thuyết độ tin cậy trong điều kiện Việt Nam, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
53	Tiến sĩ	Độ tin cậy của các công trình bảo vệ cảng biển dạng mái nghiêng trong điều kiện tải trọng và tác động cực hạn	ThS. Trịnh Thanh Kiên	PGS.TS. Phạm Văn Thử; PGS.TS. Đào Văn Tuấn	Đề xuất phương pháp đánh giá độ tin cậy của các công trình bảo vệ cảng biển dạng mái nghiêng trong điều kiện tải trọng và tác động cực hạn, mô phỏng phương pháp và thực nghiệm kiểm chứng
	Thạc sĩ				
1	Thạc sĩ	Nghiên cứu, ứng dụng nhận dạng giọng nói hỗ	Nguyễn Văn Vượng	TS. Nguyễn Duy Trường Giang	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trợ việc học phát âm tiếng Anh.			
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu các mẫu thiết kế trong công nghệ hướng đối tượng và ứng dụng trong việc phát triển chương trình quản lý khách hàng VNPT	Bùi Đình Thuận	TS. Trần Thị Hương	
3	Thạc sĩ	Ứng dụng khai phá dữ liệu trong xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng tại VNPT Hải Phòng	Vũ Minh Hiếu	TS. Nguyễn Trọng Đức	
4	Thạc sĩ	Nghiên cứu ứng dụng Blockchain trong bảo mật hệ thống mạng	Lê Ngọc Tuấn	TS. Nguyễn Cảnh Toàn	
5	Thạc sĩ	Nghiên cứu kỹ thuật học sâu cho bài toán nhận dạng cảm xúc dựa trên ảnh mặt người.	Lê Công Thanh	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
6	Thạc sĩ	Kết hợp các đặc trưng cục bộ nhận dạng giới tính dựa trên ảnh mặt người.	Nguyễn Thị Thu Hằng	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
7	Thạc sĩ	Nghiên cứu Cơ sở dữ liệu phân tán CockroachDB và ứng dụng trong quản lý thông tin container tại Cảng Đình Vũ	Trần Hữu Thụ	TS. Trần Đăng Hoan	
8	Thạc sĩ	Nghiên cứu chữ ký số và ứng dụng trong hóa đơn điện tử tại bệnh viện Đại học Y Hải Phòng	Đỗ Hoàng Việt	TS. Nguyễn Duy Trường Giang	
9	Thạc sĩ	Nghiên cứu phương pháp phát hiện đối tượng dựa trên màu sắc và hình dạng, xây dựng ứng dụng trên nền tảng di động	Tô Văn Dũng	TS. Hồ Thị Hương Thơm	
10	Thạc sĩ	Tìm hiểu bài toán tối ưu hóa xếp dỡ hàng hóa, áp dụng cho việc tối ưu hóa xếp dỡ container tại cảng VIP – GreenPort Hải Phòng.	Vũ Ngọc Hà	TS. Nguyễn Trọng Đức	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
11	Thạc sĩ	Nghiên cứu phương pháp khuyến nghị sản phẩm dựa trên lọc cộng tác, ứng dụng trong việc triển khai xây dựng website bán hàng trực tuyến .	Nguyễn Thanh Tùng	TS. Trần Thị Hương	
12	Thạc sĩ	Nghiên cứu áp dụng mô hình số để dự báo bồi lắng cho cảng Tiên Sa- Đà Nẵng	Đào Thị Thu Hiền	Nguyễn Hoàng	Áp dụng mô hình số để mô phỏng lan truyền sóng và bùn cát cho Cảng Tiên Sa- Đà Nẵng
13	Thạc sĩ	Phân tích động lực học hệ neo đầu cuối liên kết mềm công trình biển nổi neo đậu tại Vùng vịnh Bái Tử Long	Nguyễn Hữu Chính	Lê Hồng Bang	Nghiên cứu phương pháp lý thuyết và thực nghiệm về ứng xử của kết cấu hệ neo CTN dưới tác dụng của các tải trọng tính toán
14	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Phạm Tuấn Anh	PGS.TS. Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận và cơ sở pháp lý cơ bản về công tác kế toán tại các bệnh viện;
15	Thạc sĩ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa của Cảng vụ Đường thủy nội địa Quảng Ninh	Vũ Hoàng Diệu	PGS.TS. Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận và cơ sở pháp lý cơ bản về cảng, bến thủy nội địa và quản lý cảng, bến thủy nội địa;
16	Thạc sĩ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý chi tại Bệnh viện Y dược Cổ truyền Quảng Ninh	Nguyễn Thị Thu Giang	PGS.TS. Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận và cơ sở pháp lý cơ bản về chi và quản lý chi tại các đơn vị sự nghiệp công lập
17	Thạc sĩ	Một số biện pháp tăng thu của Bệnh viện Sản Nhi, Quảng Ninh	Nguyễn Thị Hồng Phượng	PGS.TS. Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận và cơ sở pháp lý cơ bản về thu và quản lý thu tại các đơn vị sự nghiệp công lập
18	Thạc sĩ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Cơ khí Giao thông Quảng Ninh	Đinh Văn Sinh	PGS.TS. Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận về kinh doanh và hiệu quả kinh doanh
19	Thạc sĩ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại Vietinbank Cẩm Phả	Vũ Thị Phương Thảo	PGS.TS. Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận về kinh doanh và hiệu quả kinh doanh của ngân hàng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
20	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác giám định BHYT tại tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị Thương	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	- Khái quát lý luận về công tác giám định BHYT
21	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng thu của Bệnh viện Y dược cổ truyền Quảng Ninh	Vũ Thị Trang	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	- Khái quát lý luận và cơ sở pháp lý cơ bản về thu và quản lý thu tại các đơn vị sự nghiệp công lập
22	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng thu tại Bệnh viện Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	Vũ Sơn Tùng	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	- Khái quát lý luận và cơ sở pháp lý cơ bản về thu và quản lý thu tại các đơn vị sự nghiệp công lập
23	Thạc sỹ	Một số biện pháp phát triển thị trường của ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam - CN Hải Phòng	Bùi Thị Thu Trang	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	- Khái quát lý luận về thị trường và phát triển thị trường của ngân hàng
24	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác hoạch định chiến lược kinh doanh tại Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh	Phạm Ngọc Duy	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về chiến lược kinh doanh
25	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm định tại Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh	Lê Trần Hiền	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về chất lượng dịch vụ kiểm định;
26	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển nguồn nhân lực của Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Quảng Ninh	Ngô Xuân Hoàng	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về phát triển NNL ngành hóa chất mỏ.
27	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả tài chính của Công ty nước sạch Quảng Ninh	Trần Việt Hùng	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về hiệu quả tài chính
28	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển đội ngũ giáo viên của Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Vũ Ngọc Thành	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về phát triển đội ngũ giáo viên trong các trường
29	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức tại Sở Xây dựng HP	Tô Thị Thu Hương	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về hoàn thiện công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
30	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng.	Vũ Văn Anh	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận về công tác quản trị nhân sự
31	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản trị nguyên vật liệu tại Công ty TNHH 2TV Thuốc lá Hải Phòng	Nguyễn Hoàng Việt	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận quản trị nguyên vật liệu tại doanh nghiệp
32	Thạc sỹ	Một số biện pháp thúc đẩy việc triển khai chương trình xây dựng Nông thôn mới tại xã Vĩnh Trung – TP.Móng Cái	Lê Đức Tâm	TS. Mai Khắc Thành	- Khái quát lý luận QLNN về xây dựng nông thôn mới.
33	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển dịch vụ thẻ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển TP Hồ Chí Minh, chi nhánh Hải Dương	Nguyễn Văn Thiện	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về dịch vụ thẻ ngân hàng
34	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực GTVT đường bộ tại Thành phố Hải Phòng.	Nguyễn Hải Cường	TS. Lê Thanh Phương	- Lý luận về công tác thanh tra trong lĩnh vực giao thông bộ
35	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Ngô Thùy Dung	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về nguồn nhân lực
36	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Trường Lao động Thanh Xuân, thành phố Hải Phòng.	Nguyễn Xuân Hải	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về quản trị nhân sự
37	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả Chính quyền điện tử tại quận Hồng Bàng	Nguyễn Thị Đức Hạnh	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về chính quyền điện tử
38	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ, thành phố Hải Phòng	Nguyễn Minh Hoàng	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về hiệu quả kinh doanh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
39	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý container của Công ty TNHH Ocean Network Express Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	Lương Thị Ngọc Hương	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về quản lý container
40	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường công tác quản lý thu Ngân sách Nhà nước tại thành phố Hải Phòng	Nguyễn Diệu Linh	TS. Lê Thanh Phương	- Cơ sở lý luận về quản lý thu Ngân sách Nhà nước cấp tỉnh/thành phố thuộc trung ương
41	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường công tác chống thất thu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Cao Ngọc Linh	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	- Khái quát lý luận về thuế thu nhập doanh nghiệp và công tác thu thuế thu nhập doanh nghiệp ngoài quốc doanh
42	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường công tác thu BHXH bắt buộc tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.	Vũ Thanh Tùng	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Khái quát cơ sở lý luận về các loại BHXH và công tác thu BHXH bắt buộc
43	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phát triển Tp. Hồ Chí Minh (HD Bank) - Chi nhánh Quảng Ninh	Phạm Thu Trang	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Cơ sở lý luận về rủi ro tín dụng và quản lý rủi ro tín dụng ngân hàng
44	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ mạng Internet tại Công ty Cổ phần viễn thông FPT, Chi nhánh Quảng Ninh	Vũ Thanh Tùng	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Khái quát lý luận về mạng Internet và dịch vụ mạng Internet
45	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động tín dụng tại ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hải Phòng	Phạm Cao Thắng	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Cơ sở lý luận về tín dụng và năng lực cạnh tranh trong hoạt động tín dụng của ngân hàng
46	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng	Lê Thị Bích Liên	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Khái quát lý luận về ngân sách nhà nước và quản lý thu chi ngân sách nhà nước

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
47	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng	Vũ Trúc Quỳnh	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Khái quát về công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng và dịch vụ tại công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng
48	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng bán lẻ tại Ngân hàng công thương Việt Nam Chi nhánh Kiến An	Tô Văn Tùng	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Cơ sở lý luận về hoạt động tín dụng bán lẻ tại ngân hàng
49	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách trên địa bàn Thành phố Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh.	Lê Tiến Đạt	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Khái quát lý luận về ngân sách nhà nước và ngân sách địa phương
50	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước của Thành phố Móng Cái.	Dương Mạnh Hà	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Cơ sở lý luận về ngân sách nhà nước và đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1.	Đại học	Xây dựng hệ thống cảnh báo tình trạng không chú ý của lái xe ô tô trên điện thoại di động	Phạm Văn Tuấn Trương Thị Ngọc Nguyễn Anh Vũ	Nguyễn Hữu Tuấn	Xây dựng hệ thống cảnh báo tình trạng không chú ý của lái xe ô tô trên điện thoại di động
2.	Đại học	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở xây dựng hệ thống hỗ trợ học toán cho học sinh tiểu học	Nguyễn Viết Duy Phạm Trung Hiếu Nguyễn Thu Thủy	Nguyễn Hữu Tuấn	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở xây dựng hệ thống hỗ trợ học toán cho học sinh tiểu học
3.	Đại học	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý bán hàng qua mạng hỗ trợ cho đối tượng bán hàng online	Trần Trung Kiên Nguyễn Hoàng Dương Dương Trang Nguyên	Nguyễn Duy Trường Giang	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý bán hàng qua mạng hỗ trợ cho đối tượng bán hàng online
4.	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý giáo vụ cho Trường Cao đẳng nghề VMU	Dương Kim Anh Nguyễn Thị Hồng Tâm Lê Văn Trọng	Nguyễn Văn Thủy	Xây dựng chương trình quản lý giáo vụ cho Trường Cao đẳng nghề VMU
5.	Đại học	Xây dựng hệ thống trong giữ xe thông minh	Nguyễn Thị Tươi Lê Thị Kim Anh	Nguyễn Trọng Đức	Xây dựng hệ thống trong giữ xe thông minh
6.	Đại học	Xây dựng website thương mại điện tử dựa trên nền	Phan Thanh Trung	Nguyễn Trung Quân	Xây dựng website thương mại điện tử dựa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tăng nodejs và nghiên cứu thử nghiệm các phương pháp mở rộng khả năng chịu tải cho hệ thống	Trần Đức Phú Đặng Ngọc Duy		trên nền tảng nodejs và nghiên cứu thử nghiệm các phương pháp mở rộng khả năng chịu tải cho hệ thống
7.	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý tác nghiệp kho vận công ty Cát Vận (Đình Vũ)	Mai Thị Dung Vũ Thị Lành Vũ Hải Anh Tuấn	Cao Đức Hạnh	Xây dựng phần mềm quản lý tác nghiệp kho vận công ty Cát Vận (Đình Vũ)
8.	Đại học	Nghiên cứu phát triển hệ thống giao hàng nhanh	Lê Ngọc Hòa Trịnh Bá Chủ Bùi Mạnh Toàn	Nguyễn Trung Đức	Nghiên cứu phát triển hệ thống giao hàng nhanh
9.	Đại học	Xây dựng ứng dụng quản lý các cửa hàng nail	Ngô Thanh Bình Thị Lan Hiền Nguyễn Đồng Nam	Nguyễn Trung Đức	Xây dựng ứng dụng quản lý các cửa hàng nail
10.	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý tổng thể nguồn lực cho công ty cổ phần nhựa Bình Minh.	Trần Thị Lệ Lê Thị Hồng Nụ Đỗ Văn Mạnh	Trần Thị Hương	Xây dựng phần mềm quản lý tổng thể nguồn lực cho công ty cổ phần nhựa Bình Minh.
11.	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý công tác ISO cho các bộ môn tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Ứng dụng công nghệ Web)	Vũ Thanh Tùng Nguyễn Thị Trang Phạm Văn Huy	Trần Thị Hương	Xây dựng phần mềm quản lý công tác ISO cho các bộ môn tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Ứng dụng công nghệ Web)
12.	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý Vận tải, thu chi, tiền lương cho Công ty TNHH Thương Mại Vận Tải Trung Thành.(Số 57, Km 5, Lâm Sơn, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng)	Trần Quốc Lập Lê Trọng Khải Lưu Thu Thủy	Bùi Đình Vũ	Xây dựng phần mềm quản lý Vận tải, thu chi, tiền lương cho Công ty TNHH Thương Mại Vận Tải Trung Thành
13.	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý nhân sự, vật tư và sản phẩm của thương hiệu Thêu House Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và quảng bá thương hiệu của xưởng thêu Thêu House, quận Lê Chân, TP Hải Phòng.	Đoàn Văn Đức Nguyễn Thị Ngọc Bùi Văn Khánh	Võ Văn Thường	Xây dựng chương trình quản lý nhân sự, vật tư và sản phẩm của thương hiệu Thêu House
14.	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý doanh nghiệp đa nền tảng cho công ty TNHH Công nghiệp Việt Nhật – 21, đường Hà Nội, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng	Nguyễn Văn Nam Đặng Văn Tuấn	Nguyễn Kim Anh	Xây dựng hệ thống quản lý doanh nghiệp đa nền tảng cho công ty TNHH Công nghiệp Việt Nhật
15.	Đại học	Phân tích thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin	Nguyễn Thị Hương Phạm Đức Thành	Trần Đăng Hoan	Phân tích thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		quản lý sinh viên trường cao đẳng nghề VMU			quản lý sinh viên trường cao đẳng nghề VMU
16.	Đại học	Xây dựng ứng dụng du lịch trên thiết bị di động	Nguyễn Thị Trang Phạm Thị Tươi Nguyễn Thị Hợp	Lê Trí Thành	Xây dựng ứng dụng du lịch trên thiết bị di động
17.	Đại học	Xây dựng website thương mại điện tử về thời trang	Lê Hải Nguyễn Đoàn Nam Đinh Sơn Nam	Nguyễn Trung Đức	Xây dựng website thương mại điện tử về thời trang
18.	Đại học	Xây dựng website học và thi trực tuyến	Phạm Thị Thùy Bùi Huyền Trang Nguyễn Thị Hà	Nguyễn Hạnh Phúc	Xây dựng website học và thi trực tuyến
19.	Đại học	Xây dựng website quản lý ký túc xá sinh viên trường ĐHHHVN	Bùi Thị Thảo Phạm Thị Thảo Chi Nguyễn Đức Thịnh	Nguyễn Duy Trường Giang	Xây dựng website quản lý ký túc xá sinh viên trường ĐHHHVN
20.	Đại học	Xây dựng Website rao vặt sử dụng framework Yii	Trương Hàm Yên Nguyễn Thị Phương Thảo Bùi Thế Anh	Phạm Trung Minh	Xây dựng Website rao vặt sử dụng framework Yii
21.	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý bán hàng cho công ty TNHH Nhật Ký	Vũ Thùy Dung Phạm Anh Tuấn Phạm Bình	Hồ Thị Hương Thơm	Xây dựng chương trình quản lý bán hàng cho công ty TNHH Nhật Ký
22.	Đại học	Xây dựng cổng thông tin hỗ trợ việc làm cho sinh viên trường ĐHHHVN	Trần Tuấn Anh Trần Thanh Tùng Nguyễn Đức Hiền	Nguyễn Hữu Tuấn	Xây dựng cổng thông tin hỗ trợ việc làm cho sinh viên trường ĐHHHVN
23.	Đại học	Xây dựng website bán hàng thực phẩm và chăm sóc khách hàng online	Nguyễn Thị Hồng Hạnh Trần Ngọc Hải Bùi Nam Anh Nguyễn Viết Quang	Nguyễn Duy Trường Giang	Xây dựng website bán hàng thực phẩm và chăm sóc khách hàng online
24.	Đại học	Quản lý kiến nghị của doanh nghiệp tại Sở KHĐT HP	Vì Minh Ánh Đỗ Công Tùng Ngô Anh Quang	Nguyễn Văn Thủy	Quản lý kiến nghị của doanh nghiệp tại Sở KHĐT HP
25.	Đại học	Xây dựng hệ thống hỗ trợ học tiếng Anh đa nền tảng	Lưu Quốc Toàn Trần Đức Phú Đỗ Tiến Dũng Trần Thiện Tuấn	Nguyễn Thành Tuấn Anh	Xây dựng hệ thống hỗ trợ học tiếng Anh đa nền tảng
26.	Đại học	Xây dựng website giúp khách hàng tự thiết kế và đặt in thiệp theo mẫu	Nguyễn Thanh Tùng Bùi Thị Thơm Nguyễn Thị Mai Hương	Võ Văn Thương	Xây dựng website giúp khách hàng tự thiết kế và đặt in thiệp theo mẫu
27.	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý bán hàng cho các siêu thị mini qua mã vạch	Bùi Thị Thảo Nguyễn Đức Kiên Trần Văn Phong	Nguyễn Trọng Đức	Xây dựng hệ thống quản lý bán hàng cho các siêu thị mini qua mã vạch
28.	Đại học	Nghiên cứu cơ chế thủy động đoạn cạn Đức Tái-sông Đuông và thiết kế giải pháp công trình	Nguyễn Thành Chung Phạm Thị Hằng Nga Nguyễn Thị Tuyền	Nguyễn Hoàng	Áp dụng mô hình số để mô phỏng cơ chế thủy động đoạn cạn Đức Tái và thiết kế giải pháp công trình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
29.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công chính trị đoạn cạn Liên Mạc- Sông Hồng	Phạm Tiến Hỷ Trần Hồng Đăng Lưu Tất Đạt	Nguyễn Hoàng	Thiết kế giải pháp kết cấu công trình chính trị đoạn cạn Liên Mạc- Sông Hồng
30.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công kè sông Tam Bạc (Đoạn từ cầu Lạc Long đến công viên Tam Bạc)- Hải Phòng	Ngô Văn Duy Phạm Thị Mỹ Linh Nguyễn Thị Kim Phụng	Phạm Thị Nga	Thiết kế kè sông Tam Bạc
31.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công tuyến kè thuộc công ty PV Shipyard- Thành phố Vũng Tàu	Nguyễn Thế Anh Nguyễn Thiện Tiến Nguyễn Minh Quân Đỗ Thanh Tùng	Nguyễn Diễm Chi	Thiết kế tuyến kè thuộc công ty PV Shipyard
32.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công Đê chắn cát cửa Lạch Giang- Nam Định	Nguyễn Thị Dung Đỗ Tuấn Dương Lưu Ngọc Hà Nguyễn Văn Thiện	Đào Văn Tuấn	Thiết kế đê chắn cát
33.	Đại học	TKBVTC Khách sạn và nhà làm việc Sky Quảng Ninh	Vũ Tiến Lượng Nguyễn Đức Huy Nguyễn Quốc Huy	PGS.TS Hà Xuân Chuẩn	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
34.	Đại học	TKBVTC Khách sạn Malachite, TP Đà Nẵng	Vũ Văn Sơn Bùi Hải Linh Lưu Văn Tài	Ths. Nguyễn Tiến Thành	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
35.	Đại học	TKBVTC Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Trà Nóc, Cần Thơ	Trần Minh Sơn Vũ Văn Phú Đỗ Thị Hải	Ths. Phạm Ngọc Vương	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
36.	Đại học	TKBVTC Trung tâm kỹ thuật dịch vụ viễn thông khu vực II, 8 tầng	Nguyễn Văn Tân Nguyễn Văn Thắng Đặng Hồng Sơn	Ths. Nguyễn Thanh Tùng	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
37.	Đại học	TKBVTC Trung tâm giám định và khử trùng FCC thành phố HCM	Phạm Thế Anh Nguyễn Hữu Tùng	Ths. Vũ Thị Khánh Chi	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
38.	Đại học	TKBVTC Chung cư Gia Định, TP Hồ Chí Minh	Bùi Đức Ái Phạm Bá Trường	Ths. Đoàn Thị Hồng Nhung	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
39.	Đại học	TKBVTC Chung cư Sunlight Tower – Hải Phòng	Phạm Mạnh Đức Bùi Văn Tuấn Nguyễn Trọng Tạo	Ths. Đỗ Quang Thành	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
40.	Đại học	TKBVTC Chung cư Quang Minh, TP Thái Bình	Nguyễn Phú Mạnh Nguyễn Mạnh Tiến	Ths. Phạm Ngọc Vương	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
41.	Đại học	TKBVTC Nhà làm việc công ty Trần Đại Quang, 6 tầng, Hải Phòng	Nguyễn Tiến Đạt Đào Văn Đoàn Đỗ Văn Tuấn	Ths. Nguyễn Thanh Tùng	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
42.	Đại học	Thiết kế tuyến đường nối hai điểm giả định A1-B1 qua địa phận Phú Thọ	Trần Văn Hiến Nguyễn Đức Quang	TS. Nguyễn Phan Anh	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công tuyến đường nối hai điểm giả định A1-B1 qua địa phận Phú Thọ
43.	Đại học	TK cầu BTCT DUL nhịp giản đơn với số liệu giả định qua tuyến sông Kinh Môn, Hải Dương	Phạm Công Hường Nguyễn Hữu Thu Hà Thị Liên Nguyễn Văn Toại	TS. Nguyễn Phan Anh	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công cầu BTCT DUL nhịp giản đơn với số liệu giả định qua tuyến sông Kinh Môn, Hải Dương
44.	Đại học	TKBVTC cầu Vũ Yên I, huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng	Nguyễn Thị Phương Anh Nguyễn Thị Thuý Linh Trần Thị Quỳnh Hoa	TS. Trần Ngọc An	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công cầu Vũ Yên I, huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng
45.	Đại học	TKTCTC dự án thi công dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường nối từ cầu Lạng Am đến cầu nhân mục, Huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng (Km 16+ 0.00- Km19+0.00)	Nguyễn Thị Hà Đặng Bá Duy Đào Thúy Hằng Trương Văn Lĩnh	ThS. Phạm Thị Ly	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công dự án thi công dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường nối từ cầu Lạng Am đến cầu nhân mục, Huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng (Km 16+ 0.00- Km19+0.00)
46.	Đại học	TK tuyến đường nối liền từ xã Bắc Hưng đến xã Cấp Tiến thuộc huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng	Đàm Minh Khôi Nguyễn Tiến Mạnh Nguyễn Phú Thịnh	ThS. Nguyễn Quyết Thành	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công tuyến đường nối liền từ xã Bắc Hưng đến xã Cấp Tiến thuộc huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng
47.	Đại học	TKBVTC và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét duy	Nguyễn Tất Thìn Phạm Thị Thu Hằng	TS Trần Khánh Toàn	TKBVTC và lập biện pháp tổ chức thi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tu luồng sông Hòn Gai - Cái Lân các đoạn từ km17+400 đến km25+400, và từ km29+000 đến km31+400	Đinh Thị Phương Linh Mai Đức Mạnh		công nạo vét duy tu luồng sông Hòn Gai - Cái Lân các đoạn từ km17+400 đến km25+400, và từ km29+000 đến km31+400
48.	Đại học	TKBVTCT và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét duy tu luồng hàng hải Hải Phòng đoạn Hà Nam (km17+400 đến km24+600) và Bạch Đằng (km24+800 đến km33+400)	Lê Trung Thành Phạm Quang Thành Phạm Minh Tiến Nguyễn Đoàn Hưng Thịnh	TS Trần Khánh Toàn	TKBVTCT và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét duy tu luồng hàng hải Hải Phòng đoạn Hà Nam (km17+400 đến km24+600) và Bạch Đằng (km24+800 đến km33+400)
49.	Đại học	TK kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng hàng hải Cái Tráp - Hải Phòng	Lưu Đức Cường Nguyễn Thiên Trang Thu Đặng Thị Hà Quyên Trần Công Minh	Th.s Đỗ Hồng Quân	TK kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng hàng hải Cái Tráp - Hải Phòng
50.	Đại học	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng hàng hải Diêm Điền- Thái Bình	Nguyễn Hải Dương Nguyễn Hương Giang Nguyễn Thị Thu Hà Nguyễn Duy Ngọc	Th.s Nguyễn Trọng Khuê	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng hàng hải Diêm Điền- Thái Bình
51.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công nạo vét duy tu kênh Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau đoạn từ km0+000 đến km10+000	Nguyễn Thị Minh Anh Nguyễn Hương Cẩm Tú Vũ Thị Ngọc Vân Nguyễn Thị Thanh Ngân	Th.s Nguyễn Xuân Thịnh	Thiết kế bản vẽ thi công nạo vét duy tu kênh Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau đoạn từ km0+000 đến km10+000
52.	Đại học	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng cho tàu 40.000DWT vào cảng lọc hóa dầu Nghi Sơn- Thanh Hóa	Hoàng Tuấn Đạt Đỗ Đức Đức Tạ Minh Hải Lương Văn Thanh	TS Trần Đức Phú	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng cho tàu 40.000DWT vào cảng lọc hóa dầu Nghi Sơn- Thanh Hóa
53.	Đại học	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét khu nước trước bến cảng Long Sơn	Trần Tùng Dương Đỗ Văn Đức Vương Ngọc Dũng	TS Trần Đức Phú	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét khu nước trước bến cảng Long Sơn
54.	Thạc sĩ	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý và vận hành hệ thống báo hiệu hàng hải trên tuyến luồng Hải Phòng	Nguyễn Việt Anh	TS. Trần Đức Phú	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý và vận hành hệ thống báo hiệu hàng hải trên tuyến luồng Hải Phòng
55.	Thạc sĩ	Nghiên cứu, lập trình mô phỏng chuyển động lắc ngang "roll" phục vụ đánh giá an toàn ổn định ngang trong điều động của tàu container.	Nguyễn Quang Huy	TS. Trần Khánh Toàn	Nghiên cứu, lập trình mô phỏng chuyển động lắc ngang "roll" phục vụ đánh giá an toàn ổn định ngang trong điều động của tàu container.
56.	Thạc sĩ	Nghiên cứu xây dựng chương trình thu thập và xử lý dữ liệu NMEA 0183 từ	Trần Thị Chang	TS. Trần Đức Phú	Nghiên cứu xây dựng chương trình thu thập và xử lý dữ liệu NMEA 0183 từ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thiết bị khảo sát địa hình dưới nước			từ thiết bị khảo sát địa hình dưới nước
57.	Thạc sĩ	Nghiên cứu biên soạn tài liệu hướng dẫn khai thác hệ thống VTS luồng Hải Phòng nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hàng hải của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng	Bùi Việt Linh	TS. Trần Khánh Toàn	Nghiên cứu biên soạn tài liệu hướng dẫn khai thác hệ thống VTS luồng Hải Phòng nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hàng hải của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng
58.	Đại học	TKBVTC cầu cảng 20.000DWT - cảng Trà Cú - tỉnh Trà Vinh	Nguyễn Tuấn Anh Nguyễn Thị Nhung Vũ Văn Quỳnh	TS. Lê Thị Hương Giang	Thiết kế cầu tàu với 2 phương án kết cấu có tính thực tiễn
59.	Đại học	TKBVTC bến tàu khách 3000DWT - cảng An Thới - huyện Phú Quốc - tỉnh Kiên Giang	Hoàng Văn Hạ Đinh Hoàng Hải Nguyễn Hải Thành	TS. Bùi Quốc Bình	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
60.	Đại học	Thiết kế tổ chức thi công bến cấp tàu 20.000DWT dự án ĐTXD cảng Nam Đình Vũ- giai đoạn 1 khu công nghiệp Nam Đình Vũ- quận Hải An- TP Hải Phòng	Đỗ Đình Huy Trần Thị Thu Thảo Nguyễn Đức Toàn	ThS. Đoàn Thế Mạnh	Lập phương án tổ chức thi công công trình bến cầu tàu
61.	Đại học	Thiết kế tổ chức thi công cầu tàu số 1 thuộc dự án ĐTXD cảng Vinalines Đình Vũ- khu kinh tế Đình Vũ- quận Hải An- TP Hải Phòng	Đoàn Hữu Cường Nguyễn Phương Thảo Phan Đình Tuấn	ThS. Đoàn Thế Mạnh	Lập phương án tổ chức thi công công trình bến cầu tàu
62.	Đại học	TKTCTC triển khai 6500DWT- công ty TNHH MTV đóng tàu Bạch Đằng - Hải Phòng	Nguyễn Duy Nam Lương Minh Giang Trần Đình Minh Phú	TS. Bùi Quốc Bình	Lập phương án tổ chức thi công công trình triển khai
63.	Đại học	Thiết kế BVTC cầu tàu 3.000DWT công ty TNHH MTV Goldriver phường Hùng Vương - quận Hồng Bàng- TP Hải Phòng	Lê Thị Mai Anh Nguyễn Thị Hồng Hạnh Bùi Huy Hoàng	ThS. Lê Thị Lệ	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
64.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC) cầu tàu căn cứ cảnh sát biển vùng 1 - TP Hải Phòng	Phạm Thị Cúc Khổng Hữu Hùng Nguyễn Quốc Chính	PGS. TS Nguyễn Văn Ngọc	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
65.	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công khu bến cảng chuyên dùng thuộc dự án khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất-QN	Vũ Thị Đơn Phạm Đỗ Việt Dũng Trần Nhật Tân	TS. Phạm Văn Sỹ	Thiết kế cầu tàu chuyên dùng với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
66.	Đại học	Thiết kế BVTC cầu tàu thuộc dự án nâng cấp cảng Tiên Sa- Đà Nẵng giai đoạn 2 thành phố Đà Nẵng	Ngô Ngọc Tân Nguyễn Văn Thắng Đỗ Minh Hải	TS. Phạm Văn Trung	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
67.	Đại học	TKTCTC cầu tàu số 1 và 2 cảng thủy nội địa Phú Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	Trần Thành Đạt Bùi Đức Mạnh Bùi Thị Bích Việt	TS. Bùi Quốc Bình	Thiết kế cầu tàu trang trí kết hợp bốc xếp hàng hóa với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
68.	Đại học	TKTCTC cầu tàu 5000DWT dự án: đầu tư xây dựng nâng cấp các cầu tàu cảng Long Bình- phường Long Bình- quận 9- TP Hồ Chí Minh	Nguyễn Thế Anh Phạm Ngọc Sơn Vũ Đức Thắng	ThS. Đoàn Thế Mạnh	Lập phương án tổ chức thi công công trình bến cầu tàu
69.	Đại học	TKTCTC cầu tàu số 3 xuất Clanhke/ xi măng cảng Ninh Phúc - Ninh Bình	Lê Trung Thành Giang Quốc Trường Hoàng Trung Kiên	TS. Bùi Quốc Bình	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
70.	Đại học	TKBVTC cầu cảng tàu dầu 5000DWT - Phú Hữu, tỉnh Đồng Nai	Dương Quang Tiến Nguyễn Thị Yến Nguyễn Bảo Sơn	TS. Lê Thị Hương Giang	Thiết kế bến tàu dầu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
71.	Đại học	Nghiên cứu thiết kế điều khiển hệ thống bơm tuyến ống dài	SV ĐTĐCN	PGS.TS. Hoàng Xuân Bình	-Khái quát về các hệ thống bơm chất lỏng trong công nghiệp. -Đặc điểm của hệ thống bơm vận chuyển chất lỏng tuyến ống dài. - Xây dựng phương án thiết kế truyền động điện, điều khiển và giám sát tự động hóa nhiều trạm trên tuyến ống dài đảm bảo áp suất và lưu lượng không đổi -Triển khai thiết kế điều khiển và giám sát hệ thống
72.	Đại học	Xây dựng bàn thực hành điều khiển khí nén và điện – khí nén trong phòng thí nghiệm.	SV ĐTĐCN	ThS. Vũ Thị Thu	- Nghiên cứu về hệ thống điều khiển hoàn toàn khí nén. - Xây dựng bàn thực hành về điều khiển hoàn toàn khí nén. - Nghiên cứu về hệ thống điều khiển điện – khí nén. - Xây dựng bàn thực hành về điều khiển điện – khí nén
73.	Đại học	Xây dựng hệ thống điều khiển và giám sát hệ thống điều khiển khí nén sử dụng PLC và HMI.	SV ĐTĐCN	ThS. Vũ Thị Thu	- Nghiên cứu hệ thống điều khiển khí nén. - Nghiên cứu về PLC và HMI. - Xây dựng hệ thống điều khiển và giám sát hệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thống điều khiển khí nén trong phòng thí nghiệm sử dụng PLC và HMI.
74.	Đại học	Xây dựng mô hình kiểm tra một số loại khí cụ điện.	SV ĐTĐCN	PGS.TS. Trần Sinh Biên	Nghiên cứu phương pháp đo các thông số một số khí cụ điện; Xây dựng mô hình kiểm tra thông số khí cụ điện.
75.	Đại học	Xây dựng mô hình kiểm tra một số loại động cơ điện DC.	SV ĐTĐCN	PGS.TS. Trần Sinh Biên	Nghiên cứu phương pháp đo các thông số động cơ điện DC; Xây dựng mô hình kiểm tra thông số động cơ điện DC.
76.	Đại học	Cung cấp điện	SV ĐTĐCN	TS. Đặng Hồng Hải	Tính toán thiết kế hệ thống cung cấp điện
77.	Đại học	Điều khiển hệ thống tự động bằng PLC	SV ĐTĐCN	TS. Đặng Hồng Hải	Thiết kế hệ thống điều khiển bằng PLC
78.	Đại học	Xây dựng mô hình máy in 3D	SV ĐTĐCN	TS. Nguyễn Văn Tiến	Nghiên cứu và chế tạo mô hình máy in 3D cỡ nhỏ sử dụng Arduino
79.	Đại học	Xây dựng mô hình đột dập tự động sử dụng PLC	SV ĐTĐCN	TS. Nguyễn Văn Tiến	Nghiên cứu và chế tạo mô hình máy đột dập ứng dụng PLC và giám sát trên WINCC
80.	Đại học	Thiết kế hệ thống biến tần-động cơ điều khiển trực quan trên màn hình HMI	SV ĐTĐCN	ThS. Vũ Ngọc Minh	Thiết kế hệ thống biến tần-động cơ ổn định nhiệt độ khu vực sản xuất. Quá trình hoạt động cũng như các tham số cơ bản: dòng, áp, nhiệt độ được hiển thị và cài đặt trên màn hình HMI.
81.	Đại học	Thiết kế bộ biến tần 1kW sử dụng IC driver A3120	SV ĐTĐCN	ThS. Vũ Ngọc Minh	Thiết kế, lắp đặt, vận hành bộ biến tần công suất nhỏ
82.	Đại học	Phân tích, tính toán và kiểm nghiệm hệ thống cung cấp điện cho khu tái định cư Đồng Giáp	SV ĐTĐCN	ThS. Phạm Thị Hồng Anh	-Xác định phụ tải tính toán - Tính toán, kiểm nghiệm mạng các thiết bị điện và phân tử có dòng điện chạy qua ở mạng cao áp và mạng hạ áp - Nhận xét, kết luận
83.	Đại học	Mô phỏng Robot hai bậc tự do	SV ĐTĐCN	ThS. Phạm Thị Hồng Anh	-Tính toán động học Robot

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					- Tính toán động lực học Robot - Mô phỏng Robot
84.	Đại học	Thiết kế, chế tạo thiết bị thể hệ mới đo và kiểm tra môi trường	SV ĐTĐCN	ThS. Trần T Phương Thảo	- Nghiên cứu và chế tạo các thiết bị đo nồng độ khí sử dụng cảm biến khí (dạng oxit kim loại hoặc điện hóa) - Nghiên cứu các công nghệ tiên tiến về mạch điện tử cũng như các phương pháp xử lý tín hiệu mới trong xây dựng mạch thu thập và chuẩn hóa.
85.	Đại học	Thiết kế hệ thống phân loại hoa quả bằng xử lý ảnh	SV ĐTĐCN	ThS. Trần T Phương Thảo	Sử dụng mạng SVM/MLP để phân loại 3 loại: quả thối, quả tươi, quả xanh, quả chín...
86.	Đại học	Xây dựng hệ thống điều khiển giám sát PLC qua mạng 3G	SV ĐTĐCN	ThS. Trần Tiến Lương	- Tìm hiểu về PLC S7-1200 của hãng Siemens - Tìm hiểu về phần mềm điều khiển giám sát WinCC Runtime - Tìm hiểu về các module kết nối 3G với PLC - Xây dựng mô hình điều khiển giám sát PLC qua mạng 3G
87.	Đại học	Tìm hiểu về phần mềm Keepserver, đi sâu xây dựng hệ thống điều khiển giám sát nhiều PLC sử dụng Keepserver	SV ĐTĐCN	ThS. Trần Tiến Lương	- Tìm hiểu về phần mềm thu thập dữ liệu Keepserver - Xây dựng kết nối giữa Keepserver với PLC để thu thập dữ liệu từ PLC - Xây dựng giao diện điều khiển giám sát PLC thông qua trao đổi thông tin với Keepserver
88.	Đại học	Kế hoạch chuyển tiếp các dịch vụ thiết yếu của hệ thống Inmarsat từ I3 sang I4	DTV56	PGS.TS. Trần Xuân Việt	Nghiên cứu tổng quan, phân tích kế hoạch chuyển tiếp các dịch vụ thiết yếu của hệ thống Inmarsat từ I3 sang I4
89.	Đại học	Các phương pháp kỹ thuật tăng dung lượng kênh truyền trong hệ thống thông tin di động	DTV56	TS. Phạm Văn Phước	Phân tích, mô phỏng các phương pháp kỹ thuật tăng dung lượng kênh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					truyền trong hệ thống thông tin di động
90.	Đại học	Hệ thống định vị Bắc Đẩu	DTV56	TS. Nguyễn Mạnh Cường	Phân tích cấu trúc, nguyên tắc hoạt động, các đặc điểm cơ bản của hệ thống định vị Bắc Đẩu
91.	Đại học	Nghiên cứu xây dựng hệ thống tự động bù cosφ hướng tới công nghiệp 4.0	TDH56H	PGS.TS. Trần Anh Dũng	Nghiên cứu xây dựng hệ thống tự động bù cosφ hướng tới công nghiệp 4.0, ứng dụng AI
92.	Đại học	Nghiên cứu ứng dụng role số Micom để thiết kế hệ thống bảo vệ cho đường dây hệ thống điện	TDH56H	ThS. Phan Đăng Đào	Nghiên cứu ứng dụng role số Micom để thiết kế hệ thống bảo vệ cho đường dây hệ thống điện
93.	Đại học	Tổng quan về dự án thủy điện Pleikeo, nghiên cứu ứng dụng PLC trong một số bài toán đo lường, điều khiển và bảo vệ	TDH56H	PGS.TS. Đinh Anh Tuấn	Nghiên cứu tổng quan về dự án thủy điện Pleikeo, nghiên cứu ứng dụng PLC trong một số bài toán đo lường, điều khiển và bảo vệ
94.	Đại học	Tổng quan hệ thống cung cấp điện nhà máy DAP VINACHEM. Đi sâu nghiên cứu hệ thống điều khiển giám sát lò hơi – tuabine	TDH56H	ThS. Nguyễn Hữu Quyền	Nghiên cứu hệ thống cung cấp điện nhà máy DAP VINACHEM. Đi sâu nghiên cứu hệ thống điều khiển giám sát lò hơi – tuabine
95.	Đại học	Nghiên cứu, thiết kế thiết bị giám sát, tính tiền điện đa năng ứng dụng trong công nghiệp sử dụng HMI và bộ đo thông minh	TDH56H	ThS. Đoàn Hữu Khánh	Nghiên cứu, thiết kế thiết bị giám sát, tính tiền điện đa năng ứng dụng trong công nghiệp sử dụng HMI và bộ đo thông minh
96.	Đại học	Tổng quan về nhà máy thủy điện Sông Côn Nghiên cứu xây dựng hệ thống điều khiển tự động điện dự phòng cho tự dùng nhà máy	TDH56H	PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn	Nghiên cứu thiết kế điện tự dùng và xây dựng hệ thống điều khiển tự động chuyên nguồn máy phát điện dự phòng cho điện tự dùng nhà máy thủy điện Sông Côn
97.	Đại học	Tổng quan về điện mặt trời, ứng dụng thiết kế hệ thống điện mặt trời hòa lưới cho tòa nhà giảng đường C1	TDH56H	ThS. Nguyễn Thanh Vân	Nghiên cứu tổng quan về điện mặt trời, ứng dụng thiết kế hệ thống điện mặt trời hòa lưới cho tòa nhà giảng đường C1

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
98.	Đại học	Thiết kế, tích hợp hệ thống điều khiển cho tòa nhà thông minh	TDH56H	TS. Nguyễn Trọng Thắng KS. Phạm Minh Thảo	Nghiên cứu, thiết kế, tích hợp hệ thống điều khiển cho tòa nhà thông minh
99.	Đại học	Thiết kế tàu chở ngô bán thành phẩm trọng tải 6500 tấn lắp 1 máy 2200 CV chạy tuyến Hải phòng – Sài Gòn.	Nguyễn Công Triều Bùi Ngọc Liêm Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn T Thu Quỳnh	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở ngô bán thành phẩm trọng tải 6500 tấn, lắp 1 máy 2200 cv; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
100.	Đại học	Thiết kế tàu chở dầu 5500DWT, tốc độ 12 hải lý/h, hoạt động tuyến quốc tế.	Hoàng Thị Trang Nguyễn Hữu Hoàng Nguyễn Ngọc Phương Anh	Lê Hồng Bang	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở ngô bán thành phẩm trọng tải 6500 tấn, lắp 1 máy 2200 cv; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
101.	Đại học	Thiết kế tàu chở dầu thành phẩm 45000 tấn vận tốc 14,5 knots chạy tuyến biển không hạn chế.	Hoàng Công Chính Lê Thu Hà Đỗ Quỳnh Hương Trịnh Thị Thanh Nhã	Lê Hồng Bang	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở dầu thành phẩm trọng tải 4500 tấn, vận tốc 14,5 knots; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
102.	Đại học	Thiết kế tàu hàng khô trọng tải, 14.000 tấn, tốc độ 13,0 knots, chạy tuyến biển cấp không hạn chế	Lưu Tuyết Quỳnh Bá Thị Luyện Đỗ Thị Trang	Nguyễn Văn Võ	<i> Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở khô trọng tải 14000 tấn, tốc độ 13,0 hl/giờ; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm. </i>
103.	Đại học	Thiết kế tàu chở hàng tổng hợp, trọng tải 13.500 tấn, lắp máy 3.600 KW, chạy tuyến SB	Hoàng Thị Sao Đỗ Nhật Minh	Nguyễn T Thu Quỳnh	<i> Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở hàng tổng hợp trọng tải 13500 tấn, lắp 1 máy 3600 KW; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm. </i>
104.	Đại học	Thiết kế tàu chở gạo chạy tuyến Đông nam á, vận tốc 13 knots, trọng tải 15000 tấn	Đặng Quang Huy Tống Văn Huy Phạm Đình Khánh	Phạm Thị Thanh Hải	<i> Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở gạo trọng tải 16500 tấn, vận tốc 13 knots; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm. </i>
105.	Đại học	Thiết kế tàu chở 600 container, chạy tuyến Hải phòng – singapore, tốc độ khai thác 16 hải lý/ giờ.	Bùi Thị Lan Phạm Văn Hường Nguyễn Văn Tâm	Nguyễn T Thu Quỳnh	<i> Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở 600 container, tốc độ 16 hl/giờ; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố </i>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
106.	Đại học	Thiết kế tàu container sức chở 1200TEU với khối lượng trung bình của 1 container là 9,5 tấn, vận tốc 18,5 knots chạy cấp không hạn chế.	Vũ Văn Tân Đỗ Thị Thanh Hoàng Anh Tuấn Phạm Văn Vinh	Trần Ngọc Tú	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở 1200 TEU, vận tốc 18,5 knots; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
107.	Đại học	Thiết kế tàu chở hàng khô, trọng tải 12300 tấn, chạy tuyến Hải Phòng – Indonesia, công suất máy 3200 kW	Bùi Thị Định Ngô Việt Đức Bá Thị Luyên	Nguyễn T Thu Quỳnh	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở hàng khô trọng tải 12300 tấn, lắp 1 máy 3200 cv; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
108.	Đại học	Thiết kế tàu hàng rời 8500DWT, tốc độ 10hl/giờ, hoạt động tuyến quốc tế.	Nguyễn Tuấn Nghĩa Lưu Tuyết Quỳnh Đỗ Thị Trang	Lê Hồng Bang	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu chở rời trọng tải 8500 tấn, vận tốc 10hl/giờ; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
109.	Đại học	TK tàu hàng rời, trọng tải 26500 tấn, vận tốc	Lê Thanh Sơn Đỗ Thị Trà Ngô Thanh Tùng	Phạm Thị Thanh Hải	Tìm hiểu tuyến đường – tàu mẫu; tính toán xác định kích thước chủ yếu của tàu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		13knots, hoạt động vùng biển không hạn chế.			chở hàng rời trọng tải 26500 tấn, vận tốc 13 knots; Xây dựng bản tính và bản vẽ tuyến hình lý thuyết và Bố trí chung toàn tàu; Tính toán các yếu tố đặc trưng hình học thân tàu; Tính toán và vẽ kết cấu toàn tàu; Tính toán thiết kế bản tính và bản vẽ thiết bị đẩy, thiết bị lái; Kiểm tra ổn định tàu theo Quy phạm.
110.	Đại học	Lập QCNT tàu dầu hoá chất 20100 DWT tại Công ty đóng tàu Thái Bình Dương	Vũ Hữu Phong Trần Hoàng Bùi Danh Hiệp Đào Hữu Tuấn	Bùi Sỹ Hoàng	Tim hiểu hồ sơ tàu dầu hóa chất 20100 DWT; Tim hiểu điều kiện thi công tại Công ty đóng tàu Thái Bình Dương; Chuẩn bị cho đóng tàu; Gia công chi tiết, cụm chi tiết điển hình; Quy trình công nghệ.
111.	Đại học	Lập QTCN cho tàu hàng rời 22500 DWT tại Công ty CP Đóng tàu Thái Bình Dương	Nguyễn Văn Hoàng Bùi Văn Tiến Nguyễn Đức Lâm	Nguyễn Gia Thắng	Tim hiểu hồ sơ tàu hàng rời 22500 DWT; Tim hiểu điều kiện thi công tại Công ty đóng tàu Thái Bình Dương; Chuẩn bị cho đóng tàu; Gia công chi tiết, cụm chi tiết điển hình; Quy trình công nghệ.
112.	Đại học	Lập QCNT tàu dầu hoá chất 6500 DWT tại Công ty đóng tàu Thái Bình Dương	Trần Văn Hạnh Trần Tấn Sơn Nguyễn Ngọc Trung Trần Quốc Đạt	Vũ Văn Tuyền	Tim hiểu hồ sơ tàu dầu hóa chất 6500 DWT; Tim hiểu điều kiện thi công tại Công ty đóng tàu Thái Bình Dương; Chuẩn bị cho đóng tàu; Gia công chi tiết, cụm chi tiết điển hình; Quy trình công nghệ.
113.	Đại học	Thiết kế công nghệ và lập quy trình thi công tàu hàng SB235, trọng tải 23.500 DWT, tại công ty CP đóng tàu Thái Bình Dương	Bùi Sỹ Đức Lê Quang Tiến Nguyễn Văn Công Bùi Văn Tiến	Lê Văn Hạnh	Tim hiểu hồ sơ tàu hàng 23500 DWT; Tim hiểu điều kiện thi công tại Công ty đóng tàu Thái Bình Dương; Chuẩn bị cho đóng tàu; Gia công chi tiết, cụm chi tiết điển hình; Quy trình công nghệ.
114.	Đại học	Lập quy trình công nghệ cho tàu tuần tra cao tốc	Đào Hữu Tuấn Nguyễn Đức Lâm Phạm Thành Trung	Vũ Văn Tuyền	Tim hiểu hồ sơ tàu tuần tra cao tốc; Tim hiểu điều kiện thi công tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tại công ty đóng tàu Hồng Hà			Công ty đóng tàu Hồng Hà; Chuẩn bị cho đóng tàu; Gia công chi tiết, cụm chi tiết điển hình; Quy trình công nghệ.
115.	Đại học	Tìm hiểu pháp luật về giải quyết tranh chấp trong hợp đồng vận chuyển hàng hóa bằng đường biển	Nguyễn Ngọc Trâm Phạm Ngọc Thúy Phạm Quỳnh Hương	Th. Lương Thị Kim Dung	
116.	Đại học	Nghiên cứu về các chứng từ liên quan đến vận chuyển hàng hóa bằng đường biển	Nguyễn Thu Trang Vũ Thị Ngọc Lâm Phạm Thị Hương	ThS. Trần Gia Ninh	
117.	Đại học	Thực trạng công tác bảo hiểm hàng hóa tại PVI	Trần Thị Minh Trang Hoàng Ý Nhi Nguyễn Thị Thu Hương	ThS. Phạm Thanh Tân	
118.	Đại học	Công tác pháp chế tại các công ty vận tải biển ở Việt Nam	Vũ Thị Thùy Dương Nguyễn Thu Thảo Vũ Đức Hoàng	TS. Nguyễn Thành Lê	
119.	Đại học	Một số khía cạnh pháp lý và thực tiễn về bắt giữ tàu theo quy định của pháp luật quốc tế và Việt Nam	Đào Hải Anh Nguyễn Hải Ninh Nguyễn Trọng Đạt	ThS. Bùi Hưng Nguyên	
120.	Đại học	Pháp luật về đại lý tàu biển – Lý luận và thực tiễn ở Việt Nam	Hoàng Thạch Thảo Đoàn Thanh Ngọc Nguyễn Nhật Hoàng	TS. Nguyễn Thành Lê	
121.	Đại học	Pháp luật về Logistics trong vận tải biển – Lý luận và thực tiễn tại Việt Nam	Nguyễn Thành Đạt Đỗ Thảo Hiền Vũ Minh Sang	ThS. Lương Thị Kim Dung	
122.	Đại học	Giải quyết tranh chấp hàng hải - Thực tiễn ở Việt Nam	Phạm Thị Thảo Bùi Thị Tú Mai Thị Hằng	TS. Nguyễn Thành Lê	
123.	Đại học	Bồi thường thiệt hại do ô nhiễm dầu trong sự cố tràn dầu Hebei Spirit –	Nguyễn Thúy Quỳnh Hoàng Minh Tân	TS. Nguyễn Thành Lê	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		kinh nghiệm cho Việt nam	Nguyễn Quốc Đoàn		
124.	Đại học	Nghiên cứu các quy định pháp luật về hoạt động Logistics tại cảng biển Việt nam	Nguyễn Đoàn Hương Thảo Trần Thị Nguyệt Vũ Thị Thùy Linh	TS. Nguyễn Thành Lê	
125.	Đại học	Công tác bồi thường bảo hiểm hàng hóa theo điều khoản ICCA - 1982 tại Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Nguyễn Nguyệt Minh Nguyễn Thị Hồng Vân Phạm Thị Thanh Huyền	ThS. Đỗ Công Hoan	
126.	Đại học	Tìm hiểu công tác giám định và bồi thường tổn thất thân tàu tại Công ty Bảo Việt	Đoàn Thị Mỹ Phương Mai Thị Thanh Tâm Dương Huỳnh Ngọc	ThS. Đỗ Công Hoan	
127.	Đại học	Những vấn đề pháp lý và thực tiễn về quản lý cảng biển của Việt Nam	Cao Thị Hồng Vân Đặng Thị Hòe Trịnh Thị Lan Hương	ThS. Lương Thị Kim Dung	
128.	Đại học	Quy chế pháp lý của tàu biển trong pháp luật quốc tế và thực tiễn của Việt nam	Đào Thị Hồng Nhung Đỗ Thị Thu Thảo Vũ Thị Quỳnh Anh	ThS. Lương Thị Kim Dung	
129.	Đại học	Thực tiễn nghiệp vụ bảo hiểm hàng hải ở Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, chi nhánh Hải phòng	Lê Thị Mỹ Linh Trần Thị Phương Thảo Đặng Thị Hồng Thư Nguyễn Thị Nguyệt	CN. Phạm Thanh Tân	
130.	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả của bảo hiểm tai nạn thuyền viên đối với các chủ tàu nhỏ và vừa ở Việt nam	Lê Văn Dũng Nguyễn Tấn Pháp Đặng Thị Phương	CN. Phạm Thanh Tân	
131.	Đại học	Hợp đồng vận chuyển mẫu Gencon 1994 và một số khuyến nghị đối với doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam	Nguyễn Thị Diệu Vũ Thị Hồng Vân Đỗ Thị Thùy Linh	ThS. Hoàng Thị Hồng Hạnh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
132.	Đại học	Giới hạn trách nhiệm của người vận chuyển theo quy định của các công ước quốc tế và bộ luật hàng hải Việt Nam	Nguyễn Thùy Dương Vũ Thị Khánh Huyền Nguyễn Thị Diệu Linh	ThS. Hoàng Thị Hồng Hạnh	
133.	Đại học	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu hàng bách hóa của công ty TNHH Hàng hải PHC trong quý II năm 2019	Bùi Thị Hồng Nguyễn Thị Thu Hương Phạm Hồng Quyên	Th.s. Bùi Thanh Hải	
134.	Đại học	Đánh giá thực trạng và một số biện pháp để phát triển dịch vụ Logistics của Công ty TNHH Vinalog	Phạm Ngọc Quang Nguyễn Viết Long Đặng Khánh Toàn Lê Trà My	Th.s. Bùi Thanh Hải	
135.	Đại học	Thực hiện quy trình tổ chức giao nhận lô hàng dầu băng đường thủy tại Công ty cổ phần thương mại Vận tải Trung Dũng	Dương Thùy Linh Nguyễn Thị Thùy Dương Nguyễn Thị Ngọc Huyền	ThS. Nguyễn Thị Hương	
136.	Đại học	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng trong quý III/2019	Lê Thị Linh Lê Thị Mỹ Hạnh Bùi Thị Mỹ	ThS. Nguyễn Thị Hương	
137.	Đại học	Nghiên cứu lợi thế địa kinh tế của Việt Nam đối với việc phát triển kinh tế biển trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0	Dương Đại Khánh Vũ Mỹ Linh Nguyễn Khánh Chi Nguyễn Ngọc Bảo Anh	ThS. Nguyễn Thị Hương	
138.	Đại học	Tổ chức khai thác tàu chuyên nội địa của Công ty CPTM Vận tải và XNK Á Đông	Nguyễn Kiều Anh Hoàng Thị Thu Diễm Phạm Thị Thu Huyền	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
139.	Đại học	Tổ chức giao nhận lô hàng nguyên cont FCL băng đường biển của Công ty TNHH STT Logistic	Nguyễn Thị Trường An Phạm Thị Thương Trịnh Thị Hà Trang	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
140.	Đại học	Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác trả lương tại Công ty cổ phần dịch vụ cảng dầu khí Đình Vũ	Đoàn Quốc Thắng Phạm Thị Thúy Quỳnh Nguyễn Minh Anh	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
141.	Đại học	Nghiên cứu quy trình và một số biện pháp phát triển hoạt động nhập khẩu hàng hóa nguyên container bằng đường biển của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Trung Nghĩa	Lê Thị Thu Thủy Trịnh Thúy Quỳnh Nguyễn Thị Trang	TS. Nguyễn Thị Liên	
142.	Đại học	Nghiên cứu quy trình hoạt động đại lý tàu biển và một số biện pháp đẩy mạnh hiệu quả hoạt động tại Công ty cổ phần vận tải Sài Gòn	Đỗ Thị Thu Trang Nguyễn Thùy Dung Nguyễn Ngọc Ly	TS. Nguyễn Thị Liên	
143.	Đại học	Nghiên cứu quy trình giao nhận hàng hóa và các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giao nhận xuất nhập khẩu tại Công ty TNHH Tiếp vận Hiệp Sĩ	Nguyễn Anh Châu Nguyễn Thị Hạnh Nguyễn Thị Từ Dung	TS. Nguyễn Thị Liên	
144.	Đại học	Nghiên cứu quy trình ký kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm thân tàu của tàu Tây Sơn 2 tại Công ty Vận tải biển Vinalines	Đào Thê Huy Trần Bảo Ngọc Phùng Anh Sơn	TS. Nguyễn Thị Liên	
145.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu chở hàng thép cuộn tại Công ty CP TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu	Nguyễn Thảo Ly Đào Thị Hoa Bùi Thị Thu Hương	ThS. Lê Văn Thanh	
146.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu tại Cảng Tân Vũ	Nguyễn Thị Việt Mỹ	ThS. Lê Văn Thanh	
147.	Đại học	Tổ chức vận chuyển khai thác theo chuyến cho tàu BMC COSMOS	Phạm Thùy Dương Phùng Thị Ly Nguyễn Thị Ngọc Mai	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	
148.	Đại học	Tổ chức khai thác vận chuyển cho một chuyến tàu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	Ngô Thị Huyền Bùi Thị Minh Thu Nguyễn Cẩm Lan	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	
149.	Đại học	Nghiên cứu nghiệp vụ đại lý tàu biển của công ty TNHH Lê Phạm	Bùi Đình Thắng Lê Anh Đức Trần Đình Định	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	
150.	Đại học	Tổ chức vận chuyển lô hàng xuất khẩu FCL Việt Nam – Trung Quốc của Công ty giao nhận vận tải INTRACO	Phạm Tiến Dũng Phạm Thị Hải Đỗ Khánh Ly	TS. Phạm Việt Hùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
151.	Đại học	Lập kế hoạch và thực hiện giải phóng tàu tại cảng Nam Hải Đình Vũ	Nguyễn Thị Hồng Nguyễn Thị Bích Hồng Vương Thị Ngọc Lan	TS. Phạm Việt Hùng	
152.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu container tại Cảng Hải Phòng - Chi nhánh Tân Vũ	Bùi Trường Giang Nguyễn Duy Tùng Lê Thị Thu Huyền	TS. Phạm Việt Hùng	
153.	Đại học	Nghiên cứu tình hình kinh doanh dịch vụ vận tải biển của hãng tàu NYK Line và kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam.	Nguyễn Trần Vương Anh Phạm Kim Ngọc Đặng Nhật Quang	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
154.	Đại học	Một số biện pháp hoàn thiện quy trình giao nhận hàng hóa nhập khẩu nguyên container tại công ty TNHH vận tải quốc tế Nhật-Việt	Trần Quang Tâm Nguyễn Văn Sơn Phạm Quang Hiếu	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
155.	Đại học	Lựa chọn phương pháp dự báo trong ngắn hạn theo tháng về số lượng tàu ra vào cảng Vật Cách năm 2019	Trần Thị Huyền Nguyễn Thị Thảo Tô Thị Minh Ngọc	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
156.	Đại học	Tổ chức giải phóng tàu TRANSCO STAR chờ loại hàng than cám đến cảng Hải Phòng năm 2019	Đoàn Thị Bích Ngọc Nguyễn Thị Hường Ngô Thị Thái	Ths. Trần Văn Lâm	
157.	Đại học	Tổ chức giải phóng tàu HUAYANG SUNRISE chờ loại hàng sắt thép tại cảng Hoàng Diệu năm 2019	Lê Mai Trang Nguyễn Thị Huyền Trang Trần Thị Thanh Thảo	Ths. Trần Văn Lâm	
158.	Đại học	Tổ chức thực hiện hợp đồng vận chuyển theo chuyến của công ty TNHH vận tải biển Tân Bình	Phạm Thị Bé Phạm Thị Hồng Thắm Nguyễn Hồng Nhung	Ths. Trương Thế Hình	
159.	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng rời, hàng bao xuất nhập khẩu qua cảng Hoàng Diệu, Hải Phòng	Bùi Hà Phương Nguyễn Thái Bình Nguyễn Thị Thu Hằng	Ths. Trương Thế Hình	
160.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu tại cảng Nam Hải Đình Vũ Hải Phòng	Vũ Thị Linh Chi Đoàn Huyền Trang Phạm Minh Hiếu	Ths. Trương Thế Hình	
161.	Đại học	Một số biện pháp để phát triển dịch vụ Logistics tại Công ty cổ phần và dịch vụ Logistics Đại Cồ Việt	Nguyễn Văn Doanh Nguyễn Thị Thoa Phạm Vũ Hà Vi	Ths. Hồ Thị Thu Lan	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
162.	Đại học	Tổ chức và lập kế hoạch chuyển đi cho đội tàu hàng khô tổng hợp của công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam quý II năm 2019	Phạm Hồng Mìn Tô Quỳnh Anh Vũ Thị Thủy	Ths. Hồ Thị Thu Lan	
163.	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận lô hàng đá vôi nguyên khối xuất khẩu nguyên container tại Công ty TNHH Tiếp vận Việt Tín	Nguyễn Hữu Thắng Phạm Quốc Đại Nguyễn Thành Long	Ths. Hồ Thị Thu Lan	
164.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu Pacific express tại Cảng Nam Hải	Nguyễn Thị Phụng Lê Thị An Phạm Thúy Nhung	Ths. Trương Thị Minh Hằng	
165.	Đại học	Tổ chức thực hiện nghiệp vụ đại lý tàu biển phục vụ tàu DYNAMIC OCEAN 09 tại Công ty cổ phần hàng hải Việt nam	Đoàn Thị Hồng Nhung Trần Lệ Thủy Phạm Thị Hà Trang	Ths. Trương Thị Minh Hằng	
166.	Đại học	Đánh giá hiệu quả khai thác cảng container của Công ty cổ phần cảng Xanh VIP	Đinh Thị Thủy Nguyễn Thị Hiền Hoàng Trương Việt Anh	Ths. Nguyễn Minh Phương	
167.	Đại học	Đề xuất biện pháp hoàn thiện hoạt động khai thác đội tàu hàng rời của công ty TNHH Tân Bình	Vũ Minh Đức Nguyễn Duy Tùng Đỗ Minh Huyền	Ths. Hoàng Thị Minh Hằng	
168.	Đại học	So sánh quy trình nhập tàu trên phần mềm PL-TOS tại cảng Nam Hải Đình Vũ và cảng Hải Phòng- chi nhánh cảng Tân Vũ	Vũ Ngọc Phương Đỗ Thị Thuận Thảo Lưu Đức Long	Ths. Hoàng Thị Minh Hằng	
169.	Đại học	Tính toán lựa chọn đơn chào hàng để đi đến ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty vận tải biển Việt Nam trong quý II năm 2019 tuyến Việt Nam Đông Bắc Á	Nguyễn Đức Hòa Hoàng Văn Anh Tô Thanh Hoàng	Ths. Huỳnh Ngọc Oánh	
170.	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận và quản lý container cho một chuyến hàng nhập khẩu tại công ty TNHH APL-NOL Việt Nam chi nhánh Hải Phòng trong quý II năm 2019	Nguyễn Hải Dương Lê Lan Hương Lê Văn Huỳnh	Ths. Huỳnh Ngọc Oánh	
171.	Đại học	Nghiên cứu một số mô hình cảng xanh trên thế	Phạm Hoàng Phương Chính Nguyễn Hữu Hưng	Ths. Trương Thị Như Hà	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		giới và ứng dụng cho cảng Lạch Huyện.	Đoàn Thị Thanh Hương Phạm Thị Lan Trần Thu Ngân		
172.	Đại học	Nghiên cứu tình hình quản lý và khai thác đội tàu hàng khô của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Hà Thị Giang Hoàng Thị Hương Linh Hoàng Thị Khánh Huyền	Ths. Trương Thị Như Hà	
173.	Đại học	Đánh giá thực trạng và một số biện pháp để phát triển dịch vụ Logistics của công ty TNHH Vinalog	Lê Trà My Nguyễn Viết Long Phạm Ngọc Quang Đặng Khánh Toàn	Ths. Bùi Thanh Hải	
174.	Đại học	Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác trả lương tại công ty cổ phần cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	Phạm Thúy Quỳnh Đoàn Quốc Thắng Nguyễn Minh Anh Vũ	Ths. Nguyễn Thị Thanh Bình	
175.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu container tại cảng Transvina	Bùi Thị Thu Trang Nguyễn Thị Quỳnh Anh Đinh Quang Minh	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	
176.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu Nam Phát Star và tàu Trung Huy 588 hàng khô cho cảng Vật Cách trong quý II năm 2019	Phạm Thị Mơ Đào Trung Đức	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
177.	Đại học	Tính toán lựa chọn đơn chào hàng để đi ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty TNHH Hàng hải PHC trong quý II năm 2019	Trần Thị Phương Nhi Nguyễn Thị Phương Thảo Phạm Thị Thu Thảo	TS. Phạm Việt Hùng	
178.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu chở hàng container của công ty Marina Logistics and Agencies Co. LTD tại cảng Hải An	Nguyễn Thị Huyền Nguyễn Thị Nga Đỗ Thị Mai	Ths. Trần Văn Lâm	
179.	Đại học	Tổ chức thực hiện dịch vụ đại lý tàu biển cho công ty Đại lý hàng hải Việt Nam chi nhánh Hải Phòng (VOSA Hải Phòng)	Đỗ Thu Uyên Nguyễn Thị Minh Phương Kiều Anh Trâm	Ths. Trương Thế Hình	
180.	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác đội tàu hàng khô của Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	Nguyễn Thị Thanh Hương Bùi Hoa Mai Hứa Hoài Thư	Ths. Hồ Thị Thu Lan	
181.	Đại học	Tổ chức thực hiện dịch vụ giao nhận lô hàng hóa xuất	Ngô Thị Ngân Giang	Ths. Trương Thị Minh Hằng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nhập khẩu cho Công ty TNHH Đại Cồ Việt	Phạm Thị Ngọc Diệp Phạm Thị Việt Hằng		
182.	Đại học	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu hàng bách hóa của công ty TNHH Hàng hải PHC trong quý II năm 2019	Bùi Thị Hồng Nguyễn Thị Thu Hương Phạm Hồng Quyên	Ths. Bùi Thanh Hải	
183.	Đại học	Nghiên cứu quy trình ký kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm thân tàu của tàu Tây Sơn 2 tại Công ty Vận tải biển Vinalines	Đào Thế Huy Phùng Anh Sơn Trần Bảo Ngọc	TS. Nguyễn Thị Liên	
184.	Đại học	Nghiên cứu lợi thế địa lý tự nhiên của Việt Nam đối với việc phát triển vận tải biển trong thời kỳ hội nhập.	Vũ Mỹ Linh Nguyễn Khánh Chi Nguyễn Ngọc Bảo Anh Dương Đại Khánh	Ths. Nguyễn Thị Hương	
185.	Đại học	Đánh giá một số hoạt động kinh tế đối ngoại tại Hải Phòng giai đoạn 2015-2018		Ths. Nguyễn Văn Hùng	Đánh giá một số hoạt động kinh tế đối ngoại tại Hải Phòng giai đoạn 2015-2018
186.	Đại học	Một số đề xuất đối với hoạt động đưa người lao động nam giới Việt Nam đi làm việc tại Malaysia giai đoạn 2013-2018	Nguyễn Thúy An Trần Diệu Linh Nguyễn Thị Ngọc Mai	Ths. Nguyễn Văn Hùng	Một số đề xuất đối với hoạt động đưa người lao động nam giới Việt Nam đi làm việc tại Malaysia giai đoạn 2013-2018
187.	Đại học	Thực trạng phát triển dịch vụ logistics của Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế	Trần Quang Minh Trần Hữu Khánh Sơn Phạm Minh Phương	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	Thực trạng phát triển dịch vụ logistics của Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế
188.	Đại học	Nâng cao hiệu quả quản lý hàng hóa xuất nhập kho ngoại quan của Công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng	Hoàng Linh Dương Phạm Phương Hiền Trương Thùy Dương	TS. Bùi Thị Thanh Nga	Nâng cao hiệu quả quản lý hàng hóa xuất nhập kho ngoại quan của Công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng
189.	Đại học	Đánh giá hoạt động tham vấn trị giá tính thuế tại Công ty Cổ phần INTERPLUS giai đoạn 2016-2018	Nguyễn Thị Thùy Linh Vũ Hà Linh Nguyễn Ngọc Quỳnh	Ths. Phạm Thị Phương Mai	Đánh giá hoạt động tham vấn trị giá tính thuế tại Công ty Cổ phần INTERPLUS giai đoạn 2016-2018
190.	Đại học	Một số đề xuất thúc đẩy sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam trước ảnh	Ngô Hương Giang Nguyễn Mỹ Hoa	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	Một số đề xuất thúc đẩy sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam trước ảnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hưởng của hiệp định thương mại tự do Việt Nam -EU (EVFTA)	Đoàn Thu Thảo		ảnh hưởng của hiệp định thương mại tự do Việt Nam -EU (EVFTA)
191.	Đại học	Tổ chức nhập khẩu bộ khuếch đại âm thanh từ Trung Quốc về Việt Nam của Công ty TNHH Thế Kỷ	Nguyễn Khánh Linh Nguyễn Thị Ngọc Diệp Hoàng Thúy Nghĩa	PGS.TS. Dương Văn Bạo	Tổ chức nhập khẩu bộ khuếch đại âm thanh từ Trung Quốc về Việt Nam của Công ty TNHH Thế Kỷ
192.	Đại học	Giải pháp phát triển dịch vụ vận tải biển tại Việt Nam	Nguyễn Trà My Đinh Mạc Hoàng Yến Phạm Xuân Thắng Hoàng Thị Kim Dung	Ths. Nguyễn Thị Thu Hương	Giải pháp phát triển dịch vụ vận tải biển tại Việt Nam
193.	Đại học	Một số biện pháp đẩy mạnh dịch vụ bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty Bảo Việt Đình Vũ	Phạm Thị Hải Yên Phạm Thu Hương Dương Thị Khánh Linh	Ths. Đoàn Trọng Hiếu	Một số biện pháp đẩy mạnh dịch vụ bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty Bảo Việt Đình Vũ
194.	Đại học	Một số biện pháp đẩy mạnh hoạt động giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu đóng trong container tại Công ty TNHH Toàn Cầu Khải Minh.	Nguyễn Hà Phương Phạm Quỳnh Dương Trịnh Anh Thư	Ths. Đỗ Việt Thanh	Một số biện pháp đẩy mạnh hoạt động giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu đóng trong container tại Công ty TNHH Toàn Cầu Khải Minh.
195.	Đại học	Đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực xuất khẩu mặt hàng dệt may Việt Nam Sang EU đến năm 2025	Đào Hương Giang Doãn Thu Ngân Đặng Thùy Trang	Ths. Lê Thị Quỳnh Hương	Đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực xuất khẩu mặt hàng dệt may Việt Nam Sang EU đến năm 2025
196.	Đại học	Đề xuất giải pháp quản lý nhập khẩu phế liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất tại các Công ty nhựa tại Việt Nam	Phan Thị Chiên Lương Thị Hiền Trần Thị Minh Anh	Ths. Trần Hải Việt	Đề xuất giải pháp quản lý nhập khẩu phế liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất tại các Công ty nhựa tại Việt Nam
197.	Đại học	Phương án xuất khẩu trái Chanh leo tươi sang thị trường Pháp của Công ty Cổ phần Nafoods Group	Lê Thị Kim Thoa Dương Thị Hồng Nhung Đỗ Thị Thơm	PGS.TS. Dương Văn Bạo	Phương án xuất khẩu trái Chanh leo tươi sang thị trường Pháp của Công ty Cổ phần Nafoods Group
198.	Đại học	Biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu quả đậu bắp sang thị	Nguyễn Thúy Hoa Nguyễn Thị Hoa	PGS.TS. Dương Văn Bạo	Biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu quả đậu bắp sang thị trường Nhật Bản

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trường Nhật Bản trong những năm gần đây	Nguyễn Thị Thu Thảo		trong những năm gần đây
199.	Đại học	Tìm hiểu tác động của rào cản kỹ thuật Nhật Bản đối với hoạt động xuất khẩu nông sản Việt Nam	Đỗ Minh Hiền Trần Trung Hiếu Phan Thị Minh Nguyệt	PGS.TS. Dương Văn Bạo	Tìm hiểu tác động của rào cản kỹ thuật Nhật Bản đối với hoạt động xuất khẩu nông sản Việt Nam
200.	Đại học	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu mặt hàng cà phê Việt Nam sang thị trường Trung Quốc	Trần Thị Bích Ngọc Trần Trung Hiếu Nguyễn Hà Châu	TS. Bùi Thị Thanh Nga	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu mặt hàng cà phê Việt Nam sang thị trường Trung Quốc
201.	Đại học	Tiềm năng sử dụng đồng tiền ảo Bitcoin tại Việt Nam	Phạm Lê Hoàng Vũ Thị Lệ Bùi Thị Thu Hà	TS. Bùi Thị Thanh Nga	Tiềm năng sử dụng đồng tiền ảo Bitcoin tại Việt Nam
202.	Đại học	Sự khác biệt giữa phương thức thanh toán truyền thống và phương thức thanh toán hiện đại bằng công nghệ blockchain, tiềm năng đối với Việt Nam	Vũ Hà Phương Tú Đồng Thanh Hoa Vũ Thị Phương	TS. Bùi Thị Thanh Nga	Sự khác biệt giữa phương thức thanh toán truyền thống và phương thức thanh toán hiện đại bằng công nghệ blockchain, tiềm năng đối với Việt Nam
203.	Đại học	Một số giải pháp vượt qua rào cản kỹ thuật đối với mặt hàng cá tra Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ	Đỗ Khánh Linh Ngô Thúy Quỳnh Nguyễn Thị Minh Hằng	Ths. Phạm Thị Phương Mai	Một số giải pháp vượt qua rào cản kỹ thuật đối với mặt hàng cá tra Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ
204.	Đại học	Một số giải pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng dệt may từ Việt Nam sang Australia sau khi Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương có hiệu lực.	Nguyễn Thị Ngọc Anh Vũ Thị Liên Phạm Thị Phương	Ths. Phạm Thị Phương Mai	Một số giải pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng dệt may từ Việt Nam sang Australia sau khi Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương có hiệu lực.
205.	Đại học	Lập dự án đầu tư trồng cây cà chua đen xuất khẩu sang thị trường Mỹ tại công ty TNHH Nông Lâm nghiệp HNA ở Lâm Đồng	Phí Thanh Hà Tạ Thị Nhung Nguyễn Lan Anh	Ths. Đỗ Việt Thanh	Lập dự án đầu tư trồng cây cà chua đen xuất khẩu sang thị trường Mỹ tại công ty TNHH Nông Lâm nghiệp HNA ở Lâm Đồng
206.	Đại học	Phân tích tình hình hoạt động kinh doanh xuất khẩu mặt hàng đá vôi của công ty TNHH Lê Phạm	Nguyễn Hữu Huy Lê Hoàng Đức Nguyễn Duy Hiếu	Ths. Đỗ Việt Thanh	Phân tích tình hình hoạt động kinh doanh xuất khẩu mặt hàng đá vôi của công ty TNHH Lê Phạm
207.	Đại học	Nghiên cứu những quy định về vệ sinh an toàn	Nguyễn Thị Mai Anh	Ths. Đoàn Trọng Hiếu	Nghiên cứu những quy định về vệ sinh an toàn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thực phẩm khi xuất khẩu mặt hàng gạo vào thị trường Trung Quốc	Nguyễn Thị Mai Thi Đàm Huyền Trang		thực phẩm khi xuất khẩu mặt hàng gạo vào thị trường Trung Quốc
208.	Đại học	Nghiên cứu cơ hội xuất khẩu chè sang Nhật Bản dưới tác động của hiệp định CPTPP	Nguyễn Phương Anh Chu Thị Phương Thảo Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Ths. Đoàn Trọng Hiếu	Nghiên cứu cơ hội xuất khẩu chè sang Nhật Bản dưới tác động của hiệp định CPTPP
209.	Đại học	Đề xuất giải pháp hoàn thiện quy trình bồi thường bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu của công ty Bảo Việt Hải Phòng	Mạc Hải Duy Hoàng Minh Anh Vũ Hoàng Anh	Ths. Lương Thị Kim Oanh	Đề xuất giải pháp hoàn thiện quy trình bồi thường bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu của công ty Bảo Việt Hải Phòng
210.	Đại học	Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quy trình sale logistics nhập khẩu của công ty TNHH Star Concord chi nhánh Hải Phòng	Nguyễn Thị Huyền Phạm Thị Thanh Nga Phạm Thu Huyền	Ths. Lương Thị Kim Oanh	Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quy trình sale logistics nhập khẩu của công ty TNHH Star Concord chi nhánh Hải Phòng
211.	Đại học	Nghiên cứu tác động của rào cản thương mại Mỹ đối với hoạt động xuất khẩu thép của Việt Nam	Phạm Đình Đạt Lê Mỹ Duyên Đinh Nho Việt	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng	Nghiên cứu tác động của rào cản thương mại Mỹ đối với hoạt động xuất khẩu thép của Việt Nam
212.	Đại học	Nghiên cứu triển vọng xuất khẩu phần mềm ở Việt Nam	Trần Sỹ Quân Đặng Tuấn Đạt Đoàn Đắc Đạt	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng	Nghiên cứu triển vọng xuất khẩu phần mềm ở Việt Nam
213.	Đại học	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Singapore	Ngô Gia Vũ Nguyễn Thị Quỳnh Đỗ Thị Thảo	Ths. Nguyễn Thị Thu Hương	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Singapore
214.	Đại học	Phân tích tác động của những quy định về rào cản kỹ thuật trong hiệp định CPTPP đối với một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam	Phạm Thị Hà Vũ Thị Huế Lê Minh Phương	Ths. Nguyễn Thị Thu Hương	Phân tích tác động của những quy định về rào cản kỹ thuật trong hiệp định CPTPP đối với một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam
215.	Đại học	Nghiên cứu tác động của các rào cản phi thuế quan trong Hiệp định thương mại tự do Việt Nam -EU (EVFTA) tới hoạt động xuất khẩu gỗ sang thị trường EU của Việt Nam	Lê Thị Thu Thương Vũ Thị Ngát Trần Thị Phương	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	Nghiên cứu tác động của các rào cản phi thuế quan trong Hiệp định thương mại tự do Việt Nam -EU (EVFTA) tới hoạt động xuất khẩu gỗ sang thị trường EU của Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
216.	Đại học	Lập kế hoạch xây dựng kho lạnh tại kho ngoại quan của công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng	Nguyễn Thị Phương Thanh Hoàng Thị Hồng Nhung Trịnh Anh Tuấn	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	Lập kế hoạch xây dựng kho lạnh tại kho ngoại quan của công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng
217.	Đại học	Nghiên cứu thực trạng quản trị nhân sự trong các công ty giao nhận vận tải biển tại Hải Phòng	Nguyễn Vũ Hà Thương Nguyễn Thị Thu Hiền Phạm Công Minh	Ths. Trần Hải Việt	Nghiên cứu thực trạng quản trị nhân sự trong các công ty giao nhận vận tải biển tại Hải Phòng
218.	Đại học	Nghiên cứu xây dựng quy trình đền bù các lô hàng bị tổn thất trong hoạt động giao nhận vận tải biển tại công ty Đông Tài Logistics	Vũ Thị Hương Ly Nguyễn Thị Thu Thảo Nguyễn Thúy Hường	Ths. Trần Hải Việt	Nghiên cứu xây dựng quy trình đền bù các lô hàng bị tổn thất trong hoạt động giao nhận vận tải biển tại công ty Đông Tài Logistics
219.	Đại học	Vận dụng mô hình kim cương của Michael Porter để phân tích năng lực cạnh tranh của ngành dệt may Việt Nam	Cao Khải Tú Nguyễn Anh Tuấn Nguyễn Đức Tâm	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng	Vận dụng mô hình kim cương của Michael Porter để phân tích năng lực cạnh tranh của ngành dệt may Việt Nam
220.	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU đến hoạt động xuất khẩu cà phê Việt Nam sang thị trường EU	Ngô Thị Thảo Bùi Thị Hằng Nguyễn Xuân Hiệp	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng	Nghiên cứu ảnh hưởng của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU đến hoạt động xuất khẩu cà phê Việt Nam sang thị trường EU
221.	Đại học	Nâng cao giá trị thương hiệu cà phê Việt Nam	Nguyễn Minh Ngọc Nguyễn Thị Thủy Đặng Thị Ngọc Hiền	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	Nâng cao giá trị thương hiệu cà phê Việt Nam
222.	Đại học	Dự báo kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thủy sản của Việt Nam sang thị trường Peru giai đoạn 2020 - 2025 dưới tác động về thuế của Hiệp định CPTPP	Lê Quỳnh Anh Trần Thị Mỹ Duyên Lương Thị Hợp	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	Dự báo kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thủy sản của Việt Nam sang thị trường Peru giai đoạn 2020 - 2025 dưới tác động về thuế của Hiệp định CPTPP
223.	Đại học	Nghiên cứu thực trạng hoạt động nhập khẩu của Văn phòng đại diện công ty TNHH Kintetsu World Express Việt Nam tại Hải Phòng	Vũ Thị Mai Ngân Trịnh Thị Linh Đinh Thị Bảo Trâm	Ths. Nguyễn Văn Hùng	Nghiên cứu thực trạng hoạt động nhập khẩu của Văn phòng đại diện công ty TNHH Kintetsu World Express Việt Nam tại Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
224.	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh giao nhận tại Công ty TNHH Thương mại Đại Nam	Đỗ Thị Lan Nguyễn Thị Thu Nguyễn Ngọc Huyền	Ths. Nguyễn Văn Hùng	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh giao nhận tại Công ty TNHH Thương mại Đại Nam
225.	Đại học	Một số giải pháp để thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn FDI của các nhà đầu tư Hàn Quốc tại Hải Phòng giai đoạn 2015 - 2018	Đào Duy Nam Đoàn Anh Tuấn Hoàng Thế Lãm	Ths. Hàn Huyền Hương	Một số giải pháp để thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn FDI của các nhà đầu tư Hàn Quốc tại Hải Phòng giai đoạn 2015 - 2018
226.	Đại học	Nâng cao hiệu quả nghiệp vụ bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu vận chuyển bằng đường biển tại công ty Bảo Minh Hải Phòng	Trần Nguyên Hùng Lê Trung Kiên Đặng Thị Minh Thư Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	Ths. Hàn Huyền Hương	Nâng cao hiệu quả nghiệp vụ bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu vận chuyển bằng đường biển tại công ty Bảo Minh Hải Phòng
227.	Đại học	Lập dự án đầu tư chế biến rau quả sấy khô xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	Nguyễn Phương Linh Phạm Thị Diệu Linh Lê Thị Thùy Dung	Ths. Vũ Thanh Trung	Lập dự án đầu tư chế biến rau quả sấy khô xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc
228.	Đại học	Tổ chức thực hiện hợp đồng xuất khẩu cơm dừa sấy khô vào thị trường Hà Lan tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Bến Tre	Hà Thị Tố Uyên Kim Thị Phương Đào Thị Hiền	Ths. Vũ Thanh Trung	Tổ chức thực hiện hợp đồng xuất khẩu cơm dừa sấy khô vào thị trường Hà Lan tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Bến Tre
229.	Đại học	Tổ chức thực hiện nhập khẩu lô hàng sữa tập Gym từ Slovakia tại công ty TNHH Thương mại Nutri One Việt Nam	Đoàn Yến Ngọc Vũ Xuân Mạnh Hoàng Thị Hoa	Ths. Trần Ngọc Hưng	Tổ chức thực hiện nhập khẩu lô hàng sữa tập Gym từ Slovakia tại công ty TNHH Thương mại Nutri One Việt Nam
230.	Đại học	Vận dụng mô hình kim cương để phân tích năng lực cạnh tranh của hoạt động xuất khẩu thép tại Tập đoàn Hòa Phát	Đỗ Minh Anh Trần Thúy Anh Vũ Ngọc Diệp	Ths. Trần Ngọc Hưng	Vận dụng mô hình kim cương để phân tích năng lực cạnh tranh của hoạt động xuất khẩu thép tại Tập đoàn Hòa Phát
231.	Đại học	Một số biện pháp cải thiện hoạt động xuất khẩu văn phòng phẩm ra thị trường quốc tế tại công ty cổ phần văn phòng phẩm Hải Phòng	Phạm Tư Hùng Đặng Minh Duy Ngô Hữu Đông	Ths. Nguyễn Thị Kim Loan	Một số biện pháp cải thiện hoạt động xuất khẩu văn phòng phẩm ra thị trường quốc tế tại công ty cổ phần văn phòng phẩm Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
232.	Đại học	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến cơ hội xuất khẩu thủy sản Việt Nam	Đỗ Thị Chinh Trần Thị Hương Phạm Thị Thu Huyền	Ths. Nguyễn Thị Kim Loan	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến cơ hội xuất khẩu thủy sản Việt Nam
233.	Đại học	Một số giải pháp nhằm nâng cao hoạt động nhập khẩu hàng hoá tại Công ty cổ phần Đầu tư thương mại xuất nhập khẩu Việt Phát	Hoàng Quỳnh Hương Phạm Xuân Anh Trịnh Thị Hồng Hạnh	Ths. Vũ Phương Thảo	Một số giải pháp nhằm nâng cao hoạt động nhập khẩu hàng hoá tại Công ty cổ phần Đầu tư thương mại xuất nhập khẩu Việt Phát
234.	Đại học	Phân tích kết quả kinh doanh của công ty TNHH xuất nhập khẩu Toàn Thắng	Đào Thị Ngọc Huyền Dương Bích Liên Nguyễn Thị Thu Hà	Ths. Phạm Văn Huy	Phân tích kết quả kinh doanh của công ty TNHH xuất nhập khẩu Toàn Thắng
235.	Đại học	Các biện pháp thúc đẩy xuất khẩu mặt hàng giày dép của Việt Nam sang Chi Lê	Lê Đức Duy Đào Ngọc Thịnh Nguyễn Thị Thanh Tâm	Ths. Phạm Thị Phương Mai	Các biện pháp thúc đẩy xuất khẩu mặt hàng giày dép của Việt Nam sang Chi Lê
236.	Đại học	Phân tích cơ hội và thách thức của ngành bán lẻ Việt Nam khi áp dụng thương mại điện tử trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	Phạm Thị Thùy Linh Nguyễn Thị Linh Chi Trần Thị Trang Vũ Thị Nguyên	Ths. Lương Thị Kim Oanh	Phân tích cơ hội và thách thức của ngành bán lẻ Việt Nam khi áp dụng thương mại điện tử trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0
237.	Đại học	Lập dự án đầu tư sản xuất mặt hàng “khoai tây lóc đóng gói” và xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	Nguyễn Thùy Trang Nguyễn Thị Mai Loan Lương Thu Thảo	Ths. Lê Thị Quỳnh Hương	Lập dự án đầu tư sản xuất mặt hàng “khoai tây lóc đóng gói” và xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc
238.	Đại học	Nghiên cứu thực trạng và giải pháp quản lý nhân sự tại công ty cổ phần Hợp Nhất Quốc tế	Nguyễn Ngọc Anh Mai Hải Long Dương Thị Ánh Ngọc Nguyễn Đức Việt	Ths. Trần Hải Việt	Nghiên cứu thực trạng và giải pháp quản lý nhân sự tại công ty cổ phần Hợp Nhất Quốc tế
239.	Đại học	Logistics vận tải tàu chuyển vận chuyển hàng khô tại công ty Cổ phần vận tải biển Việt Nam - VOSCO	Nguyễn Đức Toại Bùi Thị Thanh Thúy Trần Phương Linh	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
240.	Đại học	Tổ chức hoạt động logistics vận tải đường bộ	Phạm Thị Thạch Thảo	TS. Nguyễn Hữu Hùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tại công ty TNHH Toàn Cầu Khải Minh	Bùi Thị Như Hương Nguyễn Cường Thịnh		
241.	Đại học	Lựa chọn cách thức gửi hàng bao kiện đóng container tối ưu vận chuyển bằng đường biển tại công ty TNHH giao nhận Alpha To Omega	Đỗ Thị Hằng Hoàng Thị Vân Anh Nguyễn Đức Thịnh	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
242.	Đại học	Tối ưu hóa dịch vụ logistics hàng xuất khẩu tại công ty cổ phần quốc tế Đức Hoa	Bùi Thị Mơ Nguyễn Thị Minh Ngọc Hoàng Thị Thu	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
243.	Đại học	Đánh giá công tác đại lý cho tàu container tại Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam tại Hải Phòng	Nguyễn Văn Tuấn Phạm Văn Mạnh Nguyễn Nhân Hải	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
244.	Đại học	Tối ưu hóa dịch vụ logistics cho các lô hàng từ cảng green port về các kho riêng của khách hàng ở khu vực phía Bắc của công ty TNHH vận chuyển quốc tế HD	Đỗ Thị Khánh Huyền Nguyễn Lê Hoài Linh Phạm Khánh Chi Phạm Mỹ Linh	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
245.	Đại học	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả nghiệp vụ mua hàng của công ty TNHH Đầu tư thương mại vận tải Hải Linh	Phạm Thị Thu Sương Tiêu Thanh Phương Nguyễn Thị Hoàng Dung	TS. Nguyễn Minh Đức	
246.	Đại học	Nghiên cứu đánh giá chất lượng dịch vụ vận tải tàu chuyển của Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinaship	Phạm Ngọc Trang Hoàng Gia Tài Đào Thanh Sơn	TS. Nguyễn Minh Đức	
247.	Đại học	Áp dụng ma trận các yếu tố nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động tại công ty TNHH DB Schenker- chi nhánh Hải Phòng	Nguyễn Văn Uy Nguyễn Đức Việt Đỗ Văn Thành	TS. Nguyễn Minh Đức	
248.	Đại học	Nghiên cứu đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng tại chi nhánh Cảng Tân Vũ	Phạm Minh Hiếu Nguyễn Tiến Công Nguyễn Thu Trang Vũ	TS. Nguyễn Minh Đức	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
249.	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ tại Công ty Cổ phần Container Việt Nam	Nguyễn Hải Yến Đỗ Văn Phú Phạm Thanh Huyền	TS. Phạm Thị Yến	
250.	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ vận tải đường bộ tại công ty TNHH thương mại và vận tải Tiến Bộ	Đoàn Hồng Nhung Nguyễn Thị Thuý Phạm Thuý Vân	TS. Phạm Thị Yến	
251.	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động giao nhận tại công ty cổ phần tư vấn và giải pháp tiếp vận Anslog	Trịnh Thị Liễu Khổng Thị Hải Yến Nguyễn Thị Hồng Phương	TS. Phạm Thị Yến	
252.	Đại học	Đánh giá công tác quản lý và khai thác vỏ container của công ty Cổ phần Liên Việt Logistics	Bùi Thị Hải Yến Vũ Quang Đạt Nguyễn Thị Trang	TS. Phạm Thị Yến	
253.	Đại học	Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khai thác kho ngoại quan của công ty Gemadept Hải Phòng	Nguyễn Thị Thanh Huyền Đoàn Minh Trang Vũ Thị Phương Giang	TS. Nguyễn Thị Thúy Hồng	
254.	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ logistics tại công ty Pegasus Logistics	Nguyễn Thành Đạt Vũ Thị Minh Huyền Nguyễn Văn Minh	TS. Nguyễn Thị Thúy Hồng	
255.	Đại học	Hoàn thiện mô hình quản lý container tại công ty An Phong Logistics	Nguyễn Thái Trung Phạm Việt Anh Nguyễn Việt Tuấn	TS. Nguyễn Thị Thúy Hồng	
256.	Đại học	Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả kho hàng tại công ty TNHH dịch vụ vận tải và giao nhận Dương Đại	Trương Thị Thảo Ngọc Nguyễn Thị Loan Vân Thị Hà Phương Đại	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
257.	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển Logistics xanh tại Hải Phòng	Nguyễn Thị Hằng Hoàng Thị Thúy Quỳnh Nguyễn Thị Quỳnh Trang	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
258.	Đại học	Nghiên cứu mô hình và đề xuất giải pháp thiết kế trung tâm logistics tại Hải Phòng	Nguyễn Thị Huệ Vũ Thị Bảo Ly Trần Thị Vân Anh	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
259.	Đại học	Đánh giá hiệu quả đào tạo nhân viên mới của các	Bùi Việt Anh Vũ Kim Phượng	ThS. Vũ Lê Huy	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		doanh nghiệp dịch vụ logistics tại khu vực Hải Phòng theo phương pháp huấn luyện đồng cấp	Vũ Lan Anh		
260.	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ logistics tại công ty TNHH Song Minh	Tạ Tùng Dương Nguyễn Trung Sơn Nguyễn Thị Ngọc Ánh	ThS. Vũ Lê Huy	
261.	Đại học	Đánh giá và so sánh chất lượng dịch vụ logistics của hai công ty Viettel Post và DHL	Vũ Xuân Thuận Nguyễn Trung Thăng Phạm Thị Nga	ThS. Vũ Lê Huy	
262.	Đại học	Nghiên cứu đánh giá chất lượng dịch vụ logistics tại công ty TNHH xuất nhập khẩu logistics SK	Lê Như Mai Hoàng Thị Thu Hường Lưu Huyền My	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
263.	Đại học	Nghiên cứu hoạt động thuê ngoài Logistics của công ty LS-VINA	Trần Anh Phương Cao Ngọc Duy Đỗ Nhật Trung	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
264.	Đại học	Đánh giá và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics tại Công ty TNG	Trần Đại Nhân Hoàng Văn Đạt Nguyễn Cường Thịnh	ThS. Nguyễn Bích Ngọc	
265.	Đại học	Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đa phương thức tại công ty TNHH Zen Phụng Hoàng	Nguyễn Hoàng Hiệp Nguyễn Thị Thùy Linh Đặng Thị Tố Uyên	ThS. Hoàng Thị Lịch	
266.	Đại học	Đề xuất nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại Công ty Cổ phần Hàng hải MACS	Nguyễn Đức Thành Lê Quỳnh Hương Phạm Thị Hương	ThS. Hoàng Thị Lịch	
267.	Đại học	Đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ vận tải đường bộ của Công ty TNHH Viki Logistics	Hà Khánh Huyền Trần Thị Hòa Trần Thị Minh Phượng Phạm Thị Thùy Linh Phạm Thu Thủy	ThS. Bùi Thị Thùy Linh	
268.	Đại học	Nghiên cứu đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động của cơ cấu trao đổi khí	Dương Văn Thi	PGS.TS. Nguyễn Huy Hào	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		động cơ diesel tàu thủy 6RT-Flex-50	Nguyễn Hoàng Dương Phan Văn Hoàng Nguyễn Phong Quang		
269.	Đại học	Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu tàu hàng 58000 DWT. Đi sâu nghiên cứu quy trình vận hành, bảo dưỡng phin lọc trong hệ thống	Đàm Duy Đạt Vũ Văn Huỳnh Lê Văn Cao Nguyễn Hải Kiên	ThS. Vũ Đức Năng	
270.	Đại học	Tìm hiểu quy trình vận hành và bảo dưỡng hệ thống xử lý nước ballast kiểu điện phân của hãng Techcross	Lê Văn Thường Nguyễn Hải Đăng Vũ Trọng Huỳnh Lê Văn Long	ThS. Phạm Văn Linh	
271.	Đại học	Nghiên cứu các giải pháp giảm phát thải SOx cho động cơ diesel tàu thủy	Vũ Duy Đại Lê Văn Nam Phan Bá Linh	TS. Lưu Quang Hiệu	
272.	Đại học	Tìm hiểu đặc điểm cấu tạo, thực hành quy trình bảo dưỡng sửa chữa lắp ráp xy lanh, vòi phun, bơm cao áp động cơ diesel Daihatsu 8 DK-20	Trịnh Văn Nam Đỗ Văn Dũng Đặng Hoàng Vũ Đặng Quang Ngọc	PGS.TS. Trương Văn Đạo	
273.	Đại học	Nghiên cứu đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động và lập quy trình khai thác nôi hơi phụ tàu thủy MOL MOTIVATOR	Lê Văn Thắng Trần Bình Minh Phan Văn Phúc Đỗ Thành Nam Vũ Hoàng Sơn	PGS.TS. Nguyễn Đại An	
274.	Đại học	Nghiên cứu hệ thống bôi trơn sơ mi xilanh kiểu loại điện tử Alfa. Nêu các quy trình vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống này	Vũ Mạnh Hiếu Nguyễn Trung Hiếu Nguyễn Văn Tuấn	ThS. Nguyễn Văn Ba	
275.	Đại học	Tìm hiểu nguyên lý, kết cấu, quy trình khai thác, bảo dưỡng điều tốc động cơ loại RHD6/10 của hãng Zexel- Nhật Bản	Nguyễn Văn Nam Hà Văn Thường Nguyễn Văn Mạnh Bùi Văn Huy Nguyễn Khắc Tuấn	ThS. Mai Thế Trọng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
276.	Đại học	Tìm hiểu thành phần và tính chất nhiên liệu tàu thủy, những vấn đề cần quan tâm trong quá trình sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp cho hệ động lực tàu thủy	Nguyễn Tiến Thuận Nguyễn Thành Đạt	ThS. Đoàn Tân Rường	
277.	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu chở hàng rời 38.000 DWT, máy chính MAN B&W 6S46ME-B8.5-TII	Giang Văn Thắng Tạ Văn Dương Nguyễn Hữu Kiệt	Nguyễn Anh Việt	Giới thiệu HTĐL tàu hàng rời 38.000 DWT; Tính sức cản và thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục; Thiết kế các hệ thống phục vụ và hệ thống phụ của tàu.
278.	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu chở dầu 48.000 DWT, máy chính MAN B&W 6S50ME-C8.5-TII.	Nguyễn Anh Việt Nguyễn Đức Nam Phạm Quang Vũ	Nguyễn Anh Việt	Giới thiệu HTĐL tàu hàng rời 48.000 DWT; Tính sức cản và thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục; Thiết kế các hệ thống phục vụ và hệ thống phụ của tàu.
279.	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu kéo, lắp 02 máy chính CUMMINS KTA50-M2.	Nguyễn Thị Nhân Trần Văn Lượng Nguyễn Duy Tú	Cao Đức Thiệp	Giới thiệu HTĐL tàu kéo; Tính sức cản và thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục; Thiết kế các hệ thống phục vụ và hệ thống phụ của tàu.
280.	Đại học	Lập quy trình sửa chữa hệ thống động lực tàu chở hàng khô 16.850 tấn, lắp máy MAN B&W 5S35MC.	Trịnh Trung Hiếu Đoàn Văn Thái Phan Văn Khu	Quản Trọng Hùng	Giới thiệu HTĐL tàu hàng khô 16.850 tấn; Lập quy trình sửa chữa máy chính MAN B&W 5S35MC; Lập quy trình sửa chữa hệ trục và thiết bị hệ trục; Lập quy trình sửa chữa chong chóng.
281.	Đại học	Thiết kế quy trình công nghệ lắp ráp hệ thống động lực tàu khách du lịch 23 phòng.	Phạm Trường Giang Đỗ Văn Bính Vũ Đình Lãm	Phạm Quốc Việt	Giới thiệu HTĐL tàu khách du lịch 23 phòng; Lập quy trình định tâm lắp ráp hệ trục; Lập quy trình lắp ráp máy chính; Lập quy trình thử nghiệm thu và bàn giao tàu.
282.	Đại học	Thiết kế hệ thống lái tàu kiểm ngư lắp 03 máy chính YANMAR 12AYM-WET.	Nguyễn Xuân Lương Bùi Trọng Thảo Trương Văn Tấn	Nguyễn Ngọc Hoàng	Giới thiệu HTĐL tàu kiểm ngư; Tính lực và mô men thủy lực tác dụng lên bánh lái; Thiết kế bánh lái; Tính chọn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					máy lái; Quy trình sử dụng hệ thống lái.
283.	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu hàng 21.000 tấn, lắp máy MAN B&W 6L42MC	Phạm Sơn Tùng Nguyễn Văn Thịnh Vũ Trọng Tiến Nguyễn Đức Hùng	Hoàng Đức Tuấn	Giới thiệu HTĐL tàu 21.000 tấn; Tính sức cản và thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục; Thiết kế các hệ thống phục vụ và hệ thống phụ của tàu.
284.	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu hàng 35.000 tấn, lắp máy MAN B&W 6L60MC	Lê Văn Hà Trần Văn Dũng Lê Văn An	Bùi Thị Hằng	Giới thiệu HTĐL tàu hàng 35.000 tấn; Tính sức cản và thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục; Thiết kế các hệ thống phục vụ và hệ thống phụ của tàu.
285.	Đại học	Thiết kế hệ thống lái tàu chở hàng khô 14.500 tấn.	Phạm Đức Hanh Bùi Đức Hiếu Nguyễn Đức Quý Nguyễn Kim Cương	Đỗ Thị Hiền	Giới thiệu HTĐL tàu chở hàng khô 14.500 tấn; Tính lực và mô men thủy lực tác dụng lên bánh lái; Thiết kế bánh lái; Tính chọn máy lái; Quy trình sử dụng hệ thống lái.
286.	Đại học	Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy cho tàu chở dầu khí ga hóa lỏng 4.800 m ³ .	Lê Xuân Khôi Trần Tân Thảo Bùi Quang Vinh	Lê Đình Dũng	Giới thiệu HTĐL tàu chở dầu – khí ga hóa lỏng 4.800 m ³ ; Thiết kế hệ thống chữa cháy bằng nước; Thiết kế hệ thống chữa cháy bằng CO ₂ và khí trơ; Tính nghiệm thủy lực cho đường ống nước chữa cháy.
287.	Cử nhân	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ suất sinh lợi của các công ty vận tải tại Việt Nam	Phạm Thị Thanh Hương Nguyễn Thị Thu Hiền Nguyễn Thị Quỳnh Anh Đào Thị Kiều Trang	Vũ Trữ Phi	- Khái quát lý luận về tỷ suất sinh lợi doanh nghiệp - Phân tích thực trạng kinh doanh các công ty vận tải Việt Nam - Đo lường mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến tỷ suất sinh lợi doanh nghiệp
288.	Cử nhân	Phân tích tình hình tài chính của Công ty TNHH	Trần Thị Thu Phương	Vũ Lê Ninh	- Khái quát lý luận về tài chính doanh nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Vận tải - Thương mại Thanh Thủy	Nguyễn Thị Hoa Nguyễn Thu Thủy		và các chỉ tiêu tài chính doanh nghiệp - Phân tích thực trạng tài chính công ty TNHH Vận tải - Thương mại Thanh Thủy - Biện pháp nâng cao tình hình tài chính của Công ty TNHH Vận tải - Thương mại Thanh Thủy
289.	Cử nhân	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán nguyên vật liệu ở Công ty TNHH Phi Hùng	Trịnh Thị Mai Linh Vũ Thị Bích Hương Bùi Thị Hương Ly	Đỗ Thị Mai Thơm	- Khái quát lý luận về tổ chức công tác kế toán và kế toán nguyên vật liệu tại doanh nghiệp - Phân tích, đánh giá công tác kế toán nguyên vật liệu công ty TNHH Phi Hùng - Biện pháp hoàn thiện công tác kế toán nguyên vật liệu Công ty TNHH Phi Hùng
290.	Cử nhân	Hoàn thiện công tác kế toán tiền lương của Công ty Cổ phần Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng	Nguyễn Thị Khánh Linh Phạm Thu Quỳnh Nguyễn Khánh Linh	Đỗ Thị Mai Thơm	- Khái quát lý luận về tổ chức công tác kế toán và kế toán tiền lương tại doanh nghiệp - Phân tích, đánh giá công tác kế toán tiền lương của Công ty Cổ phần Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng - Biện pháp hoàn thiện công tác kế toán tiền lương của Công ty Cổ phần Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
291.		Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin			
292.	Cử nhân	Phân tích tình hình tài chính và đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Ấc quy Tia Sáng năm 2017 - 2018	Nguyễn Thị Minh Hằng Nguyễn Thủy Tiên Cao Minh Thu	Nguyễn Thị Liên	- Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp - Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin - Biện pháp nâng cao tình hình tài chính của Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin
293.	Cử nhân	Hoàn thiện công tác kế toán các khoản phải thu của khách hàng và phải trả người bán tại Công ty Cổ phần Ấc quy Tia Sáng	Nguyễn Thị Phong Loan Phạm Thị Tuyết Quỳnh Phạm Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Liên	- Cơ sở lý luận về phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp - Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Ấc quy Tia Sáng năm 2017 – 2018 - Một số giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Ấc quy Tia Sáng năm 2017 - 2018
294.	Cử nhân	Biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH xây dựng và vận tải Thuận Thành giai đoạn 2017 - 2018	Lê Thu Hương Trần Mai Linh Nguyễn Thị Thanh Hà	Vũ Thị Như Quỳnh	- Khái quát lý luận kế toán các khoản phải thu tại doanh nghiệp - Phân tích, đánh giá công tác kế toán các khoản phải thu của khách hàng và phải trả người bán tại Công ty Cổ phần Ấc quy Tia Sáng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					- Biện pháp hoàn thiện công tác kế toán các khoản phải thu của khách hàng và phải trả người bán tại Công ty Cổ phần Ác quy Tia Sáng
295.	Cử nhân	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	Bùi Thị Tuyết Nguyễn Thị Hà Trịnh Thị Minh Nguyệt	Vũ Thị Như Quỳnh	- Khái quát lý luận về đo lường hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp - Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH xây dựng và vận tải Thuận Thành giai đoạn 2017 – 2018 - Biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH xây dựng và vận tải Thuận Thành giai đoạn 2017 - 2018
296.	Cử nhân	Phân tích báo cáo tài chính tại Công ty Cổ phần Điện Cơ Hải Phòng	Nguyễn Thùy Chi Trần Kim Giang Trần Thị Thảo	Lê Thanh Phương	- Khái quát lý luận về phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp - Thực trạng tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong - Biện pháp nâng cao tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
297.	Cử nhân	Một số biện pháp hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Minh Phúc	Trần Thị Hồng Đặng Thị Thu Hằng Nguyễn Thị Loan	Đỗ Mạnh Toàn	- Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					- Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Điện Cơ Hải Phòng - Biện pháp nâng cao tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện Cơ Hải Phòng
298.	Cử nhân	Phân tích hiệu quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam giai đoạn 2016 - 2018	Hoàng Thu Thảo Trần Thị Thúy Hiền Vũ Thị Hồng Thu	Đỗ Mạnh Toàn	- Khái quát lý luận về đo lường hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp - Đánh giá hiệu quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam giai đoạn 2016 – 2018 - Biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty Cổ phần Sữa Việt Nam giai đoạn 2016 – 2018
299.	Cử nhân	Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng	Đào Thị Thủy Nguyễn Thị Thu Thủy Ngô Thị Thủy Dương	Đỗ Cẩm Nhung	- Khái quát lý luận về đo lường hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp - Đánh giá hiệu quả kinh doanh của Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng - Biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng
300.	Cử nhân	Phân tích tình hình tài chính tại Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	Tô Thị Phương Thảo Bùi Huệ Phương Đinh Thị Thoa	Tô Văn Tuấn	- Khái quát lý luận về phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					- Thực trạng tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ - Biện pháp nâng cao tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
301.	Đại học	Các giải pháp nâng cao hiệu quả tài chính công ty cổ phần viễn thông điện lực Hà Nội	Vũ Thị Thiên Thu Đồng Thanh Thu Phan Thị Phương Thảo	Hoàng Thị Phương Lan	Các giải pháp nâng cao hiệu quả tài chính công ty cổ phần viễn thông điện lực Hà Nội
302.	Đại học	Đánh giá tình hình tài chính thông qua các chỉ số tài chính của công ty cổ phần tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng	Phạm Thị Hồng Mai Phạm Thị Minh Thu Phạm Thị Mai Ngân	Lê Trang Nhung	Đánh giá tình hình tài chính thông qua các chỉ số tài chính của công ty cổ phần tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng
303.	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần VICEM Bao bì Hải Phòng	Bùi Thị Thu Hà Bùi Thị Thùy Linh Nguyễn Thị Kim Oanh	Lê Trang Nhung	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần VICEM Bao bì Hải Phòng
304.	Đại học	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vật tư tại Công ty TNHH cơ khí Mai Phương	Vũ Lan Hương Phạm Hằng Nga Ngô Thị Nga	Nguyễn Thị Thu Hà	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vật tư tại Công ty TNHH cơ khí Mai Phương
305.	Đại học	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải và Máy xúc Tiến Đức năm 2018	Nguyễn Thị Kim Chi Vũ Thị Thu Thủy Nguyễn Thị Duyên	Nguyễn Thị Thu Hà	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải và Máy xúc Tiến Đức năm 2018
306.	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp & VLXD V Hoa	Đồng Thị Thu Vân Nguyễn Chí Huy Trần Thị Thanh Hoa	Đinh Thị Thu Ngân	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp & VLXD V Hoa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
307.	Đại học	Phân tích tình hình tài chính Công ty TNHH Vĩnh Phước	Vũ Thị Quỳnh Bùi Thị Phương Thảo Nguyễn Cẩm Nhung	Đinh Thị Thu Ngân	Phân tích tình hình tài chính Công ty TNHH Vĩnh Phước
308.	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ Vận tải An Hải	Nguyễn Thị Khánh Linh Ngô Mỹ Ngọc Vương Kim Chi	Đoàn Thu Hà	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ Vận tải An Hải
309.	Đại học	Phân tích tình hình tài chính công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Nguyễn Thị Mai Anh Đỗ Thị Ngọc An Nguyễn Thu Trang	Bùi Thị Phương	Phân tích tình hình tài chính công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng
310.	Đại học	Phân tích tình hình tài chính tại Công ty Cổ phần Container Việt Nam giai đoạn 2016 - 2018	Nguyễn Thị Minh Thùy Nguyễn Hồng Nhung Nguyễn Thị Thùy Vân	Trần Thị Huyền	Phân tích tình hình tài chính tại Công ty Cổ phần Container Việt Nam giai đoạn 2016 - 2018
311.	Đại học	Nghiên cứu một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần Đông Thiên Phú Chi nhánh Hải Phòng	Bùi Thị Hoa Trịnh Thị Bình Nguyễn Thị Lan Nhi	Trần Thị Huyền	Nghiên cứu một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần Đông Thiên Phú Chi nhánh Hải Phòng
312.	Đại học	Phân tích báo cáo tài chính và phương hướng phát triển trong tương lai của công ty Super Victory năm 2017-2018	Đàm Thị Minh Thu Nguyễn Thị Thảo Nguyễn Thị Lan Anh	Lê Chiến Thắng	Phân tích báo cáo tài chính và phương hướng phát triển trong tương lai của công ty Super Victory năm 2017-2018
313.	Đại học	Nghiên cứu quản trị vốn cố định và vốn lưu động của các công ty sản xuất xi măng tại Việt Nam	Lương Tuyết Mai Phan Thị Xoan Vũ Thị Thơm	Nguyễn Thị Hoa	Nghiên cứu quản trị vốn cố định và vốn lưu động của các công ty sản xuất xi măng tại Việt Nam
314.	Đại học	Nghiên cứu về hệ thống cấp nhiên liệu vào buồng đốt động cơ loại MTU 16V 4000 M70 của tàu SAR 411	Hoàng Đức Thịnh	TS. Trần Tiến Anh	- Nghiên cứu, tìm hiểu thiết kế cấu tạo, nguyên lý hoạt động của động cơ MTU 16V 4000 M70 của tàu SAR 411, cùng với đó là làm rõ hệ thống cấp nhiên liệu cho động cơ MTU 16V 4000 M70

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					với những ưu nhược điểm của động cơ.
315.	Đại học	Nghiên cứu đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động của cơ cấu trao đổi khí động cơ diesel tàu thủy 6RT-FLEX-50.	Dương Văn Thi; Nguyễn Bình Dương; Phan Văn Hoàng; Nguyễn Quang Phong	PGS. TS. Nguyễn Huy Hào	- Tìm hiểu về các loại cơ cấu trao đổi khí sử dụng cho động cơ diesel tàu thủy; - Tìm hiểu chi tiết về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của cơ cấu trao đổi khí trên động cơ 6RT-FLEX50; - Đánh giá ưu nhược điểm của cơ cấu trao đổi khí điện thủy lực trên động cơ 6RT-FLEX50.
316.	Đại học	Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu tàu hàng 58.000 DWT. Đi sâu nghiên cứu quy trình vận hành, bảo dưỡng các phin lọc trong hệ thống.	Đàm Duy Đạt; Vũ Văn Huỳnh; Lê Văn Cao; Nguyễn Hải Kiên	ThS. Vũ Đức Năng	- Nghiên cứu nguyên lý hoạt động, kết cấu của hệ thống nhiên liệu tàu hàng CAMBRIA COLUSSUS 58.000 DWT; - Quy trình vận hành, bảo dưỡng 2 phin lọc đặc biệt có trong hệ thống nhiên liệu của tàu CAMBRIA COLUSSUS.
317.	Đại học	Tìm hiểu quy trình vận hành và bảo dưỡng hệ thống xử lý nước ballast kiểu điện phân của hãng Techcross.	Lê Văn Thương; Nguyễn Hải Đăng; Vũ Trọng Huỳnh; Lê Văn Long	ThS. Phạm Văn Linh	- Tìm hiểu những quy định liên quan đến xử lý nước ballast trên tàu biển; - Tìm hiểu xử lý nước ballast bằng công nghệ điện phân; - Tìm hiểu quy trình vận hành và bảo dưỡng hệ thống xử lý nước ballast kiểu điện phân của hãng Techcross.
318.	Đại học	Application of ISM Code to Vietnam shipping company (Áp dụng bộ luật ISM Code cho đội tàu biển Việt Nam)	Kiều Đình Đương; Lê Văn Đạt; Lê Anh Đức; Đặng Xuân Trịnh	ThS. Nguyễn Đình Hải	- Express about the application of the ISM Code to the Vietnam seagoing fleets. - Study on the implementation of the ISM Code, the difficulties and achievements that have

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					been made since the application of the ISM Code, and some solutions to improve the effective of ISM implementation in Vietnam.
319.	Đại học	Preparation for loading bulk grain cargo (Công tác chuẩn bị cho việc xếp hàng hạt rời)	Lê Hùng Sơn; Lê Thành Đạt; Trần Văn Điện; Trần Trung Hiếu	ThS. Lê Văn Hải	- Collecting, systematizing theoretical basic to figure out the optimal solution for the preparation of grain loading with the highest safety and efficiency; - Based on the theoretical research, apply on calculating the stability and the strength of the ship by the software which calculates the stowage plan of the grain bulk carrier.
320.	Đại học	A study on the Vietnam coast station system in GMDSS (Nghiên cứu đài bờ trong hệ thống GMDSS)	Mạc Văn Thắng; Lê Kim Khánh; Trần Hoàng Quân	TS. Nguyễn Thái Dương	- Global Marine Distress and Safety System; - The basic to establish the coast station in GMDSS; - Vietnam's GMDSS System Plan.
321.	Đại học	The Global Marine Technology pioneer 2040 (Tương lai tiên phong của tàu biển năm 2040)	Nguyễn Việt Anh; Trần Ngọc Bằng; Vũ Đức Hiếu	ThS. Đào Quang Dân	- Research on the pioneer in the maritime sector; - Research on the global marine technology trends.
322.	Đại học	Explaining the word and phrase in Maritime Section (Giải thích một số thuật ngữ dùng trong chuyên ngành điều khiển tàu biển)	Trần Mạnh Hùng; Đỗ Mạnh Hùng; Phạm Quốc Huy	ThS. Đào Quang Dân	- Aiming at the phenomena that more and more abbreviations occur in maritime English, the composing laws of the abbreviations in maritime English are analyzed, and the correct methods to answer the abbreviations are pointed out and the translation methods of

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					abbreviations are summarized.
323.	Đại học	Analysis and assessment of damage to anchoring ships caused by nature disasters on OSAKA – Japan (Phân tích và đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra đối với tàu thuyền neo trong vịnh OSAKA - Nhật Bản)	Nguyễn Xuân Hồng; Lê Duy Hưng; Phùng Văn Nam	TS. Trịnh Xuân Tùng	- The essay studies in depth and assesses the annual damage caused by nature to ships anchoring at Osaka Port, located in the Osaka Bay - Japan. - From there the thesis may make a reference for ships anchoring in this area. Helping the anchorage work at this port of Osaka become safe, many risky contingencies are not worth it.
324.	Đại học	Đánh giá một số hoạt động kinh tế đối ngoại tại Hải Phòng giai đoạn 2015-2018	Bùi Hoàng Cao Nguyên; Nguyễn Minh Hiền; Lý Ngọc Hà	Ths. Nguyễn Văn Hùng	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về kinh tế đối ngoại; - Phân tích thực trạng một số lĩnh vực kinh tế đối ngoại tại Hải Phòng; - Đề xuất một số giải pháp thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài và phát triển ngoại thương tại Hải Phòng.
325.	Đại học	Một số đề xuất đối với hoạt động đưa người lao động nam giới Việt Nam đi làm việc tại Malaysia giai đoạn 2013-2018	Nguyễn Thúy An; Trần Diệu Linh; Nguyễn Thị Ngọc Mai	Ths. Nguyễn Văn Hùng	- Nghiên cứu đặc điểm lao động nam giới Việt Nam và thị trường lao động Malaysia giai đoạn 2013-2018; - Định hướng và giải pháp thúc đẩy hoạt động đưa người lao động nam giới sang làm việc tại Malaysia.
326.	Đại học	Thực trạng phát triển dịch vụ logistics của Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế	Trần Quang Minh; Trần Hữu Khánh Sơn; Phạm Minh Phương	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	- Tìm hiểu cơ sở lý luận về Logistics; - Thực trạng Logistics tại Việt Nam trên con đường hội nhập quốc tế. - Giải pháp nhằm phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đáp ứng yêu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					cầu hội nhập kinh tế quốc tế.
327.	Đại học	Nâng cao hiệu quả quản lý hàng hóa xuất nhập kho ngoại quan của công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng	Hoàng Linh Dương; Phạm Phương Hiền; Trương Thùy Dương	TS. Bùi Thị Thanh Nga	- Tìm hiểu cơ sở lý luận về quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu tại kho ngoại quan; - Thực trạng quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu tại kho ngoại quan của công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng; - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu tại kho ngoại quan của công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng.
328.	Đại học	Đánh giá hoạt động tham vấn trị giá tính thuế tại Công ty Cổ phần INTERPLUS giai đoạn 2016-2018	Nguyễn Thị Thùy Linh; Vũ Hà Linh; Nguyễn Ngọc Quỳnh	Ths. Phạm Thị Phương Mai	- Tìm hiểu cơ sở lý luận về tham vấn trị giá tính thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu; - Đánh giá thực trạng hoạt động tham vấn trị giá tính thuế tại công ty INTERPLUS giai đoạn 2016-2018.
329.	Đại học	Một số đề xuất thúc đẩy sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam trước ảnh hưởng của hiệp định thương mại tự do Việt Nam -EU (EVFTA)	Ngô Hương Giang; Nguyễn Mỹ Hoa; Đoàn Thu Thảo	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	- Tìm hiểu và hệ thống hóa các quy định trong Hiệp định EVFTA; - Phân tích thực trạng của ngành thủy sản Việt Nam trước khi tham gia hiệp định, những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực của hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) đến hoạt động xuất khẩu thủy sản Việt Nam. - Đưa ra một số đề xuất, định hướng chiến lược nhằm giải quyết các khó khăn, thách thức còn tồn đọng. Bên cạnh đó, tận dụng cơ hội để thúc đẩy ngành sản xuất khẩu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thủy sản Việt Nam phát triển.
330.	Đại học	Tổ chức nhập khẩu bộ khuếch đại âm thanh từ Trung Quốc về Việt Nam của Công ty TNHH Thế Kỷ	Nguyễn Khánh Linh; Nguyễn Thị Ngọc Diệp; Hoàng Thúy Nghĩa	PGS.TS Dương Văn Bạo	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về xuất nhập khẩu hàng hóa; - Tìm hiểu thực trạng hoạt động kinh doanh của công ty TNHH; - Tổ chức nhập khẩu bộ khuếch đại âm thanh từ Trung Quốc về Việt Nam của công ty TNHH Thế Kỷ.
331.	Đại học	Giải pháp phát triển dịch vụ vận tải biển tại Việt Nam	Nguyễn Trà My; Đinh Mạc Hoàng Yên; Phạm Xuân Thắng; Hoàng Thị Kim Dung	Ths. Nguyễn Thị Thu Hương	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về dịch vụ vận tải biển; - Thực trạng về dịch vụ vận tải biển tại Việt Nam, từ đó đưa ra các giải pháp phát triển dịch vụ vận tải biển ở Việt Nam.
332.	Đại học	Một số biện pháp đẩy mạnh dịch vụ bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển tại công ty Bảo Việt Đình Vũ	Phạm Thị Hải Yên; Phạm Thu Hương; Dương Thị Khánh Linh	Ths. Đoàn Trọng Hiếu	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển; - Thực trạng về dịch vụ bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu bằng đường biển của công ty Bảo Việt Đình Vũ; - Một số giải pháp đẩy mạnh dịch vụ bảo hiểm hàng hóa bằng đường biển của công ty Bảo Việt Đình Vũ.
333.	Đại học	Một số biện pháp đẩy mạnh hoạt động giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu đóng trong container tại công ty TNHH Toàn Cầu Khải Minh.	Nguyễn Hà Phương; Phạm Quỳnh Dương; Trịnh Anh Thư	Ths. Đỗ Việt Thanh	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu đóng trong container; - Thực trạng hoạt động giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu của công ty TNHH Toàn Cầu Khải Minh; - Đề xuất giải pháp đẩy mạnh hoạt động giao

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nhận hàng hóa đóng trong container tại công ty TNHH Toàn Cầu Khai Minh.
334.	Đại học	Đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực xuất khẩu mặt hàng dệt may Việt Nam Sang EU đến năm 2025	Đào Hương Giang; Doãn Thu Ngân; Đặng Thùy Trang	Ths. Lê Thị Quỳnh Hương	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về hoạt động xuất khẩu và phân tích thực trạng xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường EU; - Đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam sang thị trường EU đến hết năm 2025.
335.	Đại học	Đề xuất giải pháp quản lý nhập khẩu phế liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất tại các công ty nhựa tại Việt Nam	Phan Thị Chiên; Lương Thị Hiền; Trần Thị Minh Anh	Ths. Trần Hải Việt	- Cơ sở lý luận về phế liệu nhập khẩu; - Tìm hiểu thực trạng nhập khẩu phế liệu phục vụ hoạt động sản xuất tại công ty nhựa tại Việt Nam; - Đề xuất giải pháp quản lý nhập khẩu phế liệu phục vụ hoạt động sản xuất tại công ty nhựa tại Việt Nam.
336.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu container tại cảng Transvina	Bùi Thị Thu Trang; Nguyễn Thị Quỳnh Anh; Đinh Quang Minh	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về giải phóng tàu container; - Lập kế hoạch giải phóng tàu Vietsun Fortune tại cảng Transvina.
337.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu Nam Phát Star và tàu Trung Huy 588 hàng khô cho cảng Vật Cách trong quý II năm 2019	Phạm Thị Mơ; Đào Trung Đức	TS. Nguyễn Hữu Hùng	- Xác định quy trình giải phóng 2 tàu hàng khô mà công ty cổ phần cảng Vật Cách đã kí hợp đồng xếp dỡ; - Tính toán chỉ số năng suất xếp dỡ của các thiết bị làm hàng tại cầu cảng và kho bãi; - Đưa ra kế hoạch, sắp xếp thiết bị và nhân lực

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hợp lý để kịp tiến độ mà chủ tàu yêu cầu.
338.	Đại học	Tính toán lựa chọn đơn chào hàng để đi đến ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty TNHH Hàng hải PHC trong quý II 2019	Trần Thị Phương Nhi; Nguyễn Thị Phương Thảo; Phạm Thị Thu Thảo	TS. Phạm Việt Hùng	- Tìm hiểu cơ sở lý luận về khai thác tàu chuyển; - Nghiên cứu tìm hiểu thực trạng hoạt động của công ty TNHH Hàng hải PHC, từ đó lựa chọn đơn chào hàng để ký kết và tổ chức khai thác cho hợp đồng tàu chuyển của công ty.
339.	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu chở hàng container của công ty Marina Logistics and Agencies Co. LTD tại cảng Hải An	Nguyễn Thị Huyền; Nguyễn Thị Nga; Đỗ Thị Mai	Ths. Trần Văn Lâm	- Giới thiệu về cảng Hải An; - Giới thiệu về công ty MARINA LOGISTICS AND AGECNCIES CO.Ltd; - Tìm hiểu quy trình và lập kế hoạch giải phóng tàu HAIAN PARK
340.	Đại học	Tổ chức thực hiện dịch vụ đại lý tàu biển cho công ty Đại lý hàng hải Việt Nam chi nhánh Hải Phòng (VOSA Hải Phòng)	Đỗ Thu Uyên; Nguyễn Thị Minh Phương; Kiều Anh Trâm	Ths. Trương Thế Hình	- Nghiên cứu cơ sở lý luận, nghiệp vụ đại lý tàu biển; - Nghiên cứu tìm hiểu công tác tổ chức thực hiện dịch vụ đại lý tàu biển tại công ty Đại lý hàng hải Việt Nam chi nhánh Hải Phòng (VOSA Hải Phòng).
341.	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác đội tàu hàng khô của Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	Nguyễn Thị Thanh Hương; Bùi Hoa Mai; Hứa Hoài Thư	Ths. Hồ Thị Thu Lan	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về khai thác tàu; - Đánh giá thực trạng hoạt động khai thác đội tàu hàng khô của Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam, từ đó đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác.
342.	Đại học	Tổ chức thực hiện dịch vụ giao nhận lô hàng hóa xuất nhập khẩu cho Công ty cổ phần dịch vụ Logistics Đại Cồ Việt	Ngô Thị Ngân Giang; Phạm Thị Ngọc Diệp;	Ths. Trương Thị Minh Hằng	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu đóng trong container; - Phân tích nghiệp vụ giao nhận hàng hóa xuất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
			Phạm Thị Việt Hằng		nhập khẩu bằng đường biển tại công ty cổ phần Logistics Đại Cồ Việt. - Tổ chức thực hiện dịch vụ giao nhận lô hàng xuất nhập khẩu tại công ty cổ phần dịch vụ Logistics Đại Cồ Việt.
343.	Đại học	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu hàng bách hóa của công ty TNHH Hàng hải PHC trong quý II năm 2019	Bùi Thị Hồng; Nguyễn Thị Thu Hương; Phạm Hồng Quyên	Ths. Bùi Thanh Hải	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về khai thác tàu chuyên; - Nghiên cứu chung về công ty TNHH Hàng hải PHC, từ đó lập kế hoạch cho đội tàu hàng bách hóa của công ty TNHH Hàng hải PHC trong quý II năm 2019.
344.	Đại học	Nghiên cứu quy trình ký kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm thân tàu tại Công ty Vận tải biển Vinalines	Đào Thế Huy; Phùng Anh Sơn; Trần Bảo Ngọc	TS. Nguyễn Thị Liên	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về bảo hiểm thân tàu; - Nghiên cứu quy trình ký kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm thân tàu của tàu Tây Sơn 2 tại công ty vận tải biển Vinalines.
345.	Đại học	Nghiên cứu lợi thế địa lý tự nhiên của Việt Nam đối với việc phát triển kinh tế biển trong thời kỳ hội nhập	Vũ Mỹ Linh; Nguyễn Khánh Chi; Nguyễn Ngọc Bảo Anh; Dương Đại Khánh	Ths. Nguyễn Thị Hương	- Tìm hiểu thực trạng địa lý tự nhiên đối với phát triển ngành kinh tế biển trong thời kỳ hội nhập; - Đánh giá các yếu tố địa lý tự nhiên của Việt Nam trong thời kỳ hội nhập đối với phát triển ngành vận tải biển.
346.	Đại học	Thiết kế, chế tạo cụm chi tiết nhát bao xi măng tự động	1. Phạm Hùng Bình – CĐT55ĐH 2. Trần Văn Công – CĐT55ĐH 3. Bùi Minh Tân – CĐT54ĐH	TS. Hoàng Mạnh Cường	Phân tích sự hoạt động của cụm chi tiết nhát bao xi măng tự động trong các nhà máy xi măng, từ đó sẽ đi thiết kế, chế tạo và lập trình điều khiển cho một mô hình thu nhỏ của cụm thiết bị này.
347.	Đại học	Thiết kế cầu trục sức nâng 15/3T, khẩu độ	1. Phùng Mạnh Linh 2. Nguyễn Quang Minh	ThS. Phạm Đức	-Giới thiệu chung

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		17m, chiều cao nâng 10m cho Công ty TNHH Cơ khí sửa chữa Hoàng Kiên - Hà Nội	3.Nguyễn Tiến Đạt		-Tính toán kết cấu thép của cầu trục -Tính toán cơ cấu nâng chính của cầu trục -Tính toán cơ cấu nâng phụ của cầu trục -Tính toán cơ cấu di chuyển cầu trục -Tính toán cơ cấu di chuyển xe con của cầu trục
348.	Đại học	Thiết kế bán công trục sức nâng 10 tấn, chiều cao nâng 9m, khẩu độ L = 10m	1.Nguyễn Minh Tuấn 2.Trần Mạnh Trường	ThS. Phạm Thị Yến	-Giới thiệu chung -Tính toán kết cấu thép của dầm bán công trục -Tính toán cơ cấu nâng -Tính toán cơ cấu di chuyển xe con
349.	Đại học	Nghiên cứu hiện tượng cong biến trên động cơ xe TOYOTA INNOVA và các cảm biến gắn trên động cơ.	1.Nguyễn Văn Hoàng 2.Phạm Văn Luyến	GS.TS. Lê Viết Lượng	
350.	Đại học	Tính toán thiết kế hệ thống tời cô dây đứng cho tàu có tải trọng 500 tấn và lập quy trình gia công trục tời	1, Đặng Phương Nam 2, Vũ Trung Đức 3, Vũ Văn Ngọc	1.Mai Tuyết Lê 2.Đào Ngọc Biên 3.Nguyễn Mạnh Nền	- Nghiên cứu tổng quan về hệ thống tời neo tàu thủy; - Thiết kế hệ thống thống tời cô dây đứng cho tàu có tải trọng 500 tấn; - Lập quy trình gia công trục tời.
351.	Đại học	Ứng dụng phần mềm Autodesk Inventor kiểm tra bền và lập quy trình gia công tay biên động cơ...	1, Vũ Văn Luân 2, Trần Văn Trường 3, Vũ Văn Toại	1.Vũ Thị Thu Trang 2. Hoàng Văn Nam	- Tổng quan về tay biên động cơ; - Tính toán thiết kế tay biên động cơ; - Ứng dụng phần mềm Autodesk Inventor kiểm tra bền; - Lập quy trình gia công tay biên động cơ.
352.	Đại học	Tính toán thiết kế và lập quy trình gia công chi tiết điển hình của hệ thống tái chế nhựa	1, Trần Việt Anh 2, Trần Văn Đông 3, Lê Đại Phúc 4, Lều Văn Thiện	1, Phạm Ngọc Ánh 2.Mai Tuyết Lê	- Tổng quan về máy tái chế nhựa;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
			5, Vũ Văn Minh		- Tính toán thiết kế chi tiết điển hình của hệ thống tái chế nhựa; - Lập quy trình gia công và chế tạo mô hình chi tiết điển hình của hệ thống tái chế nhựa.
353.	Đại học	Thiết kế và chế tạo khuôn ép phun nhựa cho sản phẩm khay đựng thuốc	1. Nguyễn Văn Thảo 2. Nguyễn Thành Chung 3. Đào Huy Hải	1. Đào Ngọc Biên 2. Nguyễn Mạnh Nền 3. Vũ Thị Thu Trang	- Tổng quan về khuôn ép nhựa; - Thiết kế khuôn ép phun nhựa cho sản phẩm khay đựng thuốc; - Chế tạo mô hình khuôn ép phun nhựa cho sản phẩm khay đựng thuốc.
354.	Đại học	Thiết kế chế tạo máy uốn thép xây dựng	1. Hoàng Anh Tú 2. Vũ Minh Hiếu 3. Nguyễn Việt Công	1, Hoàng Văn Nam	- Tổng quan về máy uốn thép xây dựng; - Tính toán thiết kế 01 máy uốn thép xây dựng; - Chế tạo 01 máy uốn thép xây dựng.
355.	Đại học	Lập quy trình sửa chữa bảo dưỡng động cơ Ô tô Toyota Vios 1NX-FE	1. Vũ Đức Anh 2. Nguyễn Thị Diên 3. Đặng Văn Dương 4. Ngô Thế Mạnh 5. Phạm Chí Thanh	GS.TS. Lê Viết Lượng	
356.	Đại học	Thiết kế các hệ thống trên xe du lịch 7 chỗ dựa theo xe tham khảo Toyota Inova.	1. Nguyễn Đình Dương 2. Nguyễn Trung Đạt 3. Đỗ Mạnh Huy 4. Lê Khánh Trình 5. Lê Văn Sinh	PGS.TS. Lê Anh Tuấn	
357.	Đại học	Thiết kế các hệ thống trên xe Ô tô du lịch 7 chỗ.	1. Nguyễn Mạc Quy 2. Phạm Hải Ninh 3. Lưu Thu Hiền 4. Hoàng Trung Thành 5. Lê Văn Nghĩa	ThS. Nguyễn Văn Hoàn	
358.	Đại học	Thiết kế máy nâng container bên trong kiểu Konecranes Straddle	1. Trần Văn Phi 2. Phạm Mạnh Tùng 3. Lê Đức Tiệp	ThS. Phạm Đức	-Giới thiệu chung -Tính toán cơ cấu nâng hạ hàng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Carrier DE54 của Tập đoàn Konecranes dùng xếp dỡ hàng container 20'-40' cho Công ty cổ phần container Việt Nam(VICONSHIP).	4.Đào Thị Như Trang.		- Tính toán kết cấu thép của máy nâng - Tính toán các cơ cấu truyền động của khung mang container - Tính toán kết cấu thép khung mang container
359.	Đại học	Lập quy trình sửa chữa lớn cần trục ô tô Q =16T	1.Lê Thị Ngọc My 2.Nguyễn Văn Lợi 3.Trần Văn An	TS. Nguyễn Lan Hương	-Lập quy trình sửa chữa chung - Lập quy trình sửa chữa kết cấu thép cần - Lập quy trình sửa chữa cơ cấu nâng - Lập quy trình sửa chữa cơ cấu quay
360.	Đại học	Thiết kế công trục Q = 25 T, H= 12m, L= 30m cho xưởng sửa chữa cano.	1.Mai Thị Lệ 2.Nguyễn Xuân Tráng 3.Trần Anh Tú	ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương	
361.	Đại học	Thiết kế cầu trục 2 dầm sử dụng gầu ngoạm để nâng hạ sắt phế liệu cho Nhà máy sản xuất gang thép Thái Nguyên với Q = 2,5 Tấn, L = 15m, Hn = 12m	1.Nguyễn T. Hoàng Hương 2.Lưu Trọng Đạt 3.Đồng Xuân Quyết	ThS. Bùi Thị Diệu Thúy	-Giới thiệu chung -Tính toán cơ cấu nâng hạ hàng - Tính toán cơ cấu di chuyển xe con -Tính toán kết cấu thép của cầu trục
362.	Đại học	Thiết kế máy nâng một gầu dỡ tải phía trước, dung tích gầu 1,4 m ³	1.Vũ Văn Đức Phú 2.Đỗ Quốc Huy 3.Lê Quang Anh	ThS. Lê Thị Minh Phương	-Giới thiệu chung -Tính toán cơ cấu xoay gầu. -Tính toán cơ cấu nâng hạ cần - Tính ổn định máy xúc -Lập quy trình sửa chữa cơ cấu nâng cần của máy xúc.
363.	Đại học	Thiết kế kho lạnh bảo quản thịt lợn đông lạnh	Đỗ Văn Đàn Phạm Văn Diện	Thẩm Bội Châu	Nội dung đề tài bao gồm: Xác định kích thước và kết cấu kho lạnh; Tính toán xác định sản lượng lạnh của hệ thống; Tính chọn các thiết bị cơ bản của hệ thống làm lạnh.
364.	Đại học	Thiết kế hệ thống ĐHKK sở chỉ huy phòng không – không quân quốc gia	Vũ Trọng Sơn Nguyễn Thị Dương Nguyễn Tuấn Thành	Đặng Văn Trường Nguyễn Mạnh Chiếu	Nội dung đề tài bao gồm: Tính toán xác định sản lượng của hệ thống ĐHKK; Lựa chọn phương án thiết kế hệ thống ĐHKK;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Tính chọn các thiết bị cơ bản của hệ thống ĐHKK.
365.	Đại học	Thiết kế hệ thống ĐHKK cho căn biệt thự ở Từ Sơn Bắc Ninh	Đông Xuân Duy Hoàng Văn Hạnh	Dương Xuân Quang	Nội dung đề tài bao gồm: Tính toán xác định sản lượng của hệ thống ĐHKK; Lựa chọn phương án thiết kế hệ thống ĐHKK; Tính chọn các thiết bị cơ bản của hệ thống ĐHKK.
366.	Đại học	Thiết kế kho lạnh bảo quản thịt bò đông lạnh dung tích 50 tấn	Đặng Đình Minh Đặng Văn Duy	Thắm Bội Châu	Nội dung đề tài bao gồm: Xác định kích thước và kết cấu kho lạnh; Tính toán xác định sản lượng lạnh của hệ thống; Tính chọn các thiết bị cơ bản của hệ thống làm lạnh.
367.	Đại học	Thiết kế hệ thống ĐHKK cho căn biệt thự có diện tích mặt sàn 300 m ²	Nguyễn Văn Thuận Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyễn Mạnh Chiêu	Nội dung đề tài bao gồm: Tính toán xác định sản lượng của hệ thống ĐHKK; Lựa chọn phương án thiết kế hệ thống ĐHKK; Tính chọn các thiết bị cơ bản của hệ thống ĐHKK.
368.	Đại học	Thiết kế hệ thống lạnh hai buồng lạnh bảo quản thực phẩm	Phạm Văn Khoa Trương Ngọc Mạnh	Lê Văn Điềm	Nội dung đề tài bao gồm: Tính toán xác định sản lượng lạnh của hệ thống; Tính chọn các thiết bị cơ bản của hệ thống làm lạnh; Lập quy trình khai thác
369.	Đại học	Research on improving the LCL shipment exported at Hanotrans Co., Ltd	Lê Thanh Trà	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
370.	Đại học	Research on evaluating the business performance of Ocean Freight Forwarding service at DH Logistics Hai Phong	Phạm Đại Sơn	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
371.	Đại học	Research on evaluating the competitiveness of	Nguyễn Thu Uyên	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Dong Bac trading and transport joint stock company			
372.	Đại học	Research on improvement road transport operation at Hung Loc Phat Transport	Đoàn Thị Phương Thảo	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
373.	Đại học	Evaluation on road transport operation at Yoko logistics Company	Đặng Vũ Khôi	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
374.	Đại học	Rsearch on CFS activities at Tan Cang 128-Hai Phong Joint Stock Company	Trần Vinh	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
375.	Đại học	Research and analyzing the business performance of Hai Phong Branch	Nguyễn Minh Anh	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
376.	Đại học	Evaluating the import activity of the marine materials suppliers of Hai An Company, Hai Phong Branch	Chu Gia Huy	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
377.	Đại học	Researching on reducing delivery time at Delta company	Trần Hoài Thu	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
378.	Đại học	Research on Evaluating road transport management at Dong Tai Global Logistics and Trading company limited	Nguyễn Ngọc Ánh	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
379.	Đại học	Research on improving management and exploitation of truck fleet at T&T company	Lê Thị Lưu	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
380.	Đại học	Evaluation on the efficiency of temporary import for re-export activities of dry fruits at Cat Van bonded warehouse	Đinh Thị Hải Yến	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
381.	Đại học	Assessment on forwarding process for imported Doussie wood from Nigeria to Vietnam at Key Line Logistics and Transport company	Nguyễn Thị Thái Hà	TS. Nguyễn Hữu Hùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
382.	Đại học	Evaluating the management and exploitation of vehicle team of Ha Anh CO.LTD	Nguyễn Thị Hoa	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
383.	Đại học	Research on evaluating road transportation management at Hai Phong Transport, Trading, Import export Joint Stock Company	Đinh Thị Thùy Dương	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
384.	Đại học	Evaluation on performance of documentation process of ocean freight forwarding service at VIKI logistics company limited	Đinh Thị Việt Chi	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
385.	Đại học	A study on evaluating temporary import activities for frozen animal foods at Cat Van bonded warehouse	Bùi Thị Hoa	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
386.	Đại học	Assessment on the business efficiency of Sao Bien Joint stock company	Phạm Thị Lan	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
387.	Đại học	Evaluation on performance of sale activities at Max Service company	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
388.	Đại học	Evaluation on ocean freight forwarding services for LCL shipments at PL Logistics company	Bùi Ngô Thảo Hương	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
389.	Đại học	Evaluation on container yard planning at Hai An port	Hoàng Đức Thịnh	TS. Nguyễn Minh Đức	
390.	Đại học	Research on Forecasting Demand on the Liner Services from Hai Phong to Ho Chi Minh of GEMADEPT	Vũ Hoàng Anh	TS. Nguyễn Minh Đức	
391.	Đại học	Evaluation on Performance of Ocean Freight Forwarding Service of AnThanh Phat	Đoàn Nguyên Thạch Thảo	TS. Nguyễn Minh Đức	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Logistics limited company			
392.	Đại học	Analysis on business performance of import forwarding service at schenker limited company	Lưu Hải Anh	TS. Nguyễn Minh Đức	
393.	Đại học	Evaluating business performance of Vietnam Ocean Shipping Joint Stock Company	Chu Thị Mỹ Linh	TS. Nguyễn Minh Đức	
394.	Đại học	Evaluation on the ocean freight forwarding services at Hanotrans Hai Phong	Trần Thị Hà Phương	TS. Nguyễn Minh Đức	
395.	Đại học	Evaluation on freight forwarding services for exported shipments at Pegasus Global Logistics Co., Ltd	Nguyễn Việt Trinh	TS. Nguyễn Minh Đức	
396.	Đại học	Analysis on the business performance of bonded warehouse at Thanh Huyen company Ltd	Đoàn Hà Phương	TS. Nguyễn Minh Đức	
397.	Đại học	Risks assessment in ocean freight forwarding process for imported goods in Song Minh Co., Ltd	Phạm Thị Thanh Mai	TS. Nguyễn Minh Đức	
398.	Đại học	Evaluating the quality of freight forwarding service for imported cargoes at Sejung shipping company limited	Đặng Thị Phương Thảo	TS. Nguyễn Minh Đức	
399.	Đại học	Evaluatng the shipping agencyactivities at Thai Binh Duong joint stock company	Lê Nhân Khang	TS. Nguyễn Minh Đức	
400.	Đại học	Research and recommend the application of E-port to the receiving and delivering containers process at Hai An Port	Lê Tiến Đạt	TS. Nguyễn Minh Đức	
401.	Đại học	Research on Evaluating Quality of the Freight Forwarding Service at	Trần Ngọc Diệp	TS. Phạm Thị Yến	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Duyen Hai Road Transport Limited Company			
402.	Đại học	Research on personnel management in Vat Cach port	Nguyễn Thị Tâm	TS. Phạm Thị Yến	
403.	Đại học	Evaluating sales department operation in Glory logistics	Bùi Minh Đức	TS. Phạm Thị Yến	
404.	Đại học	Evaluating the business performance of Hoang Phuong trade and transport company	Ngô Việt Chung	TS. Phạm Thị Yến	
405.	Đại học	Research on the efficiency of container yard operation in Nam Hai Terminal	Nguyễn Xuân Đức Thắng	TS. Phạm Thị Yến	
406.	Đại học	Evaluation on the business performance of Viet Hoa import-export company	Trần Thị Thanh Lan	TS. Phạm Thị Yến	
407.	Đại học	Evaluation of business performance of Key Line logistics and transport co., Ltd	Nguyễn Thị Thu Hảo	TS. Phạm Thị Yến	
408.	Đại học	Evaluation on Customer Satisfaction of Air Freight Service at Sealion International Transport and Trade Limited company	Trần Thị Minh Phụng	TS. Phạm Thị Yến	
409.	Đại học	Evaluating the competitiveness of Doan Xa port joint stock company	Phạm Quốc Thụ	TS. Phạm Thị Yến	
410.	Đại học	Evaluation on the performance of road transport service at Mai Thu Trading and Service co.,ltd	Đỗ Vũ Ngọc Minh	TS. Phạm Thị Yến	
411.	Đại học	Evaluation on the business result of Hai Phong Port JSC from 2015 to 2017	Vũ Tiến Thành	TS. Phạm Thị Yến	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
412.	Đại học	Research on evaluating customer service quality at VIKI logistics CO.,LTD	Nguyễn Văn Hoàng	TS. Phạm Thị Yến	
413.	Đại học	Evaluation on service quality of Transimex Branch in Hai Phong	Nguyễn Quang Hiếu	ThS. Vũ Lê Huy	
414.	Đại học	Risks assessment on ocean freight forwarding service for imported FCL shipments at Vinafreight Co., Ltd	Bùi Đức Thịnh	ThS. Vũ Lê Huy	
415.	Đại học	Evaluating and improving the competitiveness of a logistics service provider: A case of Neat Logistics	Nguyễn Minh Thư	ThS. Vũ Lê Huy	
416.	Đại học	Research on evaluating and improving the efficiency of CFS operation at GLC	Đoàn Thị Hạnh	ThS. Vũ Lê Huy	
417.	Đại học	Application of SERVPERF model in evaluating quality of freight-forwarding service for expored shipments at Pegasus Global Logistics	Trần Thị Hà Phương	ThS. Vũ Lê Huy	
418.	Đại học	Evaluating quality of FCL freight-forwarding service for export at Kestrels Logistics company limited	Trần Thị Khánh Huyền	ThS. Vũ Lê Huy	
419.	Đại học	Research on improving customer satisfaction on logistics services for fertilizer at Traco no.1	Trần Hoài Nam	ThS. Vũ Lê Huy	
420.	Đại học	A study on evaluating the business performance of logistics activities at Dinh Vu Port	Mai Thị Hồng Hạnh	ThS. Vũ Lê Huy	
421.	Đại học	Improvement on the export quality of Linh Phat trading and transport co., Ltd from comprehending relevant legal systems	Hoàng Thị Thu Hường	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
422.	Đại học	Evaluation of container handling operation at Chua ve Terminal	Trần Hà Phương	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
423.	Đại học	Evaluation of operation perfprance in road transport at TNN Logistics Company	Đỗ Thị Diệu Linh	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
424.	Đại học	Evaluating the efficiency of road transport service in THS transport trading limited lialility company	Đào Thị Phương Anh	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
425.	Đại học	Evaluating the performance of road operation at Dong Tai Global logistics	Trần Hoàng Dương	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
426.	Đại học	Evaluating the performance of freight forwarding service at TONKIN joint stock company	Lê Phương Trinh	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
427.	Đại học	Improvement on scrap materials import activities of Hai Ha Tuyen company from comprehending relevant	Đào Thị Thanh Hằng	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
428.	Đại học	Evaluation of customer service quality at Key Line Logistic & Transportation co.,ltd	Nguyễn Thị Thanh Tâm	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
429.	Đại học	Evaluating the performance of road transport operation at Hang Hai Shipping ans Trading Company Limited	Phạm Thành Long	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
430.	Đại học	Research on improvement road transport operation at Hung Loc Phat Transport	Lê Phương Thảo	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
431.	Đại học	Evaluation of export process in Cheng-V Comapany limited	Phạm Thanh Tú	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
432.	Đại học	Evaluating quality of freight fowardimg	Lê Thị Tố Uyên	ThS. Phạm Thị Mai Phương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		services at THC IMEXCO			
433.	Đại học	Evaluate of transport service quality in world wide logistics company	Nguyễn Thị Ngọc Như	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
434.	Đại học	Recommendations to promote stone powder export activity to Indian Market in Khang Thịnh Limited company	Nguyễn Thị Thanh Hoa	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
435.	Đại học	Evaluation and selection on Freight Forwarders Performance for Asia route at Ge Hai Phong	Nguyễn Thị Minh Thu	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
436.	Đại học	Research on factorial affecting on selection outsourcing suppliers at Nissin Logistics VN	Lại Giang Nam	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
437.	Đại học	Research on improving delivery and receiving process for seaborne exported shipments at Kaizen Co., Ltd	Đỗ Đức Sơn	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
438.	Đại học	Evaluating the quality of freight forwarding service	Vũ Việt Nam	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
439.	Đại học	Research on improving freight forwarding process for containerized cargo at Nam Hai Port JSC	Nguyễn Thùy Linh	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
440.	Đại học	Research on freight forwarding process of import cargo at Khai Minh Global Company	Nguyễn Bích Ngọc	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
441.	Đại học	Analysis on the import and export process of FCL cargoes at Dat Long Phat Company	Đặng Anh Dũng	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
442.	Đại học	Evaluating of small freight- forwarders in Hai Phong city	Nguyễn Thu Trang	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
443.	Đại học	Research on improving road transportation of Petroleum transport and supply jsc	Nguyễn Đức Huy	PGS. TS. Dương Văn Bạo	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
444.	Đại học	Identify logistics provider level of INTERPLUS joint stock company interplus	Trần Anh Khôi	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
445.	Đại học	Research on the improvement of capacity utilization of Tan Vu Container Terminal.	Vũ Anh Tuấn	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
446.	Đại học	Evaluation the forwarding process in Hai An transport and stevedore JSC	Trần Đình Trung	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
447.	Đại học	Evaluation on import forwarding process at MH Global Logistics Co.,Ltd	Phí Quang Minh	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
448.	Đại học	The freight forwarding activities in imported goods process in THAHUCO	Nguyễn Thị Huệ Anh	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
449.	Đại học	Evaluation the forwarding service for imported goods at worldwide Logistics VN Co., LD	Nguyễn Đức Huân	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
450.	Đại học	Research on application of ERP system at HPH depot	Nguyễn Quang Trường	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	
451.	Đại học	Solutions to optimize transportation cost in LG Electronics Haiphong Vietnam	Lý Quỳnh Trang	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	
452.	Đại học	Evaluating service quality of Blue Ocean Shipping Agents through SERVPERFmethod	Đỗ Hương Giang	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	
453.	Đại học	Evaluation on customer satisfaction of the freight forwarding service quality at Asia Logistics and Trading Joint Stock Company	Phạm Mai Linh	ThS. Đoàn Trọng Hiếu	
454.	Đại học	Risk assessment of freight forwarding process for imported cargo in Key Line logistics &	Đỗ Ngọc Bảo Linh	ThS. Đoàn Trọng Hiếu	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		transportation limited liability company			
455.	Đại học	Assessment of customer satisfaction of forwarding service in Sao Bien Trading JSC	Phạm Thị Hoài Thương	ThS. Đoàn Trọng Hiếu	
456.	Đại học	Assessing the marketing strategy in Dong Tai Global transport company limited	Vũ Lê Thuỷ Trang	ThS. Trần Hải Việt	
457.	Đại học	Evaluating the competences at employees in Dong Tai Global Logistics and Trading Company Limited	Hoàng Minh Thuận	ThS. Trần Hải Việt	
458.	Đại học	Proposing solution to solv risks arising in forwarding process of export goods at Branch of Nippon Express Viet Nam- Dinh Vu Logistics	Đào Thị Khánh Linh	ThS. Trần Hải Việt	
459.	Đại học	Evaluate of Peronal management in Vietnam Rainbow Logistics company	Lê Thị Nhật	ThS. Trần Hải Việt	
460.	Đại học	Evaluation the export forwarding service at HSC Logistics	Nguyễn Thành Trung	ThS. Trần Hải Việt	
461.	Đại học	Evaluating of the quality of the air freight forwarding service at SME Logistics Joint Stock Company	Lại Thảo Uyên	ThS. Hoàng Thị Lịch	
462.	Đại học	Research on evaluating the seafarer supplying service in vosco	Melicia Monica Mateus Chambalanda	ThS. Hoàng Thị Lịch	
463.	Đại học	Research on ocean freight forwarding process on exported goods at Hanotrans	Nguyễn Quốc Hưng	ThS. Hoàng Thị Lịch	
464.	Đại học	Analysis on management of bonded warehouse at Gemadept Haiphong One Member Company Limited	Nguyễn Thị Ngọc Minh	ThS. Bùi Thị Thùy Linh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
465.	Đại học	Evaluations on road transport service suppliers of Green Galaxy Logistics company limited	Lê Thị Thùy Linh	ThS. Bùi Thị Thùy Linh	
466.	Đại học	Evaluating customer satisfaction on freight forwarding services of WorldWide Logistics Co, Lt	Ngô Minh Thái	ThS. Bùi Thị Thùy Linh	
467.	Đại học	Evaluation of business performance at Green Galaxy Logistics company limited	Nguyễn Thị Phương Ngọc	ThS. Vũ Phương Thảo	
468.	Đại học	Study on risk management in logistics activities at DH Logistics joint stock company	Nguyễn Tuấn Hiệp	ThS. Vũ Phương Thảo	
469.	Đại học	Evaluating the quality of logistics services at Kaizen Haiphong company limited	Lê Minh Thành	ThS. Vũ Phương Thảo	
470.	Đại học	Evaluation of crew management at The Transportation and Trading Services Joint Stock Company (TRANSCO)	Nguyễn Quỳnh Anh	Hoàng Thị Lịch	
471.	Đại học	Evaluating competitiveness of Port of Haiphong JSC - Tan Vu Terminal	Phùng Ngọc Anh	Vũ Phương Thảo	
472.	Đại học	Assessing the occupational safety at Phu An Shipping Joint Stock Company	Tạ Hoàng Anh	Hoàng Thị Lịch	
473.	Đại học	Assessing the planning for ship dispatch at PTSC Dinh Vu	Lê Huệ Chi	Hoàng Thị Lịch	
474.	Đại học	Evaluation of customers' satisfaction of shipbuilding service at Vietnam Fishery Mechanical Shipbuilding J.S.C (FISHIPCO)	Nguyễn Thị Phương Loan	Bùi Thị Thùy Linh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
475.	Đại học	Assessment of Procedures for Ship Maintenance at Vietnam Ocean Shipping Joint Stock Company (VOSCO)	Maduanusi Kenechuk Maxwell	Bùi Thị Thùy Linh	
476.	Đại học	Evaluation of containerized cargoes loading and unloading process at Doan Xa port Joint Stock Company	Nguyễn Trà Mi	Vũ Phương Thảo	
477.	Đại học	Evaluating crew quality at International Labour and Services Stock Company	Trương Thế Sang	Vũ Phương Thảo	
478.	Đại học	Recommendations to Improve the Freight Forwarding Procedures at Ecotruck Technology Joint Stock Company	Vũ Hùng Cường	Bùi Thị Thùy Linh	
479.	Đại học	Evaluations on the forwarding procedure of imported goods at Dolphin sea air services corporation - Hai Phong branch	Ngô Thị Hương Giang	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
480.	Đại học	Assessment on business operation of bonded warehouse Tradimexco	Nguyễn Thu Nga	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
481.	Đại học	Research on evaluating the freight forwarding procedure at Green Sea logistics	Đỗ Hoàng Minh	TS. Nguyễn Hữu Hùng	
482.	Đại học	Research on sales activities in Hung Phat forwarding company	Hoàng Tiến Sơn	TS. Nguyễn Minh Đức	
483.	Đại học	Evaluating business efficiency of Traco joint stock company	Phạm Trường Sơn	TS. Nguyễn Minh Đức	
484.	Đại học	Evaluating the FCL export service at Bee logistics corporation - Hai Phong branch	Nguyễn Thu Trang	TS. Nguyễn Minh Đức	
485.	Đại học	Evaluating the freight forwarding process for shipment imported by sea at Chua Ve terminal	Nguyễn Việt Tùng	TS. Nguyễn Minh Đức	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
486.	Đại học	A research on evaluating the freight forwarding services for shipments exported by sea at Focus Shipping company	Bùi Văn Vinh	TS. Nguyễn Minh Đức	
487.	Đại học	Research on the improvement of vessels arriving procedures at Tan Vu Terminal	Mussagy Kalilkadal Ahmade	TS. Nguyễn Minh Đức	
488.	Đại học	Research on the improvement of warehouse operation at Petrolimex Haiphong	Nguyễn An Thu Cúc	TS. Nguyễn Minh Đức	
489.	Đại học	Research on petroleum demand forecasting activity at Petrolimex Haiphong	Ngô Thị Thu Thủy	TS. Nguyễn Minh Đức	
490.	Đại học	Research on evaluation of customer service activities at Petrolimex Haiphong	Nguyễn Sơn Xim	TS. Nguyễn Minh Đức	
491.	Đại học	Research on the improvement of road transport operation at Petrolimex Haiphong	Phạm Ngọc Huyền	TS. Nguyễn Minh Đức	
492.	Đại học	Research on evaluation of customer's satisfaction toward quality of freight forwarding service at THT Ltd Co.,	Hà Thị Thu Thảo	TS. Nguyễn Minh Đức	
493.	Đại học	Research on the improvement of capacity utilization at Dinh Vu terminal	Trần Nguyệt Thảo	TS. Nguyễn Minh Đức	
494.	Đại học	Research on evaluation of customer service quality at An Thịnh Phát Transport JSC	Đặng Quỳnh Trang	TS. Phạm Thị Yến	
495.	Đại học	Risk assessment on LCL import forwarding process in Thami Shipping and Air Freight Corporation	Phạm Thị Thu Hiền	TS. Phạm Thị Yến	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
496.	Đại học	Research on evaluation of shipping agency services at Vinaship JSC	Nguyễn Thị Kim Dung	TS. Phạm Thị Yến	
497.	Đại học	Evaluation on the efficiency of bulk carrier operation in VietNam Ocean Shipping JSC	Nguyễn Anh Duy	TS. Phạm Thị Yến	
498.	Đại học	Research on evaluating business performance of road transportation service at Delta Logistics Co., Ltd	Phạm Ngọc Anh	TS. Phạm Thị Yến	
499.	Đại học	Application ACSI model to assess the customer's satisfaction and loyalty to the transport services in Xuan Truong Hai Co., Ltd	Đàm Vũ Hà My	TS. Phạm Thị Yến	
500.	Đại học	Research on assessing the competitiveness of Tien Phong packaging joint stock company	Trần Thị Thủy Tiên	TS. Phạm Thị Yến	
501.	Đại học	Research on evaluation of freight forwarding services at Green Galaxy logistics Co., Ltd	Bùi Anh Đức	TS. Phạm Thị Yến	
502.	Đại học	Evaluation on operational efficiency of freight forwarding services at Anslog advice and solution logistics JSC	Nguyễn Đức Anh	TS. Phạm Thị Yến	
503.	Đại học	Evaluation of personel management at Hai Phong transport, trading, import and export JSC	Lê Đức Lộc	TS. Phạm Thị Yến	
504.	Đại học	Evaluation on quality of logistics services in Vietnam-Japan International transport Co., Ltd	Lê Thủy Dương	TS. Phạm Thị Yến	
505.	Đại học	Evaluating export activity of Textile and Garment to EU market at May Hai joint stock company	Trần Hoàng Long	TS. Phạm Thị Yến	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
506.	Đại học	Evaluating business performance of An Hung trading and import - export joint stock company	Phạm Quang Duy	ThS. Vũ Lê Huy	
507.	Đại học	Risk assessing in ocean freight forwarding process for exported cargo in THC import export limited company	Vũ Văn Huy	ThS. Vũ Lê Huy	
508.	Đại học	Evaluating the business result of Vietnam Container Shipping JSC	Tạ Thị Mai Ngọc	ThS. Vũ Lê Huy	
509.	Đại học	Evaluation customer satisfaction about air freight service in JD logistics company	Nguyễn Phương Anh	ThS. Vũ Lê Huy	
510.	Đại học	Evaluating air cargo operation of Hanotrans logistics in Cat Bi airport	Nguyễn Như Bình Minh	ThS. Vũ Lê Huy	
511.	Đại học	Determination of factors affecting on selection a outsourcing provider at Kestrels logistics	Đinh Cao Tuấn	ThS. Vũ Lê Huy	
512.	Đại học	Assessing the current situation of temporary import and re-export activity at DKP logistics	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	ThS. Vũ Lê Huy	
513.	Đại học	Assessing the situation of logistics services at Vinalines logistics JSC - Hai Phong branch	Nguyen Thi Thanh Bình	ThS. Vũ Lê Huy	
514.	Đại học	Assessing and forecasting the results of the core logistics service at General Trade and Transport joint stock company	Trần Phú May	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
515.	Đại học	Research on risks assessment at the CFS of Vinabridge Ltd	Nguyễn Thu Hà	ThS. Nguyễn Thị Nha Trang	
516.	Đại học	Research on evaluating the business performance at Vinabridge Ltd	Phạm Phương Linh	ThS. Phạm Thị Mai Phương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
517.	Đại học	Research on evaluating quality of freight forwarding service at Vinabridge company	Bùi Hạnh An	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
518.	Đại học	Research on evaluating the business performance of freight forwarding service at Vinabridge limited company	Bùi Thị Yến Ngọc	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
519.	Đại học	Evaluating business performance of Nam Viet Maritime joint stock company	Trần Thị Thùy Trang	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
520.	Đại học	Evalutation of business performance at Trang Anh transport and trade JSC	Nguyễn Thị Thu Hương	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
521.	Đại học	Research on improvement of distribution network of HuongNam pharmaceutical & trading company limited	Hoàng Thị Vi	ThS. Phạm Thị Mai Phương	
522.	Đại học	Evalute the quality of forwarding service at Green Galaxy logistics company	Đỗ Thị Minh Anh	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
523.	Đại học	Research on evaluation of sale performance for logistics services at Sai Gon Newport corporation	Bùi Thục Trinh	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
524.	Đại học	Research on evaluating quality of freight forwarding service at Green Galaxy logistics company	Lê Thị Phương Anh	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
525.	Đại học	Research on improvement road transport operation and management at Tasa Transport	Nguyễn Thị Thu Thủy	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
526.	Đại học	Assessment on the performance of export forwarding service at Sinovitrans Logistics Co., LTD	Lã Bích Hoa	PGS. TS. Dương Văn Bạo	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
527.	Đại học	Research on improvement of product quality management at Chu Dau ceramic JSC	Phạm Kim Chi	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
528.	Đại học	Application of SERVQUAL model to evaluate the quality of logistics service in Hanotrans	Mai Thu Trang	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
529.	Đại học	Risk assessment on import freight forwarding activities at North Newport Logistics	Lê Thu Trang	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
530.	Đại học	Evaluating the quality of freight forwarding service for imported goods by sea at SLB Global Logistics Company limited	Nguyễn Thị Thu Thảo	PGS. TS. Dương Văn Bạo	
531.	Đại học	Evaluation on the business results of logistics activities of Anh Kiet Limited Company	Phạm Thị Hà My	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
532.	Đại học	Evaluation on import forwarding service at Nguyen Anh International trading Limited company limited	Phạm Thị Ngọc Mai	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
533.	Đại học	Assessment on the freight forwarding services at Song Minh JSC	Bùi Văn Mạnh	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
534.	Đại học	Đánh giá chất lượng nước mặt tại sông He đoạn chảy qua nhà máy cấp nước sông He - Dương Kinh, Hải Phòng	Nguyễn Thị Ngọc Linh Trần Thị Mẫn Bùi Thị Bích Đào	ThS. Đinh T. Thúy Hằng	- Tổng quan nhà máy cấp nước sông He. - Đánh giá chất lượng nước mặt tại sông He đoạn chảy qua nhà máy cấp nước sông He - Dương Kinh, Hải Phòng
535.	Đại học	Đánh giá chất lượng môi trường nước mặt trên sông Đa Độ đoạn	Đỗ Hải My Vũ Thị Minh Giang Nguyễn Thị Thùy Dung	TS. Phạm Thị Dương	- Tổng quan nhà máy nước Đình Vũ đến thị trấn Núi Đồi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		từ nhà máy nước Đình Vũ đến thị trấn Núi Đồi			- Đánh giá chất lượng môi trường nước mặt trên sông Đa Độ đoạn từ nhà máy
536.	Đại học	Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bền vững tại quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Đỗ Thị Thu Hằng Đoàn Minh Ngọc Nguyễn Thị Minh Hoa	ThS. Trần Hữu Long	- Tổng quan về xung đột môi trường - Tổng quan về Quận Hải An - Các xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước tại quận Hải An
537.	Đại học	Nghiên cứu các tác động và đề ra giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong ngành nông nghiệp tại TP Hải Phòng	Lương Thị Thùy Nguyễn Thảo Phương Phạm Thị Thúy	ThS. Bùi Đình Hoàn	- Tổng quan ngành Nông nghiệp Hải Phòng. - Nghiên cứu các tác động và đề ra giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong ngành nông nghiệp tại TP Hải Phòng
538.	Đại học	Đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 356 (đoạn từ ngã ba Hiền Hào đến ngã ba Áng Sỏi, huyện Cát Hải).	Trần Thị Vân Anh Nguyễn Phương Hoa Nguyễn Thị Hồng Ngọc	ThS. Đinh T. Thúy Hằng	Tổng quan dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 356 (đoạn từ ngã ba Hiền Hào đến ngã ba Áng Sỏi, huyện Cát Hải). - Đánh giá tác động môi trường của dự án
539.	Đại học	Nghiên cứu chế tạo vật liệu hấp phụ từ vỏ trấu để xử lý sắt và mangan trong nước ngầm	Nguyễn Thị Như Quỳnh Nguyễn Thị Thủy Lê Văn Hiếu	ThS. Đinh T. Thúy Hằng	Nghiên cứu chế tạo vật liệu hấp phụ từ vỏ trấu để xử lý sắt và mangan trong nước ngầm
540.	Đại học	Nghiên cứu và đánh giá về kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tụ Long	Bùi Thị Sen Hoàng Thị Minh Thúy Trần Đức Việt	TS. Ngô Kim Định	- Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tụ Long

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					- Nghiên cứu và đánh giá về kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty
541.	Đại học	Nghiên cứu hiện trạng chất lượng nước tại một số hồ, mương có dấu hiệu ô nhiễm trên địa bàn TP Hải Phòng	Nguyễn Thị Thu Phạm Thị Liên Hoàng Thị Phương	ThS. Đinh T Thúy Hằng	Nghiên cứu hiện trạng chất lượng nước tại một số hồ, mương có dấu hiệu ô nhiễm trên địa bàn TP Hải Phòng
542.	Đại học	Đánh giá tác động đến môi trường từ các nguồn phát sinh có liên quan đến chất thải của dự án xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ, Hải Phòng	Lưu Thị Kim Oanh Lê Thị Thu Trang Phạm Thị Khánh Hoà	ThS. Nguyễn T Như Ngọc	- Tổng quan dự án xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ, Hải Phòng - Nguồn phát sinh có liên quan đến chất thải của dự án - Đánh giá tác động đến môi trường từ các nguồn phát sinh có liên quan đến chất thải của dự án
543.	Đại học	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc và đề xuất 1 số biện pháp giảm thiểu	Bùi Thúy Hải Nguyễn Thị Hương Hà Thị Minh Thu	ThS. Nguyễn T Như Ngọc	- Tổng quan nguồn phát sinh chất thải rắn nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn nông nghiệp và đề xuất 1 số biện pháp giảm thiểu
544.	Đại học	Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bền vững tại huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.	Nguyễn Thị Huyền Đào Thị Minh Phượng Đào Thị Thu Thảo	ThS. Trần Hữu Long	- Tổng quan huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng. - Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bền vững tại huyện

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
545.	Đại học	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nước cấp sinh hoạt tại xã Hưng Nhân Vĩnh bảo & đề xuất các giải pháp	Nguyễn Ngọc Yến Vũ Thị Phương Phạm Như Mai	ThS. Trần Anh Tuấn	- Tổng quan về xã Hưng Nhân Vĩnh Bảo - Hiện trạng chất lượng nước cấp sinh hoạt tại xã Hưng Nhân Vĩnh bảo - Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nước cấp sinh hoạt tại xã Hưng Nhân Vĩnh bảo và đề xuất các giải pháp
546.	Đại học	Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bền vững tại Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	Trần Thu Hương Trịnh Thị Mai Hương Nguyễn Thị Hằng	ThS. Trần Hữu Long	- Tổng quan huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. - Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bền vững tại huyện
547.	Đại học	Đánh giá hiện trạng cấp nước tại một số Nhà máy cấp nước tại Hải Phòng và đề xuất các giải pháp mang lại hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm chi phí cho các nhà máy.	Tạ Thu Trang Phạm Thị Dương Trịnh Thị Thanh	TS. Phạm Thị Dương	- Tổng quan về một số Nhà máy cấp nước tại Hải Phòng - Đánh giá hiện trạng cấp nước tại một số Nhà máy cấp nước tại Hải Phòng và đề xuất các giải pháp
548.	Đại học	Quản lý và kiểm soát chất thải lỏng nhiễm dầu từ tàu biển tại khu vực cảng Hải Phòng	Dương Kiều Loan Bùi Thị Minh Hiền Nguyễn Thị Hạnh	TS. Ngô Kim Định	- Tổng quan hiện trạng phát sinh chất thải lỏng nhiễm dầu từ tàu biển tại khu vực cảng Hải Phòng - Các giải pháp quản lý và kiểm soát chất thải lỏng nhiễm dầu từ tàu biển tại khu vực cảng Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
549.	Đại học	Nghiên cứu chiết xuất GUM từ hạt quả cây Phượng Vỹ và ứng dụng để xử lý hiệu quả một số chất ô nhiễm trong nước thải.	Đinh Vũ Ngọc Minh Lê Hải Long Vũ Trọng Kỳ	TS. Ngô Kim Định	- Nghiên cứu chiết xuất GUM từ hạt quả cây Phượng Vỹ - Nghiên cứu ứng dụng để xử lý hiệu quả một số chất ô nhiễm trong nước thải.
550.	Đại học	Quản lý chất thải nguy hại tại khu công nghiệp Đình Vũ - Hải Phòng	Nguyễn Thị Hương Giang Vũ Ngọc Huyền Đào Thanh Hằng	ThS. Bùi Đình Hoàn	Tổng quan khu công nghiệp Đình Vũ - Hải Phòng - Hiện trạng và đề xuất các giải pháp quản lý chất thải nguy hại tại khu công nghiệp Đình Vũ.
551.	Đại học	Đánh giá hiện trạng công tác sức khỏe-an toàn-môi trường tại Công ty TNHH Chế Tạo Canadian Solar Việt Nam.	Đào Ngọc Anh Nguyễn Mạnh Cường Nguyễn Đình Sơn	Ths Bùi Thị Thanh Loan	- Tổng quan về Công ty TNHH Chế Tạo Canadian Solar Việt Nam. - Đánh giá hiện trạng công tác sức khỏe - an toàn -môi trường tại Công ty TNHH Chế Tạo Canadian Solar Việt Nam.
552.	Đại học	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã Dương Nội, Quận Hà Đông và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý	Lê Thị Thu Trần Thị Thuý Dương Nguyễn Thị Ngân Trịnh Như Quỳnh	ThS Nguyễn Thị Thu	- Tổng quan về xã Dương Nội, Quận Hà Đông - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã Dương Nội, - Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý
553.	Đại học	Đánh giá công tác quản lý môi trường và đề xuất giải pháp nâng cao	Nguyễn Thanh Tâm Bùi Đức Huy Đoàn Thị Nga	ThS Trần Anh Tuấn	- Tổng quan về công ty TNHH Halla electronics Vina

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hiệu quả công tác quản lý môi trường của công ty TNHH Halla electronics Vina			- Đánh giá công tác quản lý môi trường tại Công ty. - Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý môi trường của công ty
554.	Đại học	Nghiên cứu ứng dụng xúc tác trimetal hydroxit (Zn – Fe – Mg) trong phản ứng Fenton_Like để xử lý nước thải nhiễm màu	Nguyễn Đại Anh Vũ Võ Hải Hà Đặng Đức Chính	TS. Nguyễn Xuân Sang	- Tổng quan về xúc tác trimetal hydroxit (Zn – Fe – Mg) . - Nghiên cứu ứng dụng xúc tác trimetal hydroxit trong phản ứng Fenton_Like để xử lý nước thải nhiễm màu
555.	Đại học	Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường tại công ty TNHH Ống thép 190, Hồng Bàng, Hải Phòng	Phạm Hoài Nam Nguyễn Tiến Mạnh Trần Quang Hải	ThS. Trần Anh Tuấn	- Tổng quan công ty TNHH Ống thép 190, Hồng Bàng, Hải Phòng - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường tại công ty
556.	Đại học	Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường tại Công ty cổ phần Đồ hộp Hạ Long	Trương Thị Hồng Anh Nguyễn Mỹ Linh Nguyễn Vũ Thủy Đỗ Tất Vượng	ThS. Đinh T. Thúy Hằng	- Giới thiệu tổng quan, Công ty cổ phần Đồ hộp Hạ Long - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường tại Công ty
557.	Đại học	Đánh giá tác động môi trường của dự án: Xây dựng khu dân cư cho người có thu nhập thấp tại Khu dân cư An Đồng – Huyện An Dương”	Nguyễn Thị Ánh Nguyễn Kiều Ninh Phước Lưu Quang Vũ	ThS. Nguyễn Thị Thu	- Giới thiệu tổng quan dự án: Xây dựng khu dân cư cho người có thu nhập thấp tại Khu dân cư An Đồng – Huyện An Dương - Đánh giá tác động môi trường của dự án
558.					

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					
2					

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Chào mừng 20 năm kỷ niệm Khoa CNTT	23/11/2017	Phòng học Chuyên ngành Khoa CNTT	09 báo cáo, 35 đại biểu tham dự
2	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRONG GIAI ĐOẠN XÂY DỰNG VÀ BẢO TRÌ	12/2018	901- A6	30
3	MỘT SỐ KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI KỸ SƯ MỚI TỐT NGHIỆP TRONG CÔNG TÁC TƯ VẤN THIẾT KẾ CÁC CÔNG TRÌNH CHÍNH TRỊ	5/2019	901- A6	30
4	Hội thảo chuyên đề "CÔNG TÁC TRẮC ĐỊA TRONG KHẢO SÁT ĐỀ ĐIỀU"	08/01/2019	901 A6 Đại học Hàng hải Việt Nam	30
5	Hội thảo chuyên đề về “MỘT SỐ NGHIÊN CỨU TRONG LĨNH VỰC XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BIỂN”	15/01/2019	901 A6 Đại học Hàng hải Việt Nam	30
6	Hội thảo khoa học cấp khoa lần 1	Tháng 11/2019	Văn phòng khoa CSCB, phòng 505 nhà A6	50
7	Hội thảo khoa học cấp khoa lần 2	Tháng 04/2020	Văn phòng khoa CSCB, phòng 505 nhà A6	50
8	Hội thảo khoa học Điện – Điện tử	30/3/2020	Khoa Điện – Điện tử	30
9	Hội thảo Khoa học cấp Khoa T4/2019	14/04/2019	Văn Phòng khoa Đóng tàu	24
10	Hội nghị khoa học chuyên ngành hàng hải (chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11)	18/11/2018	P301-A2	33
11	Hội nghị khoa học chuyên ngành hàng hải (chào mừng ngày thành lập Trường 01/4)	29/03/2019	P301-A2	35

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
12	Hội thảo Kinh tế hàng hải và Logistics - động lực để hội nhập và phát triển kinh tế.	08h30 thứ sáu, ngày 19 tháng 04 năm 2019	Phòng Hội thảo số 2, Tầng 3, Nhà A1, Khu Hiệu bộ, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, số 484 Lạch Tray, Hải Phòng.	40
13	Hội thảo khoa học chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	11/2018	Phòng 204, nhà A3	25
14	Hội thảo khoa học chào mừng kỷ niệm thành lập trường	3/2019	Phòng 204, nhà A3	25
15	Hoạt động quản trị tại các Ngân hàng thương mại cổ phần	Tháng 8-2018	Ngân hàng NCB Hải Phòng	60
16	Cán bộ, giảng viên viện Cơ khí nghiên cứu khoa học - chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam	11.2015	Viện Cơ khí	30
17	Viện Cơ khí xây dựng CTĐT theo CDIO	4.2018	Viện Cơ khí	27
18	Hội nghị nghiệm thu Nhiệm vụ môi trường cấp Bộ “Đánh giá của hoạt động cảng biển nhóm I đến môi trường” – Mã số MT181001 (Giai đoạn 1)	06/12/2018	Phòng HTQT số 1 tầng 3 nhà A1	10
19	Hội nghị nghiệm thu nhiệm vụ môi trường cấp Bộ “Đánh giá thực trạng và xây dựng quy trình kiểm soát sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm tại các cảng biển Việt Nam. Áp dụng thử nghiệm tại khu vực cảng Hải Phòng” - Mã số MT 171003	10/12/2018	Phòng HTQT số 1 tầng 3 nhà A1	15
20	Hội thảo CDIO cấp bộ môn -BM Kỹ thuật môi trường	18/3/2019	P.401B nhà A6	15
21	Hội thảo khoa học chào mừng 63 năm ngày thành lập trường Đại học Hàng hải Việt Nam	29/3/2019	Phòng HTQT số 1 tầng 3 nhà A1	30
22	Hội thảo CDIO cấp Viện Môi trường – Chủ đề: “Giảng dạy tích hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ “	08/4/2019	Phòng hội thảo nhà A1	32
23	Hội nghị nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên cấp Viện Môi trường năm học 2018 - 2019	19/4/2019	P.408 nhà A3	30

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
24	Hội nghị nghiệm thu đề tài NCKH cấp trường năm học 2018 – 2019 tiểu ban Viện Môi trường	11/6/2019	P.407,408 nhà A3	30

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
I	Nhiệm vụ KHCN					
1	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thử nghiệm máy tạo sóng cho máng sóng	PGS. TS Đào Văn Tuấn		1/2018-12/2018	500.000.000 VNĐ	
2	Nghiên cứu, chế tạo sa bàn mô hình vật lý thủy lực dòng sông, phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất	TS. Nguyễn Hoàng		1/2018-12/2018	450.000.000 VNĐ	
3	Nghiên cứu và xây dựng kè chống xói lở bảo vệ bờ bằng các khối đất hóa cứng bọc vải địa kỹ thuật	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi		1/2018-12/2018	450.000.000 VNĐ	
4	Nghiên cứu và phân tích hiệu quả làm việc của đập bê tông đầm lăn (RCC) mặt cắt đối xứng trong điều kiện Việt Nam	TS. Nguyễn Hoàng		10/2018-05/2019	5.000.000 VNĐ	
5	Nghiên cứu tính toán kết cấu tường cừ trong xây dựng công trình bảo vệ bờ	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi		10/2018-05/2019	5.000.000 VNĐ	

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
6	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động điều chỉnh điện áp và phân chia tải phản tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy	PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn, Ths. Nguyễn Hữu Quyền, Ths. Nguyễn Thanh Vân, Ths. Lê Văn Tâm, Ths. Nguyễn Hùng Cường, Ths. Lê Thị Thanh Tâm, Ths. Nguyễn Ngọc Đức		12 tháng	450 triệu	Hệ thống tự động điều chỉnh điện áp và phân chia tải phản tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy. * Thông số kỹ thuật + Điện áp: 380V + Tần số : 50 Hz + Độ ổn định điện áp khi vòng quay Diesel sai lệch 5% tốc độ định mức: $\pm 0,5\% U_{dm}$ *Ứng dụng thực tiễn: Trang bị trên các chủng loại tàu biển như tàu chở hàng rời, tàu dầu, tàu container, tàu chở hóa chất, khí hóa lỏng, công trình ngoài khơi,...
7	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống lái tự động tàu thủy áp dụng phương pháp điều khiển thích nghi	PGS. TS. Trần Anh Dũng, ThS. Trương Thị Bích Ngọc, PGS. TS. Đinh Anh Tuấn, ThS. Nguyễn Thanh Vân, ThS. Nguyễn Hữu Quyền, ThS. Đào Quang Khanh, ThS. Lục Thị Thu Hương, ThS. Lê Thành Lự, KS. Nguyễn Thị Kim Oanh, KS. Đỗ Thị Chang		12 tháng	400 triệu	Hệ thống lái tự động tàu thủy áp dụng phương pháp điều khiển thích nghi. -- Góc bề lái lắp: $\pm 35\%$ (thời gian $< 28s$); -- Góc bề lái tự động: $\pm 10^0$ - Độ chính xác góc hướng của tàu: $\leq 2\%$ Sản phẩm góp phần nội địa hóa ngành công nghiệp nói chung và ngành đóng tàu của Việt Nam, đồng thời gia tăng lợi ích quốc gia, chủ động sản xuất, cung cấp vật tư cho ngành đóng

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						tàu nói riêng, hàng hải nói chung. Tiến tới tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sản phẩm.
8	Xây dựng quy định về sơn vỏ phương tiện thủy nội địa thân thiện với môi trường	PGS.TS. Đỗ Quang Khải TS. Lê Văn Hạnh TS. Lê thanh Bình Ths. Bùi Sỹ Hoàng Ths. Nguyễn Gia Thắng	Cty đóng tàu Thái Bình Dương	2017-2019	600.000.000 VNĐ	Xây dựng quy định về sơn vỏ phương tiện thủy nội địa thân thiện với môi trường
9	Nghiên cứu mô phỏng tính toán sự tương tác thủy động giữa chong chóng và thân tàu với sự hỗ trợ của Star-CCM+	TS. Trần Ngọc Tú Ths. Phạm Thanh Hải		2018-2019	5.000.000 VNĐ	Nghiên cứu mô phỏng tính toán sự tương tác thủy động giữa chong chóng và thân tàu với sự hỗ trợ của Star-CCM+
10	Ứng dụng CFD mô phỏng tính toán đặc trưng thủy động lực học của chong chóng có gắn thiết bị PBCF	Ths. Nguyễn Thị Thu Quỳnh Ths. Nguyễn Mạnh Chiến		2018-2019	5.000.000 VNĐ	Ứng dụng CFD mô phỏng tính toán đặc trưng thủy động lực học của chong chóng có gắn thiết bị PBCF
11	Nghiên cứu phương pháp gần đúng xác định mô men chống uốn dọc chung tới hạn của tàu	TS. Vũ Văn Tuyền Ths. Nguyễn Văn Hân		2018-2019	5.000.000 VNĐ	Nghiên cứu phương pháp gần đúng xác định mô men chống uốn dọc chung tới hạn của tàu

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
12	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực quản lý khai thác hệ thống các trang thiết bị buồng lái trên tàu biển hiện nay.	ThS. Phạm Văn Luân ThS. Hoàng Xuân Bằng ThS. Nguyễn Văn Quảng		11/2018-04/2019	5 triệu	Nghiên cứu các quy trình quản lý và khai thác các trang thiết bị được lắp đặt trên buồng lái phục vụ công tác dẫn tàu. Nghiên cứu những nguyên nhân gây hư hỏng và những sự cố của thiết bị để đưa ra được những giải pháp quản lý, khai thác, khắc phục nhằm tăng tuổi thọ và độ bền cho các thiết bị khi sử dụng
13	Nghiên cứu xây dựng khu vực trú ẩn cho đội tàu VR-SB hoạt động tuyến trên tuyến vận tải ven biển Việt Nam	TS. Nguyễn Thái Dương ThS. Lê Quốc An ThS. Bùi Thanh Huân		11/2018-04/2019	5 triệu	Khảo sát tình hình hoạt động của đội tàu VR-SB hiện nay. Nghiên cứu điều kiện khí tượng thủy văn vùng ven biển Việt Nam. Nghiên cứu, khảo sát khu vực trú ẩn cho tàu VR-SB. Xây dựng qui trình quản lý an toàn cho khu vực trú ẩn cho tàu VR-SB.
14	Nghiên cứu những giải pháp hoàn thiện chế định đồng phạm trong bộ luật hình sự Việt Nam	ThS. Lương Thị Kim Dung Th.S Bùi Hưng Nguyên Th.S Trịnh Thị Thu Thảo		11/2018-04/2019	5 triệu	Nghiên cứu những vấn đề lý luận về đồng phạm, phân loại đồng phạm, vai trò của từng người tham gia trong đồng phạm, trách nhiệm hình sự

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						trong đồng phạm. Nghiên cứu thực trạng pháp luật Việt nam về chế định đồng phạm và thực tiễn thi hành trên thực tế, từ đó tìm ra những bất cập, tồn tại để đề xuất các giải pháp về mặt pháp lý nhằm hoàn thiện những quy định của luật hình sự Việt nam.
15	Nghiên cứu phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài phát sinh từ các hợp đồng hàng hải và thực tiễn tại Việt Nam	TS. Nguyễn Thành Lê ThS. Hoàng Thị Hồng Hạnh ThS. Nguyễn Đình Thúc Hường		11/2018-04/2019	5 triệu	- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng những tranh chấp hàng hải được giải quyết bằng phương thức trọng tài ở Việt Nam, có liên hệ với một số nước trên thế giới. - Nghiên cứu những cơ chế, biện pháp pháp lý để nâng cao hiệu quả của phương thức trọng tài trong quá trình giải quyết các tranh chấp hàng hải trên thực tế ở Việt Nam.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
16	Nghiên cứu, đánh giá vai trò của công ước CLC đối với việc bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu tàu trong sự cố tràn dầu Erika và Braer	TS. Phạm Văn Tân ThS. Bùi Đăng Khoa, ThS. Ngô Như Tại		11/2018-04/2019	5 triệu	Nghiên cứu đánh giá được vai trò của công ước CLC đối với việc bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu tàu trong hai sự cố tràn dầu Erika và Braer nói riêng, cũng như vai trò của công ước CLC trong chế độ trách nhiệm pháp lý đối với việc bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu tàu nói chung.
17	Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển Chương trình hỗ trợ việc làm cho sinh viên ngành đi biển tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thông qua hợp tác quốc tế từ cấp Khoa	TS. Nguyễn Mạnh Cường		11/2018-04/2019	5 triệu	Đề tài NCKH nghiên cứu thực trạng công tác đào tạo sinh viên ngành đi biển của các Trường Hàng hải tại Việt nam; Điều kiện đảm bảo việc làm cho sinh viên tốt nghiệp các ngành đi biển của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; Những tồn tại, khó khăn trong đảm bảo có việc làm đúng chuyên ngành đào tạo sau tốt nghiệp cho sinh viên; Đề xuất giải pháp để phát triển Chương trình hỗ trợ việc làm cho sinh viên ngành đi biển của Trường thông qua sự hợp tác quốc tế một cách chủ động từ cấp Khoa gắn với Chương trình Kết nối

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						Doanh nghiệp-Nhà Quản lý-Đơn vị đào tạo.
18	Nghiên cứu phương thức kiểm soát tranh chấp ở Biển Đông và giải pháp hạn chế thách thức an ninh đe dọa quyền tự do hàng hải trong khu vực	CN Phạm Thanh Tân Th.S Nguyễn Tuấn Anh		11/2018-04/2019	5 triệu	Tìm hiểu thực chất những tranh chấp về chủ quyền lãnh thổ và các vùng biển chồng lấn giữa các nước ở Biển Đông. Đánh giá cơ chế kiểm soát tranh chấp thông qua thỏa thuận về Nguyên tắc ứng xử (DOC) và Quy tắc (COC) giữa ASEAN và Trung Quốc, đưa ra giải pháp đảm bảo quyền tự do hàng hải và duy trì an ninh ở Biển Đông
19	Nghiên cứu đề xuất phương pháp xác định vị trí tàu dựa trên phương vị của thiên thể và các yếu tố tuyến đường	TS. Nguyễn Văn Sướng ThS. Nguyễn Thanh Diệu ThS. Phạm Tất Tiệp		11/2018-04/2019	5 triệu	Xây dựng phương pháp mới xác định vị trí tàu sử dụng yếu tố phương vị thiên thể và tuyến đường hàng hải Đánh giá độ chính xác của vị trí tàu nhận được thông qua phương pháp

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
20	Nghiên cứu quy trình khai thác tối ưu Radar hàng hải Furuno-Far 2117 (X-band) và các biện pháp nâng cao độ chính xác khi sử dụng trên tàu biển hiện nay.	Vũ Đức Toàn Đào Quang Diện Trương Quang Hật Phạm Hữu Hạnh		11/2018-04/2019		Nghiên cứu quy trình khai thác sử dụng tối ưu radar Furuno-Far 2117 (dải X-Band) đang được sử dụng trên tàu biển hiện nay và đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao độ chính xác góp phần hạn chế những sai số của Radar khi thực hiện việc phát hiện mục tiêu cũng như thực hiện các thao tác đo đạc và khi kết nối với các thiết bị khác trong quá trình dẫn tàu trên biển
21	Bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu tàu trong sự cố tràn dầu Hebei Spirit – Bài học cho Việt Nam	Nguyễn Thúy Quỳnh Hoàng Thế Anh –Nguyễn Quốc Đoàn –		11/2018-04/2019		Đề tài sẽ nghiên cứu các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến việc tính toán bồi thường thiệt hại ô nhiễm do dầu từ tàu gây ra. Từ các yếu tố đó làm cơ sở phân tích quá trình bồi thường thiệt hại ô nhiễm dầu tàu mà Hàn Quốc đã thực hiện đối với sự cố tràn dầu Hebei Spirit.
22	Nghiên cứu những điểm mới về nhóm tội xâm phạm sở hữu trong Luật Hình sự Việt Nam năm 2015.	Lã Thị Thu Huyền Nguyễn Thu Huyền Trần Văn Đạt Nguyễn Thúy Vân		11/2018-04/2019		Làm sáng tỏ thêm, sâu sắc thêm hệ thống lý luận về tội phạm và các nhóm tội xâm phạm sở hữu. Phân tích được những chế định các nhóm tội xâm phạm sở hữu

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện
23	Pháp luật về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu tại Việt Nam.	Nguyễn Thị Thanh Nga Hoàng Thị Thu Huyền		11/2018-04/2019		Đề tài sẽ nghiên cứu pháp luật bảo vệ môi trường và thực tiễn thi hành trong lĩnh vực nhập khẩu phế liệu tại Việt Nam. Từ đó, phân tích, đánh giá những điểm bất cập và đề xuất một số giải pháp cải thiện tình hình hiện nay
24	Thủ tục hành chính và thực tiễn áp dụng thủ tục hành chính tại Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng	Nguyễn Thị Thu Trang Nguyễn Thị Quỳnh Trang Nguyễn Ngọc Hà Nguyễn Bùi Phương Anh		11/2018-04/2019		Đề tài này nghiên cứu về thủ tục hành chính nói chung và liên hệ thực tiễn tới việc áp dụng thủ tục hành chính tại Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng, là một trong những cảng vụ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng hải tại một cảng đông đúc nhất Việt Nam.
25	Nghiên cứu nhóm tội xâm hại tình dục trẻ em trong Luật Hình sự Việt nam năm 2015.	Nguyễn Bùi Phương Anh Nguyễn Ngọc Hà Bùi Thị Bích Ngọc		11/2018-04/2019		Làm sáng tỏ thêm, sâu sắc thêm hệ thống lý luận về tội phạm và các nhóm tội xâm hại tình dục trẻ em. Phân tích được những quy định của pháp luật về các nhóm tội xâm

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						hại tình dục trẻ em và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện
26	Pháp luật về dịch vụ trung gian thương mại và các hoạt động trung gian thương mại	Nguyễn Thị Thảo Vy Vũ Ngọc Huyền		11/2018-04/2019		Đề tài sẽ nghiên cứu các hoạt động trung gian thương mại qua đó đưa ra một số giải pháp, đề xuất góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật thương mại Việt Nam
27	Thực tiễn phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa giữa Việt Nam và Trung Quốc trong Vịnh Bắc Bộ là một giải pháp và kết quả công bằng phù hợp với luật pháp, thực tiễn quốc tế và Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982	Nguyễn Quốc Trung Phạm Xuân Minh Đình Nguyễn Thế Duy		11/2018-04/2019		Nghiên cứu, phân tích việc áp dụng luật pháp quốc tế, Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và điều kiện hoàn cảnh khách quan của Vịnh Bắc Bộ, để phân định biên giới biển trong Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc đáp ứng một cách hợp tình, hợp lý lợi ích chính đáng của mỗi bên.
28	Nghiên cứu ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động giao nhận hàng hóa tại Việt Nam	ThS. Lương Thị Kim Oanh ThS. Phan Thị Bích Ngọc		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
29	Nghiên cứu các hình thức phối hợp giữa tàu lai với đoàn sà lan để vận chuyển than từ Cửa Ông – Hoàng Thạch	PGS.TS. Dương Văn Bạo ThS. Trần Tuấn Lương		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
30	Nghiên cứu phát triển hệ thống vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long	TS. Nguyễn Thị Liên ThS Nguyễn Thị Thanh Bình ThS Nguyễn Thị Hương		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
31	Nghiên cứu khả năng hình thành đồng tiền chung ASEAN	ThS Nguyễn Thị Thu Hương ThS Nguyễn Văn Hùng		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
32	Nghiên cứu cách thức tổ chức giảng dạy tích hợp kiến thức và kỹ năng cho khối ngành Kinh tế theo mô hình CDIO trong giáo dục đại học	TS. Bùi Thị Thanh Nga ThS. Đoàn Trọng Hiếu		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
33	Nghiên cứu ảnh hưởng các nhân tố thuộc bản thân sinh viên đến kết quả học tập của sinh viên khóa 58 của khoa Kinh tế trường Đại học Hàng Hải Việt Nam	TS. Phạm Thị Thu Hằng ThS. Phạm Thị Hằng Nga		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
34	Nghiên cứu đánh giá thị trường cảng container trên cơ sở mối tương quan cạnh tranh giữa các cảng container khu vực Hải Phòng	TS. Nguyễn Minh Đức TS. Phạm Thị Yến		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
35	Phát triển cluster cảng Hải Phòng theo mô hình nền kinh tế xanh lam	ThS. Bùi Thị Thuỷ Linh ThS. Quân Thị Thùy Dương ThS. Vũ Phương Thảo		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
36	Đánh giá chất lượng dịch vụ Logistics và sự hài lòng của khách hàng tại Hải Phòng	ThS. Vũ Phương Thảo ThS. Bùi Thị Thuỷ Linh ThS. Quân Thị Thùy Dương		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
37	Benchmarking the Efficiency of Container Ports in Vietnam	CN. Phạm Thị Minh Thuý ThS. Bùi Thị Thuỷ Linh ThS. Vũ Phương Thảo		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
38	Port Governanace: AN Overview study and the Case Study in Vietnam	ThS. Hoàng Thị Lịch		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
39	Nghiên cứu ảnh hưởng của chính sách khuyến khích giáo dục đối với tăng trưởng kinh tế Việt Nam	TS Nguyễn Thị Thuý Hồng ThS Huỳnh Ngọc Oánh		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
40	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hiệu quả nhằm phát huy vai trò của hệ thống cảng biển tạo tiền đề xây dựng và hình thành Trung tâm thương mại quốc tế tại Hải Phòng giai đoạn 2020-2025	TS. Phạm Việt Hùng ThS. Trần Văn Lâm		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
41	Xây dựng nội dung và cơ chế tự đánh giá quản lý đội tàu dầu cho các công ty Vận tải xăng dầu của Việt Nam	ThS. Hồ Thị Thu Lan ThS. Trương Thế Hình ThS. Hoàng Thị Minh Hằng		09/2018 đến 05/2019	5.000.000	
42	Nghiên cứu xây dựng hệ thống các chỉ tiêu đánh giá xếp hạng năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cảng biển Việt Nam, áp dụng cho các cảng biển tại khu vực Hải Phòng	CN đề tài cấp bộ: PGS.TS Đặng Công Xưởng		Từ 06/2018 đến 12/2019	300.000.000	Nghiên cứu xây dựng hệ thống các chỉ tiêu đánh giá xếp hạng năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cảng biển Việt Nam.
43	Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật đánh giá chất lượng khí thải động cơ tàu thủy. 01/2018-12/2019 (Đã nghiệm thu GĐ1 tháng 12/2018)	PGS.TS. Nguyễn Đại An TS. Phạm Xuân Dương PGS.TSKH. Đặng Văn Uy PGS.TS. Nguyễn Huy Hào		01/2018-06/2019	900.000 đồng	Hướng dẫn kỹ thuật đánh giá chất lượng khí thải động cơ tàu thủy.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		và các thành viên khác				
44	Xây dựng lộ trình và giải pháp xử lý khí độc hại trong khí thải động cơ diesel tàu thủy đáp ứng yêu cầu của Công ước quốc tế MARPOL cho đội tàu biển Việt Nam. 01/2017-12/2018 (Đã nghiệm thu tháng 12/2018)	PGS.TSKH. Đặng Văn Uy PGS.TS. Nguyễn Đại An TS. Phạm Xuân Dương PGS.TS. Nguyễn Huy Hào và các thành viên khác		01/2017-12/2018	2.500.000	Thiết kế, chế tạo thử nghiệm đánh giá hiệu quả hệ thống xử lý khí độc hại trong khí thải động cơ Diesel tàu thủy
45	Đề tài cấp trường “Một số biện pháp phát huy vai trò của thị trường chứng khoán để khắc phục khó khăn về tài chính của các doanh nghiệp vận tải đường biển thuộc Tổng Công ty hàng hải Việt Nam ”	PGS.TS Vũ Trụ Phi Ths. Vũ Như Quỳnh		2018-2019	5 tr.đ	Phân tích vai trò của thị trường chứng khoán đối với các doanh nghiệp. Đề xuất các biện pháp phát huy vai trò của thị trường chứng khoán để khắc phục khó khăn về tài chính của các doanh nghiệp vận tải đường biển thuộc Tổng Công ty hàng hải Việt Nam
46	Đề tài cấp trường “Biện pháp tăng cường quản lý rủi ro tín dụng đối với các khách hàng cá nhân tại ngân hàng Đông Nam Á chi nhánh Hải An”	PGS.TS Đỗ Thị Mai Thơm		2018-2019	5 tr.đ	+ Là sự phối hợp nghiên cứu giữa cơ sở đào tạo về mặt lý luận gắn với thực tế hoạt động kinh doanh của ngân hàng Đông Nam Á chi nhánh Hải An;

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						+ Là tài liệu tham khảo thực tế cho sinh viên chuyên ngành Tài chính Ngân hàng; + Đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý rủi ro tín dụng đối với các khách hàng cá nhân làm tài liệu sử dụng cho các cán bộ quản lý tại ngân hàng Đông Nam Á chi nhánh Hải An.
47	Đề tài cấp trường “Ứng dụng phương pháp quản trị nguồn nhân lực của Nhật Bản vào công ty cổ phần vận tải biển Vinaship”	TS. Mai Khắc Thành		2018-2019	5 tr.đ	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về phương pháp quản trị nguồn nhân lực của Nhật Bản - Phân tích thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại công ty cổ phần vận tải biển Vinaship. - Nghiên cứu và đề xuất việc ứng dụng phương pháp quản trị nguồn nhân lực của Nhật Bản vào công ty cổ phần vận tải biển Vinaship.
48	Đề tài cấp trường “Chiến lược phát triển thị trường vận tải container đường biển tuyến quốc tế cho các doanh nghiệp Việt Nam”	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga		2018-2019	5 tr.đ	Hoàn thiện cơ sở lý luận về chiến lược phát triển thị trường vận tải container đường biển tuyến quốc tế. Thông qua việc hệ thống hóa cơ sở lý luận để

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						phân tích thực trạng thị trường vận tải container đường biển tuyến quốc tế của các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam, chỉ ra những ưu điểm và tồn tại. Từ đó xây dựng chiến lược phát triển thị trường vận tải container đường biển tuyến quốc tế cho các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam.
49	Đề tài cấp trường “Phân tích tác động của chính sách tiền tệ tới hiệu quả và năng suất các ngân hàng thương mại Việt Nam giai đoạn 2007-2017”	TS. Lê Thanh Phương		2018-2019	5 tr.đ	Về lý thuyết: Phân tích và chỉ ra mối liên hệ giữa các chính sách tiền tệ khác nhau với hiệu quả, năng suất các ngân hàng thương mại. Về thực nghiệm:Biện pháp nâng cao hiệu quả và năng suất các ngân hàng Việt Nam
50	Đề tài cấp trường “Tác động của phong cách lãnh đạo đến ý định nghỉ việc của người lao động trong độ tuổi từ 25 đến 40 tại Hải Phòng”	ThS. Đỗ Thị Bích Ngọc		2018-2019	5 tr.đ	Đề tài nhằm nghiên cứu mối quan hệ giữa phong cách lãnh đạo đến ý định nghỉ việc của người lao động thế hệ X tại Hải Phòng, từ đó đề xuất các gợi ý giúp các nhà lãnh đạo có các điều chỉnh hợp lý làm giảm tỷ lệ nghỉ việc của nhân

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						viên trong tổ chức.
51	Đề tài cấp trường “Chất lượng dịch vụ thương mại điện tử: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam”	ThS. Nguyễn Thị Hoa		2018-2019	5 tr.đ	- Xây dựng mô hình đánh giá chất lượng TMĐT phù hợp với thị trường Việt Nam; - Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ TMĐT tại Việt Nam; - Đánh giá chất lượng dịch vụ TMĐT của các trang TMĐT lớn tại Việt Nam và đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ dựa trên kết quả điều tra đánh giá của khách hàng.
52	Đề tài cấp trường “Xác định các yếu tố ảnh hưởng tới mức độ hài lòng của nhân viên đối với công việc tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu - ACB chi nhánh Ngô Quyền Hải Phòng”	TS. Hoàng Chí Cương		2018-2019	5 tr.đ	Đề tài nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng tới mức độ hài lòng của nhân viên đối với công việc tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu - ACB chi nhánh Ngô Quyền Hải Phòng dùng phần mềm SPSS để phân tích và xử lý

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						số liệu sơ cấp. Tác giả thu thập số liệu sơ cấp từ 30 nhân viên đang làm việc ở đây dùng bảng hỏi Likert Scale 7 mức. Kết quả nghiên cứu nhằm đưa ra các gợi ý giúp các nhà lãnh đạo ACB có các điều chỉnh hợp lý để tăng mức độ hài lòng của nhân viên đối với tổ chức của mình.
53	Xây dựng giải pháp tổ chức, quản lý, khai thác vận tải biển theo hướng tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải phù hợp với quy định của Phụ lục VI, Công ước MARPOL	1. PGS. TS. Nguyễn Minh Đức (chủ trì) 2. PGS.TS. Trần Văn Lượng 3. TS. Phạm Văn Tân 4. TS. Nguyễn Thị Lan Hương 5. ThS. Đặng Quang Việt 6. TS. Nguyễn Cảnh Lam 7. ThS. Trần Thị Thu Hà		01/2019 đến tháng 01/2021	2 tỷ đồng	- Xây dựng phần mềm quản lý, theo dõi mức tiêu thụ nhiên liệu cho tàu biển - Xây dựng phần mềm hỗ trợ và quy trình tính toán kế hoạch chạy tàu tối ưu - Xây dựng phần mềm hỗ trợ tối ưu về hiệu quả tiêu hao năng lượng của đội tàu - Xây dựng mô hình thực nghiệm trung tâm tư vấn tuyến đường chạy tàu, tổ chức đào tạo cho thuyền viên về các giải pháp nâng cao hiệu quả năng lượng, giảm khí thải trên tàu biển

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
54	Xác định vai trò của các đầu mối logistics nội địa trong việc giảm tổng chi phí logistics	1. TS. Nguyễn Cảnh Lam (chủ trì) 2. TS. Nguyễn Minh Đức 3. PGS. TS. Thái Văn Vinh 4. TS. Quách Thị Hà		5/2019-5/2021	643 triệu đồng	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về các đầu mối logistics nội địa và vai trò của chúng trong hệ thống logistics - Xác định các yếu tố đặc trưng của các cảng nội địa và mối quan hệ của chúng với cảng biển - Tính toán và so sánh tổng chi phí logistics trong trường hợp có và không có cảng nội địa nhằm đánh giá vai trò của các đầu mối logistics nội địa trong việc giảm chi phí logistics - Đánh giá mối quan hệ giữa kết nối cảng nội địa – cảng biển và tổng chi phí logistics - Tìm ra các vấn đề nút thắt của hệ thống cảng nội địa hiện tại và đề xuất giải pháp.
55	Đánh giá hiệu quả khai thác cảng cạn khu vực phía Bắc	TS. Nguyễn Cảnh Lam		09 tháng	Nhà trường hỗ trợ	Đề tài hướng tới việc đánh giá quy mô hoạt động cũng như năng suất của các cảng cạn hiện tại ở miền Bắc nhằm đưa ra cái nhìn về những hạn chế của các cảng này. Kết quả nghiên cứu sẽ đem lại giá trị tham khảo cao cho các bên liên

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						quan bao gồm cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị đầu tư cũng như phần lớn những người gửi hàng quan tâm đến sử dụng dịch vụ cảng cạn trong khu vực.
56	Đánh giá hiện trạng và xây dựng giải pháp nâng cao tư duy độc lập và năng lực hội nhập của sinh viên chương trình tiên tiến.	ThS. Trần Thị Thu Hà ThS. Phạm Thị Hiền Trang		09 tháng	Nhà trường hỗ trợ	Đề tài hướng tới việc đánh giá thực trạng khả năng tư duy độc lập cũng như năng lực hội nhập của sinh viên chương trình tiên tiến nhằm đưa ra các giải pháp cho đội ngũ quản lý chương trình tiên tiến nhằm cải thiện tình trạng trên.
57	Study on impacts of merger and acquisition activities in shipping industry	Trương Thị Hà Trang Đặng Thị Thúy Phượng		09 tháng		Maritime transport has appeared relatively early compared to other modes of transport. Therefore, throughout the development process, the shipping industry has experienced a lot of fluctuations. There are some companies were capture the chances and be able to step by step became biggest shipping companies in the world as Maersk

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						Group of Denmark, COSCO of China ... But there were some others which were unlucky, they have been bankruptcy and must merged into other companies. The purpose of this research is to understand better about the merger of some liner shipping companies in the world (reasons, benefits and current status) Find out and evaluation the impact of merger and acquisition activities in shipping industry.
58	Technology 4.0 in shipping: opportunities and threats	Hà Hồng Hạnh Trần Nhật Hoàng Bùi Quang Ninh		09 tháng		-Literature review about technology 4.0 in shipping. -Benefits of the technology 4.0 in shipping. -Impact of technologies 4.0. -Some recommendation to improve the technologies 4.0 in shipping.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
59	Recommendation on the reduction of the brain drain in Vietnam's logistics sector	Hoàng Phương Thảo Phạm Lê Minh Thùy Trần Diệu Lành Đặng Khánh Linh		09 tháng		Brain drain is now a serious problem that many companies are experiencing, and Logistics sector is no exception. This research will be carried out by empirical methods. Finally, suggestions will be made to minimize this situation.
60	Defining the gap in labor supply and demand within logistics sector in Vietnam	Đoàn Thị Hạnh Nguyễn Việt Anh		09 tháng		A brief statistical analysis about the recruitment trend in the field of logistics, involving requirements for candidates such as experience and soft skills. An analysis on the aspects which companies are focusing to seek candidates most and a vision for logistics trend in the future
61	Propose to develop Hai Phong in the direction of smart port city model	Bùi Thị Hương		09 tháng		In the future, the world's population lives in urban areas. Along with that is the tendency of globalization such as urbanization, deposition, climate change, natural resources degradation makes a significant

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						impact. This puts pressure on population, infrastructure and employment. Intelligent urbanization will help urban development planning improve adaptability to change, future development, green development and sustainability. Hai Phong is a potential seaport city in the marine economic development of the country. Therefore, the move towards green, intelligent cities associated with the development of Hai Phong port into a green, intelligent port.
62	Investigation on factors influencing customer's buying decisions in retail industry	Lương Thị Quỳnh Trang Lê Hà Trang Nguyễn Thị Thùy Trang		09 tháng		The research will show the literature review about retail industry and various factors influencing customer's buying decisions throughout some previous researches. Whereby, evaluating and analyzing the primary data from survey questionnaire. After that, we will

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						give some recommendations and solutions for these retailers to reduce the stocks and increase productivity.
63	Recommendations on warehouse and container yard operation in Hai Phong port	Nguyễn Anh Đức Nguyễn Hồng Thắm Nguyễn Yến Linh Đỗ Văn Đạt		09 tháng		The topic will be an overview of the warehouse and container yard in Hai Phong port, the status of limited the storage capacity of warehouse and container yards recently. Especially, the management of wheeled cargo yard from RoRo vessel is meeting a lot of obstacles because of the illogical arrangement. This is the mathematics case for Hai Phong port and it needs to be solved as soon as possible.
64	Evaluating the competence of Vietnamese seafarers from the shipping lines' perspectives	Trần Thị Thanh Phương Mạc Thị Thúy Vy Vũ Thị Thoa Lê Thị Thùy Dương		09 tháng		Vietnam maritime is dealing with the shortage of the human resources of maritime sector on both of quantity and quality. This research will cover the evaluation the reality of Vietnamese's

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						crewman ability from the point of view of the recruiters to answer the question whether or not the Vietnamese crew members have enough factors to meet the needs of recruiters.
65	Analyzing the marketing strategy of the company Ovaltine Vietnam	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú Mai Thị Huệ Chi Nguyễn Ngọc Diệp Nguyễn Hoàng Yến		09 tháng		The purpose of this research is to analyze the strategy of marketing of Ovaltine Vietnam to know how this enterprise approach the customer and attain success. Main contents include: Analyzing the strategy of marketing of Ovaltine Vietnam. This is the effective strategy or not? Find out the solution to this problem.
66	The impact of 4.0 technology on port operational efficiency	Hoàng Thu Trang Đặng Phúc Long Hoàng Thu Trang Vũ Thị Thuỳ Linh		09 tháng		This thesis focuses the research on the impact of Industry 4.0 at the Port of Hai Phong. It considers of relevance the affect that the fourth industrial revolution is taking place in the port operation of

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						Hai Phong port. The purpose of this research is to get deep understanding of how a logistical company implements Industry 4.0 and how this affects the port operation. On a more particular level, the purpose of this thesis is to analyses the changes in port operations caused by the application of Industry 4.0 for the Port of Hai Phong. The research will be constructed by obtaining qualitative data through survey to managers in the Port of Hai Phong.
67	Green port development in the Port of Durban benchmarked with the Port of Rotterdam	Bulelwa Ndlela Mpho Mafethemane Precious Mokoteli Patricia Nhlapo		09 tháng		The research is to highlight how much work and improvements need to be made to the Durban Port in order for it to be fully integrated as a green port: How green is the port of Rotterdam and measures they took to become a green port? How much negative impact on the environment do both ports have?

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						How green is the Durban port and what can they do to become a green port?
68	A comparative analysis of the port systems in Myanmar and Vietnam	Htun Thant Zaw Đinh Thị Việt Chi Nguyễn Ngọc Ánh		09 tháng		The research examines how the port systems are working of both countries Myanmar and Vietnam. We benchmark two port system from multiple dimensions, i.e. infrastructure, connectivity, covered hinterland and capacity for further development. A statistical analysis is carried out to have a qualitative comparison between two systems. We also rely on interviews with experts in both countries to have better insights in the two systems
69	Study on status of piracy in Southeast Asia	Trần Kim Hằng Dương Thúy May Lê Hồng Thanh Phương		09 tháng		Nowaday, piracy is a concern of many shipowners, nations around the world. According to a report of World Bank, Interpol and United Nation, in 2015 – 2012 there

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						are 200 boats which have been seized on Somalia coast and Horn of Africa (North Africa). And Southeast Asia faced piracy. In 2014, 183 attacks and conspiracy thefts were reported in Southeast Asia, a significant increase over the 150 cases in 2013 and 133 cases in 2012, it is also the largest number since 2006. The piracies have left a lot of serious consequences. The research is aimed to systematize theoretical basis, give impact of piracies in Southeast Asia and advice to ease the issue.
70	A study on South China Sea Dispute: Impacts on Economies of the Region	Yu Nandar Kyaw		09 tháng		As the times go on, South China Sea dispute is becoming more and more intense. From this proposal, understand how it is effecting many countries economically and becoming a treat to maritime security and stating the possible ways to solve this case

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
71	Evaluate the competence of the Logistics labor force from the perspective of employers	Trần Thị Hà Phương Hoàng Minh Thuận Vũ Lê Thùy Trang Trần Hoàng Dương		09 tháng		Globally, the industry has seen immense growth in recent times, but to ensure these growth areas remain efficient, businesses within the logistics arena need to hire employees with the right skill sets. The topic will be an overview of employers when they get recruit logistics staffs. What are the key skills of logistic staffs in highest demand right now? What factors would they have to consider before accepting a person for each position? Problem when training and keep employees to work long-term for the company? Our report would answer all of those questions above by using quantitative method.
72	Nghiên cứu khả năng phân huỷ Methylene blue bằng vật liệu quang xúc tác trên cơ sở g-C ₃ N ₄	ThS. Đinh Thị Thuý Hằng TS. Phạm Thị Dương	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 – 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	- Nghiên cứu một số vật liệu trên cơ sở g-C ₃ N ₄ có khả năng xúc tác quang hoá cho quá trình phân huỷ methylene blue.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						- Khảo sát một số điều kiện tối ưu để thực hiện phản ứng phân huỷ methylene blue.
73	Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật quản lý rác thải trên phương tiện thủy nội địa	ThS. Bùi Đình Hoàn	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019	5 triệu VNĐ	- Tổng quan về các quy định quản lý và xử lý rác thải trên phương tiện thủy nội địa. - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật quản lý rác thải trên phương tiện thủy nội địa.
74	Khảo sát khả năng tách loại một số kim loại nặng (Pb, Cd, Hg, As) trong nước ô nhiễm bằng vật liệu nano oxit sắt	TS. Phạm Thị Dương ThS. Đinh Thị Thuý Hằng	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	+ Xác định đặc trưng cấu trúc của vật liệu + Khảo sát khả năng hấp phụ một số kim loại nặng (Pb, Cd, Hg, As) trong nước ô nhiễm bằng vật liệu nano oxit sắt bao gồm: khảo sát ảnh hưởng của thời gian, pH, nồng độ các kim loại, liều lượng vật liệu

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
75	Đánh giá nguy cơ ô nhiễm môi trường trong quá trình bốc xếp, lưu giữ hàng hóa chất độc hại tại khu vực cảng biển Hải Phòng	ThS. Trần Anh Tuấn	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	- Hiện trạng vận chuyển hàng hóa là hóa chất độc hại qua các cảng biển Hải Phòng - Đánh giá các nguy cơ ô nhiễm môi trường đã nhận diện trong quá trình bốc xếp, lưu giữ hàng hóa chất độc hại tại khu vực cảng biển Hải Phòng - Đề xuất quy trình kiểm soát rủi ro môi trường trong quá trình bốc xếp, lưu giữ hàng hóa chất độc hại tại khu vực cảng biển
76	Nghiên cứu các tác động đến môi trường trong quá trình thi công hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Giang Biên- Vĩnh Bảo	ThS. Nguyễn Thị Như Ngọc ThS. Nguyễn Thị Thư ThS. Trần Hữu Long	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	- Trình bày được các tác động đến môi trường trong quá trình thi công hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Giang Biên-Vĩnh Bảo - Trên cơ sở đó đưa ra một số đề xuất nhằm giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
77	Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động cảng biển nhóm 1 đến môi trường	ThS. Trần Hữu Long PGS.TS. Ngô Kim Định TS Phạm Tiến Dũng ThS. Nguyễn Hoàng Yến ThS. Nguyễn Thị Thu ThS. Nguyễn Thị Tâm KS Nguyễn T. Thùy Linh	Cục Hàng hải Việt Nam Các cảng biển nhóm 1	24 tháng (2018 – 2019) Đang triển khai	1 tỷ đồng	- Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá ảnh hưởng của hoạt động cảng biển nhóm 1 đến môi trường - Bản đồ hiện trạng môi trường các cảng biển thuộc nhóm cảng biển số 1 - Quy trình kiểm soát tác động và ứng phó sự cố, rủi ro môi trường trong hoạt động khai thác cảng biển
78	Đánh giá thực trạng và xây dựng quy trình kiểm soát sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm tại các cảng biển Việt Nam. Áp dụng thử nghiệm tại khu vực cảng Hải Phòng”. Mã số: MT 171003.	PGS.TS. Ngô Kim Định ThS. Trần Anh Tuấn ThS. Bùi Đình Hoàn, ThS. Trần Hữu Long, TS. Phạm Thị Dương, TS. Phạm Tiến Dũng, TS. Vũ Minh Trọng và nhiều nhà khoa học khác tại viện môi trường.	Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng Hải Phòng	24 tháng (2017-2018) Đã nghiệm thu	1,8 tỷ đồng	- Đánh giá thực trạng kiểm soát sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm tại các cảng biển Việt Nam. - Xây dựng quy trình kiểm soát sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm tại các cảng biển Việt Nam. - Thử nghiệm quy trình kiểm soát sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm tại một số bến

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						cảng chuyên dùng tại khu vực Đình Vũ thuộc hệ thống cảng biển thành phố Hải Phòng. - Kết quả nghiên cứu là cơ sở khoa học để các cảng biển có hoạt động xếp, dỡ hàng nguy hiểm áp dụng nhằm kiểm soát sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm.
79	Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động cảng biển nhóm 5 đến môi trường. Mã số: MT 191002.	PGS.TS. Ngô Kim Định ThS Trần Hữu Long và các nhà khoa học tại viện Môi trường	Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam,	24 tháng (2019-2020) Đang triển khai	1,5 tỷ đồng	- Nghiên cứu hiện trạng môi trường một số cảng biển thuộc nhóm cảng biển số 5 (nhóm cảng biển miền Đông Nam bộ). - Đánh giá các tác động do hoạt động cảng biển của một số cảng biển thuộc nhóm 5 đến môi trường địa phương và đề xuất một số biện pháp giảm thiểu. - Kết quả nghiên cứu là tài liệu để Cục Hàng hải Việt Nam lập báo cáo môi trường

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						do hoạt động cảng biển Việt Nam giai đoạn 2016-2020.
80	Nghiên cứu tối ưu hoá điều kiện chiết cây đậu rách (<i>Pluchea indica</i> Less) bằng phương pháp chiết dung môi trong môi trường siêu âm	TS. Võ Hoàng Tùng	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	- Nghiên cứu lựa chọn hệ dung môi tối ưu nhất để chiết xuất cây đậu rách căn cứ trên khối lượng hoạt chất thu được sau chiết. - Nghiên cứu ảnh hưởng của thời gian đến hiệu quả chiết. - Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ bột cây đậu rách/dung môi đến hiệu quả chiết. - So sánh hiệu quả chiết trong điều kiện có và không có sóng siêu âm. - Nghiên cứu thành phần hóa học cơ bản của dịch chiết cây

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						dầu rách bằng TLC hoặc HPLC
81	Nghiên cứu tối ưu hóa chiết lutein từ hoa cúc Vạn thọ bằng phương pháp bề mặt đáp ứng	ThS. Nguyễn Thị Minh Nguyệt GS.TS. Vũ Thị Thu Hà, ThS Trần Văn Hiếu	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	- Nghiên cứu lựa chọn dung môi tối ưu. - Nghiên cứu tỉ lệ dung môi (ml)/ nguyên liệu (gam). - Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ chiết. - Nghiên cứu ảnh hưởng của thời gian chiết. - Nghiên cứu ảnh hưởng của số lần chiết. - Nghiên cứu ảnh hưởng của khuấy.
82	Giải pháp hữu ích "Phương pháp tinh chế lutein thu được từ quá trình xà phòng hóa cao chiết (oleoresin) hoa cúc vạn thọ (tageles erectal.)	ThS. Nguyễn Thị Minh Nguyệt và các tác giả khác	Cục sở hữu trí tuệ	Năm 2019 được công bố		Đưa ra phương pháp tinh chế lutein thu được từ quá trình xà phòng hóa cao chiết (oleoresin) hoa cúc vạn thọ (tageles erectal.)

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
83	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số chất phụ gia hữu cơ và vô cơ đến tính chất cơ lý của vật liệu composít nền LDPE	TS. Vũ Minh Trọng	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	+ Chế tạo vật liệu composít với chất nền LDPE và các chất phụ gia vô cơ, hữu cơ. + Nghiên cứu các tính chất cơ lý của vật liệu. + Nghiên cứu phổ hồng ngoại (IR), hình thái cấu trúc, độ bền nhiệt của vật liệu.
84	Nghiên cứu tổng hợp nano composite Ag-TiO ₂ /graphen oxít làm chất xúc tác quang ứng dụng để tách loại lưu huỳnh trong nhiên liệu	TS. Phạm Tiến Dũng ThS. Bùi Thị Thanh Loan	Trường đại học hàng hải Việt Nam	2018 - 2019 Đã nghiệm thu	5 triệu VNĐ	- Nghiên cứu tổng hợp nanocomposite Ag-TiO ₂ /graphen oxít . - Tiến hành phản ứng xúc tác quang của mẫu xúc tác trên các mẫu nhiên liệu. - Phân tích kết quả loại lưu huỳnh trên các mẫu xúc tác. - Tìm ra các quy trình phản ứng tối ưu.

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất	Giấy chứng nhận/Công nhân	
						Ngày cấp	Giá trị đến

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Từ ngày 26 đến ngày 30 tháng 8 năm 2017	52 tiêu chí đạt, chiếm 85.2%	Số 02/NQ-HĐKĐCL ngày 27 tháng 2 năm 2018 của TTKĐCLGD, Trường ĐHQGHN	Công nhận đạt chất lượng giáo dục đại học	Ngày 30/3/2018	Ngày 30/3/2023

Hải Phòng, ngày 30 tháng 9 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Xuân Dương

